Kính chào Nữ Vương rất thánh, Mẹ nhân từ, sự sống, sự ngọt ngào và niềm hy vọng của chúng con...

Donna-Marie Cooper O'Boyle viết về hình ảnh Đức Mẹ như một biểu tượng của hy vọng cho các tín hữu hôm nay. Hãy tìm thấy nguồn cảm hứng để trở về với Mẹ Maria, Đấng là sự sống, sự ngọt ngào và niềm hy vọng của chúng ta.

— Linh mục Edward Looney, STL

Đây không chỉ là một cuốn sách để đọc; mà là một cuộc tĩnh tâm cùng với Mẹ Maria, nơi ta suy ngẫm về sự kỳ diệu trong cuộc đời, di sản và tình yêu của Mẹ. Trái Tim của Mẹ rực sáng trong từng trang sách này.

— Kathleen Beckman, A Family Guide to Spiritual Warfare

Qua những câu chuyện về các cuộc hiện ra của Đức Mẹ, những biến cố lịch sử và các câu chuyện đời thường đầy lôi cuốn, Donna-Marie nhắc nhở chúng ta rằng nơi gương mẫu và nguồn cảm hứng của Mẹ Maria, ta tìm thấy một người hướng dẫn hoàn hảo trên hành trình hy vọng tiến về Thiên Đàng.

— Michael O'Neill, "The Miracle Hunter"

ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ KHÍCH LỆ CHÚNG TA TRONG THỜI ĐIỂM NĂM THÁNH NÀY RẰNG: "HÃY DÂNG TÂM HỒN CHÚNG TA LÊN CÙNG ĐỨC KITÔ VÀ TRỞ NÊN NHỮNG NGƯỜI CẤT TIẾNG HÁT HY VỌNG TRONG MỘT THẾ GIỚI ĐẦY TUYỆT VỌNG." BẰNG HÀNH ĐỘNG, LỜI NÓI VÀ NHỮNG QUYẾT ĐỊNH HẰNG NGÀY... CHÚNG TA MUỐN CẤT LÊN BÀI CA HY VỌNG, ĐỂ GIAI ĐIỆU ẤY CHẠM ĐẾN TẬN SÂU CON TIM NHÂN LOẠI VÀ ĐÁNH THỨC NƠI MỖI NGƯỜI NIỀM VUI CÙNG LÒNG CAN ĐẢM ĐỂ SỐNG TRỌN VẸN.
VÂNG, CHÚNG TA CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC, VÀ MẸ MARIA SẼ TRỢ GIÚP CHÚNG TA!
QUA NHỮNG CÂU CHUYỆN CHÂN THẬT, CÁC CUỘC HIỆN RA CỦA ĐỨC MẸ VÀ NHỮNG LỜI NGUYỆN ĐẦY Ý NGHĨA, TÔI CẦU NGUYỆN NGƯỜI ĐỌC SẼ ĐƯỢC KHÍCH LỆ VÀ ĐƯỢC MẸ, CON CỦA MẸ CÙNG NHIỀU "NGƯỜI HÀNH HƯƠNG CỦA HY VỌNG" THÁNH THIỆN HƯỚNG DẪN. THẾ GIỚI HÔM NAY ĐANG KHÁT KHAO HY VỌNG. HÃY CÙNG NHAU CẦM ĐUỐC TIẾN BƯỚC!

DONNA-MARIE COOPER O'BOYLE là một tác giả đoạt giải và có sách bán chạy nhất, với hơn 35 cuốn sách đã xuất bản. Là người dẫn chương trình trên kênh EWTN, bà tổ chức các buổi tĩnh tâm và thuyết giảng trên toàn thế giới về những chủ đề liên quan đến đời sống Công giáo và Kitô giáo dành cho nam nữ tín hữu; đức tin và đời sống gia đình; Bí tích Thánh Thể; Lòng Thương Xót Chúa; các thánh, đặc biệt là Thánh Faustina, và người bạn thân thiết của bà là Thánh Têrêsa Calcutta. Tìm hiểu thêm tại donnacooperoboyle.com

MARIAN PRESS
POHB 07170135
Đường dây cầu nguyện: 800-804-3823

ISBN 978-1-59614-632-7

Cooper O'Boyle Hành Hương Hy Vọng Cùng Với Mẹ Maria Marian Press

Sự Sống, Sự Ngọt Ngào, và Niềm Hy Vọng của Chúng Ta!

Những Người Hành Hương Hy Vọng Trong Năm Thánh Cùng Với Mẹ Maria

"Một lời nhắc nhở đầy an ủi rằng Mẹ rất thánh của chúng ta luôn hiện diện bên chúng ta!"
Hồng y Timothy Dolan

Donna-Marie Cooper O'Boyle
Bản dịch của nhóm Tủ sách dịch Công giáo

NHỮNG NGƯỜI HÀNH HƯƠNG HY VỌNG
CÙNG ĐỨC MARIA

Donna-Marie Cooper O'Boyle
Bản dịch của nhóm dịch sách Tủ sách dịch Công Giáo

ĐẤNG LÀ SỰ SỐNG, SỰ NGỌT NGÀO, VÀ NIỀM HY VỌNG

NHỮNG NGƯỜI HÀNH HƯƠNG HY VỌNG CÙNG ĐỨC MARIA

LƯU HÀNH NỘI BỘ - 2025

© 2024 Donna-Marie Cooper O'Boyle. Mọi quyền được bảo lưu.

Có thể tìm mua tại:
Trung tâm Trợ giúp của Dòng Marian
Stockbridge, MA 01263
Số điện thoại cầu nguyện: 1-800-804-3823
Số điện thoại đặt hàng: 1-800-462-7426

Trang web:
ShopMercy.org
TheDivineMercy.org
DivineMercyPlus.org

Số đăng ký tại Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ: 2024946581
ISBN: 978-1-59614-642-6

Chứng nhận Imprimatur:
Linh mục Chris Alar, MIC, Giám tỉnh
Tỉnh Dòng Đức Mẹ Nhân Lành
Ngày 7 tháng 10, 2024
Lễ Đức Mẹ Mân Côi

Chứng nhận Nihil Obstat:
Robert A. Stackpole, STD, Censor Deputatus
Ngày 7 tháng 10, 2024

Ghi chú:
Chứng nhận *Nihil Obstat* và *Imprimatur* không có nghĩa là người cấp chứng nhận đồng ý với tất cả nội dung, quan điểm hay lập trường được trình bày trong tác phẩm. Chúng chỉ xác nhận rằng nội dung không đi ngược lại đức tin và luân lý Công giáo.

Tất cả hình minh họa đều thuộc phạm vi công cộng, được lấy từ Adobe Stock, Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan (nguồn mở) hoặc các nguồn khác. Hình minh họa ở chương 7 được cung cấp bởi Wikimedia Commons/Sailko, và hình ảnh khác từ championshrine.org.

Thiết kế bìa và bố cục: Kathy Szpak

Các trích dẫn Kinh Thánh được lấy từ bản dịch *New Revised Standard Version Bible: Catholic Edition*, bản quyền © 1989, 1993 của Bộ Giáo dục Kitô giáo thuộc Hội đồng Quốc gia Các Giáo hội Kitô tại Hoa Kỳ. Được sử dụng theo giấy phép. Mọi quyền được bảo lưu.

Trích đoạn từ bản dịch tiếng Anh của *Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo* để sử dụng tại Hoa Kỳ, bản quyền © 1994, Hội đồng Giám mục Công giáo Hoa Kỳ – *Libreria Editrice Vaticana*. Được sử dụng theo giấy phép. Bản dịch tiếng Anh của *Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo: Sửa đổi từ Ấn bản Typica* bản quyền © 1997, Hội đồng Giám mục Công giáo Hoa Kỳ – *Libreria Editrice Vaticana*.

"Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội tại Aranjuez"
tác phẩm của Bartolomé Esteban Murillo, khoảng năm 1675.

Dành tặng các con yêu dấu:
Justin, Chaldea, Jessica, Joseph và Mary-Catherine.
Và với tất cả tình yêu dành cho các cháu:
Shepherd và Leo.
Kính nhớ người anh, Tiến sĩ Eugene J. Cooper.
Và đặc biệt dâng lên Mẹ Maria dấu yêu, nguồn sống, sự dịu dàng và niềm hy vọng của con!

NỘI DUNG

i **Lời Tựa**

xvii **Những Chi Tiết Thực Tiễn**

1 **Chương 1**

Niềm Hy Vọng Từ Lời "Xin Vâng Của Mẹ Maria
"Này tôi là nữ tỳ của Chúa"

11 **Chương 2**

Niềm Hy Vọng từ Cuộc Thăm Viếng của Đức Maria
"Linh hồn tôi ngợi khen sự cao cả của Thiên Chúa"

20 **Chương 3**

Niềm Hy Vọng Từ Lời Dạy Của Đức Maria:
"Hãy làm theo điều Người dạy bảo."

29 **Chương 4**

Niềm Hy Vọng Không Hề Mất Đi:
Lưỡi Gươm Sầu Khổ của Mẹ Maria
và Dưới Chân Thánh Giá

41 **Chương 5**

Hy Vọng Hiện Trên Tấm Vải Xương Rồng:
Đức Mẹ Guadalupe

64 **Chương 6**

Niềm Hy Vọng Của Ảnh Phép Lạ:
"Muôn Hồng Ân Sẽ Tuôn Đổ Trên Mọi Người"

89 **Chương 7**

Niềm Hy Vọng của Lộ Đức:
"Ta là Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội"

101 **Chương 8**

Niềm Hy Vọng của Kibeho:
"Mẹ của Ngôi Lời"

117 **Chương 9**

Niềm Hy Vọng của Nhân Loại:
"Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót"

129 **Chương 10**

Hy Vọng và Chữa Lành:
"Đức Trinh Nữ của Nụ Cười"

153 **Chương 11**

Niềm Hy Vọng từ Ba Lan:
Đức Mẹ Czestochowa

169 **Chương 12**

Hy vọng cho tâm hồn mệt mỏi:
Đức Mẹ Knock

189 Chương 13

Niềm Hy Vọng từ Champion:
"Ta là Nữ Vương Thiên Đàng"

208 Chương 14

Hy Vọng, Đau Khổ và Niềm Vui:
Học Cách Bước Đi Cùng Mẹ Maria

230 Chương 15

Hy vọng và Sám hối:
Sứ điệp của Đức Mẹ Fatima

250 Lời bạt:

Cuộc hành hương hy vọng của tôi

277 Tài Nguyên Trực Tuyến
279 Phụ Lục Kinh Nguyện
286 Lời Tri Ân

Lời Tựa

Kính chào Nữ Vương, Mẹ Nhân Lành,
nguồn sống, sự dịu dàng và niềm hy vọng của chúng con...

Dù từng bị chĩa súng khống chế và giam cầm bởi một cựu lính thủy đánh bộ mất trí, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.

Dù bị chồng bỏ rơi bên vệ đường với những đứa con nhỏ và một thai nhi sắp chào đời, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.
Dù đã nhiều lần sảy thai, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.
Dù phải chịu đựng bệnh mãn tính, bệnh Lyme và những cơn đau đầu triền miên, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.
Dù mất đi ba anh chị em, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.
Dù từng bị lạm dụng tình dục, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.
Dù mất nhà cửa và phải lang thang trên đường phố, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.
Dù bị vu oan, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.
Dù bị bạo hành thể xác và tinh thần, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.
Dù phải vật lộn làm mẹ đơn thân suốt nhiều năm, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.

Dù phải đối diện với những phiên tòa tranh chấp quyền nuôi con vô tận, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.

Dù sống trong cảnh nghèo khó, tôi vẫn giữ niềm hy vọng.

Tôi không dám so sánh mình với thánh Phaolô khi ngài kể về những gian truân của mình, gồm cả "những lần bị cầm tù, vô số lần bị đánh đòn, nhiều lần suýt chết... giữa lao nhọc, khốn khó, qua những đêm mất ngủ, đói khát, nhiều khi không có gì ăn, rét mướt và trần truồng" (2 Cr 11,23.27). Nhưng nếu tôi có thể noi gương thánh Phaolô, tôi cũng muốn chia sẻ về sự yếu đuối của mình như ngài đã làm.

Bạn có thể đọc về những thương tổn và thử thách khắc nghiệt trong đời tôi qua hồi ký *Nụ Hôn của Chúa Giêsu*. Nhưng cuốn sách này là về niềm hy vọng.

Hãy cùng suy ngẫm về nhân đức kỳ diệu, lạ lùng và thiết yếu này! Ai cũng cần hy vọng, và thậm chí còn khao khát có thêm hy vọng để lấp đầy cuộc sống. Chúng ta sẽ tự lừa dối mình nếu cho rằng ta đang hạnh phúc và bình an (có lẽ vì lấp đầy cuộc sống bằng những thứ thay thế hoặc che giấu nỗi đau), nhưng lại không có hy vọng trong tâm hồn.

Không nghi ngờ gì nữa, trong cuộc hành trình dường như đầy bí ẩn này, với bao ngã rẽ và thử thách, chắc chắn chúng ta sẽ chịu thương tổn, sẽ rơi nước mắt, và có những lúc lạc đường. Chúng ta sẽ gặp đau khổ—có khi đau đớn đến tận cùng! Chúng ta sẽ cảm nhận sâu sắc những nhát dao nghiệt ngã của thử thách. Có thể chúng ta sẽ dằn vặt vì những lời cầu nguyện chưa được nhận lời hoặc ôm mối cay đắng với Thiên Chúa.

Thế nhưng—vẫn có hy vọng!

Với ơn Chúa và sự cộng tác của chúng ta, chỉ cần ta mở lòng một chút, ta sẽ nhận ra rằng luôn có một niềm hy vọng chắc chắn. Hy vọng để được chữa lành, hy vọng để bước tiếp—nhưng không chỉ đơn thuần là lê bước một cách mệt mỏi. Đây là niềm hy vọng đích thực, niềm hy vọng cho những phép lạ thực sự trong đời! Đúng vậy! Chúng xảy ra! Và vẫn sẽ tiếp tục xảy ra! Khi điều đó đến, chúng ta không còn chậm chạp lê bước nữa, mà sẽ chạy về phía trước với niềm hy vọng *Supercalifragilisticexpialadocious*! (Xin lỗi, tôi không thể cưỡng lại được câu này!) Nhưng tôi nghĩ bạn hiểu tôi muốn nói gì! Trái tim ta sẽ tràn đầy, thậm chí là trào dâng niềm hy vọng! Chúng ta sẽ trở thành những chiến binh của hy vọng! Và trong khi đó, chúng ta sẽ là một dấu chỉ rạng rỡ của hy vọng giữa thế giới đang tuyệt vọng tìm kiếm nó.

Trái tim Cực Thánh của Chúa Giêsu đang rộng mở để đến với những ai đau khổ, yếu đuối và mệt mỏi, những ai bị đè nén, bất lực và bị lãng quên. Người muốn trao ban tình yêu và lòng thương xót lớn lao của Người cho chúng ta. Thật tuyệt vời biết bao! Hãy nói về hy vọng!

Khi thánh Faustina cảm thấy mình đã dâng hiến trọn vẹn cho Chúa Giêsu và không còn gì khác để dâng lên Người, Chúa nhân từ sửa dạy chị. Chị vẫn còn một điều có thể dâng lên: chính những đau khổ của mình.

Người nói với chị: "Con gái của Ta, con chưa dâng lên Ta điều thật sự thuộc về con."[1]

1 Saint Maria Faustina Kowalska, *Divine Mercy in My Soul: The Diary of Saint Maria Kowalska Faustina* (Stockbridge, Massachusetts: Marian Press, 1987), 1318. Hereafter *Diary*.

Thánh Faustina cố gắng hiểu điều đó. Chúa Giêsu giải thích: "Con gái, hãy dâng lên Ta những khổ đau của con, vì đó là của riêng con." Một luồng ánh sáng thánh thiêng lập tức chiếu rọi tâm hồn của nữ tu trẻ. Chị nép vào Trái Tim Cực Thánh của Chúa Giêsu với trọn niềm tín thác vào lòng thương xót của Người.

Lần khác, Chúa Giêsu nói với vị "Thư ký của Lòng Thương Xót" của Người: "Với con, Ta chính là lòng thương xót; vì thế, Ta muốn con dâng lên Ta những khổ đau và sự bất lực của con. Như vậy, con sẽ làm vui lòng Trái Tim Ta."[2]

Trên hành trình đầy chông gai của cuộc đời, tôi đã học cách dâng những khổ đau của mình lên Chúa Giêsu—cố gắng trao phó tất cả cho Người! Tín thác vào Người với trọn con tim—không chỉ khi mọi thứ thuận lợi, mà nhất là trong những lúc tôi không biết điều gì sẽ xảy ra hoặc khi mọi thứ trở nên tăm tối. Và trong những khoảnh khắc ấy, tôi bám lấy niềm hy vọng một cách tha thiết! Nhờ ơn Chúa, tôi đã hy vọng ngay cả khi chẳng còn gì để hy vọng.

Tôi có niềm hy vọng lớn lao nhờ hồng ân tuyệt vời của đức tin. Tôi mang niềm hy vọng trong tim nhờ tình yêu và lòng thương xót diệu kỳ của Chúa Giêsu. Tôi có niềm hy vọng vì tôi có một Người Mẹ tuyệt vời trên trời, Đấng yêu thương tôi và luôn dẫn tôi đến gần Con của Mẹ, Chúa Giêsu! Mẹ chính là nơi neo đậu vững chắc của niềm hy vọng trong tôi.

Tôi mang trong tim niềm hy vọng dồi dào vì tôi đã chứng kiến ân sủng của Thiên Chúa hoạt động mạnh mẽ trong cuộc đời tôi cũng như nơi cuộc đời của nhiều người khác. Tôi có một niềm hy vọng thực sự, vì tôi đã tận mắt chứng kiến phép lạ. Đúng vậy!

2 Ibid, 1775.

Tôi đã trải qua những biến cố kỳ diệu cũng như những thương tổn đau đớn.

Tôi hy vọng vì tôi đã được gặp gỡ các vị thánh. Qua các ngài, tôi thấy ân sủng của Thiên Chúa làm biến đổi thế giới cách kỳ diệu. Tôi không xứng đáng để nhận được hồng ân khi có những vị thánh như Mẹ Têrêsa Calcutta, tôi tớ Chúa linh mục John Hardon, SJ, hay cha Andrew Apostoli, CFR trong cuộc đời mình. Nhưng tôi thực sự tin rằng Thiên Chúa đã cho tôi trải nghiệm những phúc lành đó không chỉ để nâng đỡ tôi, mà quan trọng hơn, để tôi có thể chia sẻ những mẫu gương tuyệt vời của các ngài và giáo huấn của các ngài với thế giới, nhằm giúp đỡ nhiều người khác!

Nói đến sự khôn ngoan của các vị thánh trong cuộc đời tôi, tôi xin chia sẻ một trong những bài học mà tôi đã học được. Mẹ Têrêsa đã dạy tôi biết dâng những đau khổ của mình lên Chúa Giêsu với tình yêu, và hơn thế nữa, Mẹ bảo tôi rằng Chúa sẽ dùng chính những đau khổ ấy để mang lại điều thiện hảo. Đúng vậy! Người làm điều đó thật sự! Người kết hợp những đau khổ của chúng ta với Cuộc Thương Khó, Cái Chết và Sự Phục Sinh của Người, và nhờ đó, Người biến đổi những đau khổ ấy thành nguồn ơn cứu độ, không chỉ cho chính chúng ta mà còn cho người khác.

Trong một bức thư gửi cho tôi, được đánh máy bằng chiếc máy đánh chữ cũ vào ban đêm khi đã hoàn thành những công việc khác, Mẹ Têrêsa đã viết:

Tôi rất tiếc khi biết bạn đang phải chịu đau khổ. Đức Giêsu yêu thương bạn, và dù Người là Chúa của muôn loài, Người không thể can thiệp vào hồng ân tự do mà Người đã ban cho con người. Đức Giêsu chia sẻ tình yêu của Người với bạn, đồng thời cũng

chung chia những đau khổ và thử thách với bạn. Thiên Chúa là Đấng giàu lòng yêu thương, và Người không muốn con cái mình phải đau khổ. Nhưng khi bạn đón nhận đau khổ, sự thử thách, cái chết và sự phục sinh của mình, thì chính những đau khổ ấy có thể trở nên phương thế cứu độ cho bạn và cho người khác.[3]

Những phép lạ đang ở rất gần. Chúng ta cần phải có hy vọng!

Hành Trình Cuộc Đời

Vậy thì, chúng ta hãy đi thẳng vào vấn đề, được chứ? Sự thật là, tất cả chúng ta đều là những lữ khách trên cuộc hành trình đầy bí ẩn của đời sống, hướng đến phần thưởng vĩnh cửu, niềm hạnh phúc thiên đàng. Mỗi hành trình đều độc nhất, và có rất nhiều điều cần làm, cần sống, và cần sẻ chia trước khi ta chạm đến đích cuối cùng. Trên đường đi, ta ngày càng nhận ra rằng, trong một thế giới tưởng chừng như không còn hy vọng, ta rất cần một liều hy vọng lớn lao. Đôi khi, đó là vì thế giới quá hỗn loạn. Những lúc khác, đó là vì những thương tổn và vết đau mà ta phải chịu đựng.

Thánh Kinh dạy rằng: "Thật vậy, chúng ta được cứu độ trong niềm hy vọng" (Rm 8,24). Nhưng làm sao ta có thể khám phá được niềm hy vọng đích thực mà tâm hồn khao khát giữa những hỗn loạn, tuyệt vọng, đau khổ và chia rẽ của thế giới này? Làm thế nào để ta có thể trở thành một con người tràn đầy hy vọng hơn? Thậm chí, làm sao ta có thể trao ban một phần niềm hy vọng của mình cho những người đang gặp gian truân? Đó chính là điều mà chúng ta được mời gọi để thực hiện.

3 Saint Teresa of Calcutta, letter to the author, August 28, 1993.

Sự thật là, có những lúc thế giới này trở nên thật đáng sợ, và ta có thể rơi vào trạng thái hoàn toàn vô vọng. Nhân đức hy vọng tuyệt đẹp mà ta đã nhận lãnh trong Bí tích Rửa Tội có thể bị lãng quên, chỉ còn là một ký ức xa xăm. Hoặc nếu không, nó có thể đã trở nên hoen gỉ, thậm chí bị chôn vùi quá sâu trong lòng đến mức ta không còn nhận ra giá trị của nó.

Chắc chắn phải có cách để khơi dậy ngọn lửa hy vọng quý giá ấy trong tâm hồn ta.

Nếu nghiên cứu các tài liệu tâm lý, ta sẽ thấy rằng hy vọng có vai trò vô cùng quan trọng, thậm chí có thể nói là không thể thiếu, để có một cuộc sống ổn định và hạnh phúc. Khi nỗi u sầu lan tràn, con người không còn biết cách để vui sống. Đôi khi họ thậm chí không thể làm điều đó. Thiếu hy vọng làm ta tê liệt. Thiếu hy vọng cướp đi niềm vui của ta!

Chúng ta được chúc phúc vì Giáo Hội Công Giáo đã nhận ra nhu cầu lớn lao của nhân loại đối với niềm hy vọng và đã dành riêng năm 2025 như một Năm Thánh Hy Vọng, một năm hồng ân và hành hương thánh thiện! Thật hạnh phúc khi được sống trong thời điểm đầy ân sủng này!

Trong tông sắc Spes Non Confundit, Đức Thánh Cha Phanxicô nhắc nhở chúng ta về những lời khích lệ của thánh Phaolô dành cho cộng đoàn Kitô hữu tại Rôma: "Hy vọng không làm chúng ta thất vọng" (Rm 5,5). Ngài tiếp tục: "Hy vọng cũng chính là sứ điệp trọng tâm của Năm Thánh sắp tới. Tâm trí tôi hướng về tất cả những 'Người Hành Hương Hy Vọng' sẽ đến Rôma để trải nghiệm Năm Thánh, cũng như những ai không thể hành hương

đến Thành phố của các thánh tông đồ Phêrô và Phaolô nhưng sẽ cử hành tại các giáo xứ địa phương của họ."

Đức Thánh Cha mong muốn tất cả chúng ta được gặp gỡ Chúa, Đấng là "niềm hy vọng của chúng ta." Cụ thể, ngài nói: "Mong rằng Năm Thánh sẽ là một cơ hội để mỗi người có thể gặp gỡ Chúa Giêsu cách chân thành và cá vị, Đấng là 'cánh cửa' dẫn đến ơn cứu độ" (x. Ga 10,7-9), Đấng mà Giáo Hội được sai đi để loan báo "luôn mãi, ở mọi nơi và cho hết thảy mọi người như là niềm hy vọng của chúng ta" (1 Tm 1,1).[4]

Thật vậy, chúng ta khao khát một niềm hy vọng lớn lao. Để có thể tồn tại, chúng ta tuyệt đối cần hy vọng trong cuộc sống. Đức Thánh Cha Phanxicô soi sáng chúng ta khi nói rằng: "Hy vọng tìm thấy chứng tá trọn vẹn nơi Mẹ Thiên Chúa." Nhìn vào Đức Trinh Nữ Maria, ta thấy rằng hy vọng không phải là một sự lạc quan mơ hồ, nhưng là một hồng ân của ân sủng giữa những thực tại của cuộc đời.[5]

Mẹ Maria đã làm gì? Làm sao Mẹ có thể dạy chúng ta bền tâm trong hy vọng—dù bất cứ chuyện gì xảy ra? Đức Thánh Cha Phanxicô dạy rằng:

> Như mọi người mẹ khác, mỗi khi nhìn Con của mình, Mẹ Maria hẳn đã nghĩ về tương lai của Người. Chắc chắn Mẹ đã ghi nhớ trong lòng lời tiên tri của cụ già Simêôn khi dâng Chúa Giêsu trong Đền Thờ: "Cháu bé này được đặt

4 Pope Francis, *Spes Non Confundit (Hope Does Not Disappoint)*, May 9, 2024, 1. [www.vatican.va/content/francesco/en/bulls/documents/20240509_spes-non-confundit_bolla-giubileo2025.html]

5 *Spes Non Confundit*, 24.

làm duyên cớ cho nhiều người Israel vấp ngã hay đứng dậy, và cũng là dấu hiệu bị người đời chống báng; còn chính bà, một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà, ngõ hầu những ý nghĩ thầm kín của nhiều tâm hồn được tỏ lộ" (Lc 2,34-35).

Maria đã biết trước. Và Mẹ đã đón nhận tất cả với ân sủng. Mẹ cho chúng ta thấy hy vọng và ân sủng đan xen với đau khổ, sầu muộn và buồn đau như thế nào. Nhưng hy vọng của Mẹ không bao giờ tắt, lòng tín thác nơi Thiên Chúa của Mẹ không hề lay chuyển.

Đức Thánh Cha Phanxicô nhấn mạnh: "Dưới chân thập giá, Mẹ đã chứng kiến cuộc thương khó và cái chết của Đức Giêsu, Người Con vô tội của Mẹ. Trong cơn đau buồn tột cùng, Mẹ vẫn tiếp tục thưa lời 'xin vâng', không hề từ bỏ hy vọng và niềm tín thác nơi Thiên Chúa."

Ngài giải thích thêm: "Bằng cách này, Mẹ Maria đã cộng tác với chúng ta để hoàn tất những gì Con của Mẹ đã tiên báo, rằng Người sẽ 'phải chịu đau khổ nhiều, bị các kỳ mục, các thượng tế và kinh sư loại bỏ, bị giết chết, và sau ba ngày sẽ sống lại' (Mc 8,31)."[6]

Mẹ Maria thực sự là Mẹ của chúng ta. Chúng ta thật diễm phúc biết bao khi Con Thiên Chúa, dù phải chịu những đau khổ không thể diễn tả, vẫn không để chúng ta bơ vơ. Người đã ban cho chúng ta món quà quý giá nhất trước khi trút hơi thở cuối cùng: chính Thân Mẫu của Người.

6 Ibid.

Đức Thánh Cha Phanxicô dạy rằng:

> "Trong nỗi đau được dâng hiến bằng tình yêu, Mẹ Maria đã trở thành Mẹ của chúng ta, Mẹ của niềm hy vọng. Không phải ngẫu nhiên mà lòng đạo đức bình dân vẫn tôn kính Đức Trinh Nữ Rất Thánh với tước hiệu Stella Maris – Ngôi Sao Biển, một danh xưng nói lên niềm hy vọng rằng giữa những cơn bão tố của cuộc đời, Mẹ Thiên Chúa luôn đến nâng đỡ, gìn giữ và khích lệ chúng ta kiên vững trong niềm hy vọng và tín thác."[7]

Đức Maria đã cộng tác với mọi ân sủng và hết lòng tuân theo thánh ý Thiên Chúa. Khi nhìn lại lời 'xin vâng' đầy can đảm và tràn đầy hy vọng của Mẹ, chúng ta nhận ra rằng chính nhờ sự đáp lời trọn vẹn của Mẹ mà Thánh Gia đã hiện diện trong thế gian. Điều này là sự thật! Đức Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse đã trở thành những người lữ hành của niềm hy vọng giữa trần gian này.

Sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo dạy rằng, trải qua các thời đại, khi con người được hoán cải và trở thành những người có đức tin, 'họ mong muốn cả gia đình mình được cứu độ.' Những gia đình đã tin nhận Chúa chính là những hòn đảo đức tin giữa thế giới vô tín."[8] Học theo gương sáng của Thánh Gia và những người đã bước theo Chúa, chúng ta cũng có thể sống trong hy vọng và trở thành ánh sáng cho tha nhân.

---

7 Ibid.

8 See *Catechism of the Catholic Church* (hereafter *CCC*), no. 1655; also Acts 16:31 and Acts 11:14.

Hy vọng thực sự là nguồn sống! Dù chúng ta đã phải đối diện với đại dịch toàn cầu, những chẩn đoán đầy tuyệt vọng, mất mát, khó khăn gia đình hay bất cứ điều gì khác khiến ta nản lòng, hãy nhớ rằng Thiên Chúa chính là nền tảng của mọi niềm hy vọng. Người mãi mãi ở cùng chúng ta. Chúng ta cần tiếp tục tin tưởng vào những lời hứa yêu thương của Người. Một lần nữa, Người đã ban cho chúng ta món quà cao quý nhất—chính Thân Mẫu của Người!

Chúng ta biết chắc chắn rằng ơn cứu độ đến từ Đức Giêsu. Tuy nhiên, nhiều vị thánh đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đến với Đức Maria, vì Mẹ có thể dẫn chúng ta đến với Con của Mẹ cách dễ dàng hơn. Thánh Louis de Montfort khẳng định: "Mẹ là con đường chắc chắn nhất, dễ dàng nhất, ngắn nhất và hoàn hảo nhất để đến với Đức Giêsu Kitô."[9] Thiên Chúa đã an bài như thế—Người muốn chúng ta đến với Mẹ, và Mẹ sẽ yêu thương dẫn chúng ta đến với Người.

Với một số người, Thiên Chúa có thể khiến họ cảm thấy sợ hãi. Nhưng một người Mẹ yêu thương thì không hề đáng sợ—trái lại, còn vô cùng ân cần đón nhận. Hãy nhớ rằng, Đức Maria hiểu rõ những nhu cầu của chúng ta hơn chính chúng ta. Điều này được thể hiện rõ qua trình thuật tiệc cưới Cana.

Chúng ta thật diễm phúc khi được đồng hành với các thánh. Thánh Louis de Montfort đã trích dẫn lời Thánh Augustinô trong tác phẩm Thành thật sùng kính Đức Maria: 'Vì thế gian không xứng đáng để đón nhận Con Thiên Chúa trực tiếp từ tay Chúa

9 Saint Louis de Montfort, *True Devotion to Mary: With Preparation for Total Consecration*, (London: Catholic Way Publishing, 2013), 55.

Cha, nên Người đã trao Con của Người cho Đức Maria, để thế gian có thể đón nhận Người từ Mẹ Maria.'"

Thánh Louis đã triển khai thêm lời của Thánh Augustinô: "Con Thiên Chúa đã làm người; nhưng chính trong Mẹ Maria và nhờ Mẹ Maria mà điều đó được thực hiện. Chúa Thánh Thần đã hình thành Đức Giêsu Kitô trong lòng Mẹ, nhưng chỉ sau khi Mẹ đã tự do thưa lời xin vâng với một vị sứ thần của Người."[10]

Thánh Padre Piô thường nói: "Mọi ân sủng Thiên Chúa ban đều qua trung gian của Mẹ Maria." Ngài luôn khuyến khích các tín hữu "hãy yêu mến Đức Mẹ và siêng năng lần chuỗi Mân Côi, bởi vì chuỗi Mân Côi chính là vũ khí chống lại sự dữ của thế giới hôm nay."[11] Thật vậy, chúng ta hãy luôn nhớ cầu xin ơn Chúa qua Đức Mẹ và siêng năng lần hạt Mân Côi.

Thánh Gioan Phaolô II dạy rằng:

> "Người phụ nữ của niềm tin, Maria thành Nazareth, Mẹ Thiên Chúa, đã được ban cho chúng ta như một mẫu gương trên hành trình đức tin. Từ Mẹ, chúng ta học biết cách phó thác hoàn toàn cho thánh ý Thiên Chúa trong mọi sự. Từ Mẹ, chúng ta học biết tín thác ngay cả khi mọi hy vọng dường như đã tắt. Từ Mẹ, chúng ta học biết yêu mến Đức Kitô, Con của Mẹ và là Con Thiên Chúa. Mẹ Maria không chỉ là Mẹ Thiên Chúa, mà còn là Mẹ của Hội Thánh. Qua mọi giai đoạn lịch sử, Hội Thánh luôn được

10 Ibid., 16.

11 Brother Eliott, MIC, "In the spirit of Padre Pio, pray the Rosary, and pray it well," Marian.org, September 23, 2023. [https://marian.org/articles/spirit-padre-pio-pray-rosary-and-pray-it-well]

nâng đỡ nhờ lời cầu nguyện và sự chở che của Đức Trinh Nữ Maria."[12]

Nhờ ân sủng kỳ diệu của Thiên Chúa và sự trợ giúp của Nữ Vương Thiên Đàng, chúng ta có thể khám phá niềm hy vọng lớn lao, để hy vọng ấy lớn dần trong tâm hồn, và tiến bước trong đức tin yêu thương, mang lại phúc lành cho người khác như một liều thuốc chữa lành bằng niềm hy vọng. Ngay cả một tia sáng nhỏ bé của hy vọng tỏa ra từ ánh mắt chúng ta cũng có thể nâng đỡ một ai đó đang mất niềm tin.

Những Lý Do Để Hy Vọng

Cuốn sách này sẽ trình bày nhiều lý do để hy vọng trong thế giới hôm nay qua lăng kính của Nữ Vương Thiên Đàng và Địa Cầu. Mẹ Maria của chúng ta có nhiều tước hiệu và đã viếng thăm trần gian qua nhiều lần hiện ra. Tuy nhiên, cuốn sách này không nhằm kể hết tất cả các cuộc hiện ra đã được Giáo Hội công nhận, cũng không liệt kê đầy đủ mọi tước hiệu của Mẹ Maria. Để làm điều đó cần rất nhiều tập sách. (Có lẽ tôi sẽ bàn thêm trong một cuốn sách khác!)

Qua những câu chuyện chân thực đầy lôi cuốn, những lần Đức Mẹ hiện ra và những lời kinh ý nghĩa, tôi cầu nguyện để độc giả được khích lệ và hướng dẫn bởi Đức Giêsu, Mẹ Maria và Thánh

12 Pope John Paul II, Homily, Holy Mass at the Cathedral of St. Matthew, Washington, DC, October 6, 1979. [www.vatican.va/content/john-paul-ii/en/homilies/1979/documents/hf_jp-ii_hom_19791006_washington-san-matteo.html]

Giuse, cùng với những vị thánh là những người hành hương của niềm hy vọng.

Như Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã nhắc lại trong thông điệp *Spe Salvi* (*Được Cứu Độ Nhờ Hy Vọng*): "Thánh Phaolô nhắc nhở tín hữu Êphêsô rằng, trước khi gặp gỡ Đức Kitô, họ 'sống mà không có hy vọng và không có Thiên Chúa trong thế gian' (*Ep 2,12*). ... Điều quan trọng là tôi luôn có thể tiếp tục hy vọng, ngay cả trong cuộc sống của mình, dù có lúc tưởng chừng như chẳng còn gì để hy vọng."[13]

Hãy học hỏi và để mình được truyền cảm hứng bởi những người hành hương của niềm hy vọng đã đi trước chúng ta (và cả những người vẫn đang đồng hành với chúng ta): Đức Giêsu, Mẹ Maria, Thánh Giuse và các thánh! Chúng ta hãy cầu nguyện để gặp gỡ Đức Giêsu Kitô một cách sâu sắc hơn, trở thành những người hành hương của hy vọng giữa một thế giới đang mệt mỏi!

Đức Thánh Cha Phanxicô khuyến khích chúng ta trong Năm Thánh này:

> "Chúng ta hãy nâng tâm hồn lên cùng Đức Kitô và trở thành *những người ca hát về hy vọng* trong một thế giới đầy tuyệt vọng. Qua hành động, lời nói và những quyết định mỗi ngày, qua sự kiên nhẫn gieo trồng cái đẹp và lòng nhân ái ở bất cứ nơi đâu, chúng ta muốn cất lên bài ca hy vọng, để giai điệu ấy có thể chạm đến tâm hồn nhân

13 Pope Benedict XVI, *Spe Salvi (Saved in Hope)*, November 30, 2007, 2, 35. [www.vatican.va/content/benedict-xvi/en/encyclicals/documents/hf_ben-xvi_enc_20071130_spe-salvi.html]

loại, khơi dậy trong mỗi người niềm vui và lòng can đảm để sống trọn vẹn."[14]

Vâng, chúng ta có thể thực hiện điều này—trong Năm Thánh và mãi mãi về sau! Mẹ Maria sẽ giúp chúng ta! Thế giới đang khát khao hy vọng. Chúng ta hãy cùng nhau thắp sáng ngọn đuốc này!

Totus Tuus! *Trọn vẹn thuộc về Mẹ!*

Hiệp nhất trong niềm hy vọng tha thiết và đầy lòng tin cậy,
Người đồng hành với bạn trên hành trình đức tin.

Donna-Marie Cooper O'Boyle
Lễ Truyền Tin
Ngày 8 tháng 4, 2024

14 Pope Francis, Homily, May 9, 2024. [www.vatican.va/content/francesco/en/homilies/2024/documents/20240509-indizione-giubileo.html]

“Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội”
của Francis Smuglewicz, năm 1782.

Những Chi Tiết Thực Tiễn

Chỉ vài lời ngắn gọn để hướng dẫn bạn khi sử dụng cuốn sách này. Trước hết, xin bạn hãy tận hưởng nó!

Ngay từ những trang đầu tiên, chúng ta có thể nhận ra rằng Đức Mẹ Maria mang đến cho chúng ta một niềm hy vọng lớn lao. Mẹ chính là nền tảng của mọi hy vọng. Tôi đã sắp xếp những khoảnh khắc quan trọng trong cuộc đời của Mẹ ở bốn chương đầu, rồi sau đó dẫn dắt đến một số cuộc hiện ra của Mẹ qua các thời đại, để giúp chúng ta hiểu rằng Đức Mẹ luôn hiện ra vì một lý do cốt yếu: khơi dậy niềm hy vọng nơi chúng ta. Trong một nghĩa nào đó, chính Mẹ cũng đang trên hành trình hành hương đến với chúng ta, không ngừng ban tặng sự khôn ngoan kỳ diệu và những giáo huấn thánh thiêng, luôn dẫn dắt chúng ta về với Đức Giêsu, Con của Mẹ, Đấng mang lại ơn cứu độ cho nhân loại.

Tôi nghĩ rằng cần có một lời giải thích ngắn gọn về các cuộc hiện ra của Đức Mẹ, vì tôi sẽ đề cập đến một số cuộc hiện ra trong cuốn sách này. Tôi chỉ đưa vào những cuộc hiện ra đã được Giáo Hội công nhận.[15]

Sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo dạy rằng các cuộc hiện ra của Đức Mẹ được xem là mặc khải tư và không thuộc kho tàng đức tin:

"Chúng không có vai trò bổ sung hay hoàn thiện mặc khải dứt khoát của Đức Kitô, mà chỉ giúp ta sống mặc khải ấy cách trọn vẹn hơn trong một giai đoạn lịch sử nhất định. Dưới sự hướng

15 See *"Norms for Proceeding in the Discernment of Alleged Supernatural Phenomena,"* Dicastery for the Doctrine of the Faith of the Holy See, May 17, 2024. [www.vatican.va/roman_curia/congregations/cfaith/documents/rc_ddf_doc_20240517_norme-fenomeni-soprannaturali_en.html]

dẫn của Huấn quyền Giáo Hội, sensus fidelium (cảm thức đức tin của Dân Chúa) biết cách phân định và đón nhận những mặc khải tư nào thực sự là tiếng gọi đích thực của Đức Kitô hay các thánh dành cho Giáo Hội."[16]

Nói cách khác, chúng ta không buộc phải chấp nhận các sứ điệp của những mặc khải tư, nhưng trong nhiều trường hợp—như các câu chuyện trong cuốn sách này—chúng lại trở thành nguồn cảm hứng và hy vọng!

Hãy đọc cuốn sách này theo cách bạn muốn—bạn có thể đọc theo thứ tự hoặc chọn những chương phù hợp với mình. Bạn hoàn toàn có thể đọc theo cách riêng của mình. Tuy nhiên, tôi khuyến khích bạn đọc ít nhất bốn chương đầu tiên liên tiếp. Tôi cũng gợi ý rằng bạn nên mang theo sách khi viếng Chúa Giêsu Thánh Thể, nơi Người đang thực sự hiện diện. Hãy đọc những suy niệm khi ở với Chúa, và đừng quên tận dụng những lời cầu nguyện đầy hy vọng ở phần cuối cuốn sách.

Ngoài việc suy niệm cá nhân, bạn cũng có thể cùng với các anh chị em giáo dân hoặc bạn bè sử dụng cuốn sách này trong các buổi học hỏi nhóm hoặc câu lạc bộ sách. Các phần ở cuối mỗi chương sẽ giúp định hướng cho các cuộc thảo luận của bạn. Bạn có thể gặp gỡ trực tiếp hoặc tham gia trực tuyến.

Phần "Thực Hành" và "Cầu Nguyện" chỉ là những gợi ý dành cho bạn dựa trên những suy niệm trong sách. Chúa Thánh Thần có thể hướng dẫn bạn đến những Thực Hành hoặc lời nguyện khác nữa. Phần "Chiêm Ngắm" hoàn toàn là không gian dành riêng cho bạn. Đừng ngại viết ra những lời nguyện cá nhân, những suy

16 *CCC*, 67.

nghĩ hoặc những quyết tâm của bạn vào những chỗ trống trong sách. Sau này, khi nhìn lại, bạn có thể được nhắc nhớ về một trải nghiệm trong cầu nguyện, một quyết tâm chưa được thực hiện, hoặc một lời cầu nguyện đặc biệt nào đó. Nếu hết chỗ để viết, bạn có thể sử dụng một cuốn sổ tay để ghi chép cùng với sách này.

Cuối cùng, sau khi đọc những câu chuyện trong phần "Suy Niệm", hãy dành thời gian để chiêm ngắm chúng, đặt mình vào bối cảnh của câu chuyện để có thể cảm nghiệm sâu sắc hơn điều mình đang đọc—tương tự như phương pháp cầu nguyện *Lectio Divina*, khi ta dừng lại và để Lời Chúa thấm sâu vào tâm hồn.

Để giúp bạn dễ hiểu hơn, hãy hình dung điều này giống như khi xem một trận thể thao—đôi lúc người ta dùng chế độ phát lại chậm. Nhờ đó, bạn có thể quan sát kỹ hơn, chẳng hạn như thấy rõ một cầu thủ bóng rổ đã bật nhảy cao đến đâu để đưa bóng vào rổ. Hoặc giống như khi bạn quay chậm một chú chim ruồi. Nếu làm vậy hoặc chụp lại một khoảnh khắc trong video, bạn sẽ có thể nhìn thấy từng chi tiết kỳ diệu: đôi cánh rung động, bộ lông óng ánh và những màu sắc rực rỡ tuyệt đẹp.

Một số chương trong sách có thể khiến bạn đọc chậm lại và thực sự suy ngẫm. Có nhiều điều ý nghĩa ẩn chứa bên trong. Hơn nữa, khi bạn dành thời gian để cầu nguyện và suy niệm về những câu chuyện cũng như giáo huấn trong sách, bạn cũng đang tạo cơ hội để Chúa và Mẹ Maria thì thầm với tâm hồn bạn. Hãy giữ thinh lặng và lắng nghe bằng đôi tai của trái tim mình.

Hãy luôn nhớ kêu cầu Mẹ Maria khi bạn đọc cuốn sách này. Mẹ ban phát ân sủng và giúp lời cầu nguyện của chúng ta nên hoàn hảo hơn. Mẹ chắc chắn sẽ trợ giúp bạn. Nhà giảng thuyết

vĩ đại về Đức Maria, Thánh Louis de Montfort, khẳng định với chúng ta:

> "Thiên Chúa đã thông ban những ân huệ khôn tả của Người cho Đức Maria, Hiền Thê trung tín của Chúa Thánh Thần; và Người đã chọn Mẹ làm Đấng phân phát mọi hồng ân của Người. Mẹ Maria phân phát những ơn ấy theo ý Mẹ, với lượng Mẹ muốn, và vào lúc Mẹ muốn. Chúa Thánh Thần không ban tặng ân sủng nào cho nhân loại mà không thông qua đôi tay tinh tuyền của Mẹ Maria. Đó chính là thánh ý Thiên Chúa, Đấng đã muốn rằng tất cả những gì chúng ta lãnh nhận đều phải qua trung gian của Mẹ. Như vậy, Mẹ—Đấng đã tự hạ, sống khiêm nhường và ẩn mình suốt cả cuộc đời—nay được chính Đấng Tối Cao tôn vinh và làm cho phong phú hơn. Đó chính là giáo huấn của Hội Thánh và các Giáo Phụ."[17]

17 *True Devotion to Mary*, 25.

"Biến Cố Truyền Tin", họa sĩ không rõ tên.

Chương 1

Niềm Hy Vọng Từ Lời "Xin Vâng Của Mẹ Maria "Này tôi là nữ tỳ của Chúa"

"Này tôi là tôi tớ Chúa;
xin hãy thực hiện nơi tôi theo lời Ngài."
— Lc 1,38

Việc Mẹ Maria mở rộng tâm hồn để đón nhận sứ mạng của mình đã mang lại niềm hy vọng vô biên và bền vững cho thế giới, bởi vì chính Mầu Nhiệm Nhập Thể của Chúa Giêsu Kitô là nguồn cội của mọi niềm hy vọng chúng ta. Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã khẳng định rằng, nhờ lời "xin vâng" của Mẹ Maria, "niềm hy vọng của muôn thế hệ đã trở thành hiện thực, bước vào thế gian và lịch sử."[18] *Giờ đây, chúng ta hãy cùng suy niệm về lời "xin vâng" phi thường và can đảm của Mẹ Maria.*

18 *Spe Salvi*, 50.

SUY NIỆM

Thiên Chúa đã làm cho Mẹ Maria trở nên "đầy ơn phúc", và chính sứ thần Gabriel đã chào kính Mẹ bằng lời chúc ấy. Trong giáo huấn về Đức Trinh Nữ Maria, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II nói rằng "đầy ơn phúc" là "danh xưng mà Thiên Chúa dành cho Mẹ Maria." Ngài giải thích rằng tước hiệu này thể hiện sứ mạng của Mẹ. Ngài nói: *"'Danh hiệu 'đầy ơn phúc' diễn tả chiều sâu thiêng liêng của người thiếu nữ thành Nazareth: được tạo dựng bởi ân sủng và là đối tượng của ân huệ thần linh đến mức Mẹ có thể được định nghĩa bằng chính phẩm tính đặc biệt này."[19]

Thánh Stanislaus Papczyński (1631–1701), đấng sáng lập Dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, có lòng sùng kính sâu sắc với Đức Maria. Ngài viết: "Do đó, không ai lấy làm ngạc nhiên khi Đấng được tiền định làm Mẹ Thiên Chúa lại chính là người được Thiên Chúa trang điểm bằng vô vàn nhân đức, đến mức không thể nào đếm xuể, và chắc chắn không một phàm nhân nào có thể sở hữu tất cả cùng một lúc. Không một tinh tú nào có thể sánh với ánh sáng rực rỡ nhất của mặt trời."[20]

Thánh Ambrôsiô dạy rằng: "Ai có thể hoàn hảo hơn Mẹ Thiên Chúa? Ai có thể tỏa sáng hơn Mẹ, Đấng được chính Ánh Sáng tuyển chọn? Ai có thể tinh tuyền hơn Mẹ, Đấng đã sinh ra một

19 Pope John Paul II, General audience, May 8 and 15, 1996, in *Theotokos: Woman, Mother, Disciple: A Catechesis on Mary*, vol. 5 (Pauline Books & Media, 1999), 88, 90.

20 Saint Stanislaus Papczyński, *Saint Stanislaus Papczyński: Selected Writings* (Marian Press, 2022, Stockbridge, Massachusetts), 90. [https://images.marianweb.net/archives/flip/en/Selected_Writings/images.marianweb.net/archives/pdfs/papczynski/en/Selected_Writings.pdf]

Thân Xác mà không hề vương nhiễm xác thịt? ... Mẹ Maria chính là một tấm gương tuyệt vời, đến nỗi cả cuộc đời Mẹ có thể trở thành trường học cho tất cả mọi người."[21]

Giờ đây, chúng ta hãy quay ngược dòng thời gian, trở về một căn nhà nhỏ đơn sơ nhưng đã trở nên rất nổi tiếng, để suy ngẫm về một khoảnh khắc đặc biệt—khi không một dấu hiệu báo trước, sứ thần Gabriel đã hiện ra trong luồng ánh sáng thiên quốc rực rỡ trước thiếu nữ Maria tại Nazareth. Ngài được Thiên Chúa sai đến để loan báo tin trọng đại rằng cô thiếu nữ trong trắng và đạo hạnh này sẽ trở thành Thân Mẫu của Đấng Thiên Sai—dĩ nhiên, sau khi Mẹ chấp nhận sứ mạng cao cả ấy. Giây phút phi thường này đã được ghi nhớ và chiêm ngắm qua suốt hai mươi thế kỷ, đặc biệt khi Giáo Hội suy ngẫm về Mầu Nhiệm Vui trong Kinh Mân Côi.

Mẹ Maria đã khát khao ngày này bằng tất cả lòng sốt mến. Giữa luồng ánh sáng chói ngời bao phủ người trinh nữ đang cầu nguyện, sứ thần liền nói: "Maria, đừng sợ" (*Lc 1,30*).

Mẹ Maria Đáng Lẽ Đã Có Thể Sợ Hãi

Chắc chắn, có rất nhiều lý do khiến Mẹ Maria có thể sợ hãi trước hoàn cảnh của mình. Xét cho cùng, Mẹ chỉ là một thiếu nữ Do Thái trẻ tuổi, đã đính hôn với Giuse thuộc nhà Đavít. Trong truyền thống Do Thái, đính hôn đồng nghĩa với việc đã kết hôn, nhưng chưa sống chung. Mẹ Maria vẫn là một trinh nữ. Nếu Mẹ thưa "xin vâng" với sứ thần, thì toàn bộ thế giới của Mẹ có thể sẽ hoàn toàn đảo lộn—thậm chí còn tệ hơn nữa! Giuse sẽ nói gì?

21 See Saint Ambrose, *De virginibus ad Marcellinam sororem sua libri tres* (*Three books concerning virgins*) II 2; PL 16, 220, 6-7.15.

Liệu trái tim của Giuse có bị tổn thương? Liệu Mẹ có bị ném đá đến chết không? Đây là một hệ quả rất thực tế đối với những phụ nữ thời đó bị buộc tội ngoại tình. Và sự chấp thuận của Mẹ đối với lời truyền tin của thiên thần chắc chắn sẽ khiến người khác nghĩ rằng Mẹ đã phạm tội tà dâm.

Hẳn Mẹ Maria cũng biết rằng việc Mẹ mang thai sẽ khiến cả thị trấn bàn tán xôn xao nếu Mẹ đón nhận sứ mạng mà sứ thần loan báo. Nhưng quan trọng hơn nữa, một thiếu nữ nghèo hèn như Mẹ chắc chắn đã cảm thấy choáng ngợp trước ơn gọi quá lớn lao này—trở thành Mẹ của Đấng Mêsia, Đấng mà muôn dân mong đợi từ bao đời! Và cùng với đó, Mẹ cũng sẽ trở thành Nữ Vương của Vương Quốc vĩnh cửu của Người!

Ngoài ra, lời sứ thần nói: *"Bà được chúc phúc giữa muôn người phụ nữ"*, cùng với lời tiên báo rằng Con của Mẹ sẽ là *"Con của Đấng Tối Cao"* và sẽ ngự trên ngai Đavít mãi mãi, chắc hẳn đã khiến Mẹ rùng mình vì trách nhiệm khổng lồ ấy. Sau cùng, dù Mẹ hoàn toàn trong trắng và thánh thiện, Mẹ vẫn có thể cảm thấy mình quá bé nhỏ trước một sứ mạng vĩ đại đến nhường nào.

Đúng vậy, sứ thần Gabriel đã nói với Mẹ Maria rằng Mẹ đừng sợ. Chắc chắn, những lời ấy đã mang đến sự an ủi và làm dịu tâm hồn thiếu nữ trẻ, giúp Mẹ vững lòng hơn, nhất là khi biết rằng Chúa Thánh Thần sẽ can thiệp sâu xa để hoàn thành mọi sự. Ngoài ra, chúng ta có thể đoán rằng Mẹ Maria hoàn toàn không ngờ đến biến cố này—Mẹ không hề được báo trước về lời mời gọi cao cả mà sứ thần sẽ mang đến trong cuộc viếng thăm của ngài.

Có lẽ Mẹ Maria cũng không biết chính xác thời điểm mà sứ mạng trọng đại ấy sẽ được công bố. Tuy nhiên, theo các nhà tiểu

sử học và các vị thần bí, có dấu hiệu cho thấy Mẹ đã có sự chuẩn bị thiêng liêng trong tâm hồn để cầu nguyện chờ đón biến cố này.

Chẳng hạn, Chân phước Maria de Ágreda, một nữ đan sĩ Dòng Phanxicô Khó Nghèo người Tây Ban Nha (1602–1665), qua những mặc khải tư của mình, đã kể rằng Mẹ Maria đã dâng một tuần cửu nhật trong chín ngày trước cuộc viếng thăm trọng đại đó. Ngập tràn trong niềm hy vọng từ Kinh Thánh của dân Israel, Mẹ đã kiên nhẫn cầu nguyện với tất cả sự tin tưởng và niềm trông đợi lớn lao.

Cuộc Đời Mẹ Maria—Hành Trình Của Hy Vọng

Trong tâm hồn mình, Mẹ Maria hiểu rằng việc cộng tác với ân sủng Thiên Chúa trong giây phút ấy chính là sứ mạng thánh thiêng của Mẹ. Suốt cả cuộc đời, Mẹ đã bước đi trong hành trình hy vọng, đắm mình trong lời cầu nguyện và thưa lời xin vâng với tất cả niềm tin. Mẹ hoàn toàn phó thác cho thánh ý Thiên Chúa—*"sự vâng phục của đức tin."[22]

Ngay lúc ấy, Đức Maria vô nhiễm đã được Chúa Thánh Thần bao phủ. Sứ thần Gabriel đã nói với Mẹ: "Thánh Thần sẽ ngự xuống trên Bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên Bà. Vì thế, Đấng Thánh sắp sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa" (*Lc 1,35*).

Không lâu sau khi Mẹ Maria thưa lời "xin vâng," Thánh Giuse đã vô cùng bối rối khi biết Mẹ mang thai, dù Người không hề biết

22 See Second Vatican Ecumenical Council, *Dei Verbum* (*Dogmatic Constitution on Divine Revelation*), November 18, 1965, 5. [www.vatican.va/archive/hist_councils/ii_vatican_council/documents/vat-ii_const_19651118_dei-verbum_en.html]

trước điều này. Sự kiện này quả là một mầu nhiệm khó hiểu và đầy thử thách. Tuy nhiên, trong tình yêu dành cho Mẹ Maria, Thánh Giuse đã quyết định rời xa Mẹ cách âm thầm, để bảo vệ Mẹ khỏi sự phán xét khắc nghiệt của xã hội và khỏi án tử chắc chắn.

Chúng ta có thể tưởng tượng được nỗi buồn xâm chiếm tâm hồn Thánh Giuse hay không? Hoặc cảm giác bất xứng mà Người có thể đã trải qua khi biết rằng đứa trẻ trong cung lòng Mẹ Maria là do Chúa Thánh Thần tác tạo? (*x. Mt 1,18-25*).

Cuộc đời của Mẹ Maria luôn thấm đượm lời cầu nguyện khiêm nhường và thống hối. Mẹ đã được huấn luyện bởi các bậc thầy trong Đền Thờ. Cha mẹ của Mẹ, ông Gioakim và bà Anna, đã chu toàn lời hứa thánh thiêng của mình là tạ ơn Thiên Chúa vì đã ban cho họ một người con, bằng cách quảng đại dâng lại đứa con gái 3 tuổi của mình cho Ngài—để bước lên các bậc thang của Đền Thờ. Nơi đó, giữa những bức tường thạch cao và hương trầm lan tỏa trong lời cầu nguyện sâu lắng, trái tim của Mẹ Maria đã được Thiên Chúa ban phúc dồi dào, được Thánh Thần hướng dẫn và chuẩn bị cách đặc biệt.

Fiat của Đức Maria là Khởi Đầu Ơn Cứu Độ Của Chúng Ta

Vậy, khi thời điểm định mệnh ấy đến, trong cuộc viếng thăm thánh thiêng tại thành Nadarét, Đức Maria đã lắng nghe cách chăm chú, và ngay sau lời chào của thiên thần, không một chút do dự và với trọn vẹn niềm tin, Mẹ đã đáp lại sứ thần Gabriel rằng: "Này tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần truyền" (Lc 1,38).

Lời thưa "xin vâng" khiêm nhường của Đức Maria đã tràn đầy niềm hy vọng lớn lao, một niềm hy vọng làm thay đổi thế

giới mãi mãi. Fiat của Đức Maria là khởi đầu cho cuộc hành trình thánh thiện, ngập tràn đức tin và hy vọng của Mẹ, đồng thời cũng là khởi đầu cho chính ơn cứu độ của chúng ta.

THỰC HÀNH

Hãy dành thời gian để suy ngẫm cách sốt sắng về đời sống trung tín của Đức Maria khi còn niên thiếu, đặc biệt trong biến cố Truyền Tin. Hãy suy nghĩ về sự khiêm nhường của Đức Maria, Đấng cũng là con người như chúng ta, nhưng đã can đảm mở lòng để đáp lời "xin vâng" với sứ thần Gabriel, và cuối cùng là với chính Thiên Chúa, khi Mẹ sẵn sàng đón nhận kế hoạch của trời cao dành cho mình và cho toàn thế giới.

Hãy nhắm mắt lại và ở đó với Đức Maria và sứ thần Gabriel trong tâm trí. Hãy cầu nguyện và lắng nghe. Hãy suy xét xem bạn có thể học được gì từ Đức Maria, sứ thần Gabriel và chính Thiên Chúa. Hãy nghĩ về cách thức mà lời thưa xin vâng của Đức Maria liên kết với cuộc sống của bạn và mang lại cho bạn niềm hy vọng. Chắc chắn rằng, lời xin vâng can đảm của Đức Maria có thể khích lệ tất cả chúng ta trên hành trình của riêng mình. Việc chiêm niệm về các nhân đức tuyệt vời của Mẹ và sự mạnh mẽ của Mẹ trong việc chấp nhận thánh ý Thiên Chúa sẽ khơi dậy cảm hứng và thúc đẩy chúng ta biết vâng theo ý Chúa.

Bạn có thể lên kế hoạch thực hiện một tuần cửu nhật kính Đức Maria trong thời gian sắp tới không? Bạn có thể đích thân tạ ơn Đức Maria vì lời "xin vâng" của Mẹ không?

Cuối cùng, hãy xin Đức Maria giúp bạn gia tăng đức tin.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh cả Giuse, xin chúc lành và cầu bầu cho con.

Lạy Đức Maria Rất Thánh, Mẹ Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng,
con cảm tạ Mẹ vì Mẹ đã là Mẹ của con.

Lạy Đấng là ngôi Sao Biển, xin trợ giúp con.

Lạy Đấng là Cửa Thiên Đàng, xin gia tăng trong con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng là Tòa Đấng Khôn Ngoan, xin ban ơn thánh của Mẹ cho con.

Lạy Đấng là Tấm Gương Trọn Lành, xin uốn nắn trái tim con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến cùng với Mẹ.

Lạy Đức Maria, Mẹ con, con cần sự giúp đỡ của Mẹ. Xin hoàn thiện những lời nguyện đơn sơ của con. Xin hướng dẫn từng bước chân của con hôm nay và luôn giúp con tiến gần hơn đến Con Mẹ là Chúa Giêsu.

Lạy Đấng là Ngôi Sao Hy Vọng, Ngôi Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn dắt con ngày càng tiến gần hơn đến Vương quốc của Người Con của Mẹ!
Amen.

Đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Kinh Sáng Danh, Kinh Lạy Nữ Vương, Kinh Hãy Nhớ.

*Hôm nay hoặc sớm nhất có thể, hãy chọn thêm một lời kinh để cầu nguyện cùng Đức Maria (được tìm thấy trong **Phụ lục**).*

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

“Cuộc Thăm Viếng”, tranh kính màu, Đức, năm 1444.

Chương 2

Niềm Hy Vọng từ Cuộc Thăm Viếng của Đức Maria

"Linh hồn tôi ngợi khen sự cao cả của Thiên Chúa"

"Có ai hơn Đức Maria để có thể trở thành
ngôi sao hy vọng cho chúng ta?"[23]
— Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI

Thật lạ lùng khi nhận ra rằng Đức Maria đã thực sự mang trong cung lòng mình niềm HY VỌNG thánh thiêng của thế giới khi Mẹ vội vã băng qua những đồi núi Giuđê để phục vụ người chị họ cao niên Êlisabét. Chúng ta cùng chiêm ngắm hành trình thánh thiêng này, một hành trình vẫn còn vang vọng qua bao thế hệ.

23 *Spe Salvi*, 49.

SUY NIỆM

Khi thiên thần Gabriel báo tin cho Đức Maria về việc người chị họ Êlisabét cao niên của Mẹ đã mang thai một cách kỳ diệu, Đức Maria đầy lòng quảng đại đã gác lại nhu cầu của bản thân để đến giúp đỡ bà Êlisabét.

Mẹ vừa mới đón nhận tin vui lạ lùng về việc mình cưu mang Con Thiên Chúa. Lẽ ra Mẹ có thể ở nhà để lo lắng cho chính mình, bởi Mẹ cũng đang mang thai và có lẽ vẫn còn đang cố gắng thấu hiểu trọn vẹn ý nghĩa của việc cưu mang Đấng Cứu Thế trong cung lòng mình.

Có lẽ Mẹ cũng băn khoăn không biết thánh Giuse, phu quân của Mẹ, sẽ đón nhận biến cố bất ngờ và kỳ diệu này thế nào. Nhưng dù vậy, Đức Maria vẫn vội vã lên đường với lòng tin tưởng và yêu mến nồng nàn.

Sau chặng đường khoảng 100 dặm, Mẹ hân hoan bước vào nhà ông Dacaria và bà Êlisabét. Chúng ta có thể hình dung rằng Đức Maria đã chào đón bà Êlisabét bằng một cái ôm thật ấm áp. Phản ứng của bà Êlisabét ra sao? Trong Kinh Thánh có chép:

Khi bà Êlisabét nghe lời chào của Maria, hài nhi nhảy lên trong lòng bà. Bà Êlisabét được đầy tràn Thánh Thần và kêu lớn rằng: "Em được chúc phúc giữa muôn người phụ nữ, và hoa trái lòng em cũng được chúc phúc. Bởi đâu tôi được Thân Mẫu Chúa tôi đến với tôi thế này? Vì ngay khi tai tôi vừa nghe lời em chào, hài nhi trong lòng tôi đã nhảy lên vui sướng. Phúc cho em là kẻ đã tin rằng lời Chúa phán cùng em sẽ được thực hiện" (Lc 1,41-45).

Đức Tin của Đức Maria –
"Ngọn Lửa Sự Sống của Thánh Thần"

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nói: "Khi chào Đức Maria, bà Êlisabét trước hết gọi Mẹ là 'đấng được chúc phúc' vì 'hoa trái của lòng dạ Mẹ', rồi sau đó bà gọi Mẹ là 'đấng được chúc phúc' vì lòng tin của Mẹ." Đức Thánh Cha chia sẻ rằng cả hai lời chúc phúc này đều liên quan đến biến cố Truyền Tin.

Ngài tiếp tục:

"Khi diễn ra cuộc thăm viếng, lời chào của bà Êlisabét trở thành chứng tá cho giây phút cao cả này. Đức tin của Đức Maria đạt đến một ý thức mới, một cách diễn đạt mới. Điều từng ẩn giấu trong chiều sâu của 'đức vâng phục trong đức tin' tại biến cố Truyền Tin giờ đây có thể nói là bừng sáng như một ngọn lửa trong lành và đầy sức sống của Thánh Thần."[24]

Đức Maria không tìm kiếm lời ca tụng từ bà Êlisabét. Với tâm hồn khiêm nhường sâu thẳm, Mẹ chọn nói về sự nhỏ bé của mình và quy vinh quang vô song về Thiên Chúa. Vị trinh nữ trẻ sau đó cất lên lời tuyên xưng đức tin của mình, một "Bài ca Chúc tụng":

Linh hồn tôi ngợi khen Chúa,

thần trí tôi hớn hở vui mừng trong Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi.

Vì Người đã đoái nhìn phận hèn tớ nữ của Người.

Từ nay, muôn thế hệ sẽ khen tôi có phúc,

---

24 Pope John Paul II, *Redemptoris Mater (The Mother of the Redeemer)*, March 25, 1987, 36. [www.vatican.va/content/john-paul-ii/en/encyclicals/documents/hf_jp-ii_enc_25031987_redemptoris-mater.html]

vì Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả,
danh Người thật chí thánh chí tôn!
Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người.
Chúa giơ tay biểu dương sức mạnh,
dẹp tan phường lòng trí kiêu căng.
Chúa hạ bệ những ai quyền thế,
Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường.
Kẻ đói nghèo, Chúa ban của đầy dư,
người giàu có, lại đuổi về tay trắng.
Chúa độ trì Ítraen, tôi tớ của Người,
như đã hứa cùng cha ông chúng ta,
vì Người nhớ lại lòng thương xót dành cho tổ phụ Ápraham
và cho con cháu đến muôn đời.
(Lc 1,46-55)

Lời ca xuất thần của Đức Maria, tuyên xưng đức tin của Mẹ, không chỉ vang lên trong giây phút trọng đại ấy mà còn được truyền tụng qua bao thế hệ. Kinh Magnificat của Mẹ Maria vẫn được đọc trong giờ Kinh Chiều và các buổi cầu nguyện chung của Giáo Hội.

Đức Maria Dạy Chúng Ta Sống Quảng Đại Trong Phục Vụ

Đức Maria dạy chúng ta phục vụ. Khi suy ngẫm về cuộc gặp gỡ tuyệt đẹp giữa Đức Maria và bà Êlisabét, chúng ta có thể học được nhiều điều. Dù là Mẹ Thiên Chúa và Nữ Vương trời đất, Đức

Maria luôn sống khiêm nhường sâu xa trong suốt cuộc đời trần thế. Mẹ không ngừng khao khát trở thành người phục vụ quảng đại cho tha nhân.

Mẹ Chí Thánh của chúng ta là một tấm gương tuyệt vời về việc phục vụ người khác với lòng khiêm nhường sâu thẳm. Cần lưu ý rằng ma quỷ rất ghét sự khiêm nhường và không biết cách đối phó với nó. Chính sự khiêm nhường đánh bại những mưu chước của kẻ ác.

Mẹ Thiên Chúa luôn chọn những công việc âm thầm và khiêm tốn để tôn vinh, ca ngợi và làm rạng danh sự khiêm nhường vô song của Con Mẹ. Từng tư tưởng, lời nói, hành động và toàn bộ con người của Mẹ đều quy hướng về việc tôn vinh Thiên Chúa.

Đức Maria cũng dạy chúng ta có một tấm lòng quảng đại như Mẹ. Chúng ta suy ngẫm về trái tim yêu thương của Mẹ khi đọc mầu nhiệm thứ hai của Năm Sự Vui—mầu nhiệm Đức Maria đi thăm bà Êlisabét.

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã nói: "Đức Maria cũng tham dự vào mầu nhiệm Nhập Thể, đức tin Thánh Thể của Giáo Hội. Khi Mẹ đến thăm bà Êlisabét, trong cung lòng Mẹ cưu mang Ngôi Lời nhập thể, Mẹ trở thành... 'nhà tạm' đầu tiên trong lịch sử—nơi Con Thiên Chúa, dù vẫn chưa được nhìn thấy bằng mắt phàm, đã cho phép mình được tôn thờ qua ánh mắt và lời chào của Đức Maria."[25]

---

25 Pope John Paul II, *Ecclesia De Eucharistia (The Church from the Eucharist)*, April 17, 2003, 55.
[www.vatican.va/content/john-paul-ii/en/encyclicals/documents/hf_jp-ii_enc_20030417_eccl-de-euch.html]

THỰC HÀNH

Chúng ta hãy cùng nhìn vào một điều đầy hy vọng và cũng rất lay động tâm hồn. Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI đã nói về hành trình vui tươi của Đức Maria cũng như về "Niềm Hy Vọng" đang ngự trong cung lòng Mẹ. Ngài cũng đề cập đến sự đau khổ và đã nói:

Khi Mẹ vội vã lên đường trong niềm vui thánh thiện, băng qua miền núi Giuđê để gặp người chị họ Êlisabét, Mẹ đã trở thành hình ảnh của Hội Thánh tương lai, Đấng mang niềm hy vọng của thế giới trong cung lòng Mẹ, vượt qua các ngọn núi lịch sử. Nhưng cùng với niềm vui ấy, với bài Magnificat, Mẹ đã tuyên xưng bằng lời ca và điệu nhạc cho muôn thế hệ được nghe, Mẹ cũng thấu hiểu những lời tiên báo đầy đau khổ về Người Tôi Tớ của Thiên Chúa trong thế gian này.[26]

Hãy dành thời gian để suy niệm về trái tim yêu thương và quảng đại của Đức Maria khi phục vụ bà Êlisabét, về sự vâng phục thánh ý Thiên Chúa trong cuộc đời Mẹ, cũng như về thực tại của đau khổ mà Mẹ đã trải qua.

Một vài điều để suy ngẫm: Những lời nói và hành động của Đức Maria tác động đến đời sống bạn như thế nào? Bạn có thể học hỏi gì từ Mẹ? Làm thế nào để mở rộng tâm hồn bạn đón nhận niềm hy vọng thánh thiện ngay hôm nay?

Chúng ta biết rằng mình không thể trở thành Đức Mẹ, nhưng chắc chắn chúng ta có thể cầu xin Mẹ ban cho ta các nhân đức của Mẹ và những ơn lành dư dật. Khi vượt ra khỏi vùng an toàn

26 *Spe Salvi*, 50.

của bản thân, không lo lắng cho chính mình, chúng ta có thể trở thành ánh sáng hy vọng cho người khác qua những lần thăm hỏi, gọi điện, hay viết thư động viên họ.

Đôi khi, chúng ta chỉ cần nỗ lực nhiều hơn để đứng lên và quên đi bản thân mình nhằm giúp đỡ những người thật sự cần đến ta. Những hành động yêu thương nhỏ bé—dẫu rất đơn sơ—nhưng khi thực hiện với ơn Chúa và sự trợ giúp của Mẹ Maria, có thể mang lại sự biến đổi lớn lao cho người nhận và cho chính chúng ta. Khi ấy, niềm hy vọng thánh thiện sẽ tràn ngập tâm hồn chúng ta!

Hãy suy ngẫm về điều đó. Hãy cầu nguyện. Hãy ghi lại suy tư của bạn trong phần "Chiêm nghiệm."

Cuối cùng, hãy xin Đức Maria ban cho bạn một sự ý thức sâu sắc hơn về ân sủng của Thiên Chúa trong cuộc đời mình.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh cả Giuse, xin chúc lành và cầu bầu cho con.

Lạy Đức Maria Rất Thánh, Mẹ Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng,
con cảm tạ Mẹ vì Mẹ đã là Mẹ của con.

Lạy Đấng là ngôi Sao Biển, xin trợ giúp con.

Lạy Đấng là Cửa Thiên Đàng, xin gia tăng trong con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng là Tòa Đấng Khôn Ngoan, xin ban ơn thánh của Mẹ cho con.

Lạy Đấng là Tấm Gương Trọn Lành, xin uốn nắn trái tim con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến cùng với Mẹ.

Lạy Đức Maria, Mẹ con, con cần sự giúp đỡ của Mẹ. Xin hoàn thiện những lời nguyện đơn sơ của con. Xin hướng dẫn từng bước chân của con hôm nay và luôn giúp con tiến gần hơn đến Con Mẹ là Chúa Giêsu.

Lạy Đấng là Ngôi Sao Hy Vọng, Ngôi Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn dắt con ngày càng tiến gần hơn đến Vương quốc của Người Con của Mẹ!

Amen.

Hãy đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Kinh Sáng Danh, Kinh Lạy Nữ Vương, Kinh Hãy Nhớ.

Hãy cầu nguyện Kinh Cầu Đức Bà Loreto.

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

"Tiệc Cưới tại Cana" (chi tiết) của Juan de Flandes, khoảng năm 1497.

Chương 3

Niềm Hy Vọng Từ Lời Dạy Của Đức Maria:

"Hãy làm theo điều Người dạy bảo."

"Khi thấy thiếu rượu, thân mẫu Đức Giêsu nói với Người:
'Họ hết rượu rồi.'"
— Ga 2,3

Thật diễm phúc biết bao khi chúng ta có một Người Mẹ đầy yêu thương, Đấng luôn chuyển cầu cho chúng ta và thấu suốt tâm hồn ta hơn chính chúng ta! Mẹ thấu hiểu những gì chúng ta cần ngay cả trước khi chúng ta nhận ra điều đó—luôn mong muốn những điều tốt đẹp nhất cho chúng ta và không ngừng hướng chúng ta về với Con Thiên Chúa. Giờ đây, chúng ta hãy cùng suy ngẫm về sự quan tâm và yêu thương của Đức Maria, về cách Mẹ can thiệp kịp thời và giúp mang đến phép lạ công khai đầu tiên của Chúa Giêsu, qua đó mang lại niềm hy vọng cho một thế giới còn thiếu niềm tin.

SUY NIỆM

Đức Maria rất nhân từ, nhạy bén và thấu suốt! Mẹ đã nhanh chóng nhận ra hoàn cảnh khó khăn của đôi tân hôn—việc họ hết rượu để đãi khách—và kịp thời ra tay cứu vãn tình thế. Qua đó, Mẹ bày tỏ trái tim yêu thương và quảng đại của Mẹ. Hơn nữa, chính nhờ biến cố này mà phép lạ công khai đầu tiên của Chúa Giêsu đã diễn ra, bày tỏ vinh quang của Người.

Quay ngược thời gian 2.000 năm trước, tại một thị trấn nhỏ có tên Cana, thuộc xứ Galilê, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và các môn đệ đã được mời dự tiệc cưới của người Do Thái. Khi ấy, những buổi tiệc cưới của dân Do Thái rất giàu truyền thống và nghi lễ, thường kéo dài khoảng một tuần. Trong thời gian này, khách được thiết đãi một bữa tiệc thịnh soạn với thức ăn và rượu dồi dào mỗi ngày. Người Do Thái rất coi trọng lòng hiếu khách và các nghi lễ truyền thống!

Bởi lẽ, trong một bữa tiệc linh đình, việc có đủ thức ăn và rượu dồi dào là điều hiển nhiên, nếu rượu bị cạn kiệt, đó sẽ là một sự xấu hổ lớn và là điều sỉ nhục sâu sắc đối với cô dâu và chú rể trước mặt gia đình và khách mời danh dự.

Mẹ Maria Là Người Đầu Tiên Nhận Ra

Trong tiệc cưới nổi tiếng nhất trong lịch sử, chính Đức Maria là người đầu tiên nhận ra tình thế khó khăn này, một tình huống có thể nhanh chóng trở thành thảm họa. Những người hầu bàn, dù được giao nhiệm vụ rót rượu, cũng không nhận ra sự thiếu hụt

ấy. Nhưng Mẹ đã biết. Mẹ cũng thấu hiểu trái tim của Con mình. Mẹ mong muốn lòng trắc ẩn được bày tỏ với đôi tân hôn và cuối cùng là với tất cả quan khách.

Mẹ Maria nói với Chúa Giêsu: "Họ hết rượu rồi" (Ga 2,3). Chỉ bằng một câu nói ngắn gọn, Mẹ đã báo cho Con mình biết về một tình huống có thể trở thành điều đáng xấu hổ cho đôi tân hôn. Chúa Giêsu liền đáp rằng: "Giờ của Con chưa đến" (Ga 2,4).

Phải chăng Mẹ Maria đang đề nghị Chúa Giêsu bắt đầu sứ vụ Mêsia—công khai bày tỏ danh tính của Người? Có thể nói rằng Mẹ Maria đã cầu xin phép lạ này không?

Với tình yêu và sự thánh thiện, Mẹ Maria không một chút do dự. Ngay khi Chúa Giêsu nói rằng chưa đến giờ của Người, Mẹ lập tức bảo các gia nhân: "Hãy làm theo những gì Người bảo" (Ga 2,5).

Mẹ Maria không bao giờ tìm cách thu hút sự chú ý về mình. Mẹ luôn hướng về Chúa Giêsu. Mẹ luôn dẫn chúng ta đến với Chúa Giêsu. Mẹ ước mong toàn thể nhân loại "làm theo những gì Người dạy".

Chúng ta biết rằng Chúa Giêsu đến để thi hành thánh ý Chúa Cha. Và nơi Mẹ Maria, chúng ta thấy một mẫu gương khiêm nhường sâu xa. Mẹ chỉ bảo các gia nhân làm theo ý Chúa Giêsu. Mẹ Maria, Mẹ của chúng ta, không tìm kiếm sự chú ý hay vinh danh cho bản thân, dù chính Mẹ là người đầu tiên nhận ra tình huống khó khăn này. Không, Mẹ chỉ mong muốn phó thác hoàn toàn mọi sự cho Con mình, Đấng có đầy đủ quyền năng để giải quyết. Dĩ nhiên, chúng ta biết rằng Chúa Giêsu dư đầy quyền năng! Người chính là (và vẫn là) Con Thiên Chúa! Khi dặn dò các

gia nhân, Mẹ Maria hoàn toàn tín thác rằng Con Mẹ sẽ làm điều cần thiết.

Về phần Chúa Giêsu, Người không hề thô lỗ với Mẹ mình. Không! Người chỉ đơn giản đáp lại bằng SỰ THẬT: "Giờ của Con chưa đến". Một chân lý đơn sơ, rõ ràng và chính xác. Và như mọi khi, Thiên Chúa đã có sẵn một kế hoạch!

Sự Hiện Diện Quan Trọng Của Đức Maria

Thánh Gioan Tông đồ, được linh hứng bởi Chúa Thánh Thần, đã viết Tin Mừng của ngài sau một cuộc đời dài, với mục đích giúp chúng ta hiểu được tầm quan trọng của sự hiện diện của Đức Maria trong tiệc cưới này. Những lời tường thuật của ngài giúp chúng ta nhận ra rằng vai trò của Đức Mẹ trong việc thực hiện phép lạ công khai đầu tiên của Chúa Giêsu đáng được chúng ta lưu tâm.

Chúng ta có thể nói rằng tình huống xảy ra ở đây không chỉ đơn thuần là vấn đề của đôi tân hôn. Nó mang ý nghĩa sâu xa hơn nhiều. Đây cũng là bước ngoặt đối với Đức Maria. Nếu Mẹ lên tiếng vào lúc này, Mẹ biết điều gì có thể sẽ xảy ra—và biết chính xác điều gì sẽ được khởi động. Lời dặn dò của Mẹ: "Hãy làm theo những gì Người bảo" cũng là một phần trong tiếng "Xin Vâng" của Mẹ—trao phó hoàn toàn Con của mình, để Người hoàn toàn bước vào sứ vụ của Người. Mẹ Maria chưa bao giờ quên lời tiên báo của cụ Simêôn khi Mẹ dâng Chúa Hài Nhi trong Đền Thờ—rằng "một lưỡi gươm sẽ đâm thâu tâm hồn Mẹ" (x. Lc 2,35), rằng Chúa Giêsu sẽ bị khinh chê khi bắt đầu sứ vụ của Người. Mẹ biết rằng ngay

khi sứ vụ của Người khởi đầu, Người sẽ lao nhanh đến cái chết đau thương trên thập giá.

Mẹ Maria cũng ghi nhớ lời Sứ thần Gabriel đã nói với Mẹ khi Mẹ thưa tiếng "Xin Vâng": "Người sẽ nên cao cả, và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao. Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngai vàng Đavít tổ phụ Người. Người sẽ trị vì nhà Giacóp đến muôn đời, và triều đại của Người sẽ vô tận" (Lc 1,32-33).

Chúng ta cũng nhận thấy rằng Đức Maria luôn đồng hành trong sứ vụ của Chúa Giêsu—Mẹ hiện diện ngay từ khởi đầu, trong biến cố Truyền Tin, khi Mẹ nói lời "Xin Vâng", cho đến phút cuối cùng, khi Mẹ đứng dưới chân thập giá trong nỗi đau buồn tột cùng. Không chỉ vậy, ngay lúc này, từ trời cao, Mẹ vẫn đang tiếp tục hoạt động để giúp đỡ chúng ta! Mẹ mong muốn tất cả chúng ta được an toàn trong Nước Trời. Mẹ yêu thương, hướng dẫn và chuyển cầu cho chúng ta.

Mẹ Maria chính là Người Mẹ yêu dấu mà Chúa Giêsu Kitô đã trao ban cho chúng ta. Đức Tổng Giám mục Fulton Sheen đã giải thích những lời Kinh Thánh nói về sự giáng sinh của Chúa Giêsu nơi máng cỏ:

"Đây chính là câu trả lời, sau bao nhiêu năm, cho những lời huyền nhiệm trong Tin Mừng Nhập Thể rằng Đức Maria đã hạ sinh Con Đầu Lòng nơi máng cỏ. Điều này có nghĩa rằng Mẹ Maria còn có những người con khác không? Chắc chắn là có, nhưng không phải theo huyết nhục. Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, là người Con duy nhất của Đức Maria theo huyết nhục. Nhưng theo tinh thần, Mẹ được ban cho nhiều người con khác!"[27]

27 Venerable Fulton Sheen, *The World's First Love* (1952).

Đức Maria Thấu Hiểu Mọi Nhu Cầu Của Chúng Ta

Đức Tổng Giám mục Fulton Sheen khẳng định rằng Đức Maria thấu hiểu nhu cầu của chúng ta hơn chính chúng ta. Ngài suy niệm về vai trò của Mẹ tại tiệc cưới Cana và nói:

"Những người dự tiệc không biết họ cần gì để giữ được niềm vui trong hôn lễ, ngay cả khi Chúa đang hiện diện giữa họ. Cũng vậy, có rất nhiều người trong chúng ta sẽ không đến với Chúa, trừ khi có ai đó hiểu được nhu cầu của chúng ta hơn chính chúng ta, và sẽ cầu xin Chúa thay cho chúng ta."

Ngài cũng nhấn mạnh rằng Đức Maria đã có mặt ở đó cho họ và hôm nay Mẹ vẫn ở đây vì chúng ta:

Vai trò này của Đức Maria khiến Mẹ trở nên gần gũi với mọi người. Những người tham dự tiệc cưới không cần biết Mẹ là Mẹ của Con Thiên Chúa, nhưng họ vẫn hưởng lợi từ sự hiện diện của Người. Và một điều chắc chắn—không ai kêu cầu Mẹ mà lại không được lắng nghe, cũng không ai chạy đến với Mẹ mà không được dẫn đến với Con Thiên Chúa, Chúa Giêsu Kitô, Đấng mà vì Người, Mẹ đã được tạo dựng tinh tuyền, và vì Người, Mẹ đã được ban cho nhân loại.[28]

THỰC HÀNH

Những suy niệm này mang đến cho chúng ta nhiều điều để suy ngẫm. Hãy nhớ rằng Mẹ Maria đã biết trước mọi người rằng rượu đã hết. Mẹ đã can thiệp và hành động thay cho đôi tân hôn để cứu họ khỏi sự bẽ mặt. Mẹ biết chúng ta cần gì trước cả khi

28 Ibid.

chúng ta nhận ra—từng điều nhỏ nhặt trong cuộc sống! Chúng ta có thể hoàn toàn tín thác vào Mẹ và chạy đến với Mẹ để nhận được sự trợ giúp đầy mẫu tử và khôn ngoan của Mẹ.

Hãy dành thời gian suy ngẫm về cuộc đời mình và mở lòng đón nhận sự hiện diện của Mẹ Maria. Hãy để Mẹ hướng dẫn bạn trên từng bước hành trình thiêng liêng, dẫn dắt bạn đến với Con của Mẹ là Chúa Giêsu.

Khi dành thêm thời gian cho Mẹ Maria trong cuộc sống, hãy để Mẹ yêu thương và chăm sóc bạn! Bạn có thể làm điều này mỗi ngày bằng cách dành ra 15 phút để suy niệm trong khi lần hạt Mân Côi. Hãy tập thói quen khởi đầu ngày mới bằng lời cầu nguyện cùng Mẹ, và bạn sẽ cảm nhận được một ngày tràn đầy bình an và ơn lành!

Cuối cùng, hãy xin Mẹ giúp bạn có một ý thức sâu sắc hơn về ân sủng của Thiên Chúa trong đời sống mình, và hãy cầu xin Mẹ chuyển cầu để Thiên Chúa ban muôn ơn lành cho bạn.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh cả Giuse, xin chúc lành và cầu bầu cho con.

Lạy Đức Maria Rất Thánh, Mẹ Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng,
con cảm tạ Mẹ vì Mẹ đã là Mẹ của con.

Lạy Đấng là ngôi Sao Biển, xin trợ giúp con.

Lạy Đấng là Cửa Thiên Đàng, xin gia tăng trong con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng là Tòa Đấng Khôn Ngoan, xin ban ơn thánh của Mẹ cho con.

Lạy Đấng là Tấm Gương Trọn Lành, xin uốn nắn trái tim con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến cùng với Mẹ.

Lạy Đức Maria, Mẹ con, con cần sự giúp đỡ của Mẹ. Xin hoàn thiện những lời nguyện đơn sơ của con. Xin hướng dẫn từng bước chân của con hôm nay và luôn giúp con tiến gần hơn đến Con Mẹ là Chúa Giêsu.

Lạy Đấng là Ngôi Sao Hy Vọng, Ngôi Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn dắt con ngày càng tiến gần hơn đến Vương quốc của Người Con của Mẹ!

Amen.

Hãy đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Kinh Sáng Danh, Kinh Lạy Nữ Vương, Kinh Hãy Nhớ.

Hãy đọc Kinh "Christifideles Laici" (Giáo dân Kitô hữu).

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

"Chặng Đàng Thánh Giá thứ mười ba: Đức Giêsu được tháo xuống khỏi thập giá", tượng đồng của Timothy Schmalz tại Đền Thánh Lòng Thương Xót Chúa ở Stockbridge, Massachusetts.

Chương 4

Niềm Hy Vọng Không Hề Mất Đi:

Lưỡi Gươm Sầu Khổ của Mẹ Maria và Dưới Chân Thánh Giá

"Khi Chúa Giêsu chào đời trong máng cỏ tại Bêlem, các thiên thần đã loan báo tin vui cho những người chăn chiên, nhưng đồng thời sự khiêm hạ của Thiên Chúa nơi trần thế cũng thật rõ ràng. Cụ già Simêôn đã nói với Mẹ về lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn Mẹ (x. Lc 2,35), dấu chỉ của sự mâu thuẫn mà Con Mẹ sẽ là trong thế gian."[29]

— **Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI**

Mẹ Maria khơi dậy niềm hy vọng trong lòng chúng ta. Dẫu phải trải qua nỗi đau khổ tột cùng và xé lòng, Mẹ Maria vẫn can đảm và kiên vững chọn niềm hy vọng. Khi chứng kiến từng giây phút đau thương

29 *Spe Salvi*, 50.

mà Con yêu dấu của Mẹ phải chịu, Mẹ vẫn bám chặt vào niềm hy vọng vào sự Phục Sinh của Chúa Giêsu và ơn cứu độ các linh hồn – ơn cứu độ của những người con yêu dấu của Mẹ. Mẹ Maria chính là Mẹ thật của chúng ta. Giờ đây, chúng ta hãy cùng nhìn lại những gì đã xảy ra.

SUY NIỆM

Dẫu lưỡi gươm đắng cay của sầu khổ đã xuyên thấu tâm hồn Đức Trinh Nữ Maria, niềm hy vọng không hề tắt lịm. Chúng ta nhớ lại biến cố Dâng Chúa Giêsu trong Đền Thánh. Đáng lẽ đó phải là một khoảnh khắc tràn ngập niềm vui thiêng liêng khi Mẹ dâng Con yêu dấu của mình cho cụ Simêôn. Thế nhưng, giây phút ấy lại đan xen với thực tại của nỗi đau lớn lao mà cả Mẹ và Con sẽ phải trải qua trong cuộc đời. Niềm vui và đau khổ đã gặp nhau. Tuy nhiên, đây không phải là nỗi sầu vô nghĩa, nhưng là nỗi sầu thánh thiêng, mang một ý nghĩa sâu xa và đầy hy vọng: đó là vì ơn cứu độ và sự thánh hóa các linh hồn. Hy vọng sẽ không bao giờ chết. Không! Lời sứ thần Gáprien trong biến cố Truyền Tin đã khắc ghi trong lòng Đức Mẹ: *"Người sẽ trị vì nhà Giacóp đến muôn đời, và triều đại của Người sẽ vô cùng vô tận"* (Lc 1,33).

Trong *Spe Salvi*, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI nói: "Cụ già Simêôn đã nói với Mẹ [Maria] về lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn Mẹ (x. Lc 2,35), về dấu chỉ của sự mâu thuẫn mà Con Mẹ sẽ là trong thế gian." Ngài tiếp tục: "Rồi khi Chúa Giêsu bắt đầu sứ vụ công khai, Mẹ phải rút lui, để một gia đình mới có thể được

hình thành, một gia đình mà sứ mạng của Người là thiết lập, gồm những ai lắng nghe và tuân giữ lời Người (x. Lc 11,27f)."[30]

Cuộc đời của Mẹ Maria là một hành trình hy sinh sâu xa, khiêm hạ và ngập tràn đau khổ vì ơn cứu độ thế gian qua sứ mạng của Con Mẹ. Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI nhắc lại những kinh nghiệm của Mẹ Maria, từ khi đồng hành cho đến lúc đứng dưới chân Thánh Giá của Con Mẹ. Ngài nói rằng Mẹ đã "thấy thế lực thù địch và sự khước từ ngày càng gia tăng quanh Chúa Giêsu cho đến giờ phút trên Thánh Giá." Đức Giáo Hoàng mô tả đầy hình ảnh về cảm xúc mà Mẹ hẳn đã trải qua—cảm giác mà Mẹ hẳn đã nếm trải khi đối diện với sự ứng nghiệm của lời tiên báo về "dấu chỉ của sự mâu thuẫn." Ngài nhấn mạnh rằng Mẹ Maria chắc hẳn đã cảm nhận được sự thật ấy, "khi Mẹ phải chứng kiến Đấng Cứu Độ trần gian, Người thừa kế Đavít, Con Thiên Chúa, chịu chết như một kẻ thất bại, bị chế giễu, giữa những kẻ gian ác."[31]

Chắc chắn, Mẹ Maria đã trải qua tất cả những điều trên và còn hơn thế nữa. Mẹ luôn kết hiệp trọn vẹn với Con của Mẹ là Chúa Giêsu, và có lẽ sâu sắc nhất trong những đau khổ của Người.

Liệu đức tin của Mẹ Maria có bao giờ lung lay hay nao núng không? Không! Ngay cả dưới bóng chết chóc nơi Thánh Giá, nơi Con Một của Mẹ bị giết hại, đức tin của Mẹ vẫn vững vàng. Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã giải thích trong Thông điệp Redemptoris Mater (*Mẹ Đấng Cứu Chuộc*): *"Nhờ đức tin, Đức Mẹ được dự phần vào cái chết của Con Mẹ, vào cái chết mang tính cứu độ của*

30 Ibid.
31 Ibid.

Người, trái ngược với niềm tin của các môn đệ, những người đã bỏ chạy, đức tin của Mẹ Maria lại sáng tỏ hơn nhiều."[32]

Mẹ đã chọn đứng vững trong đức tin. Chính đức tin vĩ đại của Mẹ là nguồn hy vọng lớn lao cho chúng ta.

Hy Vọng Không Hề Mất Với Mẹ Maria

Không còn nghi ngờ gì nữa, nhờ ơn Thiên Chúa, Mẹ Maria đã vững tin vào lời của Con Mẹ: *"Hãy can đảm lên! Thầy đã thắng thế gian"* (Ga 16,33). Giữa nỗi đau tột cùng, khi đứng kiên vững dưới chân Thánh Giá, Mẹ dấu yêu của chúng ta đã đón nhận sứ mạng mới: *"Thưa Bà, đây là con của Bà!"* (Ga 19,26). Mẹ đã trở thành Mẹ của Hội Thánh và cũng là Mẹ của mỗi chúng ta.

Hy vọng không bị đánh mất. Hy vọng không chết. Thực vậy, hồng ân vĩ đại mà Chúa Giêsu ban tặng khi trao Mẹ cho nhân loại đã tuôn đổ nguồn hy vọng khắp thế gian. Khi chúng ta chạy đến với Mẹ và đón nhận sự trợ giúp của Mẹ, tâm hồn chúng ta tràn ngập niềm hy vọng thánh thiêng.

Chuyển hướng một chút, tôi muốn nhắc đến một bé gái quảng đại mới chỉ sáu tuổi, người đã không bao giờ từ bỏ niềm hy vọng. Đức Mẹ, Đấng Hy Vọng, đã hiện ra với cô bé Jacinta Marto – nay là một vị thánh trong Hội Thánh Công Giáo – cùng với anh trai là Thánh Phanxicô và người chị họ Lucia dos Santos, vị Tôi Tớ Chúa. Biến cố này diễn ra vào năm 1917 tại ngôi làng nhỏ Aljustrel, thuộc Fátima, Bồ Đào Nha.

---

32 *Redemptoris Mater*, 18.

Có biết bao điều tôi có thể kể cho bạn về những trẻ nhỏ tràn đầy đức tin này. Tuy nhiên, tôi xin để dành điều đó cho một chương khác.

Cầu Nguyện và Hy Sinh Vì Ơn Cứu Độ Các Linh Hồn

Giờ đây, tôi muốn chia sẻ rằng Đức Mẹ đã dạy cho những trẻ mục đồng đơn sơ biết tầm quan trọng của việc cầu nguyện và hy sinh để cứu các linh hồn, vì có rất nhiều người đang sa vào hỏa ngục chỉ vì không ai cầu nguyện cho họ. Đức Mẹ thậm chí đã cho các em một thị kiến khủng khiếp về hỏa ngục, điều này khiến các em kinh hoàng tận đáy lòng. Dù cảnh tượng đó thật đau lòng, nhưng nó đã để lại một dấu ấn sâu sắc nơi Jacinta bé nhỏ, khiến em quyết tâm dành trọn cuộc đời còn lại để cứu các linh hồn qua lời cầu nguyện sốt sắng và những hy sinh yêu thương.

Điều đặc biệt làm tôi xúc động chính là quyết định của Jacinta.

Điều đó xảy ra khi Jacinta nhỏ bé mắc bệnh nặng kéo dài và phải chịu đựng cơn đại dịch cúm Tây Ban Nha trên toàn thế giới. Em phải nhập viện nhiều lần, thậm chí phải chịu phẫu thuật mà không có thuốc gây mê. Phanxicô cũng rất yếu, nhưng Đức Mẹ Fátima đã hiện ra với cả hai và cho biết rằng Người sẽ đưa Phanxicô về trời sớm. Tuy nhiên, Đức Mẹ cũng hỏi Jacinta có muốn ở lại lâu hơn để chịu đau khổ vì các tội nhân hay không. Dù bệnh tình ngày càng trầm trọng và những đau đớn mỗi ngày một gia tăng, nhưng Jacinta ngọt ngào vẫn chọn tiếp tục chịu đựng. Em ao ước có thêm nhiều linh hồn được cứu rỗi.

Jacinta biết mình sẽ sớm qua đời và rằng em sẽ chết một mình. Nhưng em có đánh mất niềm hy vọng không? Không! Em đã dâng những đau khổ của mình để cầu cho các tội nhân được ơn hoán cải. Em có thể đã được về trời sớm hơn, nhưng em chọn ở lại để chịu đau khổ thêm nữa vì những người tội lỗi và để đền tạ tội lỗi. Có thể nói, chính niềm hy vọng đã lớn dần trong tâm hồn em, vì em biết rằng mình đang giúp đưa các linh hồn lên thiên đàng! Những hy sinh yêu thương của em đã đem lại niềm hy vọng cho những linh hồn sắp lìa đời và cho cả những tội nhân.

Hãy Chạy Đến Cùng Mẹ Maria

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nói rằng khi hướng về Mẹ Maria và *"cầu nguyện với Mẹ... sự mệt mỏi của con sẽ trở thành sự bình an, nỗi thống khổ sẽ biến thành hy vọng, và niềm đau buồn của con sẽ trở thành tình yêu."*[33] Ngài cũng khích lệ chúng ta: *"Hãy không ngừng hướng nhìn lên Đức Trinh Nữ Maria; Mẹ là Mẹ Sầu Bi nhưng cũng là Mẹ của Niềm An Ủi, Mẹ thấu hiểu con trọn vẹn và có thể giúp đỡ con."*[34]

Lời của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II về cách nỗi đau có thể biến thành hy vọng khiến tôi nhớ đến một điều tuyệt vời đã xảy ra với người bạn của tôi, Mariola, và một nhóm phụ nữ cùng trẻ em tị nạn người Ukraina vào Chúa Nhật Phục Sinh năm 2022. Biến cố này chỉ diễn ra vài tuần sau khi đất nước của họ bị Nga xâm lược. Những người phụ nữ và trẻ em ấy đã phải bỏ trốn, để

33 Margaret R. Bunson, editor, *John Paul II's Book of Mary* (Our Sunday Visitor, 1996), 139.
34 Ibid, 138.

lại sau lưng những người chồng và người cha đang chiến đấu bảo vệ quê hương. Giáo xứ Đức Mẹ Fatima tại Kraków, Ba Lan, đã đón nhận 70 trẻ em cùng các bà mẹ của các em. Các giáo dân đã mở rộng cửa nhà chào đón họ.

Lúc đó, Mariola đã nhanh chóng mua vé máy bay và bay đến Ba Lan với những vali đầy quần áo và nhu yếu phẩm, rồi ở lại một thời gian để giúp đỡ họ. Giáo xứ cũng tổ chức một bữa ăn Phục Sinh cho các gia đình tị nạn. Dù phải đối diện với nỗi sợ hãi, đau thương và bất định, nhưng các trẻ em người Ukraina và Ba Lan vẫn cùng nhau ăn uống, ca hát bằng tiếng mẹ đẻ của mình. Các giáo dân Ba Lan đã cố gắng hết sức để phục vụ và sẻ chia tình thân với những vị khách bất ngờ này.

Dẫu vậy, nỗi sợ hãi và bất an vẫn bao trùm tâm hồn những người mẹ Ukraina. Nhưng Đức Mẹ đã có một kế hoạch! Khi Mariola về thăm gia đình tại Ba Lan vào thời điểm đó, cô được trao một túi đầy 12 bức ảnh thánh Đức Mẹ vừa mới vẽ! Những bức ảnh này đến từ một họa sĩ nghèo nhưng rất tài năng sống trên vùng núi, người mà Mariola đã từng giúp đỡ trước đây. Và giờ đây, bất ngờ, cô đang cầm trong tay những bức ảnh Đức Mẹ đầy màu sắc! Mariola đã sững sờ khi nhận được chúng. Cô không biết mình phải làm gì với chúng. Cô nói với tôi: *"Nhưng Thiên Chúa biết."* Và rồi Đức Mẹ đã can thiệp. Kế hoạch bỗng nhiên trở nên rõ ràng trước mắt Mariola.

"Những bức ảnh ấy là món quà dành cho các phụ nữ và trẻ em – một món quà Phục Sinh," Mariola nhớ lại và nói với tôi, *"và tôi đã mang túi quà này đến bữa ăn Phục Sinh mà giáo xứ chuẩn bị cho họ."* Mariola vẫn nhớ rất rõ những phản ứng đầy xúc động của từng

người mẹ tị nạn khi họ bất ngờ nhận được những bức ảnh Đức Mẹ. Cô nói: *"Bạn không thể tưởng tượng được niềm vui ấy đâu!"*

Những người phụ nữ ấy đã vỡ òa trong niềm hạnh phúc và nhận được một món quà tuyệt đẹp của hy vọng. Đức Mẹ chính là câu trả lời cho họ!

Mariola chia sẻ: *"Thật kỳ diệu biết bao khi Đức Mẹ đến và an ủi những người phụ nữ này theo một cách lạ lùng, qua những con người đến từ khắp nơi: người họa sĩ trên vùng núi, gia đình tôi, bản thân tôi từ Mỹ, và giáo xứ của mẹ tôi với một linh mục vô cùng bận rộn nhưng đã hết lòng giúp đỡ tổ chức tất cả mọi thứ."*

Chúng ta đừng bao giờ ngần ngại chạy đến cùng Mẹ Trên Trời. Mẹ thấu hiểu cuộc đời chúng ta và luôn mong muốn trợ giúp chúng ta. Đến gần với Mẹ chắc chắn sẽ đem lại cho chúng ta niềm hy vọng mà chúng ta cần trên hành trình đầy khó khăn và thử thách này.

Nhân đây, tôi rất vui khi biết rằng Thánh Stanislaus Papczyński từng khuyên nhủ: *"Ôi, đừng trì hoãn làm tất cả những gì có thể để tôn kính Đức Trinh Nữ Rất Thánh. Nếu chúng ta phục vụ Mẹ cách quảng đại như Mẹ đã phục vụ chúng ta, thì lòng khao khát của chúng ta sẽ càng mãnh liệt hơn, giống như cách Mẹ đã ôm lấy Cuộc Thương Khó, nỗi đau khổ của Con Mẹ."*[35]

THỰC HÀNH

Hãy dành thời gian suy ngẫm về cuộc đời hy sinh của Mẹ Maria. Nếu có thể, hãy dành một khoảng thời gian để đến trước

35 *Saint Stanislaus Papczyński*, 92.

sự hiện diện của Chúa Giêsu, Đấng thực sự hiện diện trong Bí Tích Thánh Thể, để thờ lạy Người.

Khi nghĩ về việc **Chầu Thánh Thể**, có thể chúng ta lo lắng rằng mình không thể dành trọn một giờ để thờ lạy Chúa, vì nghĩ rằng chầu phải kéo dài đủ một "Giờ Thánh." Sự lo lắng ấy có thể khiến chúng ta không đến chầu Chúa. Ngoài ra, một số người còn nghĩ rằng phải có Mặt Nhật trưng bày Thánh Thể thì việc chầu mới có ý nghĩa. Nhưng không, hoàn toàn không phải vậy. Chúa Giêsu thực sự hiện diện trong Bí Tích Thánh Thể – với Mình, Máu, Linh Hồn và Thiên Tính – dù được đặt trong Mặt Nhật hay được lưu giữ trong Nhà Tạm của bất cứ nhà thờ Công giáo nào. Người vẫn chờ đợi chúng ta đến viếng thăm, dù là trong thời gian ngắn hay dài.

Dĩ nhiên, chúng ta nên cố gắng đến với Chúa Giêsu trong Bí Tích Thánh Thể bất cứ khi nào có thể. Tôi thường khuyến khích mọi người ghé thăm Chúa trên đường về nhà, trên đường đi làm, đi dự sự kiện, đi mua sắm, hoặc bất cứ lúc nào có thể. Hãy dành thời gian cho Chúa. Nếu không thể ở lại một giờ, ít nhất hãy dành một phút viếng thăm cách ý nghĩa và chân thành. Chúa Giêsu sẽ đón chào bạn với vòng tay rộng mở. Những khoảnh khắc bạn dành cho Chúa sẽ là những giây phút quý giá nhất trong đời bạn.

Chắc chắn rằng, hãy luôn cố gắng hiện diện với Chúa bất cứ nơi đâu bạn đang ở. Hãy lắng đọng tâm hồn, nhắm mắt lại, và đặt mình vào khung cảnh **Dâng Chúa Giêsu trong Đền Thánh**. Hãy suy niệm trong cầu nguyện về những gì đã diễn ra nơi Đền Thánh, rồi tiếp tục suy ngẫm về khi Chúa Giêsu bị khinh miệt và hành

hạ bởi chính những người mà Người đã phục vụ, để rồi cuối cùng chịu chết trên Thánh Giá vì ơn cứu độ của chúng ta.

Hãy hình dung **Mẹ Maria đứng dưới chân Thánh Giá của Con Mẹ**, nước mắt tuôn rơi trên gương mặt sầu thương. Hãy luôn nhớ (và đừng bao giờ quên!) những lời đầy hy vọng mà Chúa Giêsu đã nói từ trên Thánh Giá: *"Thưa Bà, đây là con của Bà"* (Ga 19,26). Chính khi ấy, Chúa Giêsu đã ban cho chúng ta món quà cao quý nhất: Mẹ Thánh của Người.

Hãy dành thời gian để cầu nguyện cách thầm lặng mà dâng lời cảm tạ Mẹ Maria vì Mẹ đã trở thành Mẹ của chúng ta. Hãy cầu xin Mẹ lấp đầy tâm hồn bạn bằng niềm hy vọng lớn lao. Nếu bạn chưa từng thưa với Mẹ rằng bạn muốn Mẹ là Mẹ đặc biệt của bạn, thì hãy thưa với Mẹ ngay hôm nay.

Hãy cầu xin nhiều ơn lành và dành những giây phút tĩnh lặng để lắng nghe Chúa Giêsu và Mẹ Maria đang nói với trái tim bạn. Hãy xin Mẹ giúp bạn có thêm nhiều thời gian để chầu Thánh Thể trong đời sống của mình.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh cả Giuse, xin chúc lành và cầu bầu cho con.

Lạy Đức Maria Rất Thánh, Mẹ Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng,
con cảm tạ Mẹ vì Mẹ đã là Mẹ của con.

Lạy Đấng là ngôi Sao Biển, xin trợ giúp con.

Lạy Đấng là Cửa Thiên Đàng, xin gia tăng trong con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng là Tòa Đấng Khôn Ngoan, xin ban ơn thánh của Mẹ cho con.

Lạy Đấng là Tấm Gương Trọn Lành, xin uốn nắn trái tim con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến cùng với Mẹ.

Lạy Đức Maria, Mẹ con, con cần sự giúp đỡ của Mẹ. Xin hoàn thiện những lời nguyện đơn sơ của con. Xin hướng dẫn từng bước chân của con hôm nay và luôn giúp con tiến gần hơn đến Con Mẹ là Chúa Giêsu.

Lạy Đấng là Ngôi Sao Hy Vọng, Ngôi Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn dắt con ngày càng tiến gần hơn đến Vương quốc của Người Con của Mẹ!

Amen.

Hãy đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Kinh Sáng Danh, Kinh Lạy Nữ Vương, Kinh Hãy Nhớ.

Hãy cầu nguyện Kinh Cầu Đức Bà Loreto.

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

Chương 5

Hy Vọng Hiện Trên Tấm Vải Xương Rồng:

Đức Mẹ Guadalupe

"Chẳng phải Ta đang ở đây, Ta là Mẹ của con sao?"[36]
— **Đức Mẹ Guadalupe với Thánh Juan Diego**

Biết bao lần trong lịch sử, Mẹ Maria luôn khẳng định với chúng ta về tình yêu dịu dàng và sự che chở bền vững, độc nhất của Mẹ. Mẹ đã làm điều đó khi hiện ra với Thánh Juan Diego, một con người bình thường, chẳng bao giờ ngờ rằng Mẹ Thiên Chúa sẽ nói chuyện với mình, chứ đừng nói đến việc giao cho ngài một sứ mạng và một thông điệp thay đổi cả lịch sử.

Hãy cùng bắt đầu bằng cách nhìn lại một câu chuyện có thật trong thời đại ngày nay, nơi Đức Mẹ Guadalupe đã đến để cứu giúp một người phụ nữ Mexico và đứa con của chị. Sau đó, chúng ta sẽ quay ngược về

36 "Our Lady of Guadalupe," Nican Mopohua translation, Catholic News Agency. [www.catholicnewsagency.com/resource/55425/our-lady-of-guadalupe]

năm 1531 để khám phá niềm hy vọng kỳ diệu mà Thiên Đàng đã tỏ bày trên tấm vải xương rồng đơn sơ.

SUY NIỆM

"Tôi lo lắng, nhưng đồng thời cũng rất hạnh phúc," cô ấy nói với tôi. Ở tuổi 40, người bạn của tôi, Rosie, phát hiện mình mang thai. Cô và chồng đã có ba cậu con trai, nhưng trước đó, Rosie từng hai lần bị sẩy thai trong vài năm trước khi biết tin vui này.

Khi những ngày trôi qua, Rosie bắt đầu "cảm thấy sợ hãi và hoảng loạn." Cô lo lắng cho đứa con chưa chào đời của mình vì tuổi tác của cô, nhưng "đã phó thác vào Thiên Chúa và thánh ý của Người," cô nói. Dẫu vậy, trong tâm trí cô vẫn luôn mang nặng nỗi đau mất đi hai đứa con trước đó khi thai kỳ còn rất sớm.

Tạ ơn Chúa, cô đã đi qua được bốn tháng thai kỳ. Bác sĩ của Rosie thực hiện siêu âm tiêu chuẩn để kiểm tra hội chứng Down. Nhưng rồi, bác sĩ phát hiện những u nang trong não của thai nhi. Rosie đau đớn đến mức không thể thốt nên lời khi nghe tin này. Bác sĩ bảo rằng họ sẽ phải theo dõi tình trạng này vào tháng sau.

Rosie rời phòng khám trong nước mắt. Cô không thể ngừng khóc và vội vàng chạy xuống nhà nguyện trong bệnh viện. Khi bước vào nhà nguyện, ánh mắt cô lập tức chạm đến bức ảnh tuyệt đẹp của Đức Mẹ Guadalupe.

"Ngay khi nhìn thấy Mẹ, tôi khẩn cầu Mẹ giúp đỡ."

Đức Mẹ Guadalupe Mang Đến Hy Vọng và Sự Chữa Lành

Là một tín hữu Công giáo người Mexico, Rosie có lòng sùng kính sâu sắc đối với Đức Mẹ Guadalupe. Trước khi mang thai đứa con này, cô đã hai lần hành hương đến Đền Thánh của Mẹ tại Thành phố Mexico. Đức Mẹ Guadalupe luôn là một phần quan trọng trong hành trình thiêng liêng của cô.

Khi nhìn thấy hình ảnh của Đức Mẹ vào lúc cô cần nhất, Rosie đã tìm thấy một chút an ủi và hy vọng giữa những lo lắng trong lòng. Sau cùng, Đức Mẹ Guadalupe chính là Mẹ của Chúa Giêsu Hài Đồng! Trong bức ảnh kỳ diệu, Mẹ xuất hiện như một nữ hoàng Aztec đang mang thai. Thật ý nghĩa biết bao khi hình ảnh của Mẹ có mặt ở đó để Rosie nhìn thấy!

Đức Mẹ Guadalupe thường được kêu cầu để bảo vệ và che chở các thai nhi. Mẹ thực sự cảm thông với những người mẹ đang mang thai, luôn đồng hành với họ trong hành trình làm mẹ, mang lại sự an ủi và một bình an lớn lao.

Rosie quỳ gối trước Nhà Tạm, dốc trọn tâm hồn trước Chúa Giêsu Thánh Thể. Cô tha thiết van xin: "Lạy Chúa, Ngài là Vị Lương Y trên hết các lương y. Xin cứu giúp con!" Sau đó, Rosie kể lại mọi chuyện với chồng và các con. Cả gia đình đều lo lắng về những khối u trong não thai nhi và những điều chưa biết phía trước. Những giọt nước mắt của Rosie vẫn không ngừng tuôn rơi.

Ngày hôm sau, Rosie đưa ra một quyết định. Cô sẽ không khóc nữa. Cô muốn chắc chắn rằng đứa con chưa chào đời của mình sẽ được hạnh phúc, không bị ảnh hưởng bởi những giọt nước mắt đau buồn của cô và gia đình. "Tôi phó thác mọi sự cho

Thiên Chúa và Đức Mẹ," Rosie nói. Cô tin chắc rằng Chúa và Mẹ sẽ đồng hành với cô trên hành trình này.

Thời gian trôi qua, Rosie tiếp tục cầu nguyện khi thực hiện một lần siêu âm khác. Nhân viên y tế lặng lẽ di chuyển đầu dò trên bụng cô. Thời gian như ngừng lại. Rosie nín thở. Một bầu không khí yên lặng bao trùm—thật đáng sợ. Cuối cùng, người kỹ thuật viên cất tiếng:

"Tôi không thấy u nang nào cả! Tôi đã kiểm tra rất kỹ, nhưng không có gì!"

Bình an tràn ngập tâm hồn Rosie. Lời cầu nguyện của cô đã được nhận lời. Cô còn được thông báo rằng đứa con trong bụng là một bé gái—đúng như điều cô vẫn luôn ao ước và cầu xin! Trái tim Rosie vỡ òa trong hạnh phúc! Những giọt nước mắt lại tuôn rơi, nhưng lần này là những giọt nước mắt của niềm vui, của lòng biết ơn. Rosie hân hoan đón nhận tin mừng ấy.

Nhưng rồi, một thử thách khác lại đến.

Rosie bị vỡ ối khi mới 32 tuần thai, quá sớm để sinh con. Cô bắt đầu có cơn co thắt và phải nhập viện trong vài tuần để theo dõi sức khỏe cho cô và con gái chưa chào đời, đảm bảo rằng bé sẽ được chăm sóc trong điều kiện an toàn nhất nếu chào đời sớm hơn dự kiến. Những lời cầu nguyện dâng lên Chúa Giêsu và Đức Mẹ Guadalupe không ngừng vang lên. Rosie cũng dâng những đau khổ của mình lên Chúa. Cô chia sẻ: "Nếu chúng ta không dâng những đau khổ của mình, chúng ta sẽ đánh mất cơ hội biến chúng thành của lễ để cầu cho người khác."

"Lạy Chúa, này con đây"

Rosie có nhiều cơ hội hơn để dâng những đau khổ của mình và cầu nguyện cách tha thiết. Con gái bé nhỏ của chị chào đời vào tháng Mười Một. Rosie và chồng hết lòng cảm tạ Thiên Chúa và Đức Mẹ, đồng thời rửa tội cho con gái mình, đặt tên là Mariana Guadalupe vào ngày 12 tháng 12, ngày lễ Đức Mẹ Guadalupe.

Dù niềm vui lớn lao là thế, nhưng chẳng bao lâu sau, trái tim nhỏ bé của Mariana bắt đầu chảy máu. Một lỗ thủng xuất hiện trong tim em. Rosie lập tức hướng về Đức Mẹ Guadalupe với tất cả lòng thành.

Rosie khẩn cầu cùng Thiên Chúa: "Lạy Chúa, Ngài đã tỏ bày quyền năng, thánh ý và sự cao cả của Ngài. Một lần nữa, con khẩn xin Ngài chữa lành cho con gái con. Con lại đặt trọn niềm tin nơi Ngài. Lạy Chúa, này con đây!"

Thật kỳ diệu, trái tim của Mariana đã được chữa lành hoàn toàn!

Khi Mariana lên 5 tuổi, gia đình Rosie đã hành hương đến Đền Đức Mẹ Guadalupe, nơi Đức Mẹ đã hiện ra với Thánh Juan Diego tại đồi Tepeyac. Họ cùng nhau cầu nguyện với tấm lòng tràn đầy tri ân. Rosie rơi lệ, đặt những nụ hôn tri ân lên hình ảnh Đức Mẹ, dâng lên Mẹ tất cả lòng biết ơn. Mỗi năm vào ngày 12 tháng 12, Rosie lại quỳ gối trong tâm tình cảm tạ, tôn vinh Đức Mẹ Guadalupe – Đấng Bảo Trợ các thai nhi – và Chúa Giêsu, Con yêu dấu của Mẹ, vì muôn hồng ân mà các Ngài đã ban xuống.

Rosie đã dấn thân vào việc tổ chức mừng lễ Đức Mẹ Guadalupe tại giáo xứ của chị ở Texas suốt 20 năm qua. Tôi được diễm

phúc tham dự một trong những ngày lễ ấy và đã tràn ngập sự thán phục trước lòng sùng kính sâu xa của tín hữu nơi đây.

Điều quan trọng là chúng ta phải nhớ rằng lời cầu nguyện của mình không phải là những yêu cầu bắt buộc Thiên Chúa phải chữa lành cho ta hay cho những người thân yêu của ta. Chúng ta không thể đòi hỏi phép lạ từ Thiên Chúa. Chúng ta cầu nguyện và hy vọng – với tất cả sự tha thiết và không ngừng nghỉ. Chúng ta không nên quay lưng lại với Thiên Chúa khi Ngài không ban cho ta những gì ta nghĩ rằng ta cần hay mong muốn. Tôi khẳng định rằng nếu chúng ta từ chối Thiên Chúa chỉ vì không hài lòng với cách thức của Ngài, thì ta đang đi theo kẻ dữ, chứ không phải Thiên Chúa. Như tôi vẫn thường nói, Thiên Chúa là Vị Lương Y Thần Linh, Đấng biết chính xác ta cần gì và vào thời điểm nào. Chúng ta phải tín thác vào Ngài với sự phó thác trọn vẹn. Điều đó không phải lúc nào cũng dễ dàng.

Đôi khi, dường như thật khó để tin tưởng vào Thiên Chúa khi ta chứng kiến và trải nghiệm những nỗi kinh hoàng trong thế giới này hay ngay trong chính cuộc đời mình. Đó chính là trường hợp của một người mà tôi quen biết. Tôi sẽ gọi bà ấy là Anna. Bà Anna, một người hàng xóm cao tuổi của tôi, đã thẳng thắn nói rằng bà không thể – thực ra là bà không muốn – tin vào Thiên Chúa, bởi bà không thể hiểu được tại sao những đứa trẻ nhỏ lại phải chịu đau khổ hay qua đời. Một Thiên Chúa yêu thương làm sao có thể để điều đó xảy ra?

Để giải thích thêm, tôi xin kể rằng Anna đã sống cô độc sau khi chồng bà qua đời và thường xuyên rơi vào trầm cảm. Bà trở nên cay đắng vì hai người con gái của bà không hề đến thăm bà.

Một vài người bạn của Anna vô cùng lo lắng cho linh hồn bà nên đã ra sức khuyên nhủ bà. Tôi nhấn mạnh rằng họ đã rao giảng với bà chứ không phải trò chuyện cùng bà. Họ sợ rằng bà sẽ mang theo nỗi cay đắng và sự không tha thứ xuống mồ. Vì điều này, Anna đã rất thẳng thắn với tôi ngay từ lần đầu tôi đến thăm bà. Bà không muốn tôi lại khiến bà cảm thấy khó chịu như những người bạn kia đã từng làm.

"Đừng giảng đạo với tôi nữa!" bà gay gắt nói.

Tôi trấn an bà rằng tôi sẽ không làm như vậy.

Thực lòng mà nói, tôi chưa bao giờ tự nhận rằng mình có tất cả câu trả lời. Tôi đơn giản là không có. Tuy nhiên, khi Anna nói với tôi rằng bà không tin vào Thiên Chúa và hỏi tại sao Thiên Chúa lại để đau khổ và buồn phiền xảy ra, tôi đã cố gắng trả lời bà theo cách tốt nhất có thể. Tôi nói với bà rằng tôi không có mọi câu trả lời cho tất cả những vấn nạn phức tạp của thế giới này.

Tôi chỉ là một người lữ hành đơn sơ như bao người khác – một kẻ vẫn đang trên hành trình hoàn thiện. Tôi tìm kiếm Sự Thật và cố gắng học hỏi thêm về đức tin của mình mỗi ngày. Dù vậy, tôi hiểu rằng mình có thể không đủ khả năng để xoa dịu cõi lòng nặng trĩu bất an của Anna.

Khi nhẹ nhàng cố gắng giúp bà, tôi thậm chí còn nói với bà rằng chính Thiên Chúa có thể mang điều lành ra từ những đau khổ. Tôi cũng giải thích rằng tôi cần phải cầu nguyện để có đức tin mà tin tưởng vào thánh ý Thiên Chúa, cũng như chấp nhận những gì Ngài đã cho phép xảy ra. Tôi nhất định phải xin Ngài gia tăng hồng ân đức tin. Chính hồng ân đức tin này giúp tôi tín thác vào Thiên Chúa hơn – bất kể hoàn cảnh nào đang diễn ra. Nhân

đức Đức Tin luôn hiện diện trong tâm hồn tôi cũng đem đến cho tôi niềm hy vọng lớn lao.

Tôi thực sự tin rằng có Sự Sống Đời Đời, và chúng ta được mời gọi để hướng đến điều ấy. Tôi đã chứng kiến nhiều đau khổ trong thế gian đầy hỗn loạn này. Nhưng tôi tin rằng rồi sẽ đến ngày tất cả những đau khổ ấy chấm dứt. Tôi đã cố gắng giải thích điều này với Anna.

Thực vậy, chúng ta có thể tìm được sự an ủi khi đọc Kinh Thánh: "Thiên Chúa sẽ lau sạch nước mắt họ; sẽ không còn sự chết, than khóc, kêu than hay đau khổ nữa, vì những điều cũ đã qua đi" (Kh 21,4).

Ngoài ra, chúng ta có thể tràn đầy hy vọng khi đọc: "Anh em đừng lo lắng gì cả. Nhưng trong mọi hoàn cảnh, cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn mà giãi bày trước mặt Thiên Chúa những điều anh em thỉnh nguyện. Và bình an của Thiên Chúa, vượt trên mọi hiểu biết, sẽ giữ gìn lòng trí anh em trong Đức Kitô Giêsu" (Pl 4,6-7).

Bình an của Thiên Chúa vượt trên mọi sự hiểu biết của con người. Bình an ấy cũng ban cho ta sức mạnh để tiếp tục hành trình phía trước. Đó là một nguồn sức mạnh vô cùng lớn lao! Và chúng ta luôn có thể đón nhận được. Lời cầu nguyện và các Bí tích chính là trợ lực vô cùng quan trọng cho đời sống thiêng liêng của ta.

Tín thác vào Đấng Tạo Hóa là cách duy nhất giúp ta bước đi trên hành trình đầy biến động này. Nhờ ân sủng của Thiên Chúa, chúng ta có thể trở thành một làn hương thơm của tình yêu và hy vọng cho những ai cảm thấy lời cầu nguyện của họ không được

lắng nghe. Họ có thể đau khổ vô cùng vì tin rằng Thiên Chúa không đoái hoài đến họ, hoặc tệ hơn – họ nghĩ rằng Thiên Chúa không yêu thương họ! Chúng ta có thể chân thành cầu nguyện cho họ và khi thích hợp, an ủi họ bằng những lời khích lệ đầy hy vọng.

Có thể đơn giản chỉ là bằng một chén súp gà! Tôi nói điều này vì đó chính là cách giúp xoa dịu trái tim cay đắng của người hàng xóm già của tôi, bà Anna. Tôi chưa bao giờ áp đặt niềm tin của mình lên bà. Tôi không ép buộc. Tôi chỉ đơn giản làm bạn với bà và cố gắng yêu thương bà bằng tình yêu của Thiên Chúa. Tôi đến thăm bà, gọi điện hỏi thăm bà, và nấu cho bà một bát súp gà thơm ngon, bổ dưỡng. Và anh chị em biết không? Một điều kỳ diệu đã xảy ra.

Một ngày nọ, khi tôi đến thăm, Anna đang ngồi trên chiếc xe lăn. Bất chợt, bà nắm chặt lấy cả hai tay tôi và nhìn thẳng vào mắt tôi. Bà khẩn thiết cầu xin tôi đừng bao giờ ngừng cầu nguyện cho bà. Người phụ nữ vô thần này đã thừa nhận rằng bà biết tôi vẫn luôn cầu nguyện cho bà (dù tôi chưa bao giờ nhắc đến điều đó), và thậm chí còn xin tôi cầu nguyện thêm nữa! Bà biết rằng mình rất cần những lời cầu nguyện ấy và thực lòng mong muốn đón nhận chúng. Những lời cầu nguyện và những lần viếng thăm của tôi đã mang đến cho Anna niềm hy vọng lớn lao. Chúng đã giúp bà vượt qua những hoài nghi và bất an của mình.

Thiên Chúa hành động cách mạnh mẽ qua những việc bác ái và lòng thương xót của chúng ta dành cho những người đang gặp khó khăn. Chúng ta không bao giờ được quên điều này, và hãy cố

gắng hết sức để mang lại sự an ủi cho những ai mà Thiên Chúa đặt vào cuộc đời chúng ta.

Người Tôi Tớ Khiêm Nhường – Juan Diego

Giờ đây, chúng ta hãy cùng tìm hiểu đôi chút về lòng sùng kính đối với Đức Mẹ Guadalupe. Hãy quay ngược dòng thời gian trở về năm 1531, khi một vị khách huyền nhiệm, tỏa sáng rực rỡ, bất ngờ hiện ra trên đồi Tepeyac ở vùng ngoại ô Mexico City với một người thổ dân khiêm tốn đang trên đường đến tham dự Thánh Lễ.

Sáng sớm ngày thứ Bảy hôm đó, mặt trời vẫn chưa ló dạng. Juan Diego, khoác chặt chiếc **tilma** (tấm áo choàng) để chống lại cơn giá rét của vùng núi Mexico, rời khỏi mái nhà của mình và bắt đầu hành trình. Từ ngôi làng Tolpetlac của ông đến làng Tlatelolco lân cận, một vùng ngoại vi của Tenochtitlan, là quãng đường dài sáu dặm. Dù phải đi bộ liên tục hai ngày liền, nhưng Juan Diego, lúc này đã 57 tuổi, vẫn luôn trung thành với việc tham dự Thánh Lễ mỗi thứ Bảy và Chúa Nhật, kể từ lúc ông trở lại với đức tin Công giáo sáu năm trước. Ông đã sống cô đơn suốt hai năm qua, sau khi người vợ yêu dấu và người bạn đồng hành trên đường đời của ông, Maria Lucia, qua đời.

Sáng thứ Bảy đặc biệt hôm ấy, ngày được dâng kính Đức Trinh Nữ Rất Thánh, lại mở ra một điều kỳ diệu không thể ngờ – một điều vĩ đại mà Juan Diego chưa bao giờ có thể tưởng tượng, dù chỉ trong giấc mơ – một biến cố sẽ làm thay đổi thế giới mãi mãi.

Tiếng nhạc du dương ấy là gì vậy? Juan Diego chưa bao giờ nghe thấy một âm thanh thiên quốc nào đẹp đến thế! Tiếng ấy đến từ đâu? Có phải tiếng chim đang cất lên những giai điệu tuyệt mỹ? Ông tự hỏi trong khi từng bước tiến gần đến đồi Tepeyac, giữa bầu không khí tràn ngập âm nhạc diệu kỳ. Âm thanh ấy như quyện lấy trái tim và tâm hồn ông. Ông có cảm giác như đang trong một giấc mơ. Phải chăng đây là Thiên Đàng?

Khi ông tiến lại gần, bỗng dưng tiếng nhạc ngừng hẳn. Một sự tĩnh lặng bao trùm tất cả. Rồi một giọng nói cất lên gọi ông: "Juanito, Juan Dieguito." Ông không hề sợ hãi, mà chỉ tiến gần hơn. Bất chợt, một đám mây sáng rực xuất hiện trên đỉnh đồi. Mặt đất xung quanh nơi Đức Mẹ hiện ra rực rỡ với những màu sắc huyền ảo như cầu vồng. Cây cỏ xung quanh tỏa ra ánh sáng lấp lánh với những gam màu ngọc bích, vàng kim và xanh lam. Những đóa hoa tuyệt đẹp tỏa hương thơm ngát, đầy huyền diệu.[37]

Đức Mẹ Guadalupe Tỏ Mình

Đó là ngày 9 tháng 12, và vị khách từ trời cao đã tỏ lộ danh tính của Mẹ. Mẹ nói với Juan: "Con yêu dấu của Mẹ, Mẹ muốn con biết chắc chắn rằng Mẹ là Đức Trinh Nữ Maria, Đấng trọn hảo và vẹn toàn, Mẹ của Thiên Chúa chân thật – Đấng ban sự sống, Chúa Tể muôn loài, Đấng Sáng Tạo trời đất."[38] Vị khách thần linh ấy không ai khác chính là Đức Mẹ Guadalupe, hay còn gọi là Trinh Nữ Guadalupe.

37 "St. Juan Diego," EWTN website. [www.ewtn.com/catholicism/saints/juan-diego-658]
38 Ibid.

Đức Hồng Y Raymond Leo Burke đã bình luận về lời của Đức Mẹ với Juan Diego:

Những lời của Mẹ bày tỏ ơn gọi và sứ mạng của Mẹ với tư cách là Mẹ Thiên Chúa, là Mẹ của Ngôi Hai Thiên Chúa – Đấng đã mặc lấy trái tim nhân loại dưới trái tim Vô Nhiễm của Mẹ. ... Mẹ cũng nhắc đến mầu nhiệm Vô Nhiễm Nguyên Tội của mình, qua đó Mẹ đã được Thiên Chúa tuyển chọn ngay từ khởi nguyên để trở thành khí cụ đặc biệt trong công trình cứu chuộc và cộng tác với Ngôi Lời Thiên Chúa trong việc thực hiện công cuộc Cứu Chuộc nhân loại – chính là lý do duy nhất để Ngài mặc lấy xác phàm và trở thành một người như chúng ta.[39]

Ngài tiếp tục: "Việc Con Thiên Chúa giáng trần chính là phương dược đích thực và vĩnh cửu cho sự nghèo nàn thiêng liêng của chúng ta, là hành động yêu thương trọn hảo của Chúa Cha dành cho con cái của Ngài. Đức Mẹ Thiên Chúa, Đức Mẹ Guadalupe, không ngừng dẫn dắt chúng ta đến với mầu nhiệm Nhập Thể, điều mang lại cho chúng ta niềm hy vọng bất diệt và định hướng chắc chắn cho cuộc đời mình."[40]

Hãy cùng đi sâu hơn để hiểu cách Đức Mẹ Guadalupe hướng dẫn chúng ta đến với niềm hy vọng không hề lay chuyển nơi Đức Giêsu.

Trước hết, chúng ta nhận thấy rằng Đức Trinh Nữ Maria không chọn một nhân vật có địa vị cao trong Giáo Hội, như một giám mục hay một giáo hoàng, để trao sứ điệp của Mẹ. Không!

---

39 Cardinal Raymond Burke, *Studies in Honor of Our Lady of Guadalupe* (New Bedford, Massachusetts, Academy of the Immaculate, 2013), 8.

40 "Raymond Leo Cardinal Burke," Shrine of Our Lady of Guadalupe website. [guadalupeshrine.org/raymond-leo-cardinal-burke]

Mẹ đã chọn một người khiêm nhường, đơn sơ nhưng trung thành với đức tin Công giáo – Juan Diego. Mẹ đã trao phó cho ông sứ vụ chuyển đạt thông điệp của Mẹ đến với vị Giám mục của Mexico. Đức Maria hoàn toàn có thể hiện ra trực tiếp với vị Giám mục, nhưng Mẹ lại muốn một con người đơn sơ, không có danh vọng như Juan đảm nhận sứ mạng thiên quốc này. Tôi tin rằng, Mẹ cũng đang mời gọi mỗi người chúng ta – dù ta có cảm thấy mình bất xứng đến đâu đi nữa! Thiên Chúa luôn dùng những tâm hồn khiêm nhường và trung tín!

Đức Mẹ Guadalupe đã hiện ra với Juan Diego ngay tại nơi mà ma quỷ từng xúi giục con người thờ lạy các thần ngoại. Mẹ Thiên Chúa mong muốn cứu rỗi những linh hồn ấy và các thế hệ tương lai. Mẹ đã xin một ngôi nguyện đường được xây dựng ngay tại địa điểm đó để tôn vinh Mẹ, hầu Mẹ có thể bày tỏ tình yêu và lòng thương xót của mình, và trên hết, để làm rạng danh Con Chí Ái của Mẹ là Đức Giêsu. Chính bản chất của sứ mạng Mẹ là thể hiện lòng thương xót của Thiên Chúa. Mẹ mong rằng nơi ấy sẽ trở thành một trung tâm hành hương, nơi Mẹ tỏ bày tình yêu hiền mẫu của mình cho những ai đến với Mẹ.

Đức Mẹ Guadalupe đã nói với người con bé nhỏ của Mẹ, Juanito: "Mẹ sẽ ban Người (Đức Giêsu) cho dân của Mẹ bằng tất cả tình yêu của Mẹ, trong lòng trắc ẩn, trong sự trợ giúp, trong sự bảo vệ của Mẹ. Vì Mẹ thực sự là người Mẹ nhân từ của các con, của con, và của tất cả những ai thuộc các dòng dõi khác nhau, của những ai yêu mến Mẹ, tìm kiếm Mẹ, tín thác nơi Mẹ. Ở đây, Mẹ sẽ

nghe tiếng than khóc của họ, những lời kêu cầu của họ, và Mẹ sẽ chữa lành mọi nỗi buồn, gian truân và đau khổ của họ."[41]

Mẹ Maria đã sai Juan Diego đến gặp Đức Giám mục để truyền đạt lời thỉnh cầu của Mẹ. Tuy nhiên, vị Giám mục chưa tin và đã yêu cầu một dấu chỉ chắc chắn để xác nhận rằng thông điệp này thực sự đến từ "Đấng Bà từ Trời Cao."

Đức Giám mục quả thật đã nhận được dấu chỉ của mình, và điều đó xảy ra theo một cách thật vinh hiển! Tuy nhiên, điều này không có gì đáng ngạc nhiên, vì mọi điều Đức Mẹ làm đều đầy huy hoàng! Mẹ đã bảo người con bé nhỏ của Mẹ, Juanito, hãy hái một số bông hoa và mang đến cho Đức Giám mục như một dấu chỉ thánh thiêng. Nghe có vẻ đơn giản. Nhưng khi ấy lại là tháng Mười Hai – mùa đông lạnh giá. Hơn nữa, vào lúc đó, người bác của Juan Diego đang lâm bệnh, và ông cảm thấy bối rối vì muốn đến chăm sóc bác mình, trong khi lời thỉnh cầu của Đức Mẹ lại đang đặt nặng trên đôi vai ông.

Đức Mẹ Xua Tan Nỗi Sợ Của Chúng Ta

Đức Mẹ nói với Thánh Juan Diego: "Đừng để lòng con xao xuyến. Đừng sợ bệnh tật, cũng đừng lo lắng về bất cứ nỗi khổ đau nào khác. Mẹ chẳng đang ở đây với con sao? Mẹ chẳng phải là Mẹ của con sao? Con chẳng đang ở dưới sự chở che của Mẹ sao? Mẹ chẳng phải là nguồn sống và sức khỏe của con sao? Con chẳng hạnh phúc khi được ở trong vòng tay của Mẹ sao? Con còn mong

41 *Studies in Honor of Our Lady of Guadalupe*, 9.

muốn điều gì hơn nữa? Đừng ưu sầu, đừng để tâm hồn con bị xao động bởi bất cứ điều gì."[42]

Đức Mẹ chăm sóc mọi sự. Mẹ muốn người con bé nhỏ của Mẹ, Juanito, hiểu điều này và không còn lo lắng. Đức Mẹ Guadalupe nói những lời ấy không chỉ với Juan Diego mà còn với mỗi chúng ta. Mẹ xoa dịu những nỗi sợ hãi trong lòng chúng ta. Mẹ là Người Mẹ đích thực của chúng ta!

Đức Mẹ chỉ cho Juan Diego biết nơi ông có thể tìm thấy những bông hoa. Dù đang giữa mùa đông lạnh giá của tháng Mười Hai, ông vẫn tìm thấy những đóa hoa tuyệt đẹp mọc một cách kỳ diệu trên một ngọn đồi cao. Đức Mẹ ân cần sắp xếp những bông hoa ấy bằng chính đôi tay thánh thiện của Mẹ vào trong tilma của ông, trước khi ông lên đường đến gặp Đức Giám mục. Chúng ta có thể tưởng tượng được sự chăm chút đầy yêu thương này của Đức Mẹ không? Chúng ta sẽ sớm hiểu tại sao Mẹ lại tự tay sắp xếp chúng.

Khi Juan mở tấm tilma của mình ra để bày tỏ những đóa hoa hồng tươi đẹp, trong đó có cả hoa hồng xứ Castilia (loại hoa vốn không mọc ở Mexico), được ôm sát vào người ông, thì một điều phi thường khác cũng được tỏ lộ. Đó chính là hình ảnh màu sắc rực rỡ, sống động và kỳ diệu của Đức Mẹ Guadalupe in trên tilma của Juan!

Hình Ảnh Kỳ Diệu Của Đức Mẹ Guadalupe

Không cần phải nói, Đức Giám mục đã vô cùng kinh ngạc và hoàn toàn bị cuốn hút bởi hình ảnh kỳ diệu của Đức Mẹ,

42 "Our Lady of Guadalupe."

được khắc họa với những đường nét và y phục bản địa trên tấm áo choàng đơn sơ của Juan Diego. Như tôi đã ghi lại trong cuốn sách của mình, *30 Marian Eucharistic Visits: Adoring Jesus with His Mother*:

Tấm tilma này, vốn chỉ là một tấm vải thô dệt từ sợi xương rồng, lẽ ra đã mục nát trong khoảng hai mươi năm. Thế nhưng, sau 476 năm, nó vẫn không hề có dấu hiệu hư hỏng, và hình ảnh trên đó hoàn toàn thách thức mọi giải thích khoa học về nguồn gốc của nó. Các nghiên cứu cho thấy, phản chiếu trong đôi mắt của Đức Mẹ trên tấm tilma chính là hình ảnh những gì đã ở trước mặt Mẹ khi Mẹ hiện ra vào năm 1531.[43]

Bức ảnh kỳ diệu này được đặt trong nhà nguyện để các tín hữu tôn kính. Juan Diego đã sống thêm 17 năm cuối đời như một ẩn sĩ trong căn nhà nhỏ gần nguyện đường, tận tâm chăm sóc nơi thánh thiêng và đón tiếp những người hành hương đầu tiên đến cầu nguyện cùng Đức Mẹ Guadalupe. Chúng ta chỉ có thể tưởng tượng được số lượng vô kể các khách hành hương mà ông đã trò chuyện, kể lại từng chi tiết về phép lạ ấy – với đôi mắt lấp lánh niềm vui.

Juan Diego qua đời vào năm 1548 và được an táng trong ngôi nhà nguyện đầu tiên dâng kính Đức Mẹ Guadalupe.

Tổng cộng, Đức Mẹ đã hiện ra với Thánh Juan Diego năm lần. Lần đầu tiên là khi Mẹ gặp gỡ ông. Đến lần hiện ra thứ hai, Juan đã xin Đức Mẹ chọn một người khác vì ông cảm thấy mình thất bại khi trình bày với Đức Giám mục. Tuy nhiên, Đức Mẹ đã

43 Donna-Marie Cooper O'Boyle, *30 Marian Eucharistic Visits: Adoring Jesus with His Mother* (Irondale, Alabama: EWTN Publishing, 2023), 38.

trấn an ông rằng chính Mẹ đã chọn ông làm sứ giả của Mẹ, và Mẹ muốn ông nhắc lại cho Đức Giám mục biết về căn tính thánh thiêng của Mẹ.

Trong lần hiện ra thứ ba, Đức Mẹ đã hứa sẽ ban dấu chỉ vào ngày hôm sau, tức ngày 11 tháng 12. Nhưng thật đáng tiếc, Juanito thân yêu đã không thể gặp Đức Mẹ vào ngày hôm đó vì phải chăm sóc người bác của mình, người mà ông lo sợ đang hấp hối.

Lần hiện ra thứ tư diễn ra vào sáng sớm ngày 12 tháng 12, khi Juan đang cố tránh mặt Đức Mẹ trên đường đi tìm linh mục để lãnh nhận bí tích giải tội cho người bác đang hấp hối. Đức Mẹ đã gặp ông, và rồi Mẹ ban cho ông những lời đầy yêu thương và sức mạnh mà chúng ta vẫn luôn suy ngẫm cho đến ngày nay. Trước đó, tôi đã nhắc sơ qua, nhưng giờ đây, xin cùng lắng nghe trọn vẹn những lời ấy:

"Hãy lắng nghe và ghi khắc trong lòng, hỡi con trai bé nhỏ và yêu dấu của Mẹ, rằng những điều khiến con bối rối hay phiền muộn chẳng là gì cả. Đừng để nét mặt con âu lo, đừng để lòng con xao động. Đừng sợ căn bệnh của bác con hay bất kỳ điều gì khác khiến con đau khổ. Mẹ chẳng đang ở đây với con sao? Mẹ chẳng phải là Mẹ của con sao? Con chẳng đang được chở che dưới bóng Mẹ sao? Mẹ chẳng phải là nguồn vui của con sao? Con chẳng đang được ấp ủ trong tấm áo choàng của Mẹ, được Mẹ ôm trọn trong vòng tay Mẹ sao? Con còn cần điều gì hơn nữa? Đừng để bất cứ điều gì làm con xao xuyến, đừng để điều gì làm con bận tâm. Đừng lo lắng về bệnh tình của bác con, vì bác con sẽ không

qua đời lúc này. Con hãy tin chắc rằng bác con đã được lành bệnh rồi."[44]

Trong vòng 10 năm đầu tiên sau các lần hiện ra của Đức Mẹ Guadalupe – như một dấu chỉ về tình thương mẫu tử của Mẹ đối với dân bản địa Mexico – người ta nói rằng đã có 10 triệu người hoán cải từ các tập tục ngoại giáo và đón nhận đức tin Công giáo. Những cuộc hoán cải vẫn tiếp diễn. Đây được xem là cuộc hoán cải tập thể lớn nhất trong lịch sử nhân loại.

Đấng Đáng Kính, Đức Giáo hoàng Piô XII đã tuyên bố Đức Mẹ Guadalupe là Nữ Vương của toàn châu Mỹ. Trong một lời cầu nguyện được Ngài soạn vào năm 1945 để kỷ niệm 50 năm ngày tôn phong đầu tiên của Mẹ, Ngài đã nói:

"Chúng con vững tin rằng, khi Mẹ được tôn nhận là Nữ Vương và Hiền Mẫu, thì Mexico và toàn châu Mỹ sẽ được bình an."

Năm 1990, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã đến thăm Mexico và tuyên phong chân phước cho Juan Diego. Đến năm 2002, chính Đức Thánh Cha này đã phong hiển thánh cho ông. Năm 1999, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II cũng đã công bố Đức Mẹ Guadalupe là Bổn Mạng của châu Mỹ. Ngày lễ kính Đức Mẹ Guadalupe được cử hành vào ngày 12 tháng 12.

Gần 500 năm đã trôi qua kể từ khi Đức Mẹ Guadalupe hiện ra với người tôi tớ khiêm nhường của Mẹ, Thánh Juan Diego. Sứ điệp của Mẹ vẫn luôn vẹn nguyên cho đến hôm nay: Mẹ yêu thương chúng ta, Mẹ mong chúng ta từ bỏ tội lỗi, quay về với Con

44 *Studies in Honor of Our Lady of Guadalupe*, 13.

yêu dấu của Mẹ là Đức Giêsu, và kêu cầu Mẹ như Người Mẹ hiền từ và luôn bảo trợ chúng ta.

Như Đức Hồng Y Burke đã khẳng định:

"Khi Đức Mẹ hiện ra với Thánh Juan Diego hơn 500 năm trước, thế giới lúc bấy giờ cũng đầy dẫy bệnh tật, chiến tranh và những hoang mang thiêng liêng. Ngày nay cũng vậy, biết bao linh hồn nghèo khó bị cám dỗ để rơi vào tuyệt vọng. Nhưng Chúa chúng ta không kêu gọi chúng ta sống trong sợ hãi. Dù bóng tối thời đại có bao phủ đến đâu, những người có đức tin vẫn không bao giờ thiếu ánh sáng của Chúa Kitô, cũng không thiếu sự chở che trung tín của Người Mẹ thánh thiện. Nhờ vào sự khiêm nhường và lòng can đảm tràn đầy ân sủng của Thánh Juan Diego, sự can thiệp của Đức Mẹ đã biến đổi thế giới và đưa hàng triệu linh hồn về với Đức Kitô. Chính sự bảo trợ mẫu tử ấy vẫn tiếp tục hiện diện và che chở chúng ta hôm nay – một sự bảo bọc mà Mẹ sẽ ban xuống cho những ai hết lòng kêu xin."[45]

THỰC HÀNH

Những lời yêu thương của Đức Mẹ dành cho Thánh Juan Diego đã đem lại niềm an ủi cho ngài, và cũng có thể là niềm an ủi cho mỗi người chúng ta. Giống như khi Đức Mẹ Guadalupe đã hỏi Juan: "Con còn cần gì hơn nữa?", Đức Mẹ cũng đã trả lời Lucia, một trong ba trẻ thị kiến tại Fatima: "Con đang đau khổ nhiều lắm sao? Đừng nản lòng. Mẹ sẽ không bao giờ bỏ rơi con. Trái Tim

45 Cardinal Raymond Burke, "Novena to Our Lady of Guadalupe." [https://novena.cardinalburke.com/novena/reflections-library]

Vô Nhiễm của Mẹ sẽ là nơi trú ẩn của con, và chính Mẹ sẽ dẫn con đến với Thiên Chúa."[46]

Đức Mẹ luôn an ủi tâm hồn chúng ta và hứa sẽ đồng hành cùng chúng ta, để nâng đỡ chúng ta trong cuộc lữ hành đầy hy vọng này.

Hãy dành thời gian suy ngẫm về câu chuyện của Đức Mẹ Guadalupe. Mẹ có ý nghĩa gì với bạn? Khi tôi viết về Đức Mẹ Guadalupe, có lúc tôi đã không kìm được những giọt nước mắt. Dù đã biết câu chuyện từ lâu, nhưng tôi vẫn vô cùng xúc động trước thực tại kỳ diệu của hình ảnh Mẹ được in trên tilma của Juan Diego. Thật quá đỗi lạ lùng!

Bạn biết đấy, có những lúc nỗi sợ hãi lớn lao trong lòng chúng ta – vì tình trạng thế giới, vì những biến cố trong cuộc đời – có thể khiến chúng ta hoảng loạn. Có khi ta không nhận ra rằng chính mình đang bị những xiềng xích của lo âu trói buộc. Điều đó có thể làm ta khó lòng cầu nguyện, khiến ta tê liệt trong sợ hãi. Nhưng càng sớm dâng nỗi sợ ấy lên Thiên Chúa, thì càng tốt cho ta! Hãy cầu xin Chúa giải thoát ta khỏi những ràng buộc của sợ hãi, để ta có thể sống trọn vẹn theo ý định Ngài dành cho ta. Hãy xin Đức Mẹ giúp ta phó thác mọi lo âu vào tay Thiên Chúa.

Đức Mẹ, Người Mẹ đầy yêu thương của chúng ta, vẫn luôn có rất nhiều điều muốn ban tặng cho ta. Hãy chạy đến cùng Mẹ. Hãy giữ lòng mình lặng lẽ và lắng nghe Mẹ. Hãy nhớ rằng Mẹ đã nói: "Đừng để lòng con xao xuyến."

---

46 Lucia dos Santos, *Fátima, in Lucia's Own Words: Sister Lucia's Memoirs* (Fátima Postulation Center, 1976), 161.

Hãy để Mẹ an ủi bạn. Hãy dâng tất cả mọi sự lên Mẹ trong lời cầu nguyện. Hãy xin Mẹ xua tan những nỗi sợ hãi trong bạn, để bạn có thể hít thở trong bình an và hy vọng một lần nữa! Và cũng chính nhờ đó, bạn sẽ có thể yêu mến và phục vụ Thiên Chúa cũng như tha nhân cách trọn vẹn hơn.

Ngoài ra, hãy cầu nguyện để bạn có thể giới thiệu về Đức Mẹ cho người khác – để họ cũng nhận ra rằng Mẹ có thể là Mẹ của họ. Điều này có thể được thực hiện qua những cách đơn sơ nhất: bằng việc chia sẻ con tim mình với người khác.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh cả Giuse, xin chúc lành và cầu bầu cho con.

Lạy Đức Maria Rất Thánh, Mẹ Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng,
con cảm tạ Mẹ vì Mẹ đã là Mẹ của con.

Lạy Đấng là ngôi Sao Biển, xin trợ giúp con.

Lạy Đấng là Cửa Thiên Đàng, xin gia tăng trong con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng là Tòa Đấng Khôn Ngoan, xin ban ơn thánh của Mẹ cho con.

Lạy Đấng là Tấm Gương Trọn Lành, xin uốn nắn trái tim con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến cùng với Mẹ.

Lạy Đức Maria, Mẹ con, con cần sự giúp đỡ của Mẹ. Xin hoàn thiện những lời nguyện đơn sơ của con. Xin hướng dẫn

từng bước chân của con hôm nay và luôn giúp con tiến gần hơn đến Con Mẹ là Chúa Giêsu.

Lạy Đấng là Ngôi Sao Hy Vọng, Ngôi Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn dắt con ngày càng tiến gần hơn đến Vương quốc của Người Con của Mẹ!

Amen.

Hãy đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Kinh Sáng Danh, Kinh Lạy Nữ Vương, Kinh Hãy Nhớ.

Hãy cầu nguyện Kinh Cầu Đức Mẹ Guadalupe.

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

O MARY CONCEIVED WITHOUT SIN PRAY FOR US WHO HAVE RECOURSE TO THEE
1830

Chương 6

Niềm Hy Vọng Của Ảnh Phép Lạ:
"Muôn Hồng Ân Sẽ Tuôn Đổ Trên Mọi Người"

"Hãy đúc một ảnh giống như mẫu này. Ai mang ảnh ấy sẽ được đón nhận nhiều ân sủng; họ hãy mang ảnh quanh cổ mình. Hồng ân của Thiên Chúa sẽ tuôn đổ dồi dào trên những ai mang ảnh với lòng tín thác."[47]
— Đức Trinh Nữ Maria nói với Thánh Catarina Labouré

Ý nghĩa và tầm quan trọng của Ảnh Phép Lạ là gì? Phải chăng Ảnh Phép Lạ là một lời cầu nguyện dưới dạng kim loại? Có thật Đức Mẹ đã tự thiết kế mẫu ảnh này không? Chúng ta sẽ bắt đầu suy tư với rất nhiều câu hỏi, bao gồm: «Tại sao Ảnh Phép Lạ lại trở thành một trong những á bí tích phổ biến nhất đối với người Công giáo?» Chúng ta sẽ cùng khám phá những câu trả lời khi đi sâu vào lịch sử phong phú và

47 Donna-Marie Cooper O'Boyle, *The Miraculous Medal: Stories, Prayers, and Devotions* (Cincinnati, Ohio, Servant Books, 2013), 31.

đầy cuốn hút của Ảnh Phép Lạ, đồng thời tìm hiểu về những phép lạ kỳ diệu thời hiện đại liên quan đến Ảnh Phép Lạ.

SUY TƯ

Chúng ta còn nhiều câu hỏi hơn nữa! Điều gì đã khiến một đứa trẻ bị chấn thương sọ não nghiêm trọng, hộp sọ nứt vỡ, tỉnh dậy khỏi cơn hôn mê và được chữa lành hoàn toàn sau khi một Ảnh Phép Lạ đã được đặt quanh cổ em? Hoặc một cách kỳ diệu, làm thế nào mà một tu viện lại nhận được quyền sở hữu một mảnh đất sau khi Mẹ Têrêsa đặt một Ảnh Phép Lạ đã được làm phép xuống mảnh đất ấy? Hay điều gì đã khiến một thành viên băng đảng khét tiếng, từng gây ra biết bao tội ác, sụp xuống trong vòng tay tôi ngay sau khi tôi đặt một Ảnh Phép Lạ vào lòng bàn tay đang mở của anh ta?

Điều gì đã khiến một người từng kiên quyết chống đối đức tin Công giáo phải quỳ xuống và bật khóc cầu xin Đức Mẹ? Hoặc một người đàn ông tên Tim, người mà bác sĩ đã không kỳ vọng có thể qua khỏi sau khi phải đặt nội khí quản và rơi vào hôn mê do tình trạng nguy kịch vì COVID-19, lại hồi phục cách kỳ diệu?

Có thời điểm, con gái của ông được bác sĩ báo rằng cha cô sẽ sớm ra đi thanh thản trong vòng hai ngày. Nếu may mắn sống sót, ông cũng sẽ phải chịu tổn thương nghiêm trọng về nội tạng. Thế nhưng, ông đã tỉnh dậy từ cơn hôn mê và hồi phục cách lạ lùng, sức khỏe ngày một tốt hơn theo từng ngày. Một Ảnh Phép Lạ mà tôi đã gửi đến cho ông đã trở thành một phần trong hành trình chữa lành này.

Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu tất cả những điều này. Nhưng trước hết, hãy quay ngược thời gian trở lại mùa hè năm 1830.

Trời Cao Sai Đức Mẹ Đến Paris

Khi Thiên Chúa quyết định sai Đức Maria hiện ra tại Paris, nước Pháp, vào năm 1830 để trao ban một sứ mạng vĩ đại, Ngài đã chọn một nữ tu khiêm nhường và trung thành – Sơ Catarina Labouré, một tập sinh của Dòng Nữ Tử Bác Ái – để trở thành người đón nhận những cuộc thị kiến từ trời và biến đổi lịch sử. Chính Sơ Catarina đã được giao phó một sứ mạng phi thường: được chứng kiến tấm Ảnh Phép Lạ do chính Đức Maria thiết kế, để rồi mẫu ảnh ấy sẽ được đúc và lan truyền khắp thế giới.

Quả là một nhiệm vụ quá lớn lao đối với một tập sinh trẻ tuổi, người vừa chập chững bước vào đời sống thánh hiến!

Hãy cùng quay lại xa hơn – về với khởi đầu của câu chuyện.

Lúc 6 giờ chiều ngày 2 tháng 5 năm 1806, khi tiếng chuông kinh Truyền Tin[48] vang lên trong ngôi làng Fain-lès-Moutiers thanh bình thuộc vùng Burgundy, nước Pháp, Catarina Labouré đã chào đời. Có lẽ vì một trực giác thiêng liêng, ngay sau khi Catarina được mẹ ôm vào lòng, bà Madeleine Louise đã yêu cầu đăng ký tên con gái mình vào sổ khai sinh ngay lập tức. Và như vậy, chỉ mười lăm phút sau khi sinh, Catarina đã chính thức được ghi nhận: "Catarina, con gái của Pierre Labouré và Madeleine Gontard, sinh vào ngày 2 tháng 5 năm 1806, vào lúc sáu giờ chiều."[49]

48 The prayer commemorating the announcement of the Angel Gabriel to Mary that she would conceive of the Holy Spirit.

49 *The Miraculous Medal*, 1.

Catarina cũng là đứa trẻ duy nhất trong gia đình được đăng ký khai sinh nhanh đến vậy. Ngay ngày hôm sau, cô bé đã được lãnh nhận bí tích Thánh Tẩy trong Giáo Hội Công Giáo.

Sự Khai Sinh Của Một Vị Thánh

Catarina được gia đình yêu thương gọi bằng cái tên thân mật Zoe, và về sau, nhiều người cũng quen gọi cô như vậy. Cô lớn lên như một cô gái nông thôn giản dị, trong một gia đình sống ấm cúng trong một ngôi nhà rộng rãi, nằm giữa một trang trại thơ mộng. Khi trưởng thành, cô rất thích giúp cha mình, ông Pierre, chăm sóc hàng trăm chú chim bồ câu – một ngành chăn nuôi truyền thống của người Pháp. Pierre là một người đàn ông tốt, chăm chỉ, nhưng trong gia đình, ông cũng là một người nghiêm khắc.

Catarina còn giúp đỡ mẹ mình, bà Madeleine Louise, trong các công việc nhà, cùng với cô em gái Tonine và người anh trai khuyết tật, Auguste. Sự dịu dàng của người mẹ đã bù đắp cho sự khắt khe của người cha.

Catarina và mẹ dành rất nhiều thời gian bên nhau. Họ rất gắn bó, không chỉ trong tình cảm gia đình mà còn trong đời sống thiêng liêng. Nhưng rồi, sự gần gũi ấy đã đột ngột tan vỡ vào ngày 9 tháng 10 năm 1815, khi Catarina mới 9 tuổi. Người mẹ thân yêu của cô đã qua đời khi chỉ mới 42 tuổi. Cái chết của mẹ là một cú sốc lớn với cả gia đình – như thể trái tim của ngôi nhà đã được gọi về trời.

Một bé gái như Catarina có thể làm gì khi mất mẹ? Cô bé làm đúng theo điều mà tâm trí và con tim mách bảo. Khi nghĩ rằng không ai nhìn thấy, cô lặng lẽ bước vào phòng ngủ của cha mẹ. Nghĩ rằng mình đang ở một mình, cô đẩy một chiếc ghế đến bên giá để đồ, trèo lên, với tay thật cao, cầm lấy bức tượng Đức Mẹ, và áp nó vào trái tim mình.

Thánh Catarina Labouré Nhận Đức Maria Làm Mẹ

"Giờ đây, lạy Mẹ rất thánh, Mẹ sẽ là Mẹ của con!" – Catarina thưa lên với Đức Mẹ. Và thế là xong. Tâm tình đơn sơ, nhưng chân thành và sâu sắc của một tâm hồn trẻ thơ đã được gửi đến Người Mẹ trên trời.

Catarina không hề hay biết rằng Đức Mẹ đã luôn dõi theo cô. Rốt cuộc, Mẹ đã có những kế hoạch vĩ đại dành cho người con yêu dấu này.

Chúng ta có thể nhớ lại câu chuyện về Thánh Têrêsa Avila, khi cầu nguyện trước bức tượng Đức Mẹ, cũng đã chọn Đức Maria làm Mẹ của mình sau khi mẹ ruột qua đời. Điều này diễn ra trước Catarina nhiều thế kỷ. Chắc chắn, Catarina không thể biết đến lời tuyên xưng của Thánh Têrêsa, nhưng chúng ta có thể thấy rằng cô bé đã ở trong một hội ngộ thánh thiện – những tâm hồn thánh nhân luôn đồng điệu!

Quả thực, Đức Maria sẽ trở thành một nhân vật trung tâm trong cuộc đời và sứ mạng của Catarina. Cô lớn lên trong niềm vui và sự ngoan ngoãn. Đến năm 18 tuổi, Catarina có một giấc mơ thiêng liêng về một linh mục – một giấc mơ đã biến đổi cuộc đời

cô. Và đó chưa phải là lần cuối cô thấy vị linh mục này. Sau này, cô sẽ thấy hình ảnh của ngài trên một bức tranh trong tu viện. Và sau đó nữa, chính ngài đã trở thành linh hướng thiêng liêng của cô từ trời cao.

Vị linh mục ấy chính là Thánh Vinh Sơn Phaolô. Nhưng hãy tạm gác lại điều đó. Trước tiên, chúng ta hãy tiếp tục với hành trình Catarina hoạch định tương lai của mình. Hoặc có lẽ, nên nói rằng Chúa và Đức Mẹ đã sắp đặt mọi điều từ trước?

Được Gọi Để Bước Vào Đời Sống Tu Trì

Catarina xác tín rằng mình được Thiên Chúa mời gọi sống đời thánh hiến, đến mức cô đã từ chối ít nhất ba lời cầu hôn. Tuy nhiên, vấn đề là người cha thân yêu của cô đã không chấp nhận. Ông đã nhiều lần phản đối, không muốn con gái rời bỏ gia đình để vào tu viện. Ông không đồng ý cung cấp của hồi môn, cho rằng Catarina không có đủ học vấn, và còn nhiều lý do khác nữa. Nhưng Đức Mẹ đã mở lối! Và chính Mẹ đã mở cánh cửa cho cô!

Cuối cùng, năm 22 tuổi, dưới sự quan phòng của Thiên Chúa, Catarina gia nhập dòng Nữ Tử Bác Ái (hay còn gọi là Chị Em Bác Ái), một hội dòng do Thánh Vinh Sơn Phaolô và Thánh nữ Louise de Marillac sáng lập. Dòng tu này được biết đến nhờ sự hiện diện vui tươi của các nữ tu trên khắp Paris và tình yêu của họ dành cho người nghèo và những kẻ khốn cùng.

Dường như Thiên Chúa rất vội vã, bởi ngay khi Catarina bước vào đời sống tu trì, mọi sự diễn ra thật nhanh chóng và kỳ diệu. Cô bắt đầu có những thị kiến thiêng liêng: nhìn thấy trái tim của

vị sáng lập dòng, cảm nghiệm tình yêu của Chúa Giêsu, và cuối cùng là những lần Đức Mẹ hiện ra trong nhà nguyện, nói về Ảnh Phép Lạ – điều mà chúng ta sẽ tìm hiểu ngay sau đây.

Khi những trải nghiệm huyền nhiệm này xảy ra, Catarina đã báo với cha linh hướng của mình. Ngài nói gì? "Quên hết đi!" Nhưng làm sao cô có thể quên được? Catarina cố gắng vâng lời, nhưng các thị kiến vẫn tiếp tục và ngày càng mãnh liệt hơn.

Và rồi, vào đêm trước lễ kính Thánh Vinh Sơn Phaolô, ngày 18 tháng 7 năm 1830,[50] Thiên thần hộ thủ đã đánh thức Catarina và dẫn cô đến gặp Đức Trinh Nữ Rất Thánh trong nhà nguyện.

Đức Mẹ Hiện Ra và Mặc Khải về Ảnh Phép Lạ

Trong nhà nguyện, Đức Mẹ đã nói với Catarina nhiều điều khi chị quỳ trước Mẹ, đặt hai tay trên lòng Mẹ, trong khi Đức Mẹ ngồi trên một chiếc ghế (mà ngày nay chúng ta vẫn có thể nhìn thấy!). Thật khó có thể tưởng tượng được điều này! Đức Mẹ nói với Catarina rằng chị được chọn để thực hiện một sứ mạng trọng đại. Mẹ nói về những hồng ân lớn lao sẽ được tuôn đổ dưới chân bàn thờ.

Sau đó, vào ngày 27 tháng 11 năm 1830, Đức Mẹ lại hiện ra và cho Catarina một thị kiến đặc biệt trong nhà nguyện. Mẹ cho Catarina thấy mẫu ảnh mà chính Mẹ đã thiết kế, cả mặt trước và mặt sau. Đức Mẹ muốn Catarina thực hiện việc đúc ảnh này. Tất nhiên, để thực hiện mệnh lệnh này, Catarina cần có sự xác tín của nhiều người.

50 Ibid., 4. We know that Catherine did this because a household servant had been clandestinely watching.

Mẹ nói với Catarina:

"Hãy đúc một mẫu ảnh theo đúng khuôn mẫu này. Ai đeo nó với lòng tín thác sẽ lãnh nhận những ơn trọng đại. Họ nên đeo ảnh này quanh cổ. Hồng ân sẽ tuôn đổ trên những ai đeo ảnh này với lòng tin tưởng."[51] Ngoài ra, Đức Mẹ còn muốn khắc một lời kinh trên mặt trước của ảnh: "Lạy Mẹ Maria vô nhiễm nguyên tội, xin cầu cho chúng con là kẻ chạy đến cùng Mẹ."[52]

Đây là một lời nguyện mạnh mẽ mà chúng ta nên đọc trong suốt ngày sống!

Chị Catarina khiêm nhường đến mức giữ kín hoàn toàn sứ mạng của mình trong suốt cuộc đời. Chỉ có cha linh hướng của chị, cha Aladel, biết điều đó, và về sau, Mẹ Bề trên của chị cũng biết vào những năm cuối đời của Catarina. Đức Mẹ tiếp tục hiện ra với Catarina trong suốt 46 năm tiếp theo (thông qua những "mặc khải nội tâm"), và họ trò chuyện mỗi ngày!

Phải mất một khoảng thời gian để Giáo hội phân định và điều tra về thị kiến này trước khi những mẫu ảnh đầu tiên được đúc. Nhưng ngay khi 20.000 ảnh đầu tiên được sản xuất, chúng đã nhanh chóng được phát rộng rãi, mang đến vô số phép lạ về tâm trí, con tim, thể xác và linh hồn.

Ban đầu, ảnh này được gọi là "Ảnh Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội", nhưng chẳng bao lâu sau, người ta bắt đầu truyền tay nhau và nói: "Hãy nhận lấy! Đây là ảnh rất linh thiêng! Đây là Ảnh Phép Lạ!" Và từ đó, tên gọi "Ảnh Phép Lạ" đã gắn liền với lịch sử!

---

51 In 1969, the Feast of St. Vincent de Paul was moved from July 19 to September 27, the date of his death in 1660.

52 *The Miraculous Medal*, 31.

Vô số ơn chữa lành và phép lạ qua Ảnh Phép Lạ vẫn tiếp tục diễn ra trên khắp thế giới. Ngày xưa, các nữ tu Dòng Nữ Tử Bác Ái đã trao tặng Ảnh Phép Lạ đã được làm phép cho tất cả bệnh nhân của họ. Thậm chí, các chị còn lén đặt những ảnh này dưới gối của những người vô thần cứng lòng! Nhiều người sau đó đã trải nghiệm sự hoán cải kỳ diệu trong tâm hồn và xin gặp linh mục để xưng tội, ăn năn trở về với Chúa. Một số khác đã lãnh nhận Bí tích Rửa tội để gia nhập Hội Thánh Công giáo.

Thi hài của Chị Thánh Catherine Labouré đã được khai quật 57 năm sau khi qua đời và được phát hiện là hoàn toàn không hư nát (như một số vị thánh khác), đôi mắt của chị vẫn xanh trong như thuở sinh thời.

Chị được Đức Giáo Hoàng Piô XII tuyên phong chân phước vào ngày 28 tháng 5 năm 1933 và phong thánh vào ngày 27 tháng 7 năm 1947. Giáo Hội mừng kính thánh nữ vào ngày 28 tháng 11 hằng năm. Điều quan trọng cần nhấn mạnh là sự thánh thiện của Thánh Catherine Labouré không chỉ đến từ những lần chị được thị kiến hoặc vì chị được trao một sứ mạng cao cả nào đó. Không phải vậy! Sự thánh thiện của chị hệ tại ở sự vâng phục trong bậc sống mà Thiên Chúa đã gọi mời. Chị Catherine luôn đặt trọn tâm hồn và đời sống vào những việc chị làm: Lao động khiêm nhường trên cánh đồng ở Fain-lès-Moutiers, chăm sóc gia đình, phục vụ người nghèo, bệnh nhân, và cả những công việc âm thầm trong tu viện. Dù ở trong hoàn cảnh nào, chị luôn trung thành và tận tụy chu toàn bổn phận mỗi ngày với tinh thần cầu nguyện, nỗ lực làm mọi sự cách trọn hảo để làm đẹp lòng Thiên Chúa, và cuối cùng, trở nên một chứng tá sống động của sự thánh thiện.

Chúng ta có rất nhiều điều cần học hỏi từ tấm gương tuyệt đẹp của chị!

Hàng Trăm Triệu Mề Đay và Những Cuộc Hoán Cải Kỳ Diệu

Hàng trăm triệu Mề Đay đã được phân phát trong 40 năm đầu tiên sau các cuộc hiện ra. Đức Tổng Giám mục đã quan tâm sâu sát đến sự kiện này. Ban đầu, cha Aladel – người từng hoài nghi và nói với chị Catherine rằng *"hãy quên chuyện này đi!"* – cuối cùng lại viết một cuốn sách đồ sộ về Mề Đay Huyền Nhiệm. *(Tôi đã đọc cuốn sách này và rút ra nhiều thông tin giá trị!)*

Dần dần, nhiều hội đoàn và huynh đoàn đã được thành lập, và số người sùng kính ngày càng gia tăng theo năm tháng. Nhà nguyện nơi Đức Mẹ hiện ra với chị Catherine tại 140 Rue du Bac, Paris cuối cùng đã trở thành địa điểm hành hương, được gọi là "Nguyện Đường Các Cuộc Hiện Ra". Ban đầu, nhà nguyện này được xây vào năm 1913, sau đó được mở rộng. Dù tọa lạc ngay trung tâm Paris, nhưng nếu không chú ý, bạn có thể dễ dàng bỏ lỡ nơi thánh thiêng này, vì nó ẩn mình khiêm tốn giữa một con hẻm nhỏ trong một tòa nhà hiện đại.

Tôi phải nhắc đến cuộc hoán cải lạ lùng của Alphonse Ratisbonne, được xem là "phép lạ hoán cải vĩ đại nhất kể từ thời Thánh Phaolô". Sự kiện này diễn ra vào năm 1841, và đã giúp Mề Đay Huyền Nhiệm trở nên nổi bật trên thế giới.

Alphonse vốn là một thanh niên 28 tuổi, xuất thân từ một gia đình danh giá, nhưng lại hết sức căm ghét Công giáo. Anh rất

tức giận khi biết người anh trai của mình – Théodore đã rời bỏ đạo Do Thái để trở thành một linh mục Công giáo. Câu chuyện này rất dài, nhưng tôi sẽ tóm lược những điểm quan trọng, vì sự biến đổi kỳ diệu của Alphonse thực sự là một dấu chỉ đánh động lòng người!

Chỉ cần nói rằng ông đã được bạn của anh trai mình thách đố đeo Mề đay Huyền nhiệm và đọc kinh *Memorare*. Điều này đã dẫn ông bước vào một nhà thờ Công giáo và chứng kiến một thị kiến thiên quốc rực rỡ: đầu tiên là một cây thánh giá, sau đó là một con chó đen dữ tợn chặn đường, rồi con chó biến mất.[53] Sau đó, Đức Mẹ xuất hiện trong một luồng ánh sáng chói lòa, đúng với tư thế trên Mề đay Huyền nhiệm! Những tia ân sủng rực rỡ tỏa ra từ đôi tay của Mẹ. Alphonse quỳ gối, tâm hồn ông tràn ngập tình yêu thánh thiêng.

Tin tức về cuộc hoán cải của Alphonse từ Do Thái giáo sang Công giáo đã lan truyền khắp Rôma, rồi lan rộng khắp châu Âu. Vì thế, Tòa Thánh đã mở một cuộc điều tra chính thức và công nhận sự kiện này như một dấu chỉ ân sủng đến từ Mề đay Huyền nhiệm.

Sau biến cố gặp Đức Mẹ của Mề đay Huyền nhiệm, Alphonse lập tức nghiên cứu Đức Tin Công giáo, gia nhập Giáo Hội, lãnh nhận các Bí tích, trở thành linh mục và gia nhập cùng anh trai mình trong Dòng Đức Mẹ Sion, một hội dòng mà ông đã sáng lập nhằm truyền giáo cho dân Do Thái. Alphonse đã dành hơn

53 Father Joseph Dirvin, “Saint Catherine Labouré of the Miraculous Medal,” EWTN website.
[www.ewtn.com/catholicism/library/saint-catherine-laboure-of-the-miraculous-medal-5307]

30 năm để loan báo Tin Mừng cho chính đồng bào của mình tại Thánh Địa.

Những phép lạ của Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm

Nhiều vị thánh và những người đạo đức đã gắn bó với Mề Đay Phép lạ: Thánh Catarina Labouré, dĩ nhiên; Thánh Maximilian Kolbe, người sáng lập Dòng Hiệp Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm và gọi Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm là "viên đạn bạc"; Frank Duff, người sáng lập Hội Legio Mariae, đã giúp đỡ người nghèo và cứu vớt các gia đình tại Ireland; và Mẹ Têrêsa, người hết lòng yêu mến Đức Mẹ và không ngừng trao tặng Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm, chỉ kể một vài vị.

Tôi đã mang Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm suốt phần lớn cuộc đời mình, và đó trở thành một dấu ấn không thể tách rời trong tình bạn 10 năm của tôi với Mẹ Têrêsa, bắt đầu từ chính mẫu ảnh đầu tiên mà Mẹ trao tặng tôi. Câu chuyện còn dài, nhưng tôi nhắc đến điều này vì nhờ ơn Chúa, nhiều năm qua, tôi đã liên tục trao tặng Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm khắp nơi trên thế giới—điều mà tôi học được từ mẹ thiêng liêng của tôi, Mẹ Têrêsa, nhưng chưa từng dự định làm. Cho đến nay, tôi đã trao tặng hàng chục nghìn Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm đã được làm phép và đã viết cuốn sách *Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm: Những Câu Chuyện, Lời Cầu Nguyện và Lòng Sùng Kính*.

Mẹ Têrêsa luôn cậy trông vào sự trợ giúp của Đức Mẹ. Mẹ khôn ngoan và đầy lòng nhiệt thành khi sử dụng mẫu ảnh mà chính Đức Mẹ đã thiết kế để mang lại hy vọng và chữa lành cho những ai cần. Mẹ thường xuyên chạm Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm

lên những người bệnh hoặc bị thương, cầu xin Đức Trinh Nữ Maria đến cứu giúp họ. Thậm chí, Mẹ còn ném những Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm đã được làm phép vào các khu đất mà Mẹ mong muốn mua lại để làm tu viện cho các nữ tu của mình. Và một cách kỳ diệu, nguồn kinh phí đã đến thật bất ngờ.

Nhân tiện, người bạn của chúng tôi, Tim, mà tôi đã nhắc đến trước đó, đã kinh ngạc khi đọc cuốn sách của tôi về Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm. Anh ấy nói: "Cuốn sách này thực sự làm tôi xúc động, vì giáo xứ của tôi mang tên Thánh Vinh Sơn Phaolô, nên tôi cảm thấy đó chính là Chúa đang nói với tôi."

Tim là người đã từng cận kề cái chết do virus COVID-19. Anh chia sẻ: "[Trong lần tái khám với bác sĩ tim mạch], bác sĩ nói tôi là một trong hai bệnh nhân duy nhất sống sót sau khi được đặt ống nội khí quản để chờ cuộc hẹn sau khi xuất viện." Những bệnh nhân còn lại đều đã qua đời. Anh tiếp tục: "Bác sĩ của tôi nói rằng tôi đã hồi phục 100%—một phép lạ thực sự."

Tim, sau khi hoàn toàn bình phục, chia sẻ: "Tôi sống giữa rất nhiều người đọc Kinh Thánh hằng ngày và tin rằng Satan đang thống trị thế gian. Nhưng sau khi đọc sách của anh, tôi nhận ra rằng chỉ cần chạy đến Đức Mẹ và xin Mẹ bảo vệ, Mẹ sẽ gìn giữ chúng ta khỏi Satan. Giờ đây, tôi cầu nguyện cùng Mẹ Maria nhiều hơn bao giờ hết."

Tôi đã chứng kiến vô số cuộc biến đổi kỳ diệu khi gặp gỡ những con người trong cuộc đời mình—đa phần là những người xa lạ hoàn toàn—giàu có lẫn vô gia cư. Như Mẹ Têrêsa thường giảng dạy, thế giới phương Tây đang thiếu tình yêu. Và tôi tin

rằng họ đang khát khao tình yêu mẫu tử—tình yêu đầy hy vọng từ Đức Mẹ của chúng ta.

Một lần, tôi gặp một thành viên băng đảng khét tiếng trong một nhà hàng gia đình. Khi tôi tặng anh ấy một Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm đã được làm phép và nói rằng Đức Mẹ chính là Mẹ của anh, Mẹ sẽ chăm sóc anh, anh ta bỗng ôm chầm lấy tôi, rồi gục xuống khóc nức nở trong vòng tay tôi như một đứa trẻ bám lấy mẹ mình. Anh khóc ngay giữa những người bạn của mình trong nhà hàng! Đó là một trải nghiệm sâu sắc. Tôi tin chắc rằng điều đó đã thay đổi cuộc đời anh mãi mãi—và cả đời tôi nữa!

Vài tuần sau khi tôi trao một Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm đã làm phép cho một người phụ nữ trong buổi ký sách, bà ấy đã liên lạc lại với tôi và báo tin rằng bà đã hoàn toàn khỏi bệnh ung thư vú. Tạ ơn Thiên Chúa!

"Những Mẫu Ảnh Này Rất Quyền Năng"

Cuộc sống luôn là một hành trình đầy thú vị. Khi đi thuyết trình, tôi thường nói với mọi người rằng họ không cần phải lo lắng nếu không thể ra ngoài để thực hiện công việc tông đồ hay loan báo Tin Mừng, vì Thiên Chúa chắc chắn sẽ đưa những người cần đến với họ! Tôi sống khá xa, tận trong khu rừng, nhưng những cuộc trò chuyện thú vị vẫn xảy ra ngay giữa sự "tĩnh lặng" này. Đôi khi, những cuộc gặp gỡ bất ngờ diễn ra với những người giao hàng, thợ sửa chữa hay các kỹ thuật viên.

Một buổi sáng, người giúp việc của cụ bà hàng xóm gõ cửa nhà tôi và nói rằng điện thoại của cụ không hoạt động, nhờ tôi

gọi giúp một vài cuộc điện thoại. Tôi kiểm tra và phát hiện điện thoại bàn của tôi cũng không hoạt động. Nhưng tôi có thể dùng điện thoại di động để gọi. Tôi gọi cho công ty viễn thông để báo về sự cố mất tín hiệu. May mắn thay, sau một lúc, kỹ thuật viên đã sửa được đường dây điện thoại của cả tôi và hàng xóm ngay từ xa.

Sau khi can thiệp, điện thoại dường như đã hoạt động tốt, nhưng nhân viên kỹ thuật nói rằng họ sẽ cho một thợ sửa chữa đến tận nhà trong ngày, đề phòng trường hợp tín hiệu bị mất lần nữa. Tôi thấy đó là một ý kiến hay, nhưng hôm đó tôi rất bận và không có thời gian tiếp đón. Cuối cùng, điện thoại lại mất tín hiệu một lúc, nhưng sau đó lại hoạt động trở lại.

Chẳng bao lâu sau, cụ bà hàng xóm gọi điện để cảm ơn tôi vì đã giúp đỡ. Tôi rất vui khi có cơ hội giúp đỡ bà và trò chuyện với bà. Chúng tôi hẹn nhau sớm ngồi lại uống trà.

Tôi quay trở lại với công việc, rồi một cuộc gọi khác đến. Đó là nhân viên sửa chữa của công ty viễn thông. Tôi nói với anh ta rằng đường dây điện thoại đã được nhân viên công ty sửa xong, nhưng anh ấy nói sẽ kiểm tra lại bằng cách đến cột điện gần nhà tôi, rồi sau đó sẽ ghé qua xem tình hình. Anh cảnh báo rằng đường dây có thể bị mất tín hiệu lần nữa, nhưng tôi không nên lo lắng vì có thể đó chỉ là do anh ấy đang kiểm tra và điều chỉnh hệ thống.

"Tốt quá, hôm nay tôi không có chương trình phát thanh," tôi nói. "Tôi thường thực hiện các chương trình phát thanh qua điện thoại," tôi giải thích.

Sau đó, người kỹ thuật viên hỏi: "Anh có phiền nếu tôi hỏi một câu hỏi cá nhân không?"

"Tôi hoàn toàn không phiền," tôi trấn an anh ta.

“Anh có viết sách không?” anh ấy hỏi.

“Tên anh có phải là Dave không?” tôi lập tức hỏi ngược lại.

Ngay lúc đó, tôi nhớ lại toàn bộ sự việc xảy ra từ nhiều năm trước, khi một nhân viên kỹ thuật điện thoại đến nhà tôi, dù điện thoại của tôi vẫn hoạt động bình thường. Trong lần gặp gỡ ấy, anh ta đã kể cho tôi nghe về trải nghiệm thay đổi cuộc đời mình. Sau một lúc, anh ấy rời đi với một cuốn sách của tôi trên tay và một vài Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm đã được làm phép.

“Đúng vậy!” anh ấy trả lời.

Wow. Tên anh ấy đúng là Dave! Anh ấy nói sẽ gặp tôi trong vòng một giờ. Tôi có thể cảm nhận được rằng anh rất bất ngờ vì chúng tôi lại có dịp gặp lại nhau một cách thật kỳ diệu sau nhiều năm. Thực sự, tôi cũng ngạc nhiên không kém!

Khoan đã!

Tôi tự hỏi: *Có phải anh ấy đã được nhắc đến trong cuốn sách về Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm của mình không?* Tôi biết chắc là có!

Tôi liền chạy lên phòng làm việc để lấy một cuốn sách và kiểm tra. Đúng vậy, tên anh ấy ở ngay dưới tiêu đề phụ: *Người Thợ Điện Thoại.* Tôi mang cuốn sách xuống nhà vì dự định sẽ tặng nó cho Dave khi gặp anh ấy. *Thật kỳ diệu! Thiên Chúa không ngừng làm tôi kinh ngạc!*

Khi Dave đến trước cửa nhà tôi, chúng tôi vui vẻ bắt tay nhau, nở nụ cười rạng rỡ vì được gặp lại nhau.

“Wow, anh có nhớ những Mẫu Ảnh mà anh đã tặng tôi không?” Dave hỏi.

“Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm?” Tôi hỏi lại và không khỏi bật cười trước cách anh ấy phát âm có chút khác biệt. “Có, tôi nhớ. Tôi đã tặng anh hai cái—một cho anh và một cho con trai anh.”

“Những Mẫu Ảnh đó thật sự rất quyền năng! Con trai tôi luôn giữ một mẫu ảnh trong ví. Còn tôi, tôi luôn truyền lại mẫu ảnh mà anh tặng tôi cho những người trong gia đình đang cần đến. Nó thực sự hiệu nghiệm!” anh ấy chia sẻ.

“Tôi sẽ tặng anh thêm một số Mẫu Ảnh đã được làm phép trước khi anh về, để anh không phải cứ luân phiên trao đổi mẫu ảnh đó giữa các thành viên trong gia đình.”

Tôi cũng giải thích rằng tốt nhất nên đeo Mẫu Ảnh quanh cổ nếu có thể, vì chính Đức Mẹ đã nói rằng những ai mang Mẫu Ảnh trên cổ sẽ lãnh nhận nhiều ân sủng lớn lao. Khi đứng trên lối đi trước nhà, tôi kể thêm cho Dave về lịch sử của Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm.

Tôi nói với Dave rằng anh thực sự đã được nhắc đến trong cuốn sách của tôi. Anh ấy vô cùng kinh ngạc, không thể tin được điều đó.

“Wow, tôi thực sự vinh dự khi biết rằng mình có mặt trong sách của anh.”

“Tôi nói với anh rằng, câu chuyện của anh đang truyền cảm hứng cho mọi người khắp nơi trên thế giới.”

“Tôi không thể tin được—thật kỳ diệu!” anh ấy thốt lên.

“Có lẽ tôi không nên nói cho anh biết anh ở trang nào trong sách,” tôi đùa, “để anh phải đọc hết cả cuốn và tìm hiểu về lịch sử của Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm cũng như về Thánh Catarina Labouré.”

Tôi đưa cuốn sách cho Dave, và anh ấy bày tỏ lòng biết ơn. Tôi chỉ cho anh vị trí câu chuyện của anh trong sách. Anh đọc và mỉm cười. Sau đó, tôi vội chạy đi lấy một bản cuốn hồi ký của mình, *Nụ Hôn của Chúa Giêsu*, cùng với năm Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm đã được làm phép và một số Mẫu Ảnh Thánh Biển Đức. Tôi giải thích cho anh ấy về sức mạnh của Mẫu Ảnh Thánh Biển Đức (khi được làm phép với phép trừ tà đầy đủ) và nhấn mạnh rằng không có gì mang tính mê tín trong đó. Tôi còn đưa cho anh một số tờ rơi giải thích về nguồn gốc của Mẫu Ảnh này.

Dave kể rằng mỗi đêm anh đều cảm tạ Thiên Chúa vì đã giữ gìn mạng sống anh. Khi chúng tôi gặp nhau lần đầu, anh ấy đã chia sẻ về một trải nghiệm kinh hoàng trong công việc. Nhờ ơn Chúa, trong một cơn giông bão dữ dội, anh đã kịp thoát khỏi xe cẩu và nhảy ra ngoài ngay trước khi một thân cây lớn đổ xuống, suýt lấy đi mạng sống của anh!

Tôi nhắc anh nhớ rằng Thiên Chúa luôn làm chủ mọi sự và thật kỳ lạ khi cả hai lần anh đến nhà tôi thì thực sự không hề có vấn đề gì với đường dây điện thoại. Nhưng tôi tin rằng Thiên Chúa muốn anh nhận được những Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm đã làm phép cũng như những cuốn sách này, và đó là lý do Người đã dẫn anh đến nhà tôi.

Dave nói rằng đã bốn hoặc năm năm kể từ lần đầu tiên anh đến nhà tôi, và hôm đó cũng là lần duy nhất trong thời gian qua anh làm việc ở khu vực này.

Ngay lúc đó, Dave nhìn xuống hai cuốn sách và những Mẫu Ảnh đã được làm phép mà anh đang cầm trên tay, rồi nói: "Tôi không đến đây để sửa điện thoại cho anh. Giờ đây, tôi thấy rõ rằng

tôi đã đến đây vì anh, để giúp anh. Thiên Chúa đang điều khiển tất cả mọi sự!"

Đúng vậy, chắc chắn là thế, tôi nghĩ. *Và Đức Mẹ luôn trợ giúp!*

Cha Hardon và cậu bé trong bệnh viện

Có rất nhiều điều tôi có thể kể cho anh chị em về những biến đổi và trải nghiệm thiêng liêng nhờ mẫu ảnh của Đức Mẹ. Nhưng tôi xin dừng lại ở đây để kể về một câu chuyện mà tôi cho là vô cùng quan trọng—điều mà người bạn và linh hướng của tôi, Tôi tớ Chúa, cha John A. Hardon, SJ, đã chia sẻ với tôi.

Khi còn là một linh mục trẻ, một linh mục Dòng Vincent đã đến thăm cha Hardon và các tu sĩ Dòng Tên khác để nói với họ về Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm của Đức Mẹ. Cha Hardon thừa nhận rằng ban đầu ngài không mấy ấn tượng vì bản thân không phải là "người hay đeo mẫu ảnh." Tuy nhiên, quan điểm ấy đã thay đổi sâu sắc vào một ngày nọ khi cha đang phục vụ với tư cách là tuyên úy trong một bệnh viện Công giáo.

Một ngày nọ, khi đi thăm bệnh nhân, cha Hardon đã chứng kiến một tình cảnh dường như vô vọng. Đó là một cậu bé 9 tuổi bị hôn mê suốt 10 ngày do tai nạn trượt tuyết. Cậu bị vỡ hộp sọ và tổn thương não nghiêm trọng không thể chữa trị. Cha chỉ biết an ủi cha mẹ của cậu và ban phép lành cho em. Đó là tất cả những gì ngài có thể làm.

Khi cha Hardon sắp rời khỏi phòng bệnh, một ý nghĩ chợt lóe lên trong tâm trí ngài. Cha nhớ lại rõ ràng lời của vị linh mục Dòng Vincent: "Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm thực sự mang lại ơn

lành." Thế là cha bắt đầu tìm kiếm một mẫu ảnh. Sau cùng, một chiếc đã được tìm thấy. Cha làm phép mẫu ảnh và đọc lời kinh dâng hiến. Một sợi dây chuyền cũng cần thiết vì cha muốn cậu bé đeo mẫu ảnh quanh cổ. Bởi chính Đức Mẹ đã nói rằng những ân sủng lớn lao sẽ đến qua mẫu ảnh, đặc biệt khi được đeo trên cổ.

Tôi sẽ để cha Hardon kể lại chuyện gì đã xảy ra!

"Vừa khi tôi đọc xong lời kinh nhận cậu bé vào Hiệp Hội Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm, cậu lập tức mở mắt—lần đầu tiên sau gần hai tuần. Cậu nhìn mẹ mình và nói: 'Mẹ ơi, con muốn ăn kem.'"[54]

Tất cả những người có mặt trong phòng đều sững sờ không nói nên lời. Bác sĩ lập tức được gọi đến. Cậu bé đã được ăn kem! Sau đó, cậu ở lại bệnh viện thêm ba ngày để thực hiện một loạt xét nghiệm. Sau cùng, cậu được xuất viện với kết luận đã hoàn toàn bình phục, không còn bất kỳ tổn thương nào ở não. Một phép lạ thật sự!

Cha Hardon đã không còn như trước sau ngày định mệnh ấy. "Trải nghiệm này đã thay đổi cuộc đời tôi đến mức tôi không còn như trước nữa," ngài nói. "Lòng tin của tôi vào quyền năng Thiên Chúa, Đấng thực hiện phép lạ, đã được củng cố đến mức không thể diễn tả." Từ đó, cha nhiệt thành phổ biến Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm. Ngài còn nói thêm: "Những kỳ công mà Đức Mẹ thực hiện thật phi thường—miễn là chúng ta có lòng tin."[55]

Hãy luôn ghi nhớ những lời này: "Miễn là chúng ta tin."

Hãy luôn ghi nhớ những lời này: "Miễn là chúng ta tin."

54 *The Miraculous Medal*, 70.
55 Ibid.

Khi kết thúc chương này, tôi chợt nhớ ra rằng năm ngoái, tôi đã tặng một Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm đã được làm phép cho một người bạn cũ trong buổi họp lớp trung học. Anh ấy bị ung thư, và tôi cảm thấy thôi thúc phải trao cho anh một dấu chỉ hữu hình của niềm hy vọng—một á bí tích quý giá từ Đức Mẹ. Tôi không biết anh theo tôn giáo nào hay có đức tin hay không. Tôi chỉ đơn giản muốn giúp anh theo cách nào đó. Anh nhận món quà nhỏ bé của tôi với lòng biết ơn sâu sắc và ôm chặt lấy tôi.

Từ đó, tôi luôn nhớ đến Lee trong lời cầu nguyện của mình. Gần đây, tôi biết tin anh ấy đã qua đời. Dù điều đó thật buồn, nhưng tôi vẫn cảm tạ Chúa vì tôi đã có cơ hội bày tỏ tình yêu thương với Lee và trao cho anh một món quà từ Mẹ Maria. Tôi tin chắc rằng Mẹ đã giúp đỡ anh.

Nhân đây, một phần trong lời nguyện dâng hiến lên Đức Mẹ Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm có liên quan đến ơn chết lành: "Lạy Đức Trinh Nữ quyền năng, Mẹ của Đấng Cứu Độ chúng con, xin giữ chúng con luôn ở gần Mẹ trong từng khoảnh khắc của cuộc đời. Xin Mẹ cầu bầu để chúng con, những người con của Mẹ, được hưởng ơn chết lành, để trong sự hiệp nhất với Mẹ, chúng con có thể vui hưởng vinh phúc thiên đàng đời đời. Amen." Anh chị em có thể đọc toàn bộ lời nguyện này trong cuốn *Kinh Dâng Hiến lên Đức Mẹ Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm*, trang 234.

Tôi vẫn luôn đeo một trong những Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm đã được làm phép mà Mẹ Têrêsa đã tặng tôi. Đó là mẫu ảnh mà Mẹ đã trao cho tôi khi tôi mang thai con gái Mary-Catherine—vào thời điểm bác sĩ nói thẳng với tôi rằng tôi sắp mất đứa con và ngay cả mạng sống của tôi cũng đang gặp nguy hiểm. Mẫu ảnh đã

bị mòn đi theo năm tháng đến mức phần trên bị gãy hoàn toàn. Giờ đây, tôi giữ gìn mẫu ảnh yêu quý của mình trong một mặt dây chuyền để bảo quản.

Đứa trẻ khi ấy chưa kịp chào đời, giờ đây đã trưởng thành. Tạ ơn Thiên Chúa!

THỰC HÀNH

Bạn có đeo Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm không? Bạn có tin rằng Đức Mẹ thực hiện phép lạ không? Cha Hardon trước đây cũng rất hoài nghi. Ngài chỉ thực sự tin vào quyền năng của Thiên Chúa sau khi tận mắt chứng kiến một phép lạ không thể chối cãi—một phép lạ được tỏ hiện qua Đức Maria Rất Thánh.

Hãy dành thời gian suy ngẫm về lịch sử và lòng sùng kính Đức Mẹ Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm qua những chia sẻ trên. Bạn cũng có thể kể lại một câu chuyện về Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm trong chương này cho một người mà bạn quen biết.

Nếu bạn chưa đeo Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm, tôi hy vọng bạn sẽ suy nghĩ và quyết định mang lấy. Đức Mẹ ban phát biết bao ân sủng kỳ diệu qua mẫu ảnh này.

Hãy đọc lại câu trích dẫn mở đầu chương này. Hãy dành thời gian ở bên Mẹ Maria. Hãy xin Mẹ cầu bầu để bạn được lãnh nhận nhiều ân sủng. Mẹ sẽ nhận lời! Bạn cũng có thể xem phần Phụ lục để tìm những lời kinh đặc biệt giúp tăng thêm lòng sốt mến.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh cả Giuse, xin chúc lành và cầu bầu cho con.

Lạy Đức Maria Rất Thánh, Mẹ Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng,
con cảm tạ Mẹ vì Mẹ đã là Mẹ của con.

Lạy Đấng là ngôi Sao Biển, xin trợ giúp con.

Lạy Đấng là Cửa Thiên Đàng, xin gia tăng trong con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng là Tòa Đấng Khôn Ngoan, xin ban ơn thánh của Mẹ cho con.

Lạy Đấng là Tấm Gương Trọn Lành, xin uốn nắn trái tim con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến cùng với Mẹ.

Lạy Đức Maria, Mẹ con, con cần sự giúp đỡ của Mẹ. Xin hoàn thiện những lời nguyện đơn sơ của con. Xin hướng dẫn từng bước chân của con hôm nay và luôn giúp con tiến gần hơn đến Con Mẹ là Chúa Giêsu.

Lạy Đấng là Ngôi Sao Hy Vọng, Ngôi Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn dắt con ngày càng tiến gần hơn đến Vương quốc của Người Con của Mẹ!
Amen.

Hãy đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Kinh Sáng Danh, Kinh Lạy Nữ Vương, Kinh Hãy Nhớ.

Hãy đọc kinh Tuần Cửu Nhật Kính Đức Mẹ Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm ***hoặc*** *Kinh Dâng Hiến lên Đức Mẹ Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm.*

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

"Sự Hiện Ra của Đức Mẹ Lộ Đức với Bernadette"
của Antonio Ciseri, năm 1879.

Chương 7

Niềm Hy Vọng của Lộ Đức:

"Ta là Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội"

"Tại Lộ Đức, Đức Trinh Nữ Rất Thánh mời gọi tất cả chúng ta nhìn nhận trần gian như một chốn hành hương hướng về quê hương vĩnh cửu, chính là Thiên Đàng. Thực tế, chúng ta đều là những lữ khách trên đường lữ hành trần thế, và chúng ta cần Mẹ Maria hướng dẫn. Ở Lộ Đức, nụ cười của Mẹ mời gọi chúng ta tiến bước với niềm tín thác lớn lao, vì biết rằng Thiên Chúa là Đấng nhân lành, là Tình Yêu."[56]

— Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI

Một lần nữa, chúng ta sẽ thấy rằng Mẹ Maria luôn chọn những con người đơn sơ, khiêm nhường và đầy lòng tin để thực hiện kế hoạch của

56 Pope Benedict XVI, General Audience, September 17, 2008. [www.vatican.va/content/benedict-xvi/en/audiences/2008/documents/hf_ben-xvi_aud_20080917.html]

Người. Mẹ cũng dường như luôn chọn những ngôi làng nhỏ bé, những hang đá ẩn khuất, để rồi dùng ân sủng của mình biến đổi những nơi ấy, ghi dấu ấn của Mẹ trên bản đồ đức tin. Giờ đây, chúng ta hãy cùng khám phá câu chuyện tuyệt đẹp về Đức Mẹ Lộ Đức và cô thiếu nữ hiền lành, giản dị Bernadette Soubirous.

SUY NIỆM

Vào ngày 11 tháng 2 năm 1858, Bernadette Soubirous, một thiếu nữ 14 tuổi người Pháp, nhút nhát và yếu ớt, đã được viếng thăm bởi một người phụ nữ huyền nhiệm nhưng vô cùng xinh đẹp. Người phụ nữ ấy khoác trên mình một chiếc áo trắng tinh, với một dải thắt lưng màu xanh quấn quanh eo. Dưới chân Người là những cánh hồng vàng rực rỡ.

Sự kiện xảy ra tại vùng đồi thấp của dãy Pyrenees, miền nam nước Pháp, nơi Bernadette cùng em gái Toinette và người bạn Baloum đang cố gắng nhặt củi để sưởi ấm. Ngày hôm đó, tiết trời tháng Hai bỗng trở lạnh, và mẹ của Bernadette có phần do dự khi để con gái đi ra ngoài. Bà căn dặn Bernadette phải quấn chặt áo để giữ ấm.

Do mắc bệnh suyễn nên Bernadette chậm hơn những người khác. Khi vẫn chưa kịp bắt kịp họ, thì ngay bên bờ sông, dưới chân ngọn núi, cô đã trải qua một điều kỳ diệu mà cô chưa từng tưởng tượng có thể xảy ra trong cuộc sống bình dị, ẩn dật của mình. Trong hang động yên tĩnh ấy, cô chói lòa trước một luồng ánh sáng rực rỡ và hoàn toàn sững sờ trước sự xuất hiện đột ngột của một vị thiếu nữ xinh đẹp trong ánh sáng siêu nhiên.

Người Phụ Nữ Đột Nhiên Hiện Ra

Chỉ vài giây trước đó, Bernadette nghe thấy một cơn gió thoảng qua. Khi cô nhìn về hình ảnh lạ lùng trước mặt, cô thấy Người Phụ Nữ ấy khoác một tấm khăn voan trắng dài, che phủ đầu, vai và cánh tay, gần chạm đến chân. Những bông hồng vàng rực rỡ dưới chân Người khiến Bernadette không thể rời mắt. Dù vậy, tất cả vẫn thật lạ lùng—và có phần đáng sợ.

"Con sợ lắm. Con lùi lại," Bernadette hồi tưởng. "Con muốn gọi những đứa trẻ khác, nhưng con không đủ can đảm." Cô dụi mắt để xua đi ảo giác, nhưng vô ích, cô vẫn nhìn thấy Người Phụ Nữ ấy.[57] Và Người dịu dàng mỉm cười với Bernadette.

Dù vậy, cô gái thị kiến trẻ vẫn chưa chắc chắn liệu Người Phụ Nữ xinh đẹp ấy đến từ Thiên Chúa hay có thể do thần dữ sai đến.[58] Cô liền rút tràng hạt Mân Côi ra, nghĩ rằng nếu hình ảnh kia không đến từ Thiên Chúa, thì những lời kinh Mân Côi sẽ xua đuổi tà khí.

Vị khách không mời ấy làm dấu Thánh Giá một cách rất trang nghiêm, và ngay lập tức, nỗi sợ hãi của Bernadette tan biến. Cô cảm thấy được thúc đẩy để cầu nguyện Kinh Mân Côi và quỳ xuống nền đất ẩm ướt. Người Phụ Nữ dường như cũng lần hạt Mân Côi, khi những hạt chuỗi nhẹ nhàng chuyển động qua đôi tay Người. Chẳng bao lâu sau, hình ảnh ấy dần biến mất.

Ngay lúc đó, Toinette và Baloum quay trở lại nơi Bernadette đang quỳ cầu nguyện, mang theo những giỏ củi họ đã nhặt được. Họ nhận thấy gương mặt của Bernadette trắng bệch, như thể máu

57 Françoise Bouchard, *Bernadette: Her Story* (Paris, France, Salvator, 2007), 17.
58 Ibid.

trong người cô đã rút cạn. Cô vẫn đang quỳ, mắt đăm đăm nhìn về hốc đá trong hang Massabielle. Hai cô gái tỏ ra khó chịu vì Bernadette không giúp đỡ được bao nhiêu, nhưng Toinette nhanh chóng lo lắng rằng có thể chị mình đã chết, vì cô hoàn toàn bất động! Trông cô như một bức tượng vậy! Tuy nhiên, Baloum trấn an Toinette, nói rằng vì Bernadette không nằm trên đất nên cô vẫn còn sống.

Bernadette nhanh chóng bừng tỉnh và vội vã đi tất, mang guốc trở lại. Cô cúi xuống nhặt thêm vài cành củi khô, rồi đã đến lúc phải về nhà trước khi mẹ lo lắng. Tiếng chuông kinh *Truyền Tin* vừa ngân vang. Lúc ấy là giữa trưa. Bernadette vốn đã ít nói, nay lại càng im lặng khi cùng hai cô gái bước đi. Nhưng nỗi tò mò cứ thôi thúc cô. Cô phải biết sự thật. Liệu họ có thấy Người Phụ Nữ ấy không? Cô đánh liều hỏi họ. Nhưng cả hai đều khẳng định rằng họ chẳng thấy gì cả. Vậy nên, Bernadette cũng nói rằng cô chẳng thấy gì. Tuy nhiên, chính câu hỏi ấy lại mở ra một cơn sóng tò mò. Hai cô gái lập tức gặng hỏi Bernadette. Họ tha thiết hứa sẽ giữ bí mật nếu cô chịu kể lại điều đã xảy ra. Cuối cùng, Bernadette cũng đành kể hết mọi chuyện.

Mặc dù đã hứa sẽ giữ bí mật, nhưng Toinette không thể giữ được. Vừa bước vào nhà, cô đã kể hết mọi chuyện cho mẹ nghe. Mẹ của Bernadette không hài lòng về điều này. Bà trách Bernadette và nói rằng có lẽ đó chỉ là một tảng đá trắng chứ không phải một người phụ nữ! Bernadette vẫn điềm tĩnh khẳng định và mô tả khuôn mặt xinh đẹp của Người Phụ Nữ. Mẹ cô suy nghĩ một lúc rồi kết luận rằng họ cần cầu nguyện. Bà cho rằng có thể đó là

linh hồn của một người thân đang ở luyện ngục và cần đến lời cầu nguyện.

Bernadette Được Giao Phó Một Sứ Mạng

Ngày 11 tháng 2 năm 1858, một ngày đông giá buốt, đã trở thành lần đầu tiên trong số 18 lần Bernadette được viếng thăm bởi Người Phụ Nữ xinh đẹp và huyền nhiệm. Cô gái khiêm nhường và trung tín ấy được trao phó một sứ mạng thiêng liêng của sự đền tội và hy vọng, và cô sẽ phải chịu nhiều đau khổ để hoàn thành sứ mạng đó. Đây cũng là điều thường thấy nơi các vị thánh, những người được giao phó những sứ mạng lớn lao. Vào ngày 18 tháng 2, Nữ Vương Thiên Đàng nói với Bernadette rằng Người hứa sẽ làm cho cô được hạnh phúc, nhưng không phải ở đời này, mà ở đời sau.

Đến ngày 25 tháng 2, Đức Mẹ dạy Bernadette hãy đào đất và uống nước trào lên từ đó. Tin tức về vị khách huyền nhiệm này nhanh chóng lan truyền khắp làng. Lúc đó, hàng trăm người đã kéo đến hang đá để tận mắt chứng kiến điều kỳ diệu. Họ sửng sốt khi thấy Bernadette uống nước bùn. Nhưng dòng nước ấy, chảy ra theo lời yêu cầu của Đức Mẹ và nhờ sự vâng phục của Bernadette, đã trở thành dòng nước chữa lành kỳ diệu. Dòng suối ấy vẫn tiếp tục tuôn trào cho đến ngày nay.

Ngày 2 tháng 3 năm 1858, Đức Mẹ truyền cho Bernadette: *"Hãy đi nói với các linh mục rằng người ta phải đến đây trong các cuộc rước, và một nhà nguyện cần được xây dựng tại nơi này."* Quả thật, đây không phải là một nhiệm vụ dễ dàng. Sau đó, vào ngày 25

tháng 3 năm 1858, Đức Mẹ đã bày tỏ danh tính của Người: *"Ta là Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội."* Chỉ bốn năm trước đó, vào năm 1854, Đức Chân Phước Giáo Hoàng Piô IX đã công bố tín điều *Vô Nhiễm Nguyên Tội*—rằng Mẹ Maria được gìn giữ khỏi tội tổ tông ngay từ lúc tượng thai—như một chân lý cốt yếu của đức tin Công giáo.

Nhờ việc danh tính của Đức Mẹ được mặc khải, công việc tiến triển theo chương trình của Mẹ dành cho hang đá. Quan trọng hơn, cha sở khi ấy đã xác tín rằng những lần hiện ra ấy là có thật—thật sự đến từ Thiên Đàng.

Cuộc đời ngắn ngủi của Bernadette đã mở ra biết bao điều. Cô can đảm chu toàn sứ mạng hy vọng của mình với một tình yêu lớn lao. Sau này, cô gia nhập Dòng Nữ Tử Bác Ái Nevers tại tu viện của họ ở Nevers, Pháp, vào năm 1866. Cô đã sống trọn phần đời còn lại ở đó.

Vào những năm cuối đời, những đau đớn thể xác của Bernadette gần như không thể chịu đựng nổi. Cô dâng những nỗi thống khổ ấy lên Chúa Giêsu—vào Trái Tim Cực Thánh và giàu lòng thương xót của Người. Cô cầu xin Đức Mẹ nâng đỡ, để được ở lại bên chân Thánh Giá. Cô đã lãnh nhận Bí tích Xức Dầu Bệnh Nhân—khi ấy được gọi là *"Các nghi thức sau cùng"*—lần thứ năm, cách riêng để xin ơn sức mạnh trong giờ lâm tử.

Vào Thứ Năm Tuần Thánh, cô nói với cha linh hướng rằng, giữa những đau đớn của mình, cô tìm thấy niềm an ủi trong tư tưởng về sự sống đời đời. Khi vị linh mục dịu dàng khuyên cô hãy hiến dâng cuộc đời mình làm hy lễ, Bernadette không ngần ngại mà đáp: *"Nhưng, thưa cha, chẳng có hy sinh nào trong việc lìa đời này—một nơi mà con người luôn phải vật lộn để không xúc phạm*

đến Thiên Chúa, và nơi mà chúng ta gặp quá nhiều con đường dẫn đến lầm lạc."

Vị linh mục lắng nghe lời Bernadette và đáp: *"Và con, hỡi người chị em của ta, dù chưa từng được chiêm ngắm dung nhan Đấng Tối Cao, nhưng con đã phần nào thấu hiểu sự thiện hảo của Thiên Chúa sao?"*

Bernadette ngừng lại giây lát trước khi đáp: *"Vâng."* Cô nói tiếp: *"Và chính ký ức đó an ủi con và hướng lòng con về niềm hy vọng."*[59]

Vào thứ Tư trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh, ngày 16 tháng 4 năm 1879, hai giọt nước mắt lớn lăn dài trên má Bernadette. Cô nhẹ nhàng kêu cầu sự trợ giúp từ Đức Mẹ Lộ Đức, từ Người Mẹ Thánh của mình trên trời cao. Những lời cuối cùng mà cô thốt ra trước khi giã từ cuộc lữ hành trần thế này là: *"Lạy Đức Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa, xin cầu cho con, kẻ tội lỗi... kẻ tội lỗi đáng thương này."*[60]

Lúc 3 giờ 15 phút chiều, trong Giờ Lòng Thương Xót, cô trút hơi thở cuối cùng.

Một Vương Cung Thánh Đường lớn đã được xây dựng tại hang đá, nơi Đức Mẹ hiện ra. Ngày nay, mỗi năm có từ 5 đến 6 triệu khách hành hương tìm về Lộ Đức, mong ước tìm được bình an, sự chữa lành, hy vọng và có thể là cả lời giải đáp cho những trăn trở của họ. Họ ngâm mình trong dòng nước chữa lành, chính dòng nước mà Bernadette đã khai mở và vẫn tiếp tục tuôn trào. Hàng ngàn người đã nhận được ơn chữa lành thể xác và tâm hồn.

59 Ibid., 75.
60 Ibid., 76.

Từ năm 1860, đã có hơn 200 triệu người hành hương đến Đền Thánh Đức Mẹ Lộ Đức. Tôi cảm thấy thật diễm phúc khi cũng đã được hành hương đến nơi này, và đặc biệt xúc động khi được chiêm ngưỡng thi hài bất hoại của Thánh nữ Bernadette tại Nevers.

Mẹ Maria Mặc Khải Tình Yêu Thiên Chúa tại Lộ Đức

Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI nhấn mạnh rằng Đức Mẹ đã khởi đầu cuộc gặp gỡ với Bernadette bằng dấu Thánh Giá. Ngài nói rằng Thánh Giá *"cho chúng ta biết rằng có một tình yêu trên thế gian này mạnh hơn cả sự chết, mạnh hơn cả những yếu đuối và tội lỗi của chúng ta. Quyền năng của tình yêu còn mạnh hơn cả sự dữ đang đe dọa chúng ta."* Ngài tiếp tục: *"Chính mầu nhiệm về tình yêu phổ quát của Thiên Chúa dành cho nhân loại đã được Mẹ Maria mặc khải tại Lộ Đức."*

Đức Thánh Cha còn nói thêm rằng Mẹ Maria *"mời gọi tất cả những ai có thiện tâm, tất cả những ai đang đau khổ về thể xác hay tâm hồn, hãy ngước nhìn lên Thánh Giá Chúa Giêsu, để khám phá ra nơi đó nguồn mạch sự sống, nguồn mạch ơn cứu độ."*[61] Trong những giây phút cuối đời, Bernadette, được một nữ tu trợ giúp, đã nâng cây thánh giá nhỏ trong đôi tay yếu ớt của mình và kính cẩn hôn lên năm dấu thánh của Chúa Giêsu. Sứ mạng của Bernadette đã khởi đầu bằng dấu Thánh Giá khi Mẹ hiện ra tại hang đá, và cuộc đời trần thế của cô cũng khép lại bên Thánh Giá.

61 Pope Benedict XVI, September 14, 2008.

Thánh Bernadette được tuyên phong Chân phước vào ngày 14 tháng 6 năm 1925, và được phong hiển thánh vào ngày 8 tháng 12 năm 1933. Lễ kính thánh nữ được cử hành vào ngày 16 tháng 4 tại một số nơi, trùng với ngày qua đời của cô. Tại Pháp, lễ kính được mừng vào ngày 18 tháng 2. Còn lễ kính Đức Mẹ Lộ Đức được cử hành vào ngày 11 tháng 2.

THỰC HÀNH

Hãy dành thời gian suy ngẫm về câu chuyện của Bernadette Soubirous và những lần Đức Mẹ hiện ra với cô. Có thể bạn không có cơ hội hành hương đến Lộ Đức hay bất kỳ đền thánh nào khác của Đức Mẹ để cảm nghiệm sự thánh thiện hay ơn chữa lành. Nhưng thật ra, mỗi người chúng ta đều đang trên hành trình hành hương trong suốt cuộc đời mình. Chúa chúng ta và Mẹ Thánh của Người sẽ ban cho chúng ta mọi ân sủng cần thiết. Các ân sủng ấy luôn sẵn có để chúng ta xin nhận.

Hãy dành thời gian để suy xét về cuộc đời bạn. Bạn có xem cuộc sống này như một cuộc lữ hành hướng về Nước Trời không? Ngay tại nơi bạn đang đứng, hãy cầu xin Đức Mẹ chạm đến trái tim bạn và ban ơn chữa lành theo thánh ý Thiên Chúa.

Bạn có thể hôn thánh giá của mình và nỗ lực đón nhận thánh ý Chúa trong cuộc đời không?

Hãy luôn ở gần bên Đức Mẹ. Mẹ luôn sẵn lòng nâng đỡ bạn. Hãy xin Mẹ giúp bạn nhận ra ân lành dồi dào của Thiên Chúa trong cuộc đời mình. Xin Đức Mẹ giúp bạn thêm lòng tin cậy vững vàng.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh cả Giuse, xin chúc lành và cầu bầu cho con.

Lạy Đức Maria Rất Thánh, Mẹ Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng,
con cảm tạ Mẹ vì Mẹ đã là Mẹ của con.

Lạy Đấng là ngôi Sao Biển, xin trợ giúp con.

Lạy Đấng là Cửa Thiên Đàng, xin gia tăng trong con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng là Tòa Đấng Khôn Ngoan, xin ban ơn thánh của Mẹ cho con.

Lạy Đấng là Tấm Gương Trọn Lành, xin uốn nắn trái tim con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến cùng với Mẹ.

Lạy Đức Maria, Mẹ con, con cần sự giúp đỡ của Mẹ. Xin hoàn thiện những lời nguyện đơn sơ của con. Xin hướng dẫn từng bước chân của con hôm nay và luôn giúp con tiến gần hơn đến Con Mẹ là Chúa Giêsu.

Lạy Đấng là Ngôi Sao Hy Vọng, Ngôi Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn dắt con ngày càng tiến gần hơn đến Vương quốc của Người Con của Mẹ!
Amen.

Hãy đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Kinh Sáng Danh, Kinh Lạy Nữ Vương, Kinh Hãy Nhớ.

Hãy đọc một "Lời cầu nguyện với Đức Mẹ Lộ Đức".

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

Tượng Đức Mẹ Kibeho tại Rwanda, Châu Phi.

Chương 8

Niềm Hy Vọng của Kibeho:

"Mẹ của Ngôi Lời"

"Ta đến để an ủi con vì Ta đã nghe lời cầu nguyện của con.
Ta mong muốn bạn bè con có lòng tin mạnh mẽ hơn,
vì họ chưa tin đủ."[62]
— Đức Mẹ Kibeho với Alphonsine Mumureke

Mẹ Maria luôn bận tâm đến việc cứu con cái mình khỏi cạm bẫy của ma quỷ và dẫn dắt họ bước vào con đường hướng đến Sự Sống Đời Đời. Mẹ mong muốn một ngày nào đó tất cả chúng ta được ở cùng Mẹ trên Thiên Đàng. Trong suốt những lần hiện ra tại Kibeho, Đức Mẹ không ngừng nhấn mạnh lời kêu gọi lần hạt Mân Côi, thực hành đền tội và ăn

62 "Kibeho, Rwanda (1981–1989)," The Miracle Hunter website. [www.miraclehunter.com/marian_apparitions/approved_apparitions/kibeho_rwanda/index.html]

chay. Là Đấng đã cùng chịu đau khổ với Con mình để cứu chuộc nhân loại, Mẹ cũng mời gọi chúng ta suy niệm về những nỗi đau của Mẹ. Giờ đây, chúng ta cùng nhìn lại lịch sử và sứ điệp của Đức Mẹ Kibeho.

SUY NIỆM

Vào tháng 11 năm 1981, tại một ngôi làng ở Rwanda, châu Phi, sáu thiếu nữ và một thiếu niên tuyên bố đã nhìn thấy Đức Trinh Nữ Maria và Chúa Giêsu. Các thị kiến của ba thiếu nữ đầu tiên—Alphonsine (17 tuổi), Nathalie (20 tuổi) và Marie-Claire (21 tuổi)—đã được Đức Giám mục địa phương chính thức công nhận. Tuy nhiên, bốn người còn lại chưa được công nhận.

Ngày 28 tháng 11 năm 1981, với Alphonsine Mumureke, dường như chỉ là một ngày bình thường. Lúc đó là giờ ăn trưa, và cô đang ở phòng ăn của trường nội trú. Bỗng nhiên, Đức Trinh Nữ Maria hiện ra với cô. Alphonsine nghe thấy một giọng nói: *"Con gái của Ta."* Cô liền quỳ xuống và mạnh dạn hỏi Người xem Người là ai. Vị nữ nhân huyền nhiệm ấy xưng danh: *"Nyina wa Jambo"*, nghĩa là *"Mẹ của Ngôi Lời"*, đồng nghĩa với *"Umubyeyi W' Imana"* hay *"Mẹ Thiên Chúa"*, như chính Người đã giải thích.

Alphonsine thưa với Đức Mẹ: *"Con yêu mến Thiên Chúa và Mẹ của Người, Đấng đã ban cho chúng con Con của Người để cứu độ chúng con."* Đức Mẹ tiếp tục nói với cô: *"Điều đó là thật. Ta đến để an ủi con vì Ta đã nghe lời cầu nguyện của con. Ta mong muốn bạn bè con có lòng tin mạnh mẽ hơn, vì họ chưa tin đủ."*

Liệu đây có thể thật sự là Mẹ Thiên Chúa chăng? Chúng ta chỉ có thể tưởng tượng Alphonsine đã nghĩ gì khi nghe những

lời đầy bất ngờ nhưng tràn đầy hy vọng ấy từ một Đấng huyền nhiệm. Cô là một thiếu nữ đạo đức và có lòng yêu mến Đức Mẹ. Dù sao đi nữa, cô cũng đang theo học tại một trường do các nữ tu điều hành.

Alphonsine cố gắng mô tả dung mạo của Đức Mẹ, cô nói: *"Người khoác một chiếc áo dài trắng liền mạch và cũng có một tấm khăn voan trắng trên đầu. Đôi tay Người chắp lại trên ngực, và các ngón tay hướng về trời... Con không thể xác định màu da của Người, nhưng Người đẹp đến mức không gì có thể sánh bằng."*

Đức Mẹ Mời Gọi Chúng Ta Lần Hạt Mân Côi

Qua các lần hiện ra, Đức Mẹ luôn nhấn mạnh lời mời gọi lần hạt Mân Côi. Mẹ cũng kêu gọi thực hành đền tội và ăn chay để chuẩn bị thế gian cho ngày Con của Mẹ trở lại. Chúng ta có thể thấy điều này qua các lần hiện ra của Đức Mẹ.

Đức Trinh Nữ Maria cũng đã nói với Thánh Faustina rằng Mẹ muốn thế gian được chuẩn bị cho Cuộc Quang Lâm lần thứ hai của Con Mẹ. Đây quả là một sứ mạng to lớn! Tuy nhiên, chúng ta cần lưu ý rằng chính Chúa Giêsu cũng đã mặc khải điều này cho vị nữ tu được mệnh danh là *Thư Ký của Lòng Chúa Thương Xót*. Cụ thể, Chúa nói với chị: "Con sẽ chuẩn bị thế giới cho ngày Ta đến lần cuối."[63]

Và Chúa còn nói với chị điều này nhiều lần khác nữa.

63 *Diary*, 429.

Đức Mẹ, Đấng luôn nâng đỡ Thánh Faustina trong sứ mạng của chị, đã nói với chị những lời đầy nghiêm túc, sau khi ban cho chị những lời an ủi trước đó. Mẹ Maria nói:

"Ôi, linh hồn nào trung thành bước theo sự soi dẫn của ân sủng thì đẹp lòng Thiên Chúa biết bao!"

Đây chính là điều mà Thánh Faustina luôn mong mỏi thực hiện. Sau đó, Đức Mẹ nói với chị:

"Mẹ đã ban Đấng Cứu Thế cho thế gian; còn con, con phải nói cho thế gian về lòng thương xót cao cả của Người và chuẩn bị thế giới cho lần Người trở lại. Khi ấy, Người sẽ đến, không phải như Đấng Cứu Độ nhân từ, mà như một Thẩm Phán chí công. Ôi, ngày ấy sẽ kinh hoàng biết bao!"[64]

Đức Mẹ mời gọi chúng ta hoán cải, từ bỏ tội lỗi, trở về với Thiên Chúa, cầu nguyện—đặc biệt là lần hạt Mân Côi—và thực hành đền tội, hy sinh vì các tội nhân. Ngoài ra, Mẹ cũng dạy chúng ta phải chuẩn bị cho ngày Phán Xét Cuối Cùng, và giúp người khác cũng được chuẩn bị. Nói cách khác, chúng ta cần lo cho đời sống thiêng liêng của chính mình—ngay từ bây giờ! Đừng chờ đợi đến phút cuối cùng. Điều chúng ta có chỉ là giây phút hiện tại. Ngày mai có thể không bao giờ đến. Đồng thời, chúng ta cũng phải giúp đỡ người khác—bằng lời cầu nguyện và những hy sinh thay cho họ.

Hãy nhớ rằng, Mẹ Maria sẽ giúp chúng ta! Như Mẹ đã trợ giúp và nâng đỡ Thánh Faustina trong ơn gọi của chị, cũng như trong sứ mạng loan truyền Lòng Chúa Thương Xót cho thế giới, thì Mẹ cũng sẽ đồng hành với chúng ta.

64 Ibid., 635.

Vào ngày 27 tháng 3 năm 1982, Đức Mẹ đã nói với Marie-Claire những lời cảnh báo nghiêm trọng:

"Thế giới đang nổi loạn chống lại Thiên Chúa. Biết bao tội lỗi đang bị phạm đến. Không còn tình yêu và hòa bình. Nếu các con không sám hối và hoán cải tâm hồn, tất cả các con sẽ rơi vào vực thẳm."[65]

Sau khi Đức Mẹ bắt đầu hiện ra tại Kibeho, miền nam Rwanda, nhiều người đã thay đổi theo chiều hướng tốt hơn. Họ cùng nhau quy tụ để cầu nguyện vào những thời khắc đặc biệt. Đã có nhiều cuộc hoán cải, những ơn chữa lành và các hiện tượng huyền nhiệm xảy ra trong các lần hiện ra công khai. Dân chúng bắt đầu hành hương về nơi này, vì họ muốn tận mắt chứng kiến những điều kỳ diệu mà họ đã nghe kể. Ngoài ra, họ còn chứng kiến phép lạ mặt trời khi nó dường như quay tròn, rung động hoặc bị tách làm đôi. Hiện tượng này gợi nhớ đến phép lạ Mặt Trời vĩ đại tại Fátima, Bồ Đào Nha, xảy ra vào ngày 13 tháng 10 năm 1917.

Ba thiếu nữ thị kiến đã nhận được một thị kiến hết sức đáng sợ và ghê rợn, trở thành một sự kiện quan trọng, dẫn đến việc chính thức công nhận các lần hiện ra tại Kibeho. Alphonsine, Nathalie và Marie-Claire đã thuật lại rằng họ thấy rõ cảnh người ta giết hại lẫn nhau, một dòng sông máu, những thi thể bị bỏ lại mà không ai chôn cất, một cái cây bốc cháy, một vực thẳm rộng mở, một con quái vật, và cả những chiếc đầu bị chặt rời. Ngày nay, thị kiến của họ được xem là lời tiên báo về cuộc diệt chủng sắc tộc đã xảy ra tại đất nước này vào những năm 1990.

---

65 "The Messages of Kibeho," The Miracle Hunter website. [www.miraclehunter.com/marian_apparitions/messages/kibeho_messages.html]

Vào thời điểm đó, Rwanda chủ yếu có hai sắc tộc: người Hutu và người Tutsi, và họ đã xung đột trong nhiều năm. Cuộc nổi dậy giữa hai sắc tộc vào những năm 1990 đã khiến gần 20.000 người thiệt mạng. Đáng buồn thay, thị nhân Marie-Claire cũng là một trong những nạn nhân của cuộc thảm sát này.

Việc Điều Tra Các Cuộc Hiện Ra

Để kiểm chứng các thị kiến và hiện tượng xảy ra, Đức Giám mục địa phương đã thành lập hai ủy ban nghiên cứu vào tháng 4 năm 1982: một ủy ban gồm các bác sĩ và một ủy ban gồm các nhà thần học. Ngài quyết định chấp thuận lòng sùng kính công khai liên quan đến các lần hiện ra tại Kibeho. Nhận thấy tính chính đáng của sự sùng kính này, vào ngày 15 tháng 8 năm 1988, ngài đã đặt ra hai câu hỏi quan trọng cho tương lai:

> Đức Trinh Nữ Maria và Chúa Giêsu có thực sự hiện ra tại Kibeho như một số thị nhân đã khẳng định không? Nếu có, thì ai trong số các thị nhân, dù là nam hay nữ, có thể đáng tin cậy, khi rất nhiều người thời đó bắt đầu nói về các thị kiến và thông điệp từ trời?[66]

Các ủy ban đã tiến hành nghiên cứu kỹ lưỡng. Tuyên bố chính thức xác nhận: "Alphonsine, Nathalie và Marie-Claire đã

66 "June 29, 2001 – Declaration of the Bishop of Gikongoro, Rwanda," The Miracle Hunter website.
[www.miraclehunter.com/marian_apparitions/statements/kibeho_statement_01.html]

đáp ứng đầy đủ các tiêu chí do Giáo hội thiết lập liên quan đến các cuộc hiện ra và mặc khải tư."

Đúng vậy, chính Mẹ Thiên Chúa đã hiện ra với Alphonsine. Cô tiếp tục nhận được các thị kiến từ Mẹ trong suốt tám năm, với lần hiện ra cuối cùng vào ngày 28 tháng 11 năm 1989. Hai người bạn của cô, Nathalie và Marie-Claire, cũng nhận được các thị kiến.

"Đúng vậy, Đức Trinh Nữ Maria đã hiện ra tại Kibeho vào ngày 28 tháng 11 năm 1981," Đức Giám mục Augustine Misago của Gikongoro, Rwanda, tuyên bố khi chính thức công nhận các lần hiện ra. Ngài khẳng định: "Có nhiều lý do để tin vào các cuộc hiện ra hơn là phủ nhận chúng."[67]

Năm 1992, công trình xây dựng một trung tâm hành hương kính Đức Mẹ mang danh hiệu "Đền Thánh Đức Mẹ Sầu Bi" đã được khởi công.

Dĩ nhiên, mỗi Kitô hữu đều tự do tin hay không tin. Như tuyên bố năm 2001 đã khẳng định: "Một cuộc hiện ra được Giáo hội công nhận, vốn củng cố đời sống đức tin và cầu nguyện, chắc chắn là một trợ lực mạnh mẽ cho các mục tử chăm sóc các linh hồn, nhưng sứ điệp liên quan đến cuộc hiện ra này không phải là một mặc khải mới; đúng hơn, đó là cách để nhắc nhớ giáo huấn thông thường của Giáo hội, vốn đã bị lãng quên."

Và đó là một tin vui. Cũng như mọi cuộc hiện ra được cho là đã xảy ra, sứ điệp không bao giờ được tuyên bố là mặc khải một giáo lý mới buộc tất cả các tín hữu phải tin theo—nghĩa là, bất cứ điều gì chưa phải là giáo huấn của Giáo hội. Tuy nhiên, Đức Mẹ

67 Ibid.

cũng mặc khải một số điều mới trong các lần hiện ra của Người, chẳng hạn như những lời tiên báo về tương lai.

Các hướng dẫn mục vụ dành cho Đền Thánh Đức Mẹ Sầu Bi và lòng sùng kính công khai nhấn mạnh rằng "Kibeho cần trở thành một địa điểm hành hương và gặp gỡ dành cho tất cả những ai tìm kiếm Đức Kitô và đến đó để cầu nguyện, một trung tâm hoán cải nền tảng, một nơi đền tội cho tội lỗi nhân loại và để hòa giải, một điểm gặp gỡ cho 'tất cả những ai bị phân tán', cũng như dành cho những ai khao khát các giá trị của lòng trắc ẩn và tình huynh đệ không biên giới, một trung tâm quan trọng nhắc nhớ Tin Mừng của Thánh Giá."[68]

Hãy Hướng Về Đức Trinh Nữ Maria

Năm 1990, Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã đến thăm Rwanda và kêu gọi các tín hữu hướng về Đức Trinh Nữ Maria như một kim chỉ nam đơn sơ và chắc chắn trên hành trình thiêng liêng—cuộc hành hương tiến về Nước Trời. Ngài tha thiết kêu gọi các tín hữu cầu nguyện để dấn thân hơn nữa vào việc hiệp nhất, vượt qua những chia rẽ trong xã hội, dù là chính trị hay sắc tộc.

Năm 2006, nhân dịp kỷ niệm 25 năm lần hiện ra đầu tiên của Đức Mẹ tại Kibeho, các giám mục Công giáo của Rwanda và Burundi đã chủ trì các cử hành phụng vụ, quy tụ hàng ngàn linh mục, tu sĩ nam nữ và giáo dân từ Rwanda, Burundi, Cộng hòa Dân chủ Congo, Tanzania, Uganda và châu Âu. Đức Tổng Giám mục Anselmo Guido Pecorari, Sứ thần Tòa Thánh, đã đọc bức thư của

68 Ibid.

Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI trong Thánh lễ, công bố rằng Tòa Ân giải Tối cao đã ban ơn toàn xá cho các tín hữu hành hương đến Kibeho trong Năm Thánh.

Ngày 29 tháng 11 năm 2006, Đức Giám mục Misago tuyên bố: "Đức Mẹ Kibeho là ngọn hải đăng hy vọng, là ánh sáng cho toàn thể châu Phi và thế giới. Điều này được minh chứng qua việc 10.000 người đã bất chấp mưa lớn để tham dự nghi thức khai mạc Năm Thánh Kibeho." Ngài tiếp tục: "Tôi thực sự xúc động trước lòng đạo đức của các tín hữu tham gia cuộc rước và Thánh lễ sau đó."[69]

Ngày 3 tháng 4 năm 2014, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã gặp gỡ các giám mục Rwanda và kêu gọi họ trở thành những sứ giả của sự hòa giải, đồng thời khích lệ họ nhìn về biến cố hiện ra của Đức Mẹ tại Kibeho. Ngài nói:

> "Cha phó thác tất cả anh em trong sự che chở hiền mẫu của Đức Trinh Nữ Maria... Cha chân thành hy vọng rằng anh em có thể làm cho Đền thánh Kibeho ngày càng tỏa sáng tình yêu của Mẹ dành cho mọi con cái của Người, đặc biệt là những ai nghèo khổ và mang thương tích sâu sắc. Cầu mong rằng Giáo hội tại Rwanda và xa hơn nữa sẽ luôn biết chạy đến với 'Notre Dame des Douleurs' [Đức Mẹ Sầu Bi] với trọn niềm tín thác, để Mẹ đồng hành với từng người trong hành trình của họ và chuyển cầu cho chúng ta hồng ân hòa giải và bình an."[70]

69 "Kibeho, Rwanda (1981–1989)."

70 Pope Francis, "Address of Pope Francis to the Bishops of the Episcopal Conference of Rwanda on Their Ad Limina Visit," April 3, 2014.

Lòng Sùng Kính Đức Mẹ Sầu Bi

Lòng sùng kính Đức Mẹ Sầu Bi có nguồn gốc từ thời Trung Cổ, nhưng đã được phổ biến rộng rãi hơn kể từ khi Đức Mẹ hiện ra tại Kibeho và kêu gọi mọi người lần chuỗi Mân Côi Bảy Sự Thương Khó (hay Chuỗi Thương Khó). Mỗi chục kinh gồm bảy hạt, tương ứng với bảy Kinh Kính Mừng. Bảy sự thương khó của Đức Mẹ gồm:

- Lời tiên tri của cụ Simêôn.
- Cuộc trốn sang Ai Cập.
- Lạc mất Chúa Giêsu trong Đền Thờ.
- Đức Mẹ gặp Chúa Giêsu vác Thánh Giá lên đồi Canvê.
- Đức Mẹ đứng dưới chân Thánh Giá.
- Đức Mẹ nhận xác Chúa Giêsu trong vòng tay.
- Táng xác Chúa Giêsu trong mồ.

Theo Immaculée Ilibagiza, một người sống sót nổi tiếng sau cuộc diệt chủng:

> Trong các lần hiện ra với Marie-Claire Mukangango, Đức Mẹ đã giao cho thị nhân trẻ này sứ mạng tái giới thiệu chuỗi Mân Côi đặc biệt này cho thế giới. Trước khi qua đời một cách bi thảm, Marie-Claire đã nhiệt thành thi hành sứ vụ ấy, đi khắp nơi để truyền dạy chuỗi Mân Côi Bảy Sự Thương Khó cho hàng ngàn người, và họ lại tiếp tục truyền dạy cho hàng ngàn người khác.

[www.vatican.va/content/francesco/en/speeches/2014/april/documents/papa-francesco_20140403_ad-limina-rwanda.html]

(Marie-Claire đã bị sát hại trong cuộc diệt chủng khiến hơn một triệu người ở Rwanda thiệt mạng—một thảm kịch đã được tiên báo qua thị kiến về những dòng sông máu mà các thiếu niên ở Kibeho đã nhận được từ nhiều năm trước khi biến cố xảy ra.)[71]

Cha Leszek Czeluśniak, MIC, giám đốc Trung tâm Phúc Âm hóa về Đức Mẹ tại Kibeho, khẳng định rằng lòng sùng kính Bảy Sự Thương Khó "nhắc nhớ chúng ta về vai trò quan trọng của Đức Mẹ trong công cuộc cứu chuộc, và rằng Người đã cùng chịu đau khổ với Chúa Giêsu để cứu chuộc chúng ta." Ngài tóm tắt sứ điệp của Đức Mẹ, trong đó Người nhấn mạnh về lòng sùng kính này:

> "Đức Trinh Nữ rất tha thiết kêu gọi cầu nguyện. Người nói rằng thế gian đang hư mất. Cần phải cầu nguyện, cầu nguyện thật nhiều, cầu nguyện không ngừng cho thế gian lầm lạc này, cầu nguyện cho tội nhân, cầu nguyện để họ được ơn hoán cải. Người nhấn mạnh rất nhiều đến sự cần thiết của việc trở về cùng Thiên Chúa: Hãy hoán cải về với Thiên Chúa! Hãy hoán cải về với Thiên Chúa! Hãy hoán cải về với Thiên Chúa! Khi than trách rằng nhân loại không còn kính sợ các giới răn của Thiên Chúa, rằng lòng người đã trở nên chai đá, Đức Mẹ cũng kêu gọi chúng ta suy niệm về các mầu nhiệm của chuỗi Mân Côi và siêng năng lần hạt mỗi ngày."

71 Immaculée Ilibagiza, "7 Sorrows Rosary Prayer." [www.immaculee.com/pages/7-sorrows-rosary-prayer]

Đức Mẹ cũng dạy chúng ta lần chuỗi Mân Côi Bảy Sự Thương Khó. Người khuyên chúng ta đọc kinh này vào mỗi thứ Ba và thứ Sáu. Người dạy chúng ta vâng phục Giáo hội, yêu mến Thiên Chúa trong sự chân thành, và yêu thương tha nhân bằng lòng khiêm nhường và đơn sơ. Người nhắc đến sự cần thiết của việc hãm mình, tinh thần sám hối và hy sinh. Người cũng nói về giá trị của đau khổ, khuyến khích chúng ta biết đón nhận thập giá của mình mỗi ngày. Người dạy rằng không ai có thể vào Nước Trời mà không trải qua đau khổ. Người cũng nói rằng những hành động bác ái dành cho người nghèo chính là những đóa hoa đẹp lòng Thiên Chúa.[72]

Đức Mẹ rõ ràng kêu gọi chúng ta cầu nguyện nhiều hơn và hy sinh vì ơn cứu độ các linh hồn. Trong một thế giới mà con người chỉ muốn tận hưởng khoái lạc bằng mọi giá, hy sinh là điều ít được nhắc đến. Tuy nhiên, chúng ta cần lắng nghe sứ điệp của Đức Mẹ, vì đó không phải là những lời u ám hay tiêu cực, mà là lời nhắn nhủ đầy hy vọng, giúp chúng ta đạt tới Nước Trời, trợ giúp người khác cũng đến được đó, và tránh khỏi tai họa cũng như nguy cơ đánh mất linh hồn mình! Chúng ta chẳng phải nên chạy đến nương tựa vào Mẹ Maria, thay vì xa lánh Người sao?

Với tôi, tôi rất yêu thích việc lần chuỗi Bảy Sự Thương Khó của Đức Mẹ. Mỗi lần cầu nguyện, tôi cảm nhận được sự gần gũi sâu sắc với Mẹ Thiên Chúa. Nhiều lần, khi suy niệm về Bảy Sự

72 Marian Fathers of the Immaculate Conception, "The Chaplet of the Seven Sorrows," *Marian.org*.
[www.marian.org/mary/prayers/chaplet-of-the-seven-sorrows]

See also Joseph Pronechen, "Our Lady of Kibeho Calls for the Seven Sorrows Rosary," *National Catholic Register*, Lent 2024.
[www.ncregister.com/blog/our-lady-of-kibeho-calls-for-the-seven-sorrows-rosary]

Thương Khó của Mẹ, tôi đã rơi nước mắt mà không ngờ tới, vì cảm nhận được sự liên kết mật thiết với Mẹ trong những đau khổ của Người. Tôi tha thiết mời bạn thực hành lòng sùng kính cao đẹp này—nó sẽ làm thay đổi tâm hồn bạn.

Lễ kính Đức Mẹ Kibeho được cử hành vào ngày 28 tháng 11.

THỰC HÀNH

Hãy dành thời gian suy niệm về các sứ điệp và cuộc hiện ra của Đức Mẹ tại Kibeho. Hãy siêng năng lần chuỗi Mân Côi Bảy Sự Thương Khó, tưởng niệm những nỗi đau của Đức Mẹ. Hãy xin Mẹ trợ giúp và cầu xin hồng ân cho bản thân cũng như những người thân yêu của bạn.

Đặc biệt quan trọng, hãy cầu nguyện cho những ai đã làm tổn thương bạn bằng bất cứ cách nào. Tha thứ là điều thiết yếu trong cuộc sống. Nếu chúng ta không tha thứ, chúng ta sẽ bị trói buộc trong xiềng xích của sự oán giận. Hãy cầu xin ơn để thực sự tha thứ cho những ai cần được tha thứ và để đón nhận sự tha thứ từ người khác một cách trọn vẹn. Điều này có thể rất khó khăn, nhưng lại đem đến sự giải thoát tuyệt vời. Tôi chính là một chứng nhân sống về điều đó!

Hãy dâng mọi nỗi oán giận của bạn lên Thiên Chúa. Khi những ký ức đau buồn hiện về (dù bạn đã tha thứ), hãy dâng chúng lên Chúa qua lời cầu nguyện, rồi bước tiếp. Đừng để lòng mình vướng bận. Kẻ dữ luôn tìm cách khiến chúng ta bận tâm đến những tổn thương trong quá khứ, để từ đó lôi kéo chúng ta xa rời Thiên Chúa.

Hơn nữa, chúng ta cần nhớ rằng chúng ta không thể đặt mình cao hơn Chúa. Chính Chúa đã phán với Thánh Faustina rằng Lòng Thương Xót của Người đặc biệt dành cho những tội nhân cứng lòng nhất: **"Tội nhân càng lớn, quyền được hưởng lòng thương xót của Ta càng lớn."**[73]

Chúng ta luôn cần ghi nhớ rằng Thiên Chúa ban cho ta mọi ân sủng cần thiết. Tha thứ là con đường duy nhất dẫn đến sự bình an đích thực trong tâm hồn. Hãy cầu xin Đức Mẹ giúp bạn biết đón nhận ân sủng dồi dào và sẵn có của Thiên Chúa để tha thứ, cũng như biết chấp nhận lời xin lỗi của người khác.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, lạy Chúa Giêsu, Đức Maria và Thánh Giuse, xin chúc lành và cầu nguyện cho con.

Lạy Đức Thánh Maria, Đức Mẹ Kibeho, Mẹ của Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng, con cảm tạ Mẹ vì đã là Mẹ của con.

Lạy Cửa Thiên Đàng, xin củng cố nơi con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng Ngự Tòa Khôn Ngoan, xin tuôn đổ muôn ân sủng xuống trên con.

Lạy Tấm Gương Toàn Thiện, xin uốn nắn tâm hồn con và dạy con biết tin tưởng, cậy trông và yêu mến như Mẹ.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ của con, con rất cần sự trợ giúp của Mẹ. Xin Mẹ hoàn thiện những lời cầu nguyện đơn sơ của con.

---

73 *Diary*, 723.

Xin Mẹ hướng dẫn từng bước chân con hôm nay và luôn giúp con đến gần hơn với Chúa Giêsu, Con Mẹ.
Lạy Sao Hy Vọng, Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn con đến gần hơn với Vương Quốc của Con Mẹ!

Amen.

Cùng đọc Kinh Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh, Lạy Nữ Vương, và Kinh Hãy Nhớ. Cầu nguyện với Kinh Dâng Lên Đức Mẹ Kibeho.

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

"Ước chi Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ
tỏ bày cho mọi người ánh sáng của niềm hy vọng!"
Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II

Chương 9

Niềm Hy Vọng của Nhân Loại:

"Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót"

"Maria cũng là Đấng đã lãnh nhận lòng thương xót theo một cách đặc biệt và phi thường, mà không ai khác có được."[74]
— Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II

Đức Mẹ Maria của chúng ta luôn hiệp nhất với Con của Mẹ, Chúa Giêsu, Đấng là Lòng Thương Xót Nhân Hậu. Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ đã mở rộng để trao ban lòng thương xót trong suốt cuộc đời Mẹ. Mẹ đã chọn vâng phục thánh ý Thiên Đàng qua sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Nhờ đó, trái tim yêu thương và đầy lòng thương xót của Mẹ đã ôm lấy toàn thể nhân loại và trao ban NIỀM HY VỌNG. Giờ đây, chúng ta hãy đi sâu vào đời sống hy sinh của Mẹ, một mẫu gương

74 Pope John Paul II, *Dives in Misericordia (Rich in Mercy)*, November 30, 1980, 9. [www.vatican.va/content/john-paul-ii/en/encyclicals/documents/hf_jp-ii_enc_30111980_dives-in-misericordia.html]

tuyệt hảo về lòng thương xót thánh thiêng mà Thiên Chúa đã ban cho thế giới.

SUY NIỆM

Khi chúng ta đọc kinh *Lạy Nữ Vương*, chúng ta tôn vinh Đức Mẹ là "Mẹ của Lòng Thương Xót." Chúng ta yêu mến Mẹ và phó thác mình dưới tà áo yêu thương và che chở của Mẹ.

Khi đọc các sách Tin Mừng, chúng ta có thể nhận thấy rõ đời sống đầy lòng thương xót của Đức Maria. Theo lời Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, Đức Maria "đã đón nhận lòng thương xót theo một cách đặc biệt và phi thường mà không ai khác có được. Đồng thời, cũng theo cách phi thường đó, với hy tế của trái tim mình, Mẹ đã thông phần vào việc bày tỏ lòng thương xót của Thiên Chúa."[75]

Tiến bước qua các trình thuật Tin Mừng, chúng ta thấy được sự đáp trả đầy yêu thương và trọn vẹn của Đức Maria khi đón nhận sứ mạng làm Mẹ Thiên Chúa trong biến cố Truyền Tin. Không lâu sau đó, chúng ta lại thấy Mẹ vội vã lên đường thực hiện một hành trình vất vả để đến giúp người chị họ cao niên là bà Êlisabét. Chúng ta cũng không thể quên rằng khi Đức Maria dâng Chúa Giêsu Hài Đồng trong Đền Thờ, Mẹ đã âm thầm cộng tác với chương trình cứu độ sắp được thực hiện. Một lưỡi gươm đau khổ đã đâm thấu tâm hồn Mẹ—điều này hoàn toàn không giống như niềm vui của một lễ dâng con thông thường.

75 Ibid.

Thế nhưng, cuộc đời đầy lòng thương xót của Đức Maria không phải là của riêng Mẹ, mà là để cộng tác với thánh ý của Thiên Chúa.

Chúng ta thấy Đức Maria thể hiện lòng thương xót khi can thiệp để Con Mẹ giúp đỡ đôi tân hôn gặp khó khăn vì thiếu rượu trong tiệc cưới tại Cana. Trái tim đầy lòng thương xót của Mẹ cũng được thể hiện qua sự hiện diện cầu nguyện của Mẹ dưới chân Thánh Giá, khi Mẹ kết hợp sự đau khổ của mình với nỗi đau của Con Mẹ. Trong giây phút đó, Mẹ đã sẵn sàng đón nhận sứ mạng mới do chính Chúa Giêsu trao phó: trở thành Mẹ của Hội Thánh và của tất cả chúng ta.

Nhưng lòng thương xót dịu hiền của Mẹ không dừng lại ở đó. Những hành động đầy yêu thương và lời cầu nguyện của Mẹ đã đóng vai trò quan trọng trong giai đoạn sơ khai của Hội Thánh. Sau khi Chúa Giêsu về trời, Đức Maria đã ở bên các môn đệ đang quy tụ trong Nhà Tiệc Ly tại Giêrusalem, cùng họ kiên trì cầu nguyện và chờ đợi Chúa Thánh Thần ngự đến. Chúng ta có thể đoán rằng chính Đức Maria—Đấng thánh thiện và đầy lòng thương xót—đã giúp các môn đệ vượt qua nỗi sợ hãi và rằng sự hiện diện của Mẹ giữa họ đã trở thành một niềm an ủi lớn lao cho những tâm hồn đang hoang mang.

Đức Mẹ của Lòng Thương Xót trợ giúp ơn cứu độ của chúng ta

Sau khi được rước lên trời vào cuối cuộc đời dương thế, Đức Maria không hề ngơi nghỉ trên một đám mây êm ái hay chợp mắt

sau những hy sinh gian khổ của Mẹ! Mẹ cũng không từ bỏ lòng thương xót của mình. Không, Đức Maria đầy lòng thương xót và yêu thương vẫn tiếp tục hoạt động không ngừng vì chúng ta trong vinh quang Thiên quốc.

Là Mẹ của Lòng Thương Xót, Đức Maria mong muốn tất cả con cái Mẹ một ngày nào đó cũng được sum họp với Mẹ trên thiên đàng. Như Hiến chế *Lumen Gentium* của Công đồng Vaticanô II đã dạy:

> "Được đưa lên trời, Mẹ không từ bỏ vai trò cứu độ của mình, nhưng nhờ sự cầu bầu liên lỉ, Mẹ tiếp tục ban phát những ân huệ của ơn cứu độ vĩnh cửu. Với tình yêu hiền mẫu, Mẹ vẫn chăm sóc các anh chị em của Con mình, những người còn đang lữ hành trên trần gian, giữa bao gian nan thử thách, cho đến khi họ được dẫn vào hạnh phúc trong quê hương đích thực."[76]

Đức Mẹ Maria luôn hướng dẫn chúng ta đến với tình yêu thương xót của Chúa Giêsu. Mẹ là Mẹ của Lòng Thương Xót vì chính Con Mẹ, Chúa Giêsu Kitô, đã được Chúa Cha sai đến như là mặc khải về lòng thương xót của Thiên Chúa (x. Ga 3,16-18), như Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã viết trong Thông điệp *Veritatis Splendor*:

---

76 The Second Vatican Council, *Lumen Gentium*, November 21, 1964, 62. [https://www.vatican.va/archive/hist_councils/ii_vatican_council/documents/vatii_const_19641121_lumen-gentium_en.html]

> "Chúa Kitô đến không phải để kết án, nhưng để tha thứ, để bày tỏ lòng thương xót" (x. Mt 9,13)... Và lòng thương xót lớn nhất của Người chính là sự hiện diện giữa chúng ta, kêu gọi chúng ta đến với Người và tuyên xưng như Phêrô rằng: "Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống" (Mt 16,16). Không tội lỗi nào của con người có thể xóa nhòa lòng thương xót của Thiên Chúa, cũng không thể ngăn cản Người tuôn đổ quyền năng chiến thắng của Người, miễn là chúng ta biết kêu cầu Người.[77]

Trong *Dives in Misericordia*, vị thánh tương lai còn viết thêm:

"Không ai đã đón nhận vào lòng mình mầu nhiệm ấy nhiều như Đức Maria, chiều kích thần linh thực sự của ơn cứu chuộc được thực hiện trên đồi Canvê qua cái chết của Con Mẹ, cùng với hy tế của trái tim hiền mẫu của Mẹ và lời thưa 'xin vâng' trọn vẹn của Mẹ."[78] Và Thánh Stanislaus Papczyński cũng đã nói về Đức Mẹ Chí Thánh của chúng ta như thế:

> Mẹ Maria là tảng đá kiên vững đứng trước những cơn bão dữ dội nhất; dù bị đâm thấu bởi những nỗi đau sắc bén, Mẹ không hề chùn bước; dù bị nhấn chìm trong những đợt sóng bi thương khôn tả, Mẹ không để mình bị cuốn trôi; dù trái tim Mẹ bị đè nặng bởi nỗi đắng cay, Mẹ không hề khuất phục. Dẫu trái tim Mẹ chịu đau khổ, nhưng Mẹ

77 Pope John Paul II, *Veritatis Splendor (The Splendor of the Truth)*, August 6, 1993, 118.
[www.vatican.va/content/john-paul-ii/en/encyclicals/documents/hf_jp-ii_enc_06081993_veritatis-splendor.html]

78 *Dives in Misericordia*, 9.

vẫn tìm được niềm an ủi trong sự can đảm được khơi nguồn từ niềm vui của biến cố Phục Sinh mà Mẹ hằng mong đợi.[79]

Tôi nghĩ rằng sẽ mất cả một đời để có thể suy niệm và thấu hiểu trọn vẹn tất cả những gì Mẹ đã ôm ấp trong trái tim và tình yêu hy sinh của Mẹ. Nhưng chúng ta vẫn có thể dành thời gian để cầu nguyện, suy ngẫm, cũng như học hỏi từ những vị Thánh đầy hy vọng đã đi trước chúng ta.

Hãy quay trở lại với thời khắc quan trọng đã làm thay đổi thế giới. Bao nhiêu biến cố đã diễn ra dưới chân Thánh Giá khi Chúa Giêsu trao ban mạng sống Người để cứu độ chúng ta. Có lẽ chúng ta sẽ không thể hiểu hết mọi điều cho đến khi được bước vào Sự Sống Đời Đời. Cảm tạ Thiên Chúa vì đã ban cho chúng ta những vị thánh tuyệt vời, những người giúp chúng ta hiểu biết sâu hơn và không ngừng dẫn dắt chúng ta trên hành trình tiến về Quê Trời.

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã nhấn mạnh rằng: "Maria cũng là Mẹ của Lòng Thương Xót, bởi chính Mẹ đã được Chúa Giêsu trao phó Hội Thánh và toàn thể nhân loại."[80] Vị Giáo hoàng của Lòng Thương Xót đã chỉ cho chúng ta chính xác nơi điều này đã xảy ra, và giải thích một cách tuyệt diệu rằng Đức Maria thực sự đã cầu xin Chúa Cha tha thứ "cho những ai không biết việc họ làm." Một trái tim tinh tuyền và đầy lòng thương xót biết bao!

Ngoài ra, qua lời dạy của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, chúng ta hiểu rằng Đức Mẹ trên Thiên Quốc, nhờ ân sủng của

79 *Saint Stanislaus Papczyński*, 93.
80 *Veritatis Splendor*, 120.

Thiên Chúa, đã mở rộng Trái Tim hiền từ và yêu thương của Mẹ để ôm lấy toàn thể nhân loại.

Thật tuyệt vời! Đức Maria thật sự là Đấng đầy lòng thương xót, là người Mẹ dịu dàng và yêu thương của chúng ta.

Người Mẹ Nhân Từ Ôm Ấp Con Cái Mình

"Dưới chân Thánh Giá, khi Mẹ đón nhận Gioan làm con, khi Mẹ cùng với Đức Kitô cầu xin Chúa Cha tha thứ cho những kẻ không biết việc họ làm (x. Lc 23,34), Đức Maria, với sự ngoan ngoãn hoàn hảo trước tác động của Thánh Thần, đã cảm nghiệm được sự phong phú và tính phổ quát của tình yêu Thiên Chúa. Chính tình yêu ấy đã mở rộng trái tim Mẹ, để Mẹ ôm lấy toàn thể nhân loại," Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã nói. *"Và như thế, Đức Maria trở thành Mẹ của tất cả chúng ta, là Đấng chuyển cầu cho chúng ta lòng thương xót của Thiên Chúa."*[81]

Bạn có nhận ra điều đó không? Đức Maria, trong sự hiệp nhất với Con Mẹ, đã cầu xin Chúa Cha tha thứ. Thật tuyệt vời! Những lời của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã cho chúng ta thấy sự kết hợp thánh thiêng giữa Mẹ và Con.

Nói về Lòng Chúa Thương Xót, Đức Mẹ đã nói với Thánh Faustina, vị Tông đồ của Lòng Chúa Thương Xót: *"Ta không chỉ là Nữ Vương Thiên Đàng, mà còn là Mẹ của Lòng Thương Xót và là Mẹ của con."*[82]

---

81 Ibid.

82 *Diary*, 330.

Thánh Faustina đã nghe được những lời này trong một tuần cửu nhật mà chị dâng lên Đức Mẹ thay cho cha giải tội của mình. Vị nữ tu khiêm nhường này đã ghi lại trong *Nhật ký* của mình:

"Tuần cửu nhật này bao gồm việc đọc kinh Lạy Nữ Vương chín lần. Đến cuối tuần cửu nhật, tôi thấy Đức Mẹ đang bồng Chúa Giêsu Hài Đồng trong vòng tay... Tôi không thể ngừng kinh ngạc trước vẻ đẹp của Người."[83]

Chính trong khoảnh khắc ấy, Đức Maria đã mặc khải tước hiệu "Mẹ của Lòng Thương Xót" cho người con thiêng liêng của mình là Faustina. Thánh Faustina đã mang chân lý này trong trái tim và luôn chạy đến với Mẹ của Lòng Thương Xót để tìm sự hướng dẫn, đặc biệt trong sứ mạng loan truyền lòng sùng kính Lòng Chúa Thương Xót mà Chúa đã trao phó cho chị. Đức Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót, không ngừng nâng đỡ và đồng hành với Thánh Faustina trong công việc và sứ mạng loan báo Lòng Chúa Thương Xót.

Khi trả lời câu hỏi: "Tại sao chúng ta gọi Đức Maria là 'Mẹ của Lòng Thương Xót'?", Tiến sĩ Robert Stackpole đã giải thích một cách sâu sắc như sau:

Tóm lại, lý do đầu tiên chúng ta có thể chính đáng gọi Đức Maria là "Mẹ của Lòng Thương Xót" là vì, nhờ ân sủng đặc biệt và có trước của Thiên Chúa, Người đã tạo dựng linh hồn Mẹ như một kiệt tác của Lòng Thương Xót giữa thế gian. Ân sủng đặc biệt được trao ban nơi Mẹ chính là nền tảng cho toàn bộ công trình Lòng Chúa Thương Xót trong thế giới qua Đức Kitô. Mọi sự nơi Đức Maria đều được hình thành bởi Lòng Chúa Thương Xót và

83 Ibid.

cho công trình Lòng Thương Xót. Không một thụ tạo nào khác có thể phản chiếu trọn vẹn lòng thương xót của Thiên Chúa như Đức Maria Vô Nhiễm.[84]

THỰC HÀNH

Thiên Chúa mời gọi chúng ta hoán cải khỏi tội lỗi, quay về với Lòng Thương Xót của Người và sống trong sự cầu nguyện để trở thành những con người biết xót thương. Đức Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót, có thể và sẽ giúp chúng ta thực hiện điều này. Chúng ta cần chạy đến với Mẹ thường xuyên. Hãy nhìn vào cuộc đời đầy lòng thương xót của Mẹ qua Kinh Thánh và việc học hỏi đức tin của chúng ta.

Hãy đọc một đoạn trong *Nhật ký* của Thánh Faustina mỗi ngày. Tôi luôn giữ quyển sách này bên mình để có thể đọc và suy ngẫm thường xuyên. Đó thật sự là một kho tàng thiêng liêng. Tôi hết lòng tạ ơn vì Thánh Faustina đã vâng lời khi viết lại *Nhật ký* này. Chúng ta được phúc lớn lao khi có thể suy niệm về chính những lời của Chúa Giêsu, được ghi chép bởi vị nữ tu khiêm nhường ấy. Hơn nữa, trong *Nhật ký*, chúng ta còn có những bài học thiêng liêng quý giá mà Thánh Faustina đã nhận được từ Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa. Ngay từ đầu, Đức Maria đã nâng đỡ Thánh Faustina trong sứ mạng loan báo Lòng Chúa Thương Xót.

Chúng ta cũng có thể cầu nguyện để noi theo các nhân đức cao đẹp của Đức Maria, nhờ đó chúng ta biết xót thương người

84 Robert Stackpole, STD, "Why Do We Call Mary 'Mother Of Mercy'?" **TheDivineMercy.org**, January 16, 2016. [www.thedivinemercy.org/articles/why-do-we-call-mary-mother-mercy]

khác—cả những ai yêu thương ta lẫn những ai đã làm tổn thương ta. Đức Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót, đã dạy con gái thiêng liêng của mình là Thánh Faustina rằng: *"Hãy thực hành ba nhân đức mà Mẹ yêu quý nhất—và cũng là những nhân đức đẹp lòng Thiên Chúa nhất. Thứ nhất là khiêm nhường, khiêm nhường, và một lần nữa là khiêm nhường; thứ hai là thanh khiết; thứ ba là lòng mến Chúa."*[85]

Mẹ Maria nhấn mạnh rất nhiều về nhân đức khiêm nhường đối với Thánh Faustina. Tại sao lại quan trọng đến thế? Như chúng ta đã suy niệm trong suốt quyển sách này, chính Đức Maria là mẫu gương tuyệt hảo của khiêm nhường, thanh khiết và lòng mến Chúa. Để có thể trở thành một linh hồn xót thương, trước hết, cần có sự khiêm nhường sâu xa.

Hãy dành thời gian suy ngẫm về điều này và ghi lại năm cách mà bạn có thể noi gương Đức Mẹ trong lòng thương xót. Sau đó, hãy thực hành chúng trong đời sống của bạn.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse, xin chúc lành và cầu nguyện cho con.

Lạy Thánh Faustina, xin cầu nguyện cho con.

Lạy Đức Maria rất thánh, Mẹ của Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng, con cảm tạ Mẹ vì đã là Mẹ của con. Lạy Cửa Thiên Đàng, xin củng cố nơi con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

85 *Diary*, 1415.

Lạy Đấng Ngự Tòa Khôn Ngoan, xin tuôn đổ muôn ân sủng xuống trên con.

Lạy Gương Mẫu Hoàn Thiện, xin uốn nắn tâm hồn con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến như Mẹ.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ của con, con rất cần sự trợ giúp của Mẹ. Xin Mẹ hoàn thiện những lời cầu nguyện đơn sơ của con.

Xin Mẹ hướng dẫn từng bước chân con hôm nay và luôn giúp con đến gần hơn với Chúa Giêsu, Con Mẹ.

Lạy Sao Hy Vọng, Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn con đến gần hơn với Vương Quốc của Con Mẹ!

Amen.

Cùng đọc Kinh Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh, Lạy Nữ Vương, và Kinh Hãy Nhớ.

Cầu nguyện với "Kinh Dâng Lên Đức Mẹ của Lòng Thương Xót".

Hoặc đọc "Lời Tận Hiến của Thánh Faustina dâng lên Đức Mẹ".

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

Saint Thérèse of Lisieux, the Little Flower.

Chương 10

Hy Vọng và Chữa Lành:

"Đức Trinh Nữ của Nụ Cười"

"Mọi sự đều là ân sủng!"
— Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu

Trong chương này, chúng ta sẽ tìm hiểu đôi chút về một vị thánh được yêu mến vào thế kỷ 19, Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu, bông hoa bé nhỏ của Chúa, về gia đình của ngài và khám phá quan trọng của ngài về "thang máy" trong đời sống thiêng liêng. Nhưng hơn thế nữa, chính chúng ta cũng có thể cảm nghiệm được nụ cười diệu kỳ của Mẹ Maria, Đấng luôn mang đến sự an ủi, hy vọng và chữa lành cho tất cả chúng ta.

SUY NIỆM

Điều gì ở một nụ cười có thể sưởi ấm trái tim, làm bừng lên hy vọng, thay đổi thái độ ủ dột, chữa lành những vết thương sâu kín nhất và thậm chí giúp chúng ta đạt đến Nước Trời? Nhưng hãy rõ ràng, nụ cười không chỉ đơn thuần là một biểu hiện bên ngoài. Nụ cười có sức mạnh biến đổi kỳ diệu.

Tuy nhiên, lúc này, chúng ta không nói về một nụ cười bình thường nào đó. Hãy thử hình dung nụ cười của Đức Mẹ! Liệu chúng ta có thể cảm nghiệm được nụ cười ấy không? Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về cách mà một thiếu nữ người Pháp đã đón nhận nụ cười của Đức Mẹ.

Để hiểu rõ hơn về điều này, chúng ta hãy quay về năm 1873, tại Alençon, nước Pháp, để tìm hiểu về người đã đón nhận nụ cười của Đức Mẹ—chính là Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu! Ngài là một vị thánh đáng mến, với một tình yêu đơn sơ nhưng sâu sắc, đã để lại dấu ấn lớn lao trong đời sống Giáo Hội. Ngài từng nói: "Điều quan trọng trong cuộc đời... không phải là những việc vĩ đại, mà là một tình yêu lớn lao."[86]

Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu, hay còn được biết đến với tên gọi "Bông Hoa Nhỏ" hoặc "Con Trẻ của Chúa Giêsu," có lẽ được nhớ đến nhiều nhất qua "con đường thơ ấu thiêng liêng" của ngài. Tuy nhiên, chúng ta không nên nghĩ rằng sứ điệp đơn sơ của ngài chỉ là nhẹ nhàng, dễ dàng hay lãng mạn. Đó là một con đường

86 "Little Flower, Great Love," *TheDivineMercy.org*, October 1, 2021. [www.thedivinemercy.org/articles/little-flower-great-love]

chông gai của sự thánh thiện, nơi có sự thanh luyện đức tin sâu sắc qua đau khổ lớn lao.

Thánh Têrêsa luôn khao khát đạt tới sự thánh thiện. Ngài không phải là một nhà thần học hay một học giả lỗi lạc. Trái lại, ngài thường cảm thấy mình bất toàn và bất xứng. Tuy nhiên, ngài vẫn mong muốn tìm một con đường để được nâng lên trong vòng tay yêu thương của Chúa Giêsu—một lối tắt dẫn đến thiên đàng—mà ngài gọi là "con đường nhỏ." Ngài mong ước có một "thang máy" để lên thiên đàng và đã diễn tả ước muốn ấy như sau:

> "Thay vì nản lòng, tôi tự nhủ: Thiên Chúa không thể gợi lên những khát vọng không thể thực hiện. Vì vậy, mặc dù nhỏ bé, tôi vẫn có thể khao khát sự thánh thiện. Tôi không thể tự mình lớn lên, nhưng tôi phải chấp nhận chính mình với tất cả sự bất toàn của tôi. Tuy nhiên, tôi muốn tìm một cách để lên thiên đàng bằng một con đường nhỏ—một con đường rất thẳng, rất ngắn và hoàn toàn mới mẻ."[87]

Ngài đã suy ngẫm sâu xa và tìm kiếm trong Kinh Thánh để hiểu rõ hơn về điều này:

> "Tôi tìm kiếm trong Kinh Thánh một dấu chỉ về chiếc thang máy này, về điều mà tôi khao khát, và tôi đã đọc thấy những lời này từ cửa miệng Sự Khôn Ngoan Đời Đời: 'Ai bé nhỏ, hãy đến cùng Ta' (Cn 9,4). Và tôi đã thành công.

87 "Stop to Appreciate the 'Little Flower,'" *TheDivineMercy.org*, March 24, 2006. [www.thedivinemercy.org/articles/stop-appreciate-little-flower]

Tôi cảm thấy mình đã tìm thấy điều mà mình vẫn kiếm tìm. Nhưng lòng tôi vẫn chưa yên, ôi lạy Chúa, con tiếp tục tìm kiếm và đây là điều con đã khám phá: 'Như người mẹ nâng niu con trẻ trên tay, như trẻ thơ được vỗ về trên đầu gối mẹ' (Is 66,12-13). Ôi! Chưa bao giờ có những lời nào dịu dàng và ngọt ngào đến thế làm tâm hồn con tràn đầy niềm vui. Chiếc thang máy đưa con lên thiên đàng chính là vòng tay của Chúa, ôi Giêsu! Vì thế, con không cần phải trưởng thành, nhưng càng phải trở nên bé nhỏ hơn nữa."[88]

Khám Phá Vĩ Đại của Thánh Têrêsa

Bông Hoa Nhỏ đã khám phá ra rằng Chúa Giêsu chính là Đấng bù đắp cho sự yếu đuối của mình. Ngài nhận ra rằng sự bé nhỏ của mình thực ra có thể trở thành phương thế để nên thánh! Têrêsa đã ý thức sâu sắc về tình yêu thương xót tuôn trào từ Thánh Tâm Chúa Giêsu. Ngài hiểu rằng Chúa Giêsu, Đấng Cứu Độ nhân loại, đến để cứu những tội nhân—những người đang rất cần được cứu chuộc. Và Têrêsa đã hoàn toàn tín thác cuộc đời mình trong tay Chúa.

Bây giờ, chúng ta hãy quay ngược thời gian để tìm hiểu về những năm đầu đời của vị thánh đáng yêu này. Têrêsa là con út trong số chín người con, sinh tại Alençon vào ngày 2 tháng Giêng năm 1873, và được rửa tội vào ngày hôm sau với tên thánh

88 Ibid.

là Marie-Françoise-Thérèse Martin. Ngài lớn lên trong một gia đình Công giáo đầm ấm, tràn ngập tình yêu thương. Tuy nhiên, gia đình ngài cũng đã trải qua nhiều mất mát đau thương. Bốn anh chị em của Têrêsa đã qua đời vì bệnh viêm ruột khi còn nhỏ. Trong số đó, ba người là trẻ sơ sinh, một người chỉ mới 5 tuổi rưỡi. Nỗi đau mất mát ấy thật khó mà diễn tả thành lời.

Bề ngoài, gia đình này có vẻ rất bình thường trong xã hội và thời đại của họ. Tuy nhiên, sau những mất mát đau thương, năm người con gái còn lại—tất cả—đều khao khát đời sống thánh hiến. Và mỗi người trong số họ đã bước qua ngưỡng cửa đan viện. Họ đã thực hiện được ước nguyện ấy! Cha mẹ của họ, Louis và Zélie Martin (nay đều được phong thánh), đã sống đức tin Công giáo một cách sâu sắc và dưỡng dục con cái rất tốt, nhấn mạnh vào đời sống cầu nguyện gia đình, thực hành các nhân đức, thăm viếng người bệnh và tham dự Thánh lễ hằng ngày. Trong số các con gái của họ, bốn người trở thành nữ đan sĩ dòng Cát Minh chiêm niệm tại đan viện Lisieux, và người còn lại gia nhập dòng Thăm Viếng.

Nhưng có lẽ chúng ta đang đi hơi xa quá!

Chúng ta hãy quay trở lại với những năm tháng đầu đời của Têrêsa! Cuộc đời ngài ngay từ khi mới sinh đã phải đối mặt với một thử thách lớn đầy sợ hãi. Ngài buộc phải rời xa gia đình—ngay cả mẹ mình—vì căn bệnh từng cướp đi sinh mạng của các anh chị em ngài cũng đang đe dọa lấy đi mạng sống của ngài. Để cứu ngài, theo chỉ định của bác sĩ, gia đình đã gửi ngài đến sống ở rừng Bocage tại Semallé, với bà vú nuôi Rose Taille. Khi mối nguy hiểm qua đi, Têrêsa trở về nhà lúc 15 tháng tuổi.

Thánh Têrêsa và Gia Đình Yêu Thương Của Ngài

Têrêsa lớn lên trong vòng tay yêu thương của gia đình. Khi mới 4 tuổi, ngài chứng kiến cảnh tượng đau đớn khi những giọt nước mắt không thể kiềm chế rơi trên khuôn mặt của cha mình, trong lúc ông quỳ bên giường của mẹ ngài. Cái chết của mẹ đã để lại một dấu ấn sâu sắc trong tâm hồn ngài. "Từng chi tiết về căn bệnh của mẹ vẫn còn khắc sâu trong tôi," ngài viết sau này, "đặc biệt là những tuần cuối cùng trên trần gian."[89] Dù đau khổ, Têrêsa vẫn cố gắng tiếp tục sống nhờ tình yêu của gia đình.

Ngài sớm có lòng khao khát đón nhận Chúa Giêsu trong Bí tích Thánh Thể. Từ khi còn rất nhỏ, ngài đã chuẩn bị tâm hồn để được hiệp thông trọn vẹn với Chúa Giêsu Kitô, Đấng thực sự hiện diện trong Bí tích Thánh Thể.

Ngày 8 tháng 5 năm 1884, sau khi rước lễ lần đầu, Têrêsa đã tận hiến bản thân cho Đức Trinh Nữ Maria. Ngài hồi tưởng: "Tôi đã đọc Lời Tận Hiến cho Đức Trinh Nữ trước sự chứng kiến của các bạn đồng hành. Chắc chắn tôi được chọn làm điều này bởi tôi đã mất đi người mẹ trần gian... Khi dâng mình cho Đức Mẹ, tôi đã xin Mẹ luôn gìn giữ con, và dường như tôi lại thấy Mẹ nhìn xuống tôi , bông hoa nhỏ của Mẹ, với nụ cười hiền từ."[90]

Chúng ta sẽ suy ngẫm thêm về ý nghĩa nụ cười của Đức Mẹ đối với "bông hoa nhỏ" của Ngài. Đáng chú ý, Têrêsa nói: "lại một

---

89 "The Life of St. Thérèse of Lisieux," St. Therese Church website, Alhambra, California.
[www.sttheresechurchalhambra.org/?DivisionID=10357&DepartmentID=10676]

90 St. Thérèse of Lisieux, *Story of A Soul*, Third Edition (Washington, D.C., ICS Publications, 1996), 60.

lần nữa" - một dấu hiệu cho thấy thánh nữ luôn nhận được sự an ủi từ Đức Mẹ.

Về sau, Têrêsa càng gắn bó sâu sắc với Đức Mẹ như người Mẹ đích thực của mình. Ngài đã nhận ra Đức Trinh Nữ Maria là "Mẹ hơn là Nữ Vương." Trong một bài thơ dâng kính Mẹ, Têrêsa viết:

> "Con mong đợi Thiên Đàng, Ôi lạy Mẹ yêu dấu,
> Con muốn sống bên Mẹ, bước theo Mẹ mỗi ngày.
> Mẹ ơi, chiêm ngưỡng Mẹ, con đắm chìm trong trái tim
> Mẹ, nơi chứa chan tình yêu."[91]

Cô cũng nương tựa vào các chị gái và sự dìu dắt đầy mẫu tử của họ. Cô cảm nhận một tiếng gọi mạnh mẽ để trở thành nữ tu. Chẳng bao lâu, Thérèse lớn lên và một ngày kia sẽ bước qua cánh cửa đan viện Cát Minh, giống như các chị của mình. Đó sẽ là một giấc mơ trở thành hiện thực—một ước nguyện mà cô đã ấp ủ từ khi mới ba tuổi—và cô đã dấn thân trên con đường ấy khi chỉ mới 15 tuổi! Tuy nhiên, trước khi điều đó có thể xảy ra, cô sẽ phải vượt qua nhiều thử thách, trong đó có một biến cố vô cùng đau lòng.

Vị Khách Lạ Không Mời

Để hiểu lý do tại sao Thánh nữ Thérèse đã nhận được nụ cười kỳ diệu từ Đức Mẹ, trước hết chúng ta phải nói đến vị khách lạ không mời đã đến làm u ám cuộc đời cô. Đó thực sự là một căn bệnh kỳ quái, dường như đến từ địa ngục, đột ngột giáng xuống

91 St. Thérèse of Lisieux, "Why do I Love You, O Mary!" v.18. [https://archives.carmeldelisieux.fr/en/archive/pn-54/]

Thérèse vô tội. Căn bệnh khiến cơ thể cô run rẩy không thể kiểm soát.

Gia đình hoảng sợ liền gọi bác sĩ đến ngay. Mọi người đều bối rối, không hiểu tại sao cô lại mắc bệnh nặng như thế khi tuổi còn quá trẻ. Họ cũng vô cùng lo lắng. Chuyện gì sẽ xảy đến với người con yêu dấu của họ? Hôm đó là một ngày tồi tệ hơn bao giờ hết.

Sau này, Thánh Thérèse đã cố gắng mô tả căn bệnh kinh hoàng đó khi viết cuốn tự truyện *Câu chuyện của một tâm hồn*, mà thực tế, cô đã viết theo lệnh của Bề trên. Tôi sẽ kể thêm về những dòng viết của cô sau này.

Còn bây giờ, hãy để chính Thérèse thuật lại những gì cô đã trải qua. Cô nói rằng cô "hoàn toàn kinh hãi trước mọi thứ: giường của cô dường như bị bao quanh bởi những vực thẳm đáng sợ; một số chiếc đinh trên tường trông như những ngón tay đen bị cháy xém, khiến tôi bật khóc vì khiếp sợ." Có lần, cha cô đã phải rời khỏi phòng trong nước mắt, vì ông không muốn làm con gái thêm đau đớn khi thấy ông khóc. Thérèse, không báo trước, trở nên vô cùng sợ hãi và kích động khi nhìn thấy chiếc mũ trên tay cha, mà theo cô, "bỗng nhiên biến thành một hình dạng khủng khiếp không thể diễn tả."[92] Tội nghiệp Thérèse, cô gần như luôn ở trong trạng thái mê sảng và bị ảnh hưởng theo nhiều cách kỳ lạ. Có thời gian dài, cô thậm chí không còn đủ sức để mở mắt.

92 *Story of A Soul*, 63.

Nỗi Sợ Hãi Của Têrêsa Là Một Cuộc Tử Đạo Thánh Thiện

Như thể những đau khổ ấy vẫn chưa đủ, Têrêsa ngày càng hoảng sợ vì lo rằng có thể mình đang tưởng tượng ra tất cả. Sau này, chị giải thích rằng nỗi sợ ấy "thực sự là một cuộc tử đạo"[93] đối với linh hồn mình. Bác sĩ đã trấn an chị rằng chị không hề bịa đặt điều gì cả. Cha giải tội cũng xác nhận sự thật ấy, nói với chị rằng không thể nào chị lại tự tạo ra một căn bệnh như vậy.

Thế nhưng, tâm hồn chị vẫn vô cùng xao xuyến. Chị thường hướng mắt lên tượng Đức Trinh Nữ Maria, khẩn cầu sự trợ giúp của Mẹ. Đồng thời, Têrêsa cũng lo lắng cho gia đình thân yêu của mình, những người vì quá đau buồn mà dường như mất đi lý trí. Chị cảm thấy mình đã mang đến cho họ quá nhiều khổ đau.

Người cha kính yêu của chị đau đớn khôn xiết. Ông chưa bao giờ thấy cô con gái bé nhỏ của mình phải chịu đựng như vậy. Ông mong muốn tìm được phương thuốc tốt nhất để chữa lành cho con gái. Thánh lễ là lời cầu nguyện quyền năng nhất, và ông đã xin dâng các thánh lễ tại Đền Đức Mẹ Chiến Thắng ở Paris để cầu nguyện cho con gái bé nhỏ của mình. Khi chứng kiến cha mình cầu xin các thánh lễ, Têrêsa vô cùng xúc động trước "lòng tin yêu vững vàng của người cha dấu yêu."[94] Thật vậy, ông Louis đã hy vọng đến tận cùng, ngay cả khi không còn chút dấu hiệu nào của hy vọng.

Trong thời gian Têrêsa chịu đựng nỗi đau khổ khủng khiếp, một số người (đặc biệt là bác của chị) cho rằng chị không nên

93 Ibid., 62.
94 Ibid., 65.

được nhắc nhở về ước nguyện mãnh liệt của mình là dâng hiến đời sống cho Thiên Chúa trong dòng Cát Minh.

Nhưng sau này, Thánh Têrêsa đã nói: "Ý nghĩ rằng một ngày nào đó mình sẽ trở thành nữ tu dòng Cát Minh đã làm cho tôi sống."[95] Chị cũng chia sẻ: "Tôi tin rằng ma quỷ đã nhận được một quyền lực bên ngoài để tác động lên tôi, nhưng không được phép chạm đến linh hồn hay tâm trí tôi, ngoại trừ việc gieo vào tôi những nỗi sợ hãi lớn lao về một số điều nhất định."[96]

Liệu chúng ta có thể hình dung được cuộc chiến nội tâm dữ dội này?

Têrêsa biết chắc chắn rằng chỉ có một phép lạ lớn lao mới có thể chữa lành cho chị. Không còn con đường nào khác để thoát khỏi ngục tù đau đớn ấy. Theo thời gian, thay vì thuyên giảm, bệnh tình của chị ngày càng trầm trọng hơn. Mọi triệu chứng và cơn đau đều gia tăng cường độ. Vào một ngày Chúa Nhật, trong khi tuần cửu nhật cầu nguyện và các thánh lễ được dâng lên cho Têrêsa bé nhỏ, cơn đau và các triệu chứng của chị trở nên không thể kiểm soát. Bất ngờ, chị cất tiếng gọi, khẩn thiết xin gia đình hãy mau đến bên giường bệnh của mình.

Chị Cần Một Phép Lạ

"Mẹ ơi, mẹ ơi!" Têrêsa thét lên. Rồi chị gọi lớn hơn: "Mẹ ơi!"[97] Mẹ của Têrêsa đã qua đời từ lâu, và lúc này chị đang gọi chị gái Marie.

Ba người chị của chị—Marie, Léonie và Céline—vội vã đến bên giường bệnh, quỳ xuống và khẩn thiết cầu nguyện cùng Đức

95 *Ibid., 64.*
96 Ibid., 63.
97 Ibid., 65.

Trinh Nữ Maria, "cầu xin với lòng nhiệt thành của một người mẹ van nài cho sự sống của con mình,"[98] theo lời của Têrêsa. Chị hầu như không thể chịu đựng thêm. Bông Hoa Nhỏ cầu nguyện bằng tất cả tâm hồn, xin Mẹ của Chúa đoái thương đến chị.

Thánh Têrêsa nhớ lại những khoảnh khắc nhiệm mầu ấy—đặc biệt là một giây phút quan trọng. "Đột nhiên, Đức Trinh Nữ hiện ra với tôi, đẹp biết bao, đẹp đến mức chưa bao giờ tôi thấy điều gì hấp dẫn đến vậy; khuôn mặt của Mẹ tràn đầy lòng nhân từ và dịu dàng khôn tả," chị hồi tưởng cách ngọt ngào, "nhưng điều thấm sâu tận tâm hồn tôi chính là 'nụ cười rạng rỡ của Đức Trinh Nữ.'"[99]

Phép lạ đã xảy ra! "Ngay khoảnh khắc ấy," Têrêsa nhớ lại, "mọi cơn đau của tôi biến mất, và hai giọt nước mắt lớn lấp lánh trên hàng mi tôi, chảy xuống má tôi cách âm thầm, nhưng đó là những giọt nước mắt của niềm vui trọn vẹn."[100]

Nụ Cười Nhiệm Mầu Của Đức Maria

Và giờ đây, chị kể lại cho chúng ta về nụ cười thánh thiêng và nhiệm mầu ấy! Têrêsa nói: "A! Tôi nghĩ rằng Đức Trinh Nữ đã mỉm cười với tôi, ôi tôi hạnh phúc biết bao, nhưng tôi sẽ không bao giờ nói với ai, vì sợ rằng niềm vui của tôi sẽ tan biến."[101]

Chị đã đúng. Và chúng ta sẽ nói về điều đó sau. Trước hết, hãy tiếp tục lắng nghe về phép lạ lớn lao ấy và những gì đã xảy

98 Ibid.
99 Ibid., 65, 66.
100 Ibid.
101 Ibid., 66.

ra ngay sau đó. Têrêsa nhận ra qua khóe mắt rằng chị gái Marie đang nhìn mình đầy trìu mến, dường như xúc động trước điều kỳ diệu vừa diễn ra. Chị hiểu rằng Marie đã nhận biết phép lạ chữa lành lớn lao mà Đức Mẹ vừa thực hiện—một hồng ân ẩn giấu. Têrêsa tin rằng "ân sủng từ nụ cười của Nữ Vương Thiên Đàng" là nhờ những lời cầu nguyện của Marie. Chị giữ ánh mắt mình hướng về tượng Đức Trinh Nữ, còn Marie thì không thể kìm nén niềm vui sướng vỡ òa.

"Têrêsa đã được chữa lành!"[102] Marie vui mừng reo lên.

Tuy nhiên, niềm hạnh phúc vì phép lạ ấy chẳng kéo dài bao lâu. Điều này xảy ra sau khi Têrêsa vô tư kể lại những gì đã xảy ra. Mặc dù chị đã chia sẻ một cách thận trọng và kín đáo, nhưng sau này chị hồi tưởng: "Ôi! Đúng như tôi đã linh cảm, niềm vui của tôi sẽ tan biến và biến thành nỗi cay đắng."[103] Marie đã xin Têrêsa chia sẻ về hồng ân đặc biệt từ Đức Mẹ. Sau đó, chị cũng xin phép được thuật lại điều ấy tại dòng Cát Minh. Têrêsa đồng ý.

Cuộc Thẩm Vấn

Tại đan viện, Têrêsa bị chất vấn về hồng ân đặc biệt mà chị đã nhận được. Chị kể lại: "Tất cả những câu hỏi này làm tôi bối rối và khiến tôi đau khổ vô cùng." Chúng ta cần nhớ rằng ban đầu, Têrêsa chỉ muốn giữ kín mọi điều cho riêng mình. Chị đã cố gắng giải thích trải nghiệm ấy, nhưng các chị em khác lại có suy nghĩ khác về những gì đã xảy ra. Têrêsa hồi tưởng: "Khi thấy các nữ đan sĩ Cát Minh tưởng tượng ra một điều hoàn toàn khác (cơn thử

102 Ibid.
103 Ibid.

thách thiêng liêng của tôi đã bắt đầu ngay từ bệnh tật của mình), tôi nghĩ rằng mình đã nói dối."[104]

Tội nghiệp Têrêsa vô tội! Con đường nên thánh—mà tất cả chúng ta đều được mời gọi—thật gian nan. Chị, một vị thánh đang được tôi luyện, đã chịu đựng đau khổ sâu sắc suốt bốn năm tiếp theo. Tuy nhiên, đó lại là điều có ích cho linh hồn chị. Chị cũng học hỏi thêm về đời sống thiêng liêng qua những thử thách này.

Bằng ánh mắt đức tin, chị có thể nói: "Không nghi ngờ gì, nếu tôi giữ kín điều này, có lẽ tôi cũng đã giữ được niềm hạnh phúc của mình..." Chị đã nhận ra viên ngọc thiêng liêng vô hình trong cuộc thử thách này và giải thích rằng: "... nhưng Đức Trinh Nữ đã để tôi chịu đựng nỗi giày vò này vì ích lợi cho linh hồn tôi, vì có lẽ nếu không có nó, tôi sẽ vướng vào lòng tự mãn, trong khi chính sự khiêm hạ là con đường mà tôi phải bước đi. Nếu không có nó, tôi đã không thể nhìn nhận bản thân mà không cảm thấy một nỗi kinh hoàng sâu sắc." Chị kết luận: "A! Những gì tôi đã chịu đựng, tôi sẽ không thể diễn tả được, trừ khi tôi ở trên thiên đàng!"[105]

Tôi vẫn thường nói rằng, nếu giống như những đứa trẻ được nuông chiều, chúng ta có mọi điều mình mong muốn hay nghĩ rằng mình cần, có lẽ chúng ta sẽ không thể lên thiên đàng. Chúng ta cần tín thác vào Thiên Chúa, vì Người biết rõ chúng ta cần gì, điều gì có thể làm hại chúng ta và điều gì sẽ giúp chúng ta trưởng thành trong ân sủng.

104 Ibid., 67
105 Ibid.

Bức Tượng Nhiệm Mầu

Thật thú vị khi thấy rằng trong cuốn tự truyện của mình, Têrêsa viết rằng mẹ của chị cũng đã nhận được một phép lạ từ Đức Mẹ khi cầu nguyện trước "bức tượng nhiệm mầu" của Đức Trinh Nữ. Bức tượng Đức Mẹ Vô Nhiễm cao 3 foot, một món quà được tặng cho cha của chị, đã được đặt ở vị trí trang trọng trong gia đình Martin.

Mẹ Zélie đã dâng hiến cả chín người con của mình cho Đức Mẹ ngay sau khi họ chào đời. Mỗi ngày, cả gia đình quây quần bên tượng Đức Mẹ để cùng nhau dâng lời cầu nguyện gia đình. Hơn nữa, cha mẹ của Têrêsa luôn cầu xin để con cái họ được tận hiến cho việc phụng sự Con Thiên Chúa, Đức Giêsu Kitô.

Bốn người con của gia đình Martin đã qua đời ngay sau khi sinh, ra đi trong sự trong trắng của Bí tích Rửa Tội. Năm người con còn lại—Pauline, Marie, Léonie, Céline và Têrêsa—đều được dâng hiến cho Thiên Chúa. Hai hội dòng mà họ gia nhập đều thuộc về Đức Trinh Nữ Maria—Dòng Đức Mẹ Núi Cát Minh và Dòng Thăm Viếng.

Lớn lên trong tình yêu và lòng sùng kính đối với Đức Mẹ, Têrêsa đặt trọn niềm tín thác vào Người Mẹ Trên Trời của mình. Khi nhận lệnh phải viết lại câu chuyện đời mình, người con thảo của Mẹ Maria đã tha thiết khẩn cầu sự trợ giúp của Mẹ. Chị nhớ lại: "Trước khi cầm bút lên, tôi quỳ xuống trước tượng Đức Mẹ (Đấng đã nhiều lần tỏ dấu yêu thương từ trời cao đối với gia đình

chúng tôi), và tôi khẩn xin Mẹ hướng dẫn bàn tay tôi, để tôi không viết một dòng chữ nào làm phiền lòng Mẹ."[106]

Tình cờ, tôi đã được diễm phúc nhìn thấy bức tượng nhiệm mầu này khi hành hương đến Lisieux. Bức tượng được đặt trong Vương Cung Thánh Đường, gần nơi lưu giữ thánh tích của Thánh Têrêsa. Hàng triệu khách hành hương đến đây mỗi năm để cầu nguyện và suy niệm tại địa điểm linh thiêng này.

Niềm Vui Thánh Thiêng
Và Nụ Cười Biến Đổi Của Têrêsa

Khi tìm hiểu về Thánh Têrêsa, chúng ta nhận ra rằng dù còn rất trẻ, chị đã là một người thầy tuyệt vời trên hành trình tiến về Nước Trời. Chị đích thực là một Lữ Hành Hy Vọng, và chúng ta có thể noi theo các nhân đức của chị cũng như cầu xin sự chuyển cầu của chị.

Têrêsa luôn tràn đầy niềm vui thánh thiêng và hồng ân siêu nhiên. Chị yêu thích việc phục vụ và bày tỏ tình yêu thương với tha nhân. Vì thế, có vẻ như việc thể hiện lòng bác ái với chị nữ tu già yếu St. Pierre không phải là một nhiệm vụ khó khăn đối với chị. Tuy nhiên, vị nữ tu cao niên này lại rất khó tính và khó làm vừa lòng. Điều đó được thể hiện rõ ràng khi bà tỏ ra khó chịu với Têrêsa, dù chị luôn cố gắng làm điều tốt và làm đẹp lòng Chúa Giêsu cùng Đức Mẹ bằng sự dịu dàng và yêu thương.

Xin thứ lỗi nếu tôi diễn tả sơ sài về nữ tu St. Pierre. Chính Têrêsa cũng từng nói về những lời chỉ trích mà bà dành cho mình:

106 Ibid., 15.

"Làm vui lòng nữ tu St. Pierre quả không dễ dàng chút nào."[107] Chị cũng hiểu rằng nữ tu cao niên này đang chịu nhiều đau đớn và gặp khó khăn trong việc thích nghi với những người chăm sóc mới. Dù vậy, Têrêsa vẫn luôn đối xử với bà "bằng sự dịu dàng hết mức có thể."[108] Trong cuốn tự truyện, chị chia sẻ rằng mình không muốn bỏ lỡ cơ hội phục vụ như lời Chúa dạy: "Bất cứ điều gì các con làm cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các con đã làm cho chính Ta" (Mt 25,40). Thế nhưng, nữ tu St. Pierre vẫn luôn cáu gắt và cho Têrêsa biết rằng bà không hài lòng với sự chăm sóc của chị.

Rồi một ngày, mọi chuyện thay đổi. Khi rời khỏi phòng, Têrêsa nhận thấy nữ tu St. Pierre đang cố gắng cắt bánh mì nhưng không làm được. Chị liền quay lại và cắt giúp bà. Trước khi rời đi, như chị kể lại: "Tôi đã dành cho bà nụ cười đẹp nhất của mình."[109] Đó là một khoảnh khắc tràn đầy tình yêu và ân sủng. Sau này, Têrêsa biết rằng chính nhờ nụ cười yêu thương và sự giúp đỡ chân thành ấy, chị đã "chiếm trọn cảm tình"[110] của nữ tu St. Pierre!

Tôi rất vui vì Thánh Têrêsa đã đưa trải nghiệm này vào tự truyện của ngài. Tất cả chúng ta có thể học được rất nhiều từ gương sáng của ngài—như thể đó là một "luận thuyết" về con đường bé nhỏ của tình yêu. "Bông Hoa Nhỏ" đã giải thích lý do ngài muốn nhắc đến "hành động bác ái bé nhỏ" này, như chính ngài gọi nó. Trước hết, ngài tin rằng mình "phải cất tiếng ca ngợi

107 Ibid., 247.
108 Ibid.
109 Ibid., 248.
110 Ibid.

lòng thương xót của Chúa" qua biến cố ấy. Ngài cũng tin rằng Thiên Chúa đã cho ngài giữ lại ký ức sống động này. Như ngài đã viết: "Người đã đoái thương để lại ký ức ấy trong tôi như một hương thơm giúp tôi thực hành đức ái."

Bạn có hiểu điều tôi muốn nói về "luận thuyết" của ngài không? Chúng ta có thể học được rất nhiều điều từ vị thánh khiêm nhường và dịu dàng này!

Những nụ cười thực sự có sức biến đổi. Tôi đã cảm nghiệm điều này trong cuộc sống của mình, và tôi tin rằng bạn cũng vậy. Tôi có nên nhắc đến một lần mà Đức Mẹ dường như đã mỉm cười với tôi không—để bạn không nghĩ rằng tôi đang tự so sánh mình với Thánh Têrêsa, một Tiến sĩ Hội Thánh? Thực ra, tôi nghĩ tôi sẽ để dành điều đó cho một chương sau! Tôi cũng sẽ đề cập thêm về những nụ cười biến đổi này sau.

Dĩ nhiên, chúng ta không thể nào so sánh nụ cười của mình với nụ cười của Mẹ Thiên Chúa. Tuy nhiên, tôi tin rằng chúng ta nhận được vô số cơ hội trong cuộc sống thường ngày để mỉm cười với ai đó—những người có thể đang rất cần một cử chỉ yêu thương vào chính khoảnh khắc ấy. Đó là cách chúng ta trao ban lòng thương xót của Thiên Chúa. Đôi khi, đó có thể là một người mà ta không mấy thiện cảm. Hãy thử hình dung ân sủng kỳ diệu ẩn giấu đằng sau một nụ cười dịu dàng, đầy yêu thương dành cho người đang đối nghịch với ta.

Thiên Chúa thực hiện những phép lạ khi chúng ta sẵn lòng làm điều thiện.

Thánh Nhan của Chúa Kitô

Tên tu trì đầy đủ của ngài là "Chị Têrêsa Hài Đồng Giêsu và Thánh Nhan".

Thánh Têrêsa đã chiêm ngắm Thánh Nhan của Chúa Kitô và tìm thấy ý nghĩa trong những đau khổ của thân phụ cũng như chính bản thân mình. Ngài suy niệm về Thánh Nhan của Chúa Giêsu—một dung mạo bị bầm dập, bị sỉ nhục, đẫm nước mắt. Ngài nhận ra rằng Chúa Giêsu đã tự nguyện phó mình trong tay Chúa Cha và yêu thương tha thứ cho tội nhân. Thánh Têrêsa hiểu rằng đau khổ không mâu thuẫn với tình yêu vô biên của Thiên Chúa. Trái lại, ngài đã kết hợp những đau khổ của mình với cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu, và "Bông Hoa Nhỏ" dạy chúng ta cũng làm như vậy.

Khi suy tư của chúng ta sắp khép lại, tôi muốn nói thêm một điều thú vị: cũng giống như Thánh Catarina Labouré (được nhắc đến trong một chương trước) chào đời vào lúc chuông Kinh Truyền Tin ngân vang ngày 2 tháng 5 năm 1806, thì Thánh Têrêsa cũng nghe rõ tiếng chuông Kinh Truyền Tin ngay trước khi rời cõi thế. Khi hồi chuông vang lên, "Bông Hoa Nhỏ" chăm chú nhìn tượng **Đức Trinh Nữ Nụ Cười**, tay siết chặt thánh giá của mình. Không lâu sau đó, vị thánh khiêm nhường đã khép mắt lìa trần và bước vào cõi vĩnh hằng vào ngày 30 tháng 9 năm 1897.

Những Lời Cuối và Sứ Mạng của Ngài

Khi mới 24 tuổi, Thánh Têrêsa đã thốt lên những lời cuối cùng trong khi nhìn lên thánh giá: "Lạy Chúa của con, con yêu mến Ngài!". Sau đó, ngài dường như chìm vào trạng thái xuất thần, và khuôn mặt ngài trở nên rạng rỡ khi ngước nhìn về phía trên bức tượng Đức Trinh Nữ Maria. Các chị em tu sĩ bên cạnh đã chứng kiến nụ cười trên môi ngài và khuôn mặt ngài bừng sáng khi trút hơi thở cuối cùng (điều này được ghi lại trong bức ảnh mà chị Céline chụp ngay sau khi Thánh Têrêsa qua đời).

Gần cuối đời, giữa những đau đớn tột cùng, Thánh Têrêsa đã viết cho cha Belliere: "Con không chết đâu, con đang bước vào sự sống!".[111] Vị thánh bé nhỏ, người đã sống ẩn dật trong đan viện, chẳng bao lâu sau khi qua đời đã trở nên nổi tiếng. Ngài đã từng hứa sẽ làm việc không ngừng trên Thiên Quốc để cứu các linh hồn.

Bạn biết không, Thánh Têrêsa luôn khao khát trở thành một nhà truyền giáo—trên mọi châu lục, không chỉ một nơi! Ngài cũng mong ước được chịu tử đạo vì đức tin. Nhưng Thiên Chúa đã đặt ngài vào đâu để hoàn thành sứ mạng ấy? Ẩn mình sau cánh cổng đan viện! Công cuộc truyền giáo vĩ đại của ngài được thực hiện trong lời cầu thay và những hy sinh âm thầm cho thế giới, giữa đời sống khép kín của Dòng Cát Minh. Danh tiếng và sự lan tỏa của ngài (điều mà ngài không hề tìm kiếm) đã đến nhanh chóng sau khi ngài về trời.

111 Ibid., 271.

"Sứ mạng của tôi—là làm cho Thiên Chúa được yêu mến—sẽ bắt đầu sau khi tôi qua đời," Thánh Têrêsa đã nói. "Tôi sẽ dùng Thiên Đàng của mình để làm điều thiện cho trần gian. Tôi sẽ để rơi một cơn mưa hoa hồng."[112] Chính vì thế mà vô số khách hành hương vẫn cầu xin một dấu chỉ hay một hồng ân hoa hồng từ Thánh Têrêsa yêu dấu.

Những Trước Tác của Thánh Têrêsa

Và các tác phẩm của ngài thì sao? Tất cả khởi đầu một cách thật giản dị—từ ý tưởng của chị gái ngài, khi muốn Têrêsa viết về "con đường bé nhỏ của tình yêu" để mọi người có thể đọc và cảm nhận. Thế nhưng, điều tưởng chừng chỉ là một câu chuyện nhỏ đã trở thành "Truyện Một Tâm Hồn", một kiệt tác thiêng liêng, một trong những cuốn tự truyện đẹp nhất từng được viết ra. Cuốn sách này đã trở thành nguồn cảm hứng bất tận, chạm đến hàng triệu tâm hồn qua nhiều thế hệ và trở thành một trong những tác phẩm bán chạy nhất thế giới, với hơn 500 triệu bản được xuất bản và dịch ra hơn 50 ngôn ngữ.

Lễ kính Thánh Têrêsa được cử hành vào ngày 1 tháng 10. Danh hiệu "Đức Mẹ Chiến Thắng" về sau cũng gắn liền với tước hiệu "Đức Mẹ Nụ Cười" do kinh nghiệm thiêng liêng kỳ diệu mà Thánh Têrêsa đã có. Ngài cũng được gọi là "Đức Mẹ Mân Côi", và lễ kính được cử hành vào ngày 7 tháng 10.

112 "Little Flower, Great Love."

THỰC HÀNH

Chúng ta đã cùng suy ngẫm về một vị thánh bé nhỏ, khiêm nhường, người đã được tuyên phong hiển thánh và trở thành Tiến sĩ Hội Thánh.

Chúng ta thấy rằng Thiên Chúa đã chọn Thánh Têrêsa để hoàn tất ơn cứu độ của mình và cầu nguyện cho ơn cứu độ của tha nhân trong khuôn viên đan viện—không phải nơi mà ban đầu ngài nghĩ rằng mình sẽ thi hành sứ vụ truyền giáo.

Chúng ta cũng đã suy tư về cơn bệnh lạ lùng và khốc liệt mà ngài chịu đựng, cũng như nụ cười yêu thương đầy xót thương của Mẹ Maria, cùng với biết bao điều khác trong những suy tư phía trên.

Thánh Têrêsa còn để lại một mẫu gương tuyệt vời về một nụ cười đơn sơ nhưng chân thành, và cách mà nó có thể biến đổi một nữ tu lớn tuổi, vốn thường hay cáu gắt.

Hãy luôn sẵn sàng nở một nụ cười! Đó là một cử chỉ đầy tình thân ái. Một nụ cười không chỉ mang lại niềm vui cho chính mình mà còn lan tỏa niềm hy vọng và xua tan nỗi buồn nơi người khác.

Thánh Têrêsa đã nói về sự phù phiếm, về những thử thách và về đời sống thiêng liêng. Hãy suy ngẫm về tất cả những điều ấy và xin ngài đồng hành cùng bạn trên hành trình dương thế. Hãy xin ngài dẫn bạn đến với Chúa Giêsu và Mẹ Maria.

Tôi chân thành khuyên bạn nên đọc cuốn hồi ký thiêng liêng "Truyện Một Tâm Hồn" của Thánh Têrêsa. Trong đó, "Bông Hoa Nhỏ" đã giãi bày tất cả tâm hồn mình trên từng trang giấy, suy

niệm về tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa trong cuộc đời ngài. Cuốn sách ấy chắc chắn sẽ chạm đến trái tim bạn.

LỜI NGUYỆN

Lạy Thánh Gia cực thánh—Chúa Giêsu, Đức Maria và Thánh Cả Giuse—xin đoái thương chúc lành và chuyển cầu cho con.

Lạy Thánh Têrêsa, xin cầu bầu cho con.
Xin dạy con biết phục vụ với lòng khiêm nhường và tín thác vào Thiên Chúa qua đời sống cầu nguyện.
Amen.

Lạy Đức Trinh Nữ Maria, Đấng Mẹ của Nụ Cười, xin tỏa ánh nhìn từ mẫu trên con và tuôn đổ ân sủng của Mẹ trên linh hồn con.
Lạy Mẹ Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Nữ Vương Niềm Hy Vọng, con xin cảm tạ Mẹ vì đã đón nhận con trong tình yêu từ ái của Mẹ.
Lạy Cửa Thiên Đàng, xin giúp con trung thành với các nhân đức tin, cậy, mến.
Lạy Tòa Đấng Khôn Ngoan, xin ban cho con ánh sáng và sức mạnh để nhận biết và thực thi thánh ý Thiên Chúa.
Lạy Gương Mẫu Trọn Lành, xin thanh luyện tâm hồn con, uốn nắn lòng trí con theo khuôn mẫu của Mẹ, để con biết yêu mến, tin tưởng và cậy trông nơi Chúa với trọn tâm hồn.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ Chí Thánh của con, con khao khát được sống trong sự trợ giúp và bảo trợ của Mẹ.
Xin Mẹ gìn giữ những lời cầu nguyện yếu đuối của con và dâng

lên trước nhan thánh Thiên Chúa.
Xin Mẹ hướng dẫn từng bước chân con, hôm nay và mãi mãi, để con ngày càng tiến gần hơn đến Chúa Giêsu, Con yêu dấu của Mẹ.
Lạy Sao Mai Hy Vọng, Sao Biển Huy Hoàng, xin chiếu tỏa ánh sáng dẫn đưa con đến vinh quang vĩnh cửu trong Vương Quốc của Con Mẹ.
Amen.

Hãy đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Kinh Sáng Danh, Kinh Lạy Nữ Vương, và Kinh Hãy Nhớ.
Hãy sốt sắng đọc Kinh Thánh Nhan Chúa Giêsu để kết hợp đời sống mình với mầu nhiệm Thập Giá của Người.

Hoặc dâng lời cầu nguyện lên Đức Mẹ Nụ Cười hay suy ngẫm một trong những lời cầu nguyện của Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu.

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

Chương 11

Niềm Hy Vọng từ Ba Lan:

Đức Mẹ Czestochowa

"Qua mọi giai đoạn của hành trình lịch sử,
Giáo Hội luôn được hưởng nhờ lời cầu nguyện
và sự chở che của Đức Trinh Nữ Maria."[113]
— Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II

Dù mang bất cứ tước hiệu nào, Mẹ Maria luôn đem hy vọng đến cho tâm hồn chúng ta. Mẹ bảo đảm với chúng ta rằng Con của Mẹ chính là câu trả lời cho mọi vấn đề nan giải và là cánh cửa chắc chắn dẫn đến ơn cứu độ. Mẹ luôn dẫn chúng ta đến cùng Người. Trong chương này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về Đức Mẹ Czestochowa, Đức Bà của Ba Lan, lịch sử kỳ diệu của Mẹ và những cách thức mà Mẹ chạm đến đời sống chúng ta.

113 Pope John Paul II, Homily, Holy Mass at the Cathedral of St. Matthew, Washington, DC, October 6, 1979.
[www.vatican.va/content/john-paul-ii/en/homilies/1979/documents/hf_jp-ii_hom_19791006_washington-san-matteo.html]

SUY NIỆM

Bà ngoại tôi, Alexandra Mary Uzwiak, Thánh Maria Faustina Kowalska và Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II có một điểm chung: họ đều yêu mến Đức Mẹ Czestochowa.

Ngày xưa, bà ngoại người Ba Lan của tôi là một người rất đạo đức. Bà có một bức ảnh nhỏ của Đức Mẹ Czestochowa treo trên tường trong căn nhà đơn sơ của mình. Bà Alexandra hết lòng tôn kính Đức Mẹ và thường xuyên lần chuỗi Mân Côi để dâng kính Mẹ.

Tôi luôn mong chờ những lần được đến thăm bà. Bà là hiện thân của mọi điều tốt đẹp và thánh thiện. Thành thật mà nói, tôi đã học được sự thánh thiện từ bà—không chỉ vì bà giảng dạy cho tôi bằng những lời lẽ yêu thương, khích lệ và đầy hy vọng, mà hơn hết là qua chính đời sống cầu nguyện của bà, ánh sáng niềm vui trong đôi mắt bà và nụ cười hiền từ. Bà ngoại tôi là một người hành hương của Niềm Hy Vọng trong cuộc đời tôi—được ở bên bà luôn làm cho trái tim tôi tràn đầy hy vọng.

Nếu bạn ghé thăm bà ngoại tôi, có lẽ bà sẽ mời bạn vài chiếc bánh quy Ba Lan do chính tay bà làm. Khoác trên mình chiếc tạp dề quen thuộc, bà sẽ hỏi bạn xem bà có thể nấu gì đó cho bạn không.

Gần như chắc chắn rằng bà sẽ đặt một tách trà nóng trước mặt bạn và khéo léo đưa câu chuyện về Đức Mẹ hoặc về vị giáo hoàng Ba Lan yêu quý của bà vào cuộc trò chuyện. Khi bạn đưa mắt nhìn quanh căn nhà đơn sơ của bà, bên cạnh những bình hoa tươi đặt đây đó và vô số ảnh gia đình treo khắp nơi, bạn sẽ thấy rất

nhiều tranh ảnh tôn giáo trưng bày trên tường. Và không phải chỉ một ít—mà là khắp các bức tường!

Trong số đó có những bức ảnh của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II. Thật tình cờ, ngày sinh của bà tôi sau này lại trùng với lễ kính một vị thánh mà bà hết lòng yêu mến: Thánh Gioan Phaolô II. Dĩ nhiên, khi còn sống, bà đâu thể biết rằng vị giáo hoàng Ba Lan yêu quý của mình một ngày nào đó sẽ được phong thánh! Hay có lẽ bà đã linh cảm được điều ấy?

Sau khi bà về hưởng phần thưởng đời đời, tôi trở thành người giữ gìn bức ảnh nhỏ nhưng đầy ý nghĩa của Đức Mẹ Czestochowa mà bà để lại. Dù bức ảnh có phần cũ kỹ, nhưng đối với tôi, nó vô cùng quý giá vì từng thuộc về người bà yêu dấu của mình. Đó là hình ảnh của Đấng mà bà đã hết lòng sùng kính, và dường như bức ảnh ấy luôn nhắc nhở tôi về sự che chở và tình yêu mẫu tử của Mẹ.

Trái Tim Tôi Tan Nát

Tôi vẫn nhớ rất rõ hình ảnh Đức Mẹ Ba Lan khi còn là một người mẹ đơn thân với ba đứa con nhỏ, phải đối diện với một giai đoạn vô cùng khó khăn trong đời. Lúc đó, tôi khao khát, thậm chí có thể nói là tuyệt đối cần, một chút bình an trong tâm hồn. Trái tim tôi như bị dày vò, tan nát. Tôi bị chồng bỏ rơi và buộc phải đưa ra một quyết định quan trọng, không chỉ ảnh hưởng đến riêng tôi mà còn đến cả gia đình tôi nữa. Ý nghĩ đó khiến tôi đau đớn khôn nguôi. Mẹ ruột tôi đã qua đời, và tôi thực sự cần một người mẹ đến để chở che.

Tôi đã cầu xin Đức Mẹ Czestochowa trợ giúp. Và tôi quyết định thực hiện một cuộc hành hương—từ Connecticut đến đền thánh kính Đức Mẹ Czestochowa ở Doylestown, Pennsylvania, để thiết tha khẩn cầu sự trợ giúp của Mẹ. Tôi tin chắc rằng hôm ấy, Đức Mẹ đã ban cho tôi một ân huệ lớn lao—sự bình an thẳm sâu trong tâm hồn. Và sự bình an ấy vẫn luôn ở lại với tôi cho đến hôm nay. Quả thật, Mẹ còn được gọi là "Nữ Vương Bình An." Chính sự bình an của Mẹ cũng đã đem lại niềm hy vọng lớn lao cho trái tim tôi.

Như tôi đã đề cập, Thánh Gioan Phaolô II cũng rất yêu mến Đức Mẹ Czestochowa. Mẹ còn được gọi là "Đức Mẹ Đen" vì khuôn mặt sẫm màu trên bức linh ảnh. Tôi sẽ giải thích thêm về điều này sau. Nhưng trước hết, tôi muốn chia sẻ với bạn một điều rất đặc biệt về thời thơ ấu của Thánh Gioan Phaolô II.

Karol Wojtyła

Vị Giáo hoàng tương lai có một lòng sùng kính sâu sắc đối với Đức Mẹ Czestochowa và từng khẳng định rằng nếu không có Mẹ, ngài đã không thể trở thành giáo hoàng.

Karol Wojtyła lớn lên trong một gia đình rất đạo đức vào thời điểm mà các gia đình Ba Lan vẫn tự nhiên thực hành đức tin Công giáo của mình. Có thể nói, cha mẹ ngài đã mang Giáo Hội vào chính ngôi nhà của họ theo đúng nghĩa của một "Giáo Hội tại gia"—điều mà tất cả chúng ta cũng nên làm! Nếu bạn ghé thăm căn hộ nhỏ bé, khiêm tốn của họ, có lẽ bạn sẽ nghe thấy tiếng chuông nhà thờ vang vọng từ phía bên kia đường. Khi bước qua

cửa, một trong những điều đầu tiên bạn nhận thấy chính là bát nước thánh đặt ngay lối vào. Nếu đi vào sâu hơn, bạn sẽ thấy một bàn thờ nhỏ trong phòng khách—một góc linh thiêng được mẹ của Karol chuẩn bị với tất cả lòng yêu mến.

Chúng ta có thể đoán rằng đời sống cầu nguyện của gia đình, cùng với những vật thánh cụ thể, đã có ảnh hưởng sâu sắc đến cậu bé nhỏ, người sau này sẽ trở thành một linh mục, rồi giám mục, tổng giám mục, hồng y, và cuối cùng, một cách kỳ diệu, trở thành giáo hoàng! Và không chỉ là một vị giáo hoàng, mà còn là một vị giáo hoàng được yêu mến sâu sắc. Sau đó, như chúng ta đã biết, ngài còn được tuyên thánh trong Giáo Hội Công giáo.

Tấm gương yêu thương và trung thành của một người mẹ có ý nghĩa vô cùng lớn lao.

Lòng Thương Xót – Sứ Mạng Cao Cả Nhất Của Ngài

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II được biết đến với danh hiệu "Giáo hoàng của Lòng Thương Xót" nhờ vào những gắn bó sâu sắc của ngài với sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa, sứ điệp đã được trao phó cho một nữ tu huyền bí người Ba Lan vào thế kỷ XX—Thánh Maria Faustina Kowalska. Chúa Giêsu đã hiện ra với Thánh Faustina trong hình ảnh Lòng Thương Xót Chúa vào ngày 22 tháng 2 năm 1931. Chính Thiên Đàng đã đặt trên vai chị một sứ mạng to lớn: loan truyền sứ điệp Lòng Thương Xót.

Năm 1940, khi còn là một chủng sinh trẻ, Karol Wojtyła đã biết đến những mặc khải của Thánh Faustina, và chính sứ điệp

Lòng Thương Xót Chúa đã thu hút ngài sâu sắc. Khi trở thành linh mục, ngài thường xuyên đến tu viện cũ của Thánh Faustina để cầu nguyện và tổ chức tĩnh tâm. Với tư cách là Tổng Giám mục Krakow, ngài đã dẫn đầu nỗ lực đưa tên của chị vào Bộ Phong Thánh và mạnh mẽ bảo vệ chị khi Rôma đặt nghi vấn về tính xác thực của các mặc khải.

Là Giáo hoàng, vào ngày 30 tháng 11 năm 1980, ngài đã ban hành thông điệp thứ hai của mình, *Dives in Misericordia* ("Giàu Lòng Thương Xót"). Năm sau, ngài hành hương đến Đền Thánh Tình Yêu Xót Thương ở Collevalenza, Ý, ngay khi vẫn đang trong quá trình hồi phục sau vụ ám sát. Tại đó, ngài bày tỏ niềm xác tín rằng loan báo sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa chính là sứ mạng cao cả nhất của mình. Ngài nói:

"Ngay từ khi bắt đầu sứ vụ của tôi tại Tòa Thánh Phêrô ở Rôma, tôi đã coi sứ điệp này là nhiệm vụ đặc biệt của tôi. Chính sự quan phòng đã giao phó sứ điệp này cho tôi, trong hoàn cảnh hiện tại của con người, của Giáo Hội và của thế giới. Có thể nói, chính hoàn cảnh này đã trao phó cho tôi sứ mạng này như một nhiệm vụ trước mặt Thiên Chúa."[114]

Và như vậy, vào Chúa Nhật Lòng Chúa Thương Xót, ngày 30 tháng 4 năm 2000, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã có vinh dự tuyên phong hiển thánh cho Thánh Maria Faustina Kowalska, vị thánh đầu tiên của thiên niên kỷ mới. Cũng trong ngày đó, ngài đã thiết lập Chúa Nhật Lòng Chúa Thương Xót (mà chính Chúa Giêsu đã kêu gọi) trở thành ngày lễ chung cho toàn thể Giáo Hội,

114 Pope John Paul II, Homily, Shrine of Merciful Love, Collevalenza, Italy, November 22, 1981.
[www.thedivinemercy.org/message/john-paul-ii/homilies/1981-11-22]

được cử hành vào Chúa Nhật đầu tiên sau lễ Phục Sinh hằng năm. Ngài đã từng nói một câu đầy cảm xúc: "Hôm nay là ngày hạnh phúc nhất trong đời tôi."

Làm Quen Với Thánh Faustina

Một chút tiểu sử về Thánh Faustina khiêm nhường (1905-1938). Ngài từng là một cô gái nông thôn đơn sơ, đã nỗ lực không ngừng để được bước vào đời sống tu trì, trở thành một nữ tu, và nhờ ý định nhiệm mầu của Thiên Chúa, ngài đã trở thành một nhà thần bí, một ngôn sứ và còn nhiều hơn thế nữa. Thú thật, tôi sẽ không ngạc nhiên chút nào nếu một ngày nào đó ngài được tuyên bố là Tiến sĩ Hội Thánh. Bạn có để ý rằng tôi nói "khi nào" chứ không phải "nếu"? Tôi hy vọng điều đó sẽ xảy ra trong đời tôi.

Thánh Faustina là một người mà tôi đã có cơ hội tìm hiểu rất nhiều trong những năm nghiên cứu, khi viết sách về ngài và về sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa. Tôi luôn nói rằng ngài là một người rất đáng yêu và gần gũi—rõ ràng là một vị thánh mà chúng ta nên biết đến. Chúng ta không cần phải lật lại quá nhiều trang sử để tìm hiểu về ngài, vì ngài đã sống vào thế kỷ XX. Ngài để lại một ấn tượng sâu sắc qua cách ngài trò chuyện với Chúa Giêsu và Đức Maria. Điều này được thể hiện trong *Nhật Ký* mà ngài đã viết dưới sự vâng phục Chúa Giêsu và linh hướng của mình, Chân phước Michael Sopoćko. Tạ ơn Chúa vì sự vâng phục của ngài, nhờ đó mà ngày nay chúng ta có thể học hỏi từ kho tàng thiêng liêng quý giá trong *Nhật Ký* của ngài.

Khi mới bước vào đời sống tu trì, sơ Faustina đã dành sáu giờ cầu nguyện trước ảnh Đức Mẹ Czestochowa. Sơ vừa tuyên khấn trọn đời và tham dự nghi thức khánh thành bức linh ảnh vào lúc rạng đông. Sau này, sơ ghi lại trong *Nhật Ký* rằng chính khi quỳ trước bức ảnh ấy, Đức Mẹ đã nói với lòng và linh hồn sơ một cách thật sâu xa. Với sơ Faustina, thời gian ấy trôi qua nhanh như chớp. Sơ hồi tưởng lại: "Dường như con chỉ vừa mới đến... Mẹ Thiên Chúa đã nói với con rất nhiều điều. Con đã phó dâng lời khấn trọn đời của mình cho Mẹ. Con cảm nhận mình là con của Mẹ và Mẹ chính là Mẹ của con. Mẹ không từ chối bất cứ lời thỉnh cầu nào của con."[115] Trước đó, khi sơ Faustina rời nhà cha mẹ để gia nhập tu viện, sơ đã làm theo hướng dẫn của Chúa Giêsu và lên tàu đến Warsaw, Ba Lan. Nhưng ngay khi bước xuống tàu, không biết phải đi đâu, sơ bỗng nhiên cảm thấy sợ hãi đến tê liệt. Lập tức, sơ chạy đến với Đức Mẹ, van xin: "Maria, xin dẫn con đi, xin chỉ đường cho con."[116] Và Mẹ đã làm như vậy! Mẹ cũng sẽ dẫn dắt chúng ta. Hãy cầu xin Mẹ.

Chúng ta có nhận ra điểm tương đồng với nhiều vị thánh khác, những người cũng luôn xem Đức Maria là Mẹ của mình không?

Vị nữ tu trẻ đã chìm đắm trong sự hiệp thông với Nữ Vương Thiên Đàng đến mức suýt lỡ chuyến tàu của mình. Một nữ tu khác đã phải đến tận nhà thờ để đưa sơ đi kịp giờ. Đức Mẹ luôn đồng hành với sơ và nâng đỡ sơ trong sứ mạng của mình.

115 *Diary*, 260.
116 *Diary*, 11.

Tôi có một mối liên kết nhỏ với câu chuyện này. Bà ngoại tôi, Alexandra, sinh ra tại Płock, Ba Lan—chính là nơi Chúa Giêsu đã hiện ra với sơ Faustina lần đầu tiên trong hình ảnh Lòng Chúa Thương Xót vào ngày 22 tháng 2 năm 1931, tại tu viện của Dòng Đức Mẹ Nhân Lành, nơi vẫn còn tồn tại cho đến ngày nay.

Sau khi đã kể dài về hai vị thánh yêu quý của tôi và người bà đáng kính (dù chưa được phong thánh!), cuối cùng tôi cũng sắp được đi vào lịch sử của Đức Mẹ Czestochowa. Có lẽ tôi đã để phần hay nhất lại sau cùng trong chương này.

Lịch Sử Đức Mẹ Czestochowa

Lịch sử của bức linh ảnh Đức Mẹ Czestochowa thật đáng kinh ngạc. Màu sắc sẫm tối của bức ảnh là do lớp muội than tích tụ qua nhiều năm từ những ngọn đèn dầu và nến sốt sắng cháy sáng trước bức ảnh này.

Và đây mới là điều kỳ diệu nhất! Theo truyền thuyết, bức linh ảnh tuyệt đẹp của Đức Mẹ và Chúa Hài Đồng được chính Thánh Luca Thánh Sử vẽ nên. Câu chuyện còn thú vị hơn nữa! Truyền thuyết kể lại rằng Thánh Luca đã sử dụng mặt bàn gỗ được chế tác từ một chiếc bàn mà chính Chúa Giêsu đã làm ra. Chúng ta biết rằng Chúa Giêsu đã học được nghề thợ mộc từ cha nuôi của Người, Thánh Giuse. Người ta cũng nói rằng khi Thánh Luca vẽ bức linh ảnh Đức Mẹ, Đức Trinh Nữ đã kể lại cho ngài tất cả những sự kiện trong cuộc đời Chúa Giêsu mà sau này ngài đã ghi chép trong Tin Mừng của mình.

Bức linh ảnh này mang trong mình một lịch sử lâu đời và ý nghĩa. Theo truyền thống, vào năm 326 sau Công Nguyên, Thánh nữ Helena đã lên đường đến Giêrusalem để tìm Thánh Giá thật của Chúa Giêsu. Quả thật, bà đã tìm thấy, nhưng trong quá trình tìm kiếm, bà cũng tình cờ phát hiện ra bức linh ảnh này. Thánh Helena đã trao bức linh ảnh cho con trai mình, Hoàng đế Constantinô, và ông đã cho xây một đền thờ để tôn kính bức ảnh.

Sau đó, bức linh ảnh được trưng bày trên tường thành Constantinople trong một trận chiến với quân Hồi giáo Saracen. Thành phố đã được cứu thoát, và bức linh ảnh được công nhận là có công trạng. Tiếp theo, Hoàng đế Charlemagne trở thành người sở hữu bức ảnh. Sau đó, ngài đã tặng lại cho Hoàng tử Leo xứ Ruthenia (miền tây bắc Hungary), người đã treo bức ảnh này trong cung điện của mình.

Vào thế kỷ XI, khi có một cuộc xâm lược, nhà vua đã khẩn cầu Đức Mẹ bảo vệ quân đội của ngài. Đột nhiên, một màn đêm kỳ lạ bao trùm quân thù, khiến họ hoảng loạn và tự quay sang tấn công chính đồng đội của mình. Người ta kể lại rằng Đức Mẹ đã can thiệp, và Ruthenia đã được giải thoát.

Đến thế kỷ XIV, Hoàng tử Ladislaus xứ Opola đã có một giấc mộng, trong đó có lời yêu cầu đưa bức linh ảnh đến Núi Ánh Sáng (Jasna Góra) tại Ba Lan.

Bức Linh Ảnh Hứng Chịu Những Vết Thương

Bức linh ảnh tuyệt đẹp này từng chịu nhiều tổn thương. Đầu tiên, vào năm 1382, một mũi tên từ quân Tatar khi tấn công pháo

đài của vị hoàng tử đã bắn trúng bức ảnh và găm vào cổ Đức Mẹ. Hoàng tử trong nỗi sợ hãi đã mang bức ảnh chạy trốn trong đêm và cuối cùng đến Czestochowa, nơi ngài đặt bức linh ảnh trong một nhà thờ nhỏ. Sau đó, ngài đã cho xây dựng một tu viện thuộc dòng Thánh Phaolô để bảo vệ bức ảnh.

Lịch sử đầy biến động vẫn tiếp diễn, và vào năm 1430, bức linh ảnh của Đức Mẹ lại bị tổn hại. Quân Hussite tràn vào tu viện, tìm cách cướp bức linh ảnh. Một trong những kẻ trộm đã dùng gươm đâm hai nhát vào má Đức Mẹ. Khi định chém thêm một lần nữa, hắn bỗng nhiên quằn quại đau đớn, ngã xuống đất và chết ngay lập tức! Cho đến ngày nay, vết cắt từ lưỡi gươm và vết thương do mũi tên vẫn còn hiện rõ trên bức linh ảnh.

Sau đó, vào năm 1655, quân đội Thụy Điển dưới thời Vua Karl X gần như đã chiếm trọn Ba Lan. Tuy nhiên, tu viện vẫn đứng vững sau 40 ngày bị bao vây. Bức linh ảnh được bảo vệ nguyên vẹn, và quân xâm lược bị đánh bại. Chính nhờ sự can thiệp kỳ diệu này, Đức Mẹ Czestochowa trở thành biểu tượng của sự đoàn kết dân tộc Ba Lan. Bà được tôn phong làm Nữ Vương Ba Lan, và vị vua đã đặt đất nước dưới sự bảo trợ của Đức Mẹ.

Năm 1920, khi quân đội Nga xâm lược Ba Lan, người ta kể rằng hình ảnh của Đức Trinh Nữ Maria bỗng xuất hiện trên bầu trời thành Warsaw, ngay khi quân thù chuẩn bị tấn công dọc theo bờ sông Vistula. Thế rồi, quân địch lập tức rút lui.

Bình An và Hy Vọng Cho Khách Hành Hương

Biết bao nhiêu khách hành hương vẫn tiếp tục đến Czestochowa để chiêm ngưỡng Đức Mẹ Đen—tìm kiếm bình an, hy vọng và lời đáp cho những lời cầu nguyện của mình.

Một ngày nọ, không lâu trước đây, tôi có dịp đến Ba Lan lần đầu tiên. Khi ấy, tôi dẫn đầu một cuộc hành hương theo dấu chân của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II và Thánh Faustina. Tôi cảm thấy vô cùng diễm phúc khi được tận mắt chiêm ngắm bức linh ảnh Đức Mẹ Czestochowa! Trong những khoảnh khắc dường như vô tận mà cũng thật chóng qua khi đứng trước bức ảnh ấy, tôi cảm nhận được sự bình an lớn lao, rõ ràng như có thể chạm vào được, mà "Đức Mẹ của bà ngoại tôi" đã mang đến cho tâm hồn tôi.

THỰC HÀNH

Có ai trong cuộc đời bạn, dù còn sống hay đã qua đời, đã gieo vào lòng bạn niềm hy vọng thánh thiện không? Bạn có thể trở thành một Người Hành Hương của Niềm Hy Vọng cho người khác với sự trợ giúp của Đức Mẹ không?

Hãy cầu nguyện và suy ngẫm về những cách mà bạn có thể giúp đỡ người khác, dù là về mặt thiêng liêng hay thể lý. Hãy cầu xin Đức Mẹ Czestochowa trợ giúp bạn. Một lá thư, một tin nhắn hay một email thân tình gửi đến một người đang cô đơn có thể mang lại một tia hy vọng quý giá cho tâm hồn họ. Đưa tay giúp đỡ những ai đang gặp khó khăn—một người mẹ trẻ, một người đang chịu mất mát, một bà mẹ đơn thân, một người hàng xóm cao

tuổi—chắc chắn có thể là phương thuốc đầy hy vọng mà họ cần. Kết bạn với một người góa vợ hay góa chồng cũng có thể mang lại niềm an ủi và hy vọng cho cả bạn và họ!

Dĩ nhiên, những lời cầu nguyện và những hy sinh mà chúng ta dâng lên cho những người đang cần (dù còn sống hay đã qua đời) cũng là những hành động đầy lòng thương xót, có thể mang lại niềm hy vọng cho họ.

Tôi cũng muốn nhắc đến ở đây rằng Thánh Faustina đã hết lòng tôn kính Mẹ Maria qua nhiều lời kinh nguyện. Trong cuốn sách *52 Tuần Với Thánh Faustina: Một Năm Ân Sủng và Lòng Thương Xót*, tôi đã chia sẻ về những lời cầu nguyện sốt sắng mà Thánh Faustina đã dâng lên Đức Mẹ, và cách Đức Mẹ, theo một nghĩa nào đó, đã đáp lại sự trung thành của ngài:

Một lần nọ, khi chuẩn bị cho Lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, sơ Faustina đã cầu nguyện với lòng sốt sắng hơn bao giờ hết, dâng lời tạ ơn Thiên Chúa vì hồng ân cao cả mà Người đã ban là Đức Maria. Sơ tham gia vào tuần cửu nhật kéo dài chín ngày của cộng đoàn, nhưng còn khao khát làm nhiều hơn nữa. Để tôn vinh Đức Mẹ, sơ Faustina đã đọc 1.000 kinh Kính Mừng mỗi ngày trong suốt chín ngày của tuần cửu nhật.

Vào chính ngày lễ, sơ Faustina đã được nhìn thấy Đức Mẹ khi tham dự Thánh Lễ. Mẹ Thiên Chúa mỉm cười với sơ và nói rằng, theo lệnh truyền của Thiên Chúa, Mẹ muốn trở thành Mẹ cách đặc biệt và riêng biệt của sơ Faustina. Mẹ cũng cho sơ biết rằng Mẹ mong muốn sơ thực hành cách đặc biệt ba nhân đức: khiêm nhường, trong sạch và tình yêu đối với Thiên Chúa. Mẹ nói:

"Hỡi con gái của Mẹ, con phải tỏa sáng cách đặc biệt với những nhân đức này." (*Nhật Ký*, số 1412-1415).

Sau đó, Đức Mẹ áp sơ Faustina vào Trái Tim Mẹ rồi biến mất. Sơ Faustina chia sẻ rằng chính lòng mình cũng bị cuốn hút mãnh liệt vào những nhân đức ấy, và sơ đã trung thành thực hành chúng. Có vẻ như hai nhân đức cuối cùng mà Đức Mẹ nhấn mạnh chính là hoa trái phát sinh từ nhân đức khiêm nhường—một nhân đức thiết yếu cho đời sống thiêng liêng. Cũng giống như Chúa Giêsu, Đức Mẹ vô cùng coi trọng nhân đức khiêm nhường.[117]

Dù chúng ta có thể không có cùng nguồn cảm hứng hay khả năng cầu nguyện như Thánh Faustina, nhưng chỉ cần thêm vài lời kinh dâng lên Đức Mẹ mỗi ngày cũng là một điều rất quý giá! Hãy suy nghĩ và liệt kê năm cách mà bạn có thể trở thành Người Hành Hương của Niềm Hy Vọng cho người khác, rồi sớm biến chúng thành hành động.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse, xin chúc lành và cầu nguyện cho con.

Lạy Đức Maria Rất Thánh, Mẹ Czestochowa, xin mang bình an đến tâm hồn con.

Lạy Mẹ của Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng, con cảm tạ Mẹ vì đã là Mẹ của con.
Lạy Cửa Thiên Đàng, xin củng cố nơi con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

117 Donna-Marie Cooper O'Boyle, *52 Weeks with Saint Faustina: A Year of Grace and Mercy* (Stockbridge, Massachusetts: Marian Press, 2018), 71, 72.

Lạy Đấng Ngự Tòa Khôn Ngoan, xin tuôn đổ muôn ân sủng xuống trên con.
Lạy Gương Mẫu Hoàn Thiện, xin uốn nắn tâm hồn con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến như Mẹ.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ của con, con rất cần sự trợ giúp của Mẹ. Xin Mẹ hoàn thiện những lời cầu nguyện đơn sơ của con.

Xin Mẹ hướng dẫn từng bước chân con hôm nay và luôn giúp con đến gần hơn với Chúa Giêsu, Con Mẹ.
Lạy Sao Hy Vọng, Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn con đến gần hơn với Vương Quốc của Con Mẹ!

Amen.

Cùng đọc Kinh Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh, Lạy Nữ Vương, và Kinh Hãy Nhớ.

Hãy dâng lời cầu nguyện lên Đức Mẹ Czestochowa.

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

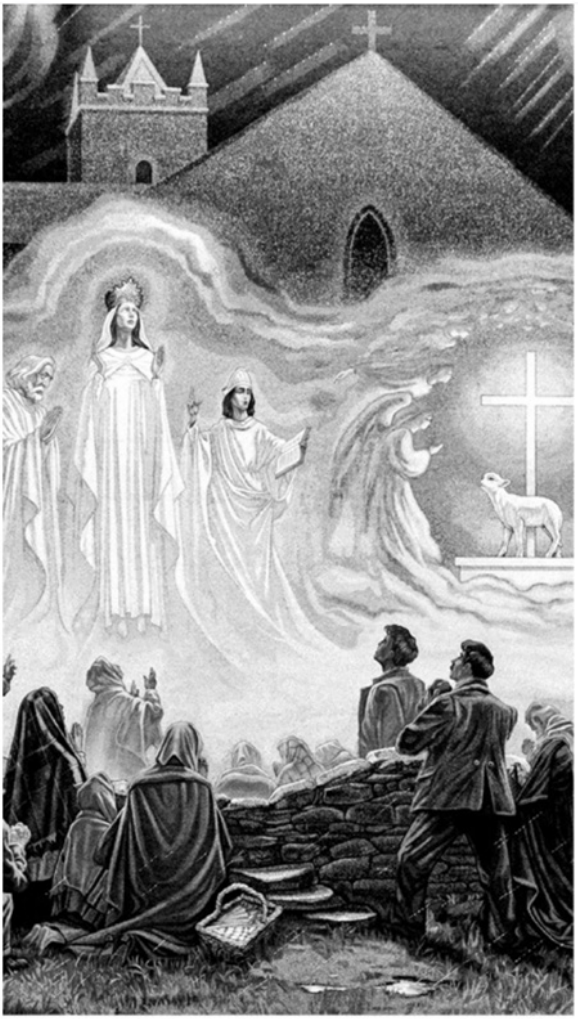

Cuộc Hiện Ra ngày 21 tháng 8, 1879,"

một bức khảm trong Vương Cung Thánh Đường Knock

Chương 12

Hy vọng cho tâm hồn mệt mỏi:

Đức Mẹ Knock

"Niềm hy vọng lớn lao và chân thật của con người, niềm hy vọng vững bền giữa mọi thất vọng, chỉ có thể là Thiên Chúa – Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta và tiếp tục yêu thương chúng ta 'đến cùng', cho đến khi mọi sự 'được hoàn tất.'"[118]

— Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI

Đức Maria là niềm hy vọng của chúng ta, Mẹ ân cần mang đến sự vững tin cho tâm hồn chúng ta. Mẹ cũng cảnh báo và ban cho chúng ta phương thế để vượt qua những thử thách và tai ương. Mẹ trên trời của chúng ta an ủi những tâm hồn mỏi mệt. Đức Mẹ Knock đã mang lại bình an và hy vọng cho những người Ireland kiệt sức, bị bách hại

118 *Spe Salvi*, 27. See also Jn 13:1 and Jn 19:30.

và đau khổ. Mẹ đã nhận lời cầu nguyện của họ một cách kỳ diệu nhất. Giờ đây, chúng ta cùng tìm hiểu về cuộc hiện ra đầy yêu thương này và lịch sử đằng sau nó.

SUY NIỆM

"Tôi đã thấy Đức Trinh Nữ, Thánh Giuse và Thánh Gioan Tông đồ trên tường nhà thờ,"[119] John Curry kể lại, hơn nửa thế kỷ sau khi ông chứng kiến cuộc hiện ra khi còn nhỏ. Ông nhớ lại như thể mới xảy ra ngày hôm qua. Chúng ta cùng nhìn lại những gì đã diễn ra khi cậu bé John, lúc đó mới 5 tuổi, được chứng kiến cuộc hiện ra của Đức Mẹ Knock kéo dài ít nhất hai giờ đồng hồ.

Năm 1879, Giáo hội Công giáo tại Ireland trải qua một thời kỳ đen tối. Suốt ba thế kỷ, đất nước này phải chịu những cuộc bách hại khốc liệt và đáng sợ nhắm vào người Công giáo. Các cơ sở tôn giáo bị đàn áp, linh mục và giám mục luôn đối diện với nguy cơ bị giết hại. Thánh lễ bị cấm đoán và đặt ngoài vòng pháp luật. Người dân trên "vùng đất của các thánh và các học giả," như cách Ireland từng được gọi, đang chịu cảnh đói khát, bệnh tật, đau khổ và nghèo túng—gắng gượng sống qua ngày nhưng vẫn kiên trì vươn lên sau những nạn đói liên tiếp, đặc biệt là Nạn đói Lớn.

Người dân Ireland gần như đã mất hết hy vọng. Dù vậy, vẫn có những người trung kiên bám víu lấy đức tin của mình—hy vọng trong tuyệt vọng. Thực tế mà nói, họ chẳng còn gì khác để bám víu nữa. Sợi dây mong manh ấy đã căng đến giới hạn và sắp

119 Dan Barry, "New York homage for last surviving witness of Knock Apparition," *The Irish Times*, May 14, 2017. [www.irishtimes.com/news/social-affairs/religion-and-beliefs/new-york-homage-for-last-surviving-witness-of-knock-apparition-1.3082610]

đứt. Người dân Ireland đã phải chịu đau khổ sâu sắc và vẫn tiếp tục gánh chịu nỗi đau về tôn giáo, văn hóa, xã hội và kinh tế.

Nỗ lực sống còn

Hãy thử nhìn gần hơn trên bản đồ. Ẩn mình ở miền tây Ireland, thuộc hạt Mayo, có một ngôi làng nhỏ bé giữa vùng đất hoang vu. Không ai ngờ rằng một ngày nào đó, nơi khiêm tốn này lại trở thành một trung tâm hành hương vĩ đại và là điểm tựa hy vọng cho Ireland. Một nơi gần như vô danh này rồi sẽ đi vào lịch sử.

Dĩ nhiên, vào thời điểm đó, người dân trong ngôi làng nhỏ chỉ có khoảng chục mái nhà ấy chẳng hề hay biết điều gì đang chờ đợi họ phía trước. Họ bận rộn với công việc hằng ngày, cố gắng kiếm sống để nuôi gia đình, từng ngày trôi qua trong chật vật. Quả thật, khi phải sống trong cảnh bấp bênh, người Công giáo Ireland vẫn bền lòng vươn lên nhờ đức tin vững vàng, lòng trung kiên với Thánh lễ và việc lần chuỗi Mân Côi—tất cả những điều ấy là nguồn sức mạnh giúp họ đứng vững.

Phải nói rằng, Đức Maria luôn biết cách biến những miền quê hẻo lánh, vô danh thành những trung tâm hành hương lớn! Hãy nghĩ đến Nazareth, Bêlem, Lộ Đức, Fatima và biết bao địa danh khác từng bị lãng quên.

Theo truyền thống Ireland, thánh Patrick từng đi qua thị trấn nhỏ này và tiên đoán rằng một ngày nào đó nơi đây sẽ trở thành một miền đất thánh. Và quả thực, điều ấy đã xảy ra. Chúng ta có thể tự hỏi vì sao Thiên Chúa lại chọn những nơi như thế.

Nhưng có lẽ câu trả lời nằm ở chính hoàn cảnh khắc nghiệt và lòng khiêm nhường, đức tin mạnh mẽ của con người nơi đây.

Đức Maria Hiện Ra Một Buổi Chiều Bình Thường

Và rồi, điều ấy đã xảy ra. Một buổi chiều bình thường, trong ánh sáng rực rỡ, Đức Mẹ, thánh Giuse và thánh Gioan Tông Đồ đã hiện ra cùng nhau trước ngôi thánh đường vào đêm vọng tuần bát nhật lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời. Tuy nhiên, những nhân vật trong lần hiện ra này, dù mang dáng vẻ sống động, lại không cất lên một lời nào. Đây là một cuộc hiện ra hoàn toàn thinh lặng—sự tĩnh lặng tuyệt đối. Cùng hiện diện với ba đấng ấy còn có một con Chiên trắng đứng trên bàn thờ lớn, phía trên có một cây thánh giá. Xung quanh bàn thờ là các thiên thần đang tôn thờ.

Chúng ta có thể tạm dừng một chút để nhớ lại rằng chỉ bảy năm trước cuộc hiện ra này, vào thời điểm Giáo hội gặp nguy nan trầm trọng, chân phước Giáo hoàng Piô IX đã tuyên bố thánh Giuse là Đấng Bảo Trợ của Giáo hội Hoàn Vũ. Hơn nữa, chúng ta cũng biết thánh Gioan luôn có một vị trí đặc biệt trong lòng Đức Maria. Khi mở Kinh Thánh và đọc lại sách Khải Huyền, chúng ta sẽ thấy Con Chiên, thấy Đức Maria là Nữ Vương Giáo Hội, thấy các thiên thần, thấy Thành Thánh của Thiên Chúa... nhưng khoan đã, có lẽ chúng ta đang đi quá nhanh.

Ánh sáng thiên giới chính là điều đã quy tụ 15 thị nhân vào ngày 21 tháng 8 năm 1879. "Từ cuộc hiện ra, một luồng ánh sáng huyền nhiệm tỏa ra, lấp lánh như những viên kim cương ở nhiều điểm khác nhau, rồi lan tỏa từ các nhân vật hiện ra, vươn rộng

gần đến chiều cao và chiều ngang của mái nhà thờ,"[120] một tác giả đã viết.

Những thị nhân, từ 5 đến 75 tuổi (trong đó có một người ở xa), đều là thành viên của giáo xứ thánh Gioan Tẩy Giả. Cuộc hiện ra kéo dài hai giờ trên mái nhà thờ. Thị nhân nhỏ tuổi nhất, háo hức muốn nhìn thấy mọi sự, đã leo lên vai anh họ mình để không bỏ sót điều gì. Sau này, chúng ta sẽ khám phá một điều rất thú vị về cậu bé Gioan nhỏ này.

Cái Nhìn Gần Hơn

Giờ đây, chúng ta hãy nhìn kỹ hơn về cách cuộc hiện ra diễn ra. Lúc đó trời sắp tối, nhưng vẫn còn chút ánh sáng, và cơn mưa của cả ngày vẫn không ngừng trút xuống. Mary McLoughlin, người quản gia của cha xứ, vô cùng kinh ngạc khi đi ngang qua nhà thờ và thấy bức tường phía nam bên ngoài hoàn toàn ngập trong một luồng ánh sáng huyền nhiệm. Dù mưa vẫn rơi, bà vẫn có thể thấy rõ ba nhân vật rạng ngời, đứng uy nghi trước bức tường. Bà liền nghĩ rằng cha xứ hẳn đã cho dựng lại các tượng đá đã bị phá hủy trong cơn bão trước đó.

Cơn mưa càng lúc càng nặng hạt, trời cũng tối dần. Mary vội vã chạy qua màn mưa để đến nhà người bạn Margaret Byrne.

Sau một thời gian ngắn ghé thăm, Mary quyết định ra về. Chị của Margaret, cũng tên là Mary, đồng ý đi cùng cô. Trên đường về, họ phải đi ngang qua nhà thờ. Khi tiến gần hơn, họ không thể tin vào mắt mình, vì họ đã chứng kiến một thị kiến kỳ diệu với

120 Father James, OFM Cap., "The Story of Knock," EWTN website. [www.ewtn.com/catholicism/library/story-of-knock-5600]

sự rõ ràng tuyệt đối. Nổi bật trên mái nhà thờ và ở phía tây của nó là sự hiện diện của Đức Trinh Nữ Maria, thánh Giuse và thánh Gioan Tông Đồ. Theo lời kể của Mary Byrne:

Đức Mẹ đứng thẳng, mắt hướng lên trời, đôi tay nâng cao ngang vai hoặc cao hơn một chút, lòng bàn tay hơi nghiêng về phía vai hoặc ngực. Mẹ khoác một chiếc áo choàng lớn màu trắng, buông xuống mềm mại và phủ nhẹ quanh vai, cài kín ở cổ. Trên đầu Mẹ đội một vương miện—một vương miện khá lớn—và dường như có sắc vàng hơn so với chiếc áo hoặc y phục mà Đức Mẹ thường mặc.[121]

Thị nhân Bridget Trench kể lại rằng Mary đang "chìm sâu trong lời cầu nguyện," mắt hướng lên trời, đôi tay giơ ngang vai hoặc cao hơn một chút, lòng bàn tay hơi nghiêng về phía vai. Bà nói: "Tôi liền chạy đến để hôn, vì tôi nghĩ đó là đôi chân của Đức Trinh Nữ; nhưng khi chạm vào, tôi không cảm thấy gì ngoài bức tường, và tôi tự hỏi tại sao mình không thể chạm đến các hình tượng mà tôi đã thấy rõ ràng đến vậy."[122]

Vào tối hôm đó, Patrick Hill đang trên đường về nhà thì nghe thấy Dominic Beirne chạy vào nhà và kêu lên:

"Thị kiến tuyệt đẹp ấy đang xuất hiện ở đó!"

Anh liền đi theo Dominic, cùng với một người đàn ông tên là Dominic Beirne (cha), John Durcan và một cậu bé nhỏ tên John Curry.

---

121 "Knock, Ireland (1879)," The Miracle Hunter website. [www.miraclehunter.com/marian_apparitions/approved_apparitions/knock/index.html]

122 Ibid.

Họ vội vã chạy đến nhà thờ, bất chấp cơn mưa nặng hạt, vì ai cũng nóng lòng được chứng kiến sự kiện kỳ diệu này. Patrick kể lại:

"Chúng tôi chạy về phía nhà nguyện và khi mái nhà thờ hiện ra trong tầm nhìn, chúng tôi lập tức thấy những luồng ánh sáng; một thứ ánh sáng trắng tinh khiết bao phủ gần hết phần mái, từ mặt đất đến tận cửa sổ và cao hơn nữa. Đó là một luồng sáng kỳ diệu, lúc thì tỏa lên cao, lúc lại hạ thấp xuống. Chúng tôi thấy rõ các hình tượng—Đức Trinh Nữ Maria, thánh Giuse, thánh Gioan, cùng một bàn thờ có Con Chiên trên đó, và phía sau Con Chiên là cây thánh giá. Khi tôi đến gần hơn, tôi thấy mọi sự cách rõ ràng."[123]

Những người khác cũng nhanh chóng kéo đến để chiêm ngưỡng thị kiến này.

Mười Lăm Nhân Chứng

Tổng cộng có 15 nhân chứng. Mười bốn người trong số họ đã đứng giữa cơn mưa xối xả để chiêm ngưỡng cuộc hiện ra huyền nhiệm từ trời, một sự kiện dường như thắp lên niềm hy vọng trong những tâm hồn mệt mỏi. Nhân chứng thứ 15, Patrick Walsh, lúc đó đang ở cách khoảng nửa dặm và đang kiểm tra trang trại của mình thì bất ngờ nhìn thấy một quả cầu ánh sáng vàng rực lớn ở phía xa. Ông kể lại: "Tôi chưa bao giờ thấy một ánh sáng nào rực

123 "Official statement from Patrick Hill, Visionary from Knock," The Miracle Hunter website.
[https://www.miraclehunter.com/marian_apparitions/approved_apparitions/knock/phill_statement.html]

rỡ đến vậy. Nó xuất hiện cao trên mái nhà thờ, bao quanh và có hình dạng tròn."[124]

Thiên Chúa đã chọn ngôi thánh đường khiêm tốn này để Đức Mẹ từ trời ngự xuống, mang theo thánh Giuse và thánh Gioan Tông Đồ. Khi chứng kiến cuộc hiện ra linh thiêng ấy, nhóm người có mặt liền sốt sắng lần chuỗi Mân Côi, vừa ngạc nhiên trước thị kiến thinh lặng nhưng sâu nhiệm. Có lẽ, dù Đức Mẹ không cất lời, nhưng chính sự hiện diện của Mẹ đã âm thầm đánh động tâm hồn họ. Sau đó, các nhân chứng đã trao đổi với nhau về những gì họ thấy, và quả thật, tất cả đều mô tả cùng một hình ảnh. Mỗi người đều cảm nhận một sự biến đổi sâu sắc trong tâm hồn mình, theo những cách khác nhau.

Thiên Chúa Thưởng Công Những Lời Cầu Nguyện Của Chúng Ta

Câu chuyện về Đức Mẹ Knock còn nhiều điều sâu xa hơn. Tôi muốn giải thích bằng cách nhắc đến điều mà Chúa Giêsu đã mặc khải cho thánh Faustina Kowalska, được ghi lại trong Nhật Ký của ngài, rằng Thiên Chúa thường ban thưởng cho sự kiên trì trong cầu nguyện. Cụ thể, Người phán: "Ta thường chờ đợi để ban nhiều hồng ân lớn lao cho đến khi lời cầu nguyện gần đến hồi kết."[125] Chân lý sâu sắc này đã được mặc khải cho vị nữ tu khiêm nhường, sau những giờ Chầu Thánh Thể đầy gian nan mà ngài nghĩ rằng không mang lại kết quả gì. Tuy nhiên, dù cảm thấy mình chẳng

124 "The Story of Knock."
125 *Diary*, 268.

có ích gì, ngài vẫn kiên trì cầu nguyện—và Chúa Giêsu đã thưởng công cho ngài!

Tôi nhắc đến thánh Faustina vì tôi nhận thấy một sự tương đồng giữa điều này và cuộc hiện ra tại Knock. Bởi lẽ, câu chuyện không chỉ đơn thuần là một cuộc hiện ra bất ngờ và kỳ diệu của Đức Mẹ với các tín hữu Công giáo tại ngôi nhà thờ nhỏ bé ở Knock. Tôi tin rằng Chúa đã thưởng công cho người Công giáo Ireland vì lòng trung tín của họ và muốn ban cho họ một niềm hy vọng lớn lao sau bao đau khổ. Hơn thế nữa, Người đã chọn chính giáo xứ này vì sự hy sinh đầy yêu thương và lòng tận hiến của vị cha sở đạo đức, ArchdeaconCavanagh. Không nghi ngờ gì, Thiên Chúa đã thưởng công cho những lời cầu nguyện và sự hy sinh của ngài.

Không phải là một sự trùng hợp khi cuộc hiện ra của Đức Mẹ Knock xảy ra ngay sau khi cha ArchdeaconCavanagh dâng xong Thánh lễ thứ 100 để cầu nguyện cho những người đã qua đời trong Nạn đói Lớn. Vị linh mục khiêm nhường này đã hy sinh tất cả để giúp đỡ những người nghèo khổ đang chịu cảnh đói kém. Ngay từ khi còn là một linh mục trẻ, ngài đã chăm sóc các nạn nhân của nạn đói, phục vụ những người hấp hối trong các rãnh nước, bên vệ đường—những người dần lìa đời vì cơn đói hành hạ đến kiệt sức, không còn đủ sức để lãnh nhận ơn tha tội sau cùng.

Cha ArchdeaconCavanagh đã bán đi tài sản của mình để mua lương thực cứu đói. Ngài tận dụng mọi phương tiện có thể để xoa dịu cơn đói của họ và cố gắng cứu sống họ. Nhưng không chỉ quan tâm đến nhu cầu thể xác, ngài còn tìm đến họ để trao ban các Bí tích sau cùng, chuẩn bị cho linh hồn họ về với Chúa.

Dù đã nỗ lực hết mình, trái tim vị mục tử ấy vẫn tan nát, vì ngài không thể có mặt khắp nơi để chăm sóc cho hàng trăm người đang hấp hối trong giáo xứ và khu vực lân cận. Họ đang lần lượt ra đi, không có ai bên cạnh.

Cha ArchdeaconCavanagh thực sự là một người cha, đã cùng chịu đau khổ với đoàn chiên của mình. Ngài đã quyết định dâng hiến món quà quý giá nhất—100 Thánh lễ để cầu xin lòng thương xót của Thiên Chúa trên các linh hồn đã qua đời, đặc biệt là những người không kịp giao hòa với Chúa và ra đi mà chưa kịp lãnh nhận các Bí tích sau cùng của Hội Thánh.

Dù đã dốc hết sức lực, trái tim vị mục tử ấy vẫn tan nát, vì ngài không thể có mặt kịp thời để chăm sóc cho hàng trăm người đang hấp hối trong giáo xứ và vùng lân cận. Họ đang lần lượt ra đi khắp nơi.

Tổng phó tế Cavanagh thực sự là một người cha, đã cùng đau khổ với đoàn chiên của mình. Ngài quyết định dâng món quà quý giá nhất—100 Thánh lễ—để khẩn cầu lòng thương xót của Thiên Chúa cho các linh hồn đã qua đời, đặc biệt là những người không kịp giao hòa với Chúa và ra đi mà chưa kịp lãnh nhận các Bí tích sau cùng của Hội Thánh.

Vì không thể ban tặng họ hành động yêu thương cao cả nhất của Hội Thánh, tức là các Bí tích sau cùng, vị Tổng phó tế đã cầu nguyện để món quà là các Thánh lễ mà ngài dâng lên sẽ kéo xuống lòng thương xót của Thiên Chúa. Trời cao đã lắng nghe lời cầu nguyện của ngài và nhìn thấu những hy sinh của ngài. Đức Mẹ đã đến. Thật kỳ diệu, Mẹ hiện ra ngay sau khi Thánh lễ thứ 100 được cử hành. Mẹ đến cùng với Con Chiên—Con Chiên của Bí tích

Xức Dầu Sau Cùng, Con Chiên của Lòng Thương Xót. Trong Tin Mừng Gioan 1,29, chúng ta đọc thấy: "Đây là Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa bỏ tội trần gian!" Chính Chúa Giêsu, Chiên Thiên Chúa, đã tha thứ tội lỗi chúng ta. Người là Lòng Chúa Thương Xót. Hình ảnh Con Chiên trong cuộc hiện ra tại Knock tỏa sáng rực rỡ trong ánh sáng tinh tuyền, vì chính Chúa Giêsu là Chiên Hy Tế, Đấng đã giành lấy lòng thương xót cho toàn thể nhân loại qua cuộc Khổ nạn và cái chết trên Thập giá.

Sau Con Chiên, Đức Mẹ là Đấng tỏa sáng rực rỡ tiếp theo. Mẹ là Mẹ của Giáo Hội. Kế đến là thánh Giuse, Đấng bảo trợ của Giáo hội Hoàn Vũ. Cuối cùng là một linh mục, được thể hiện qua hình ảnh thánh Gioan Tông Đồ, mặc phẩm phục theo nghi lễ Đông phương. Như vậy, thánh Gioan đại diện cho Giáo hội trên trần gian. Là linh mục, ngài có đặc ân được cử hành Thánh lễ, dâng hiến cả cuộc đời mình cho Chúa Giêsu và Hội Thánh Mẹ.

Cuộc hiện ra của Đức Mẹ Knock là một dấu chỉ phi thường của niềm an ủi và hy vọng lớn lao. Chúng ta có thể dừng lại để suy ngẫm về tất cả những điều ấy—về ý nghĩa của sự kiện này đối với những người đương thời, và về ý nghĩa của nó cho chúng ta hôm nay khi đọc lại câu chuyện này. Con Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa bỏ tội trần gian, đã xuất hiện tại Knock—một lời đáp tuyệt vời cho lời cầu nguyện của Tổng phó tế Cavanagh, cầu xin lòng thương xót cho các nạn nhân của nạn đói.

Một lần nữa, tôi lại nhớ đến thánh Stanislaus Papczyński, người cũng tràn đầy lòng trắc ẩn đối với các linh hồn nơi Luyện ngục. Ngài đã tha thiết cầu nguyện cho họ, nhiều lần xuất thần và được đưa tới Luyện ngục trong thần trí. Ngài đã chứng kiến

những linh hồn đau khổ và đã làm mọi điều có thể để giúp họ bằng những lời cầu nguyện, các Thánh lễ, sự dâng hiến những đau khổ và bệnh tật của mình, cũng như những việc đền tội thay cho họ. Ngài dạy các anh em của mình hãy luôn nhớ đến bổn phận bác ái đối với những người đã khuất. Ngài cũng khuyên rằng chúng ta nên phó dâng các linh hồn ấy cho Đức Trinh Nữ Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội.

Chúng ta cũng có thể làm như vậy. Hãy phó dâng các linh hồn ấy cho Đức Mẹ và luôn nhớ cầu nguyện cho họ.

Dĩ nhiên, chúng ta cũng nhớ đến thánh Faustina. Khi mới bước vào đời sống tu trì, ngài đã được Thiên thần Bản mệnh dẫn đến Luyện ngục để chứng kiến nỗi đau khổ của các linh hồn nơi đây. Vị nữ tu trẻ đã thưa hỏi Chúa Giêsu rằng ngài nên cầu nguyện cho ai. Và Chúa đã cho ngài biết! Sau đó, vào ban đêm, các linh hồn đến với ngài, và ngài đã dâng lên những lời cầu nguyện và việc đền tội với tất cả lòng yêu thương dành cho họ.

Thánh Faustina là tấm gương cho chúng ta noi theo, để mỗi người cũng góp phần của mình.

Thiên Chúa Ở Cùng Họ

Hẳn là người Công giáo Ireland đã cảm nhận rằng Thiên Chúa đang ở bên họ, sau khi đã chịu đựng hàng thế kỷ đau thương và thống khổ.

Ngày hôm sau cuộc hiện ra, các thị nhân đã đến gặp cha xứ và thuật lại những gì đã xảy ra, vì ngài không chứng kiến sự kiện ấy. Ngài chấp nhận lời chứng của họ và viết thư báo lên Đức Giám

mục giáo phận. Một ủy ban của Giáo hội đã tiến hành thẩm tra các nhân chứng. Ban đầu, hàng giáo phẩm giáo phận tỏ ra nghi ngờ. Tuy nhiên, sau nhiều tuần thu thập lời chứng và bằng chứng, một báo cáo tích cực đã được trình lên Tổng giám mục, khẳng định rằng "khi xét tổng thể, lời chứng của tất cả các nhân chứng là đáng tin cậy và thỏa đáng."[126]

Người dân trong vùng và nhiều người khác đã đổ về nhà thờ giáo xứ để tận mắt chứng kiến nơi ấy—và những cuộc hành hương đầu tiên đến Knock đã bắt đầu từ năm 1880.

Vào thời điểm đó, Đức Tổng giám mục tuyên bố: "Đây là một phúc lành lớn lao dành cho những người nghèo khổ ở miền Tây, giữa cảnh đau thương và cơ cực của họ, Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thiên Chúa, đã hiện ra giữa họ."[127]

Hai năm sau, Đức Tổng giám mục John Joseph Lynch từ Toronto, Canada, đã đến viếng thăm giáo xứ và khẳng định rằng ngài đã được chữa lành nhờ Đức Mẹ Knock.

Vùng Đất Thánh

Nơi hoang vu và vô danh ấy đã trở thành vùng đất thánh khi Chúa Giêsu, Đức Maria, thánh Giuse và thánh Gioan hiện ra. Hai người mù và một bé gái khiếm thính đã được chữa lành cách kỳ diệu ngay sau cuộc hiện ra, và kể từ đó, hơn 600 trường hợp được chữa lành cách lạ lùng cùng vô số cuộc hoán cải đã được ghi nhận tại Knock. Địa điểm khiêm nhường này đã được Giáo hội chính thức công nhận, và đền thánh Knock ngày nay đón tiếp

126 "The Story of Knock."
127 "The Story of Knock," Knock Shrine website. [www.knockshrine.ie/history/]

hàng triệu khách hành hương mỗi năm, trở thành một trung tâm hành hương lớn. Knock đã được viếng thăm bởi thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, thánh Têrêsa Calcutta và Đức Giáo hoàng Phanxicô.

Ngôi làng nhỏ bé Knock đã hoàn toàn đổi thay nhờ sự hiện ra của Đức Trinh Nữ Maria, và sau đó là nhờ dòng người hành hương từ khắp nơi tuôn đến để tưởng niệm biến cố này, xin ơn chữa lành và tìm kiếm câu trả lời cho những lời cầu nguyện của họ. Năm 1976, ngôi thánh đường "Đức Mẹ, Nữ Vương của Ireland" đã được xây dựng tại đây để đón tiếp vô số khách hành hương.

Câu Chuyện Về John Curry

Và giờ đây, chúng ta nói đến câu chuyện của cậu bé John Curry, người đã ngồi trên vai anh họ của mình để có thể nhìn rõ hơn thị kiến. Hóa ra vào những năm 1930, một nữ tu thuộc dòng Tiểu Muội Người Nghèo tại số 213 phố Đông 70, thành phố New York, cảm thấy tò mò về một điều gì đó cứ thôi thúc bà. Bà tự hỏi liệu người tên John Curry mà bà quen, hiện đang sống tại Nhà Dưỡng lão do các nữ tu điều hành, có biết gì về Knock không, và liệu ông có quen một người nào tên là John Curry đến từ Knock không. Dù sao thì, người John Curry mà bà quen có chất giọng đặc trưng của Ireland, điều mà ai cũng có thể nhận ra. Có thể ông ấy biết chăng! – bà nghĩ, và quyết định hỏi ông ta.

"Vâng," người đàn ông khiêm nhường, người phụ giúp dọn dẹp phòng ăn và phục vụ Thánh lễ hằng ngày, đáp lại. Ông ấy biết Knock. Không chỉ vậy. Ông cho biết "chính là J. Curry, người mỗi

sáng giúp lễ trong nhà nguyện này..."[128] Hẳn là nữ tu ấy đã vô cùng kinh ngạc! Chúng ta có thể tưởng tượng được sự ngỡ ngàng của sơ không? Và lòng khiêm nhường của John! Ông chưa từng một lần tiết lộ rằng mình chính là một trong những thị nhân của cuộc hiện ra tại Knock.

John đã rời quê hương Knock yêu dấu để di cư sang Hoa Kỳ, định cư tại New York và làm công nhân, sau đó trở thành nhân viên phục vụ tại Bệnh viện Thành phố trên đảo Welfare. Thị kiến mà ông đã chứng kiến khi còn là một cậu bé vẫn luôn sống động trong trái tim ông. Ông không bao giờ quên được điều thánh thiêng và kỳ diệu ấy. Suốt cuộc đời, ông sống như một người Công giáo trung thành và khiêm nhường. Đến năm 58 tuổi, ông chuyển vào sống tại Nhà Dưỡng lão.

Một ngày nọ, một bức thư triệu tập hoàn toàn bất ngờ từ Tòa án Giáo hội Tổng giáo phận Công giáo Rôma tại New York được gửi đến Nhà Dưỡng lão, yêu cầu John Curry ra làm chứng trước tòa án này.

John ra trình diện trước tòa án giáo hội, đại diện cho "Ủy ban Điều tra lần thứ hai tại Ireland." Ba vị thẩm phán giáo sĩ đã đặt cho ông nhiều câu hỏi. John không hề nao núng hay do dự, mà đáp lại cách thẳng thắn: "Vâng, thưa ngài, tôi chính là John Curry... Tôi đã thấy Đức Trinh Nữ Maria, thánh Giuse và thánh Gioan Tông Đồ hiện ra trên mái nhà thờ." Ông đã tường thuật từng chi tiết một cách cẩn thận, và nói thêm: "Những điều tôi

128 Dan Barry.

trình bày với ngài ở đây xuất phát từ chính trí nhớ của tôi, chứ không phải từ bất kỳ cuốn sách nào."[129]

Không biết bạn thế nào, nhưng những lời chân thành và thẳng thắn của John khiến tôi rợn da gà!

John Curry qua đời vào năm 1943, hưởng thọ 68 tuổi. Các nữ tu Tiểu Muội Người Nghèo đã an táng ông tại một khu mộ chung thuộc quyền sở hữu của dòng ở Farmingdale, Long Island. Tuy nhiên, theo sự quan phòng của Thiên Chúa, vào năm 2015, Đức Hồng y Timothy Dolan của New York đã thực hiện một cuộc hành hương đến đền thánh Knock và được biết rằng thị nhân nhỏ tuổi nhất của cuộc hiện ra đang yên nghỉ trong một ngôi mộ vô danh, không bia đá trên Long Island, New York.

Đức Hồng y Dolan biết rằng điều này cần phải thay đổi. Theo chỉ dẫn của ngài, thi hài của John Curry đã được cải táng tại nghĩa trang nhỏ bên cạnh Vương cung thánh đường thánh Patrick, ở khu Manhattan, New York.

Một người nhập cư Ireland khiêm nhường, dường như chẳng có thành tựu trần thế nào đáng kể, đã ra đi trong cảnh nghèo túng và bị chôn cất trong một ngôi mộ không tên tuổi. Nhưng cuối cùng, sau khi qua đời, ông đã được công nhận và vinh danh bằng một bia mộ trang trọng. Dòng chữ được khắc trên phiến đá granite xanh đen tuyên bố: "Nhân chứng của cuộc hiện ra tại Knock."

Thật đáng suy ngẫm!

---

129 Ibid.

THỰC HÀNH

Một lần nữa, chúng ta thấy Đức Maria mang niềm hy vọng lớn lao đến cho những tâm hồn mỏi mệt. Mẹ xoa dịu nỗi sợ hãi của họ. Chúng ta nghe kể về những giáo dân khiêm nhường, tràn đầy đức tin, đứng dưới cơn mưa xối xả để chiêm ngưỡng tất cả những gì Đức Mẹ Knock mang đến cho họ. Cuối cùng, sau những năm tháng tưởng như không có hồi kết của đau khổ, hy vọng đã tràn ngập tâm hồn họ.

Hãy dành thời gian để suy ngẫm về tất cả những điều này. Nhắm mắt lại và đặt mình vào khung cảnh cuộc hiện ra, rồi cầu nguyện với Mẹ Maria. Hãy xin Mẹ ban cho bạn mọi ơn cần thiết để đạt tới Nước Trời và giúp dẫn dắt những người khác cùng đi với bạn! Hãy cầu xin để noi gương các nhân đức của Mẹ—đặc biệt là đức khiêm nhường.

Khi bạn thực hiện điều này, hãy dâng tất cả những khổ đau của mình lên Chúa Giêsu. Hãy trao phó cho Người mọi đau khổ và sầu muộn của bạn. Khi bạn dâng hiến tất cả cho Chúa Giêsu, tâm hồn bạn sẽ trở nên nhẹ nhàng hơn, bớt gánh nặng hơn, và bạn sẽ đón nhận được một niềm hy vọng tràn đầy trong trái tim mình!

Hãy siêng năng cầu nguyện cho các linh hồn nơi Luyện ngục và những người đang hấp hối. Nếu có thể, hãy xin dâng Thánh lễ để cầu nguyện cho các linh hồn ấy.

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse, xin chúc lành và cầu nguyện cho con.

Lạy Mẹ Maria rất thánh, Đức Mẹ Knock, xin mang đến niềm hy vọng và ơn chữa lành.

Lạy Mẹ của Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng, con cảm tạ Mẹ vì đã là Mẹ của con.

Lạy Cửa Thiên Đàng, xin củng cố nơi con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng Ngự Tòa Khôn Ngoan, xin tuôn đổ muôn ân sủng xuống trên con.

Lạy Gương Mẫu Hoàn Thiện, xin uốn nắn tâm hồn con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến như Mẹ.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ của con, con rất cần sự trợ giúp của Mẹ. Xin Mẹ hoàn thiện những lời cầu nguyện đơn sơ của con.

Xin Mẹ hướng dẫn từng bước chân con hôm nay và luôn giúp con đến gần hơn với Chúa Giêsu, Con Mẹ. Lạy Sao Hy Vọng, Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn con đến gần hơn với Vương Quốc của Con Mẹ!

Amen.

Cùng đọc Kinh Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh, Lạy Nữ Vương, và Kinh Hãy Nhớ.

Hãy đọc những lời kinh cầu nguyện cùng Đức Mẹ Knock.

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

Chương 13

Niềm Hy Vọng từ Champion:

"Ta là Nữ Vương Thiên Đàng"

"Ta là Nữ Vương Thiên Đàng, Đấng cầu nguyện
cho tội nhân được ơn hoán cải."[130]
— Đức Mẹ Champion

Nữ Vương Thiên Đàng cúi xuống trần gian để an ủi và dạy dỗ con cái của Mẹ. Mẹ không ngừng cầu nguyện cho tội nhân được hoán cải và đôi khi chọn những người cộng tác để thi hành công việc của Mẹ. Chúng ta hãy cùng tìm hiểu về Đức Mẹ Champion và cách Mẹ đã chuẩn bị cho một thiếu nữ khiếm thị một phần để yêu thương giảng dạy và loan báo Đức Tin với lòng tận tụy dịu dàng. Hãy cùng xem Đức Mẹ đã nâng đỡ đoàn chiên của Người như thế nào giữa cơn hỏa hoạn kinh hoàng và tàn khốc. Tôi xin phép bắt đầu chương này bằng một câu chuyện cá nhân.

130 "Robinsonville (now Champion), WI, USA (1859)," The Miracle Hunter website. [www.miraclehunter.com/marian_apparitions/approved_apparitions/robinsonville/index.html]

SUY NIỆM

Trong quá trình viết cuốn sách này, tôi đã gặp một người phụ nữ biết tôi từ trước. Điều này đôi khi xảy ra khi tôi đi đây đó. Tôi tình cờ gặp một trong những "người hâm mộ" của mình—một độc giả đã đọc sách của tôi và có thể đã xem một số chương trình tôi thực hiện trên truyền hình. Chẳng hạn, một lần nọ, khi tôi dẫn đoàn hành hương đến Lộ Đức (Pháp), có một cặp vợ chồng người Ireland cũng đang viếng thăm nơi đây. Họ đến gần tôi trong một quán ăn nhỏ. Người phụ nữ vui mừng thốt lên: "Donna-Marie! Chúng tôi theo dõi chị trên truyền hình mỗi ngày đấy!" Câu nói ấy làm tôi mỉm cười và mở ra một cuộc trò chuyện đầy ý nghĩa.

Tôi luôn kinh ngạc trước cách Thiên Chúa và Mẹ Thánh của Người kết nối mọi người trên khắp thế giới. Hơn nữa, dù chuyện này có xảy ra bao nhiêu lần đi nữa, tôi vẫn luôn bất ngờ—hoàn toàn ngạc nhiên vì tôi không nghĩ rằng có nhiều người biết đến tôi, dù tôi vẫn cố gắng sống một cách khiêm tốn, không phô trương. (Ước gì tôi có thể đặt một biểu tượng mặt cười ở đây!)

Người phụ nữ mà tôi đã nhắc đến trước đó—người đã biết tôi từ trước—bất chợt reo lên: "Chị chính là Donna-Marie Cooper O'Boyle phải không?" Tôi mỉm cười và gật đầu.

Ngay trước câu hỏi ấy, tôi vừa mới ngồi xuống bên cạnh cô ấy tại khu chờ của một tiệm làm tóc. Tôi không nghĩ rằng có chuyện gì đặc biệt xảy ra ngoài việc cắt tỉa tóc vào buổi sáng hôm đó. Nhưng tôi vẫn luôn cầu xin Thiên Chúa dùng tôi để giúp đỡ người khác, đặc biệt là trong lời nguyện dâng ngày mỗi sáng. Và rồi, thật bất ngờ, người phụ nữ này xuất hiện, trông có vẻ rất vui mừng

khi được gặp tôi ngoài đời. Tôi không tin vào những sự trùng hợp ngẫu nhiên, và tôi háo hức chờ đợi xem Chúa và Mẹ Maria đã sắp đặt điều gì.

"Tôi đã đọc sách của chị!" Cô ấy nói. "Tôi đã xem các cuộc phỏng vấn của chị và các chương trình trên EWTN. Câu chuyện của chị thật mạnh mẽ!"

Người phụ nữ này (tôi sẽ gọi cô ấy là Marie) trước đây sống ở một tiểu bang khác và mới chuyển đến một thị trấn không xa nơi tôi ở. Cô ấy kể rằng, từ khi chuyển đến Connecticut, cô ấy đã tự hỏi liệu có bao giờ gặp được tôi không.

"Tôi rất vui được gặp chị!" Tôi nói, mỉm cười và đưa tay chào cô ấy. Cô ấy liền chia sẻ rằng trước hết, cô không thể tin rằng tôi thực sự đang có mặt ở đó. Sau đó, cô nhắc đến một câu nói của Thánh Têrêsa Calcutta (tôi vẫn quen gọi ngài là Mẹ Têrêsa), câu mà tôi từng trích dẫn trong ít nhất một cuộc phỏng vấn trên truyền hình mà cô ấy đã xem.

"Lạy Maria, Mẹ của Chúa Giêsu, xin hãy làm Mẹ con bây giờ," Marie nhắc lại lời cầu nguyện đó.

"Đúng rồi, chính là câu đó," tôi đáp. Làm sao tôi có thể quên được lời cầu nguyện đặc biệt của Mẹ Têrêsa? Không thể nào! Vị thánh nhỏ bé của những con phố nghèo đã dạy tôi cầu nguyện với tất cả lòng thành khẩn khi tôi đang cố gắng giữ lấy sự sống của đứa con chưa chào đời và cả chính bản thân mình, trong lúc nằm trên giường bệnh với tình trạng tim nguy kịch và xuất huyết nghiêm trọng trong tử cung.

Bạn có nhận ra rằng lời cầu nguyện của Mẹ Têrêsa không phải là xin Đức Mẹ làm "một người mẹ" của chúng ta, mà là xin

Mẹ thực sự làm Mẹ của chúng ta không? Đó chính là sự khác biệt! Mẹ Maria không chỉ là một người mẹ, mà là Đấng Là Mẹ Thật Sự của chúng ta!

Sau khi nghe tôi nói về điều này trên một chương trình truyền hình, Marie đã viết lại câu nói ấy trên một mảnh giấy nhỏ và dán lên tủ lạnh của cô. Câu nói này đã trở thành nguồn hy vọng cho cô trong những lúc khó khăn.

Sáng hôm đó, cuộc gặp gỡ đầy bất ngờ của chúng tôi cũng ảnh hưởng đến thợ làm tóc trong tiệm. Bởi vì Marie đã kể với cô ấy rằng cô **biết** tôi như thế nào, dù chỉ vừa mới gặp tôi lần đầu ngoài đời, cùng với câu chuyện thú vị đằng sau đó. Tôi cũng phải giải thích đôi chút với người thợ làm tóc, vì tôi đột nhiên rời ghế một lát. Tôi làm vậy để có thể mang tặng Marie một mẫu ảnh Mề Đay Huyền Nhiệm đã được làm phép. Tôi kể với người thợ làm tóc rằng Marie biết đến tôi qua sách và các chương trình truyền hình của tôi, và bây giờ cô ấy rất vui khi được gặp tôi trực tiếp. Khi nghe vậy, người thợ làm tóc nói rằng cô cũng muốn đọc sách của tôi vào một ngày nào đó, và thậm chí cô còn là người Công giáo! Tôi không hề biết điều đó cho đến khi mọi chuyện diễn ra như vậy.

Mẹ Maria Là Người Mẹ Đích Thực Của Chúng Ta

"Lạy Maria, Mẹ của Chúa Giêsu, xin hãy làm Mẹ con bây giờ."

Đúng vậy, Đức Maria mong muốn trở thành Mẹ của chúng ta. Chúng ta có thể kêu cầu Mẹ bất cứ lúc nào. Nhưng tất cả những

điều này liên quan gì đến một thiếu nữ nông dân người Bỉ đạo đức tên là Adele Brise và Đức Mẹ Champion?

Chúng ta hãy quay ngược thời gian trở về năm 1859 để hiểu rõ hơn. Đồng thời, chúng ta sẽ thấy vì sao Champion, Wisconsin đã trở thành địa điểm Đức Mẹ hiện ra đầu tiên và duy nhất được Giáo hội công nhận tại Hoa Kỳ. Tương truyền, Đức Mẹ đã hiện ra tại nơi này và "ban lời an ủi cùng một sứ mạng đầy thách thức nhưng cao cả cho người nữ di dân trẻ tuổi."[131]

Đức Mẹ Maria và Adele Brise

Adele sinh ngày 30 tháng 1 năm 1831, là một thiếu nữ vui tươi và đạo đức, dù thời thơ ấu cô gặp phải một tai nạn khiến cô bị mù một bên mắt. Vào ngày Rước Lễ Lần Đầu, cô đã khấn hứa với Đức Trinh Nữ Maria rằng cô sẽ dâng hiến đời mình để trở thành một nữ tu dạy giáo lý tại Bỉ.

Liệu lời khấn này có thành hiện thực không?

Khát vọng thiêng liêng ấy dường như đã vụt tắt khi cha mẹ của Adele quyết định đưa gia đình di cư sang Mỹ, cùng với nhiều người định cư gốc Bỉ khác. Có vẻ như cô không còn cơ hội để thực hiện ước nguyện của mình. Tuy nhiên, cha giải tội đã trấn an cô rằng cô không cần lo lắng—nếu Chúa thực sự muốn điều này nơi cô, thì ơn gọi ấy sẽ thành hiện thực tại nước Mỹ. Điều mà Adele không hề biết vào thời điểm đó là cha giải tội đã hoàn toàn đúng.

131 Bishop David Ricken, "The Decree on the Authenticity of the apparitions of 1859 at the Shrine of Our Lady of Good Help Diocese of Green Bay," December 8, 2010. [www.gbdioc.org/images/stories/Evangelization_Worship/Shrine/Documents/Shrine-of-Our-Lady-of-Good-Help.pdf]

Hơn thế nữa, ơn gọi mà cô hằng mong ước đã được thực hiện theo một cách kỳ diệu đến nỗi cô không thể tưởng tượng được!

Dẫu vậy, cuộc sống ở vùng đất mới đầy gian truân và khắc nghiệt. Mùa đông tại khu định cư mới ở **Wisconsin** vô cùng khắc nghiệt, nhiều người định cư đã qua đời vì thời tiết lạnh thấu xương. Gia đình Adele cùng với những người di cư khác bắt đầu xây dựng cuộc sống mới trong khu định cư lớn nhất của người Bỉ vào thời điểm đó. Adele đã giúp đỡ cha mẹ bằng cách quấn kín mình để chống lại cái lạnh cắt da mỗi ngày và tự mình gánh từng bao lúa mang đến cối xay.

Đức Mẹ Hiện Ra

Một ngày nọ, khi đang đi trên một con đường mòn ở vùng Robinsonville (nay là Champion, Wisconsin), Adele bỗng kinh ngạc khi nhìn thấy một luồng ánh sáng rực rỡ, hiện ra trong hình dáng một người phụ nữ mặc áo trắng chói lòa. Vị Nữ nhân đứng yên lặng, hơi nhô cao giữa hai cây phong và cây thông độc cần. Không lâu sau, Người từ từ biến mất, để lại một đám mây trắng tinh khiết và rực rỡ phía sau.

Adele trầm ngâm suy nghĩ về cuộc gặp gỡ kỳ lạ này. Điều đó có ý nghĩa gì? Cô nhanh chóng kể lại với cha mẹ khi trở về nhà. Cha mẹ cô tin rằng có lẽ cô đã thấy một linh hồn nơi luyện ngục đang cần lời cầu nguyện.

Vài ngày sau, vào Chúa Nhật, ngày 9 tháng 10 năm 1859, Adele cùng chị gái và một người bạn lên đường đi lễ, vượt quãng đường 10 dặm. Một lần nữa, Adele lại nhìn thấy Vị Nữ Nhân

huyền nhiệm. Người hiện ra giữa những hàng cây, nhưng lần này, các bạn đồng hành của cô không hề thấy gì. Tuy nhiên, Adele biết mình phải làm gì. Không gì có thể cản trở cô. Thánh Lễ đã chuẩn bị tâm hồn cô. Ngay sau Thánh Lễ, Adele không ngần ngại kể lại hai lần gặp gỡ kỳ lạ đó với vị linh mục. Ngài lắng nghe cẩn thận và đưa ra lời hướng dẫn rõ ràng. Ngài bảo Adele hãy hỏi Người Phụ Nữ ấy: "Nhân danh Thiên Chúa, Bà là ai, và Bà muốn gì nơi con?"[132]

Trên đường trở về sau Thánh Lễ, Adele một lần nữa nhìn thấy luồng ánh sáng thiên quốc và Vị Nữ Nhân huyền nhiệm trong đó. Đây là lần thứ ba Người hiện ra với cô. Vị Nữ Nhân được bao bọc bởi ánh sáng trắng tinh khiết và mặc áo trắng rực rỡ với dải thắt lưng màu vàng quấn quanh eo. Mái tóc dài, uốn gợn sóng màu vàng óng buông tự nhiên trên vai Người. Một triều thiên kết bằng những ngôi sao tỏa sáng trên đầu Người. Chiếc áo lộng lẫy của Người rủ xuống mềm mại, chạm đến chân.

Adele làm theo lời hướng dẫn của vị linh mục giáo xứ, và có lẽ cô đã vô cùng kinh ngạc khi lập tức nhận được câu trả lời từ Vị Khách đến từ trời cao.

"Ta là Nữ Vương Thiên Đàng"

Vị Nữ Nhân phán: "Ta là Nữ Vương Thiên Đàng, Đấng cầu nguyện cho tội nhân được hoán cải, và Ta muốn con cũng làm điều đó. Sáng nay, con đã rước Mình Thánh Chúa, điều đó thật tốt. Nhưng con cần làm nhiều hơn nữa. Hãy xưng tội cách trọn

132 "Our Story," The National Shrine of Our Lady of Champion website. [championshrine.org/our-story/]

và dâng lễ để cầu nguyện cho tội nhân được ơn hoán cải. Nếu họ không sám hối và hoán cải, Con của Ta sẽ buộc phải trừng phạt họ."[133]

Những người đi cùng Adele không nhìn thấy hay nghe thấy Vị Nữ Nhân. Tuy nhiên, họ hỏi chuyện gì đang xảy ra. Adele bảo họ quỳ xuống vì vị khách huyền nhiệm ấy nói rằng Người đến từ Thiên Đàng. Đức Mẹ dường như vui mừng khi thấy họ quỳ gối. Người dịu dàng nhìn họ và phán: "Phúc thay những ai tin mà không thấy." Rồi Đức Mẹ quay sang Adele và hỏi: "Tại sao con còn đứng đây nhàn rỗi, trong khi các bạn con đang làm việc trong vườn nho của Con Ta?"[134]

Nói cách khác, đã đến lúc phải hành động. Adele cảm thấy mình kém cỏi, không biết phải làm gì hay làm thế nào để chu toàn sứ mạng ấy. Cô thưa với Đức Mẹ: "Nhưng con sẽ dạy họ thế nào, khi mà chính con cũng chẳng biết bao nhiêu?"[135] Cô thậm chí còn không biết đọc hay viết!

Đức Mẹ đã phán một cách rõ ràng: "Hãy dạy họ giáo lý, dạy họ làm dấu Thánh Giá và hướng dẫn họ đến với các bí tích. Đó là điều Ta muốn con thực hiện. Hãy đi đi, đừng sợ gì cả, Ta sẽ giúp con."[136]

Những lời mời gọi của Đức Mẹ rất đơn sơ nhưng lại vô cùng cần thiết để đặt nền tảng Đức Tin cho trẻ nhỏ. Chúng ta cũng thấy

---

133 Ibid.
134 Sister Pauline La Plante, OSF, "90 years at the Shrine of Our Lady of Champion."
[www.gbfranciscans.org/content/about/shrine-of-our-lady-of-good-help]
135 Ibid.
136 Ibid.

rằng Nữ Vương Thiên Đàng đã trấn an Adele, hứa sẽ trợ giúp cô trên hành trình này.

Sau đó, Đức Mẹ Rạng Ngời từ từ giơ đôi tay thánh thiện của Người lên như một cử chỉ ban phép lành. Rồi Người từ từ biến mất khỏi tầm mắt Adele. Adele phủ phục xuống đất. Chúng ta chỉ có thể tưởng tượng những gì đã diễn ra trong tâm hồn cô vào lúc ấy. Cô đã nhận được chỉ dẫn từ trời—một lời kêu gọi hành động—một sứ mạng từ chính Mẹ Thiên Chúa!

Từ giây phút đó, Adele nghiêm túc thực hiện từng lời dạy của Đức Mẹ. Cô đã làm theo từng mệnh lệnh mà Người truyền ban. Không gì có thể cản trở cô—dù là thời tiết khắc nghiệt, sự mệt mỏi, những lời chế giễu hay bất cứ điều gì khác. Cô đã được sai đi thực thi sứ mạng cho Chúa và Mẹ Maria.

Khi viết những dòng này và suy ngẫm về những nỗ lực phi thường mà Adele đã thực hiện để dạy giáo lý cho trẻ em nơi miền Viễn Tây, tôi cảm thấy mình thật nhỏ bé so với lòng can đảm và đức tin mạnh mẽ của cô ấy.

Nhiều lần (và đừng quên rằng cô bị mù một mắt!), cô đã lặn lội đến 50 dặm để đến với trẻ em và dạy giáo lý cho chúng. Thật có phúc cho những ai được cô hướng dẫn! Hãy thử tưởng tượng tâm hồn các em đã được chạm đến như thế nào bởi tình yêu và sự tận hiến thánh thiện của cô. Chắc chắn, Adele đã truyền cảm hứng để các em tiếp tục lan tỏa Đức Tin, dạy dỗ người khác. Khi Thiên Đàng trao cho chúng ta một sứ vụ, chúng ta cố gắng thực hiện nó cách tốt đẹp nhất vì vinh danh Thiên Chúa, và dù là những nỗ lực nhỏ hay lớn, chúng đều có thể ảnh hưởng đến vô số linh hồn.

Cha của Adele đã xây dựng một nhà nguyện nhỏ cho gia đình sau khi Đức Mẹ hiện ra tại đó. Sau vài năm miệt mài dạy giáo lý, Adele đã quy tụ một nhóm phụ nữ để giúp cô trong sứ mạng giáo huấn. Adele và những người bạn của cô đã sống như những nữ tu thuộc Dòng Ba Phanxicô, hết lòng phục vụ sứ vụ được trao phó. Thiên Chúa đã tuôn đổ muôn ơn lành để chu cấp mọi nhu cầu cho họ. Năm 1861, nhiều người đã chung tay hỗ trợ nỗ lực giáo dục của họ, xây dựng trường học, tu viện và một nhà nguyện lớn hơn. Trên cửa nhà nguyện có tấm bảng khắc dòng chữ: "Notre Dame De Bon Secours, Priez Pour Nous" (Tiếng Việt: "Lạy Đức Mẹ Phù Hộ, xin cầu cho chúng con.")

Những Giáo Lý Viên của Nữ Vương Thiên Đàng Kiên Vững Nhờ Sự Quan Phòng của Thiên Chúa

Quả thật, Adele đã cầu nguyện với Mẹ Thiên Chúa để xin ơn trợ giúp trong sứ mạng giảng dạy. Và rồi, khi cùng với các chị em khác trong cộng đoàn, họ không còn gì để ăn cho bữa kế tiếp, họ đã quỳ xuống trong nhà nguyện để cầu xin sự trợ giúp của Đức Mẹ. Không lâu sau đó, nhờ sự quan phòng kỳ diệu của Thiên Chúa và sự chuyển cầu của Đức Mẹ, thịt, một bao bột mì và nhiều thực phẩm khác đã được mang đến tận cửa cho họ.

Dù công việc vô cùng vất vả, nhưng Adele vẫn tràn ngập niềm vui trong sâu thẳm tâm hồn vì cô biết mình đang chu toàn sứ vụ được Đức Mẹ giao phó. Cô đã thành công trong việc quy tụ thêm nhiều chị em cùng chung sứ mạng. Và chỉ vài năm sau khi Đức Mẹ hiện ra, các công trình nhà nguyện, trường học, và tu

viện đã được xây dựng và đưa vào sử dụng. Công cuộc loan báo Tin Mừng đã đạt được nhiều thành quả đáng kể![137]

Đại Hỏa Hoạn Peshtigo

Không gì có thể chuẩn bị cho Adele trước cơn lốc lửa dữ dội đã tàn phá khu vực vào ngày 8 tháng 10 năm 1871. Gần 12 năm đã trôi qua kể từ khi Đức Mẹ hiện ra, và đột nhiên, mọi thứ nơi đây—tất cả những gì họ đã vất vả xây dựng để phục vụ các trẻ em—đều đứng trước nguy cơ bị hủy diệt. Ngọn lửa dữ dội ấy chính là "Đại Hỏa Hoạn Peshtigo", thảm họa cháy rừng tồi tệ nhất trong lịch sử Hoa Kỳ. Ngọn lửa đã cướp đi sinh mạng của khoảng 2.400 người và thiêu rụi 1,2 triệu mẫu Anh đất đai do hạn hán và gió lớn. Người ta nói rằng ngọn lửa gầm rú như một cơn lốc lửa, và nó đang lao thẳng đến Đền Thánh Đức Mẹ!

Dù vậy, Adele và các chị em nữ tu không rời bỏ nhà nguyện. Họ quyết định ở lại, cầu nguyện không ngừng, cùng với tất cả những ai đã tìm đến Đền Thánh để xin ơn che chở. Họ dũng cảm và đầy tín thác, giương cao tượng Đức Mẹ và khẩn cầu sự trợ giúp của Người. Họ lần chuỗi Mân Côi, hát vang thánh ca tôn vinh Chúa Giêsu và Mẹ Maria với tất cả lòng sốt mến. Khi những cơn gió mang khói đến, khiến họ khó thở, họ liền quay đầu sang hướng khác để tiếp tục cầu nguyện tha thiết hơn. Họ kiên trì trong đức tin. Họ không ngừng cầu nguyện.

137 Ibid.

Cơn Mưa Từ Trời Cao

Sáng sớm hôm sau, một cơn mưa lớn đã trút xuống, dập tắt hoàn toàn đám cháy.

Cha Peter Pernin, một linh mục địa phương, đã kể lại cảnh tượng tại Đền Thánh sau trận hỏa hoạn kinh hoàng. Ngài nói: "Sau nhiều giờ kinh hoàng và lo lắng, trời cao đã gửi đến sự giải thoát bằng một trận mưa như trút. Những lời cầu nguyện tha thiết dâng lên Đức Mẹ Thiên Chúa đã được lắng nghe." Ngài tiếp tục: "Tu viện, trường học và nhà nguyện trên mảnh đất thánh hiến cho Đức Trinh Nữ Maria sáng lên như một ốc đảo lục bảo giữa biển tro tàn."

Ngài cũng kể rằng: "Ngọn lửa đã chạm đến hàng rào nhà nguyện, đe dọa thiêu rụi tất cả bên trong. Nhưng lửa đã không thể vào bên trong khuôn viên Đền Thánh."[138]

Đó thật sự là một phép lạ! Những vết cháy trên hàng rào bên ngoài Đền Thánh vẫn còn đó như một dấu tích nhắc nhở về biến cố kỳ diệu này.

Dù thảm họa đã qua đi, công việc dạy giáo lý và hướng dẫn đức tin cho trẻ em vẫn tiếp tục. Adele và các chị em của cô không hề bỏ cuộc. Họ biết rằng mình đang thực thi một sứ vụ thánh thiêng mà Đức Mẹ đã trao phó. Sự hiện diện thánh thiện, kiên vững và đầy yêu thương của họ đã để lại dấu ấn sâu sắc trong lòng người dân và cộng đồng xung quanh.

Vì Adele Brice chưa bao giờ biết đọc hay viết, nên cô đã kể lại tất cả những kinh nghiệm của mình với Đức Trinh Nữ Maria bằng

138 Ibid.

lời nói. Do đó, lịch sử ghi chép về các lần Đức Mẹ hiện ra được hình thành từ truyền khẩu, cùng với các nguồn tư liệu thân cận với cô, cũng như các tài liệu lịch sử và các ghi chép gián tiếp được tìm thấy trong lưu trữ của Đền Thánh. Có thể có một số khác biệt nhỏ trong các bản ghi lịch sử vì cách thức chúng được tổng hợp.

Đền Thánh Quốc Gia

Adele qua đời vào ngày 5 tháng 7 năm 1896. Cô được an táng tại nghĩa trang gần Nhà nguyện nơi Đức Mẹ hiện ra, trên khu đất mà ngày nay được gọi là Đền Thánh Quốc Gia Đức Mẹ Champion. Sau khi Adele qua đời, nhóm chị em đã cùng cô thực hiện sứ vụ giảng dạy cũng tan rã.

Không lâu sau đó, vào năm 1902, Đức Giám mục Messmer đã thỉnh cầu Dòng Phanxicô Thánh Phanxicô ở Bay Settlement tiếp quản công việc của Adele Brice. Các nữ tu đã đồng ý, và một trong những nữ tu tiên khởi, sơ Pauline La Plante, đã ghi lại trong nhật ký ngày mà sơ đến Đền Thánh. Sơ viết: "Tôi rời bỏ sứ vụ yêu dấu của mình để đến Nhà nguyện vào ngày 28 tháng 10 năm 1902. Xin ý Chúa được ngợi khen mãi mãi. Tôi đã tìm thấy hai nữ tu, hai mươi trẻ em và hai mươi hai xu."[139] Với tình yêu, lòng kiên trì và niềm hy vọng lớn lao, trong hơn 50 năm, các nữ tu đã tiếp tục công việc giảng dạy cho trẻ em và những trẻ mồ côi.

Những năm sau đó, các nữ tu đã chuyển đổi khu vực này thành một mái ấm và trường học dành cho trẻ khuyết tật vào năm

139 Sister Pauline La Plante, OSF, "90 years at the Shrine of Our Lady of Champion."
[www.gbfranciscans.org/content/about/shrine-of-our-lady-of-good-help]

1933. Đến năm 1953, họ bắt đầu hướng dẫn các thiếu nữ muốn dấn thân vào đời sống tu trì. Năm 1971, các sơ thành lập nhà cầu nguyện và trung tâm tĩnh tâm, biến nơi đây thành một điểm quy tụ tâm linh cho vô số người.

Sự tận tụy và lòng nhân ái của các nữ tu đã được Thiên Đàng chúc phúc, vì công việc can đảm của họ đã ảnh hưởng sâu sắc đến tâm hồn của biết bao người, giúp họ tìm đến sự chuyển cầu của Đức Mẹ Thiên Chúa.

Vào ngày 8 tháng 12 năm 2010, các nữ tu Eugene DeGrand, Mary Jean Gauthier và Jeanne Jarvis, đại diện cho Cộng đoàn Phanxicô Thánh Giá (trước đây là Dòng Phanxicô Bay Settlement), đã có mặt khi Đức Giám mục David L. Ricken của Green Bay chủ tế Thánh lễ tại Đền Thánh Đức Mẹ Champion. Trong Thánh lễ ấy, ngài công bố các lần Đức Mẹ hiện ra với Adele Brice là "đáng tin cậy".

Chỉ sáu năm sau khi sắc lệnh công nhận tính xác thực của sự kiện được công bố vào năm 2010, Hội đồng Giám mục Công giáo Hoa Kỳ đã chính thức chỉ định Địa điểm tại Champion là Đền Thánh Quốc Gia. Trước đây, nơi này được gọi là Đức Mẹ Phù Hộ, và đến ngày 20 tháng 4 năm 2023, danh xưng được đổi thành "Đền Thánh Quốc Gia Đức Mẹ Champion".

Hàng ngàn khách hành hương tìm đến Đền Thánh Quốc Gia Đức Mẹ Champion để xin ơn trợ giúp và chữa lành. Đền Thánh tổ chức nhiều sự kiện và giờ cầu nguyện, trung thành với mệnh lệnh của Đức Mẹ dành cho Adele, nhằm cổ võ việc giảng dạy giáo lý cho trẻ em và người lớn. Đây là một nơi thánh thiêng, nơi con người có thể gặp gỡ Chúa Giêsu trong các Bí tích Thánh Thể, Hòa Giải và

Xức Dầu Bệnh Nhân. Trang web chính thức của Đền Thánh viết: "Những sự kiện này, cùng với các cuộc hành hương, các kỳ tĩnh tâm và những trải nghiệm thiêng liêng, biến Đền Thánh Champion thành một mái nhà cho tất cả những ai khao khát một mối tương quan sâu sắc hơn với Chúa Giêsu qua Mẹ của Người."[140]

Đức Mẹ Sắp Xếp Mọi Sự Vì Vinh Quang Thiên Chúa

Mẹ Maria luôn kêu gọi chúng ta! Hãy lắng nghe tiếng gọi của Mẹ trong trái tim mình.

Tôi muốn chia sẻ thêm về người phụ nữ mà tôi đã nhắc đến ở đầu chương này. Sau cuộc gặp gỡ "tình cờ" ấy, Marie đã liên lạc với tôi qua email và kể thêm một điều mà cô chưa từng chia sẻ. Cô muốn gửi cho tôi một bức ảnh về Mề Đay Huyền Nhiệm mà tôi đã tặng cô hôm đó, đồng thời kể lại câu chuyện của mình. Marie nói rằng không lâu sau khi mẹ cô qua đời, cô đã chuyển đến nơi ở hiện tại.

Cô kể lại: "Khi đến chỗ ở mới, tôi đã tìm đến giáo xứ Công giáo địa phương, nhưng lúc ấy tôi không nhận được sự nâng đỡ mà tôi cần." Điều này khiến Marie rời bỏ Giáo Hội Công Giáo và tìm đến một giáo phái khác, nơi cô đã tham dự từ đó đến nay.

Cô tâm sự: "Là một người Công giáo từ nhỏ, đây là một quyết định rất khó khăn đối với tôi. Vì vậy, khi gặp chị ở tiệm làm tóc, tôi nghĩ rằng có lẽ đây là sự thúc đẩy từ Thiên Chúa để tôi quay về với Giáo Hội Công Giáo."

---

140 "Our Story."

Bạn thân mến, chắc hẳn bạn có thể tưởng tượng được tâm hồn tôi xúc động thế nào khi đọc email này! Marie nói thêm: "Không có gì là ngẫu nhiên cả. Việc tôi tình cờ gặp chị dường như là một lời mời gọi từ Thiên Chúa." Tôi hoàn toàn đồng ý. Không có sự trùng hợp. Thiên Chúa luôn có một kế hoạch thiêng liêng. Ngài là Đấng Chữa Lành tâm hồn chúng ta.

Marie cũng kể rằng cô đã đọc cuốn sách của tôi về Ảnh Phép Lạ và rất xúc động. Cô vẫn đang dọn dẹp những thùng đồ sau khi chuyển nhà, và ngay khi đọc email tôi gửi, cô đã về nhà, mở thùng đồ đầu tiên, và ngay trên cùng chính là cuốn sách ấy! Cô cảm thấy hào hứng và tin rằng Thiên Chúa đang dẫn dắt cô quay về với Giáo Hội Công Giáo.

Tôi tin chắc rằng Mẹ Maria đã sắp xếp để cuộc gặp gỡ này diễn ra, và tất cả những điều liên quan đến nó đã được Người an bài trong cuộc đời của Marie. Thật thú vị, tôi cũng tin rằng Mẹ Maria đã gợi hứng cho tôi để tặng Marie chiếc Ảnh Phép Lạ đã được làm phép hôm đó. Tôi tin chắc rằng Mẹ Maria đang kêu gọi Marie quay trở về với Giáo Hội, nơi cô đã thuộc về ngay từ khi chào đời. À, nhân tiện, Marie và tôi cũng đã lên kế hoạch để gặp lại nhau!

THỰC HÀNH

Có rất nhiều điều để suy ngẫm khi chiêm niệm về đoạn suy tư này. Adele đã trung tín và mong muốn thực thi thánh ý Thiên Chúa. Dù phải đối diện với biết bao khó khăn và thử thách, cô vẫn

tận tâm chu toàn sứ vụ mà Đức Mẹ trao phó, đó là dạy giáo lý cho trẻ em. Cô thực sự là một tấm gương tuyệt vời cho tất cả chúng ta.

Hãy dành thời gian để suy xét về khả năng truyền dạy Đức Tin cho trẻ nhỏ. Điều này có thể được thực hiện trong chính gia đình của bạn hoặc thông qua các chương trình giáo lý tại giáo xứ. Ngoài ra, hãy xưng tội cách trọn vẹn, như Adele đã làm theo lời khuyên của Đức Mẹ, hoặc dâng Thánh Lễ để cầu nguyện cho các tội nhân được hoán cải.

Một điều khác cần lưu tâm: Hãy biết chú ý và nhạy bén. Chắc chắn rằng trong cuộc sống, có rất nhiều cơ hội để chúng ta làm việc lành, nhưng đôi khi chúng ta đi ngang qua mà không nhận ra.

Liên quan đến câu chuyện về Marie, bạn sẽ không bao giờ biết được một cuộc gặp gỡ "tình cờ" và một Á Bí Tích được Đức Mẹ chúc phúc có thể biến đổi mọi sự đến nhường nào! Sự đón nhận và lòng hiếu khách rất quan trọng. Chúng ta không muốn vô tình khiến ai đó xa rời Giáo Hội hoặc Thiên Chúa, chỉ vì chúng ta vô tâm hoặc không quan tâm đến họ. Những lần gặp gỡ Đức Mẹ qua lời cầu nguyện, cũng như những lần gặp gỡ những người xung quanh, đều có thể mang lại một niềm hy vọng lớn lao cho biết bao tâm hồn!

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse, xin chúc lành và cầu nguyện cho con.

Lạy Đức Maria rất thánh, Đức Mẹ Champion,xin dập tắt những "ngọn lửa" đang tìm cách tấn công con. Xin giúp con trở thành một chứng nhân sống động và một người giảng dạy Đức Tin chân thành.

Lạy Mẹ của Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng, con cảm tạ Mẹ vì đã là Mẹ của con.

Lạy Cửa Thiên Đàng, xin củng cố nơi con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng Ngự Tòa Khôn Ngoan, xin tuôn đổ muôn ân sủng xuống trên con.

Lạy Gương Mẫu Hoàn Thiện, xin uốn nắn tâm hồn con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến như Mẹ.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ của con, con rất cần sự trợ giúp của Mẹ. Xin Mẹ hoàn thiện những lời cầu nguyện đơn sơ của con.

Xin Mẹ hướng dẫn từng bước chân con hôm nay và luôn giúp con đến gần hơn với Chúa Giêsu, Con Mẹ. Lạy Sao Hy Vọng, Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn con đến gần hơn với Vương Quốc của Con Mẹ!

Amen.

Cùng đọc Kinh Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh, Lạy Nữ Vương, và Kinh Hãy Nhớ.

Cầu nguyện với Đức Mẹ Champion.

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

Saint Mother Teresa of Calcutta.

Venerable Servant of God Cardinal Nguyễn Văn Thuận.

Chương 14

Hy Vọng, Đau Khổ và Niềm Vui:

Học Cách Bước Đi Cùng Mẹ Maria

"Hãy giữ ngọn lửa niềm vui khi yêu mến Chúa Giêsu luôn rực cháy trong trái tim con, và chia sẻ niềm vui ấy với mọi người."[141]
— Mẹ Têrêsa

Cuộc sống đôi khi giống như một cuộc phiêu lưu đầy bất ngờ! Trong nhiều giai đoạn của đời sống, từ ngày này sang ngày khác, chúng ta có thể cảm thấy như đang bị đẩy vào một cuộc hành trình bấp bênh mà không lường trước được. Hoặc có thể chúng ta vẫn luôn chờ đợi một điều gì đó sẽ xảy ra, khiến mình lo lắng hoặc mất kiên nhẫn. Nhưng niềm vui có ý nghĩa gì trong cuộc sống chúng ta? Đôi khi, chúng ta cảm thấy thật khó để nhận ra niềm vui trong đời sống hằng ngày. Cuộc lữ hành Đức Tin của chúng ta có thể gian nan, nhưng sự thật là: Niềm

141 Mother Teresa, letter to the author, March 7, 1989.

vui phải luôn ngự trị trong trái tim chúng ta! Nó phải giữ một vị trí quan trọng trong cuộc đời mỗi người! Nhưng làm thế nào để chúng ta tìm thấy một niềm vui thánh thiện và trọn vẹn ngay giữa những thử thách? Hãy để Mẹ Maria, Mẹ Têrêsa và một vị thánh đang trên đường nên thánh soi sáng chúng ta.

SUY NIỆM

Niềm vui là một món quà cao quý, và nó được trao ban để sẻ chia. Tình yêu dành cho Chúa Giêsu làm cho chúng ta tràn đầy niềm vui. Mẹ Têrêsa thường kết thúc mỗi lá thư gửi tôi bằng một lời nhắn nhủ mạnh mẽ và khích lệ. Tôi đã trích dẫn một trong những lời dạy của Mẹ trong câu nói hôm nay: "Hãy giữ ngọn lửa niềm vui khi yêu mến Chúa Giêsu luôn rực cháy trong trái tim con, và chia sẻ niềm vui ấy với mọi người." Vị nữ tu bé nhỏ này luôn xác tín rằng: Yêu mến Chúa Giêsu chính là sống trong niềm vui.

Niềm vui phải là một phần trong cuộc hành trình thiêng liêng của chúng ta. Điều này dường như càng thích hợp hơn khi chúng ta tiến gần đến phần cuối của cuốn sách này, nơi chúng ta cùng nhau chiêm ngắm Mẹ Maria như một Lữ Khách của Niềm Hy Vọng. Vậy nên, chúng ta cũng nên suy ngẫm về món quà của niềm vui, và cách mà niềm vui hòa quyện trong hành trình Đức Tin, như một phần thiết yếu của đời sống Kitô hữu.

Mẹ Têrêsa nói: "Lời cầu nguyện mỗi ngày của chúng ta nên là, 'Xin cho niềm vui của Chúa là sức mạnh của con.' Niềm vui và sự vui tươi là sức mạnh của Đức Mẹ. Mẹ giải thích: "Chỉ có niềm

vui mới có thể giúp Mẹ có sức mạnh để vội vã đi qua những ngọn đồi của xứ Giuđêa đến với người chị họ Elizabeth, để làm công việc của người nữ tỳ." "Nếu chúng ta muốn thực sự là những nữ tỳ của Chúa, thì chúng ta cũng phải mỗi ngày vội vã bước đi một cách vui vẻ dù đối diện với bao gian khó."[142]

Đây chính là những gì chúng ta biết về Mẹ Maria, sau khi Mẹ đồng ý làm nữ tỳ của Chúa qua lời Fiat (xin vâng) tuyệt vời của Mẹ, tuyên bố sẽ là Mẹ Thiên Chúa, ngay sau khi Thiên Thần Gabriel chào đón Mẹ với sứ điệp tuyệt vời đó. Chúng ta đã bàn về những khoảnh khắc đẹp đẽ của Lễ Truyền Tin và Thăm Viếng ở phần trước của cuốn sách này.

Niềm Vui Là Gì?

Điều quan trọng cần ghi nhớ là chúng ta sẽ không phải lúc nào cũng cảm thấy vui, đặc biệt là khi chúng ta đang trải qua những thời điểm thử thách. Không sao cả nếu bạn không cảm nhận được niềm vui mọi lúc. Tuy nhiên, hãy để tôi làm rõ: Niềm vui không giống với hạnh phúc, thứ mà đôi khi chúng ta có thể tìm thấy (chẳng hạn, bằng cách thưởng thức một món tráng miệng đặc biệt, theo đuổi sở thích, xem một bộ phim hay, hoặc dành thời gian bên người bạn thân, người thân yêu, v.v.). Niềm vui là một thứ sâu sắc hơn và ý nghĩa hơn rất nhiều.

Điều đó bởi vì niềm vui thực sự là một hoa trái của Chúa Thánh Thần, phát sinh từ những ân sủng của Ngài. Niềm vui

142 Donna-Marie Cooper O'Boyle, "Mother Teresa Encourages Us to Be Loving Like Mary," *Catholic Exchange*, November 19, 2019. [catholicexchange.com/mother-teresa-encourages-us-to-be-loving-like-mary/]

chắc chắn có thể ngự trị trong trái tim chúng ta dù đang trải qua nỗi đau hay nỗi buồn—một niềm vui thánh thiện và hy vọng, có thể nhận được khi biết rằng một điều gì đó tốt đẹp hơn đang chờ đợi—cuộc sống vĩnh cửu sau những thử thách và khổ đau. Hơn nữa, niềm vui có thể lấp đầy trái tim chúng ta khi chúng ta biết rằng những thời khắc khó khăn và buồn đau thực sự có thể dâng lên cho Chúa Giêsu và kết hợp chúng vào cuộc Khổ Nạn của Ngài để cứu chuộc chúng cho vinh quang của Chúa và cho sự tốt lành của các linh hồn.

Niềm vui, một hoa trái của Chúa Thánh Thần, có một vai trò vô cùng quan trọng đối với vị thánh vĩ đại của những khu ổ chuột. Mẹ Têrêsa coi trọng niềm vui đến mức Mẹ đã đưa nó vào Hiến pháp Dòng Thừa Sai Bác Ái, trong đó quy định rằng: "Một tinh thần vui tươi phải thấm nhuần vào đời sống hằng ngày của các tập sinh, và họ nên được khuyến khích xem việc lan tỏa niềm vui này như một phần thiết yếu trong sứ vụ tông đồ của họ" (*Khoản 203*).

Hãy suy ngẫm về điều này. Đây không chỉ là một hướng dẫn quan trọng, mà còn là một chỉ dẫn cốt yếu dành cho các nữ tu của Mẹ Têrêsa—và cả cho chúng ta!

Bởi vì niềm vui là một trong những hoa trái quan trọng của Chúa Thánh Thần, và vì những người nghèo khổ, bất hạnh cần được yêu thương và chăm sóc với tất cả lòng nhân ái, nên Mẹ Têrêsa luôn nhấn mạnh rằng các nữ tu của Mẹ phải có một tâm hồn vui tươi. Bằng cách đó, họ sẽ không vô tình truyền đi sự buồn bã hoặc khó chịu của mình cho những người họ chăm sóc. Những

người nghèo không cần phải nhận thêm gánh nặng từ một nữ tu thiếu đi hoa trái đặc biệt của Chúa Thánh Thần.

Đau Khổ và Niềm Vui Đan Xen

Mỗi lần có cơ hội được nhìn vào đôi mắt rạng ngời của Mẹ Têrêsa, tôi đều cảm nhận được niềm vui lan tỏa từ Mẹ. Tôi chỉ biết được sau khi Mẹ qua đời rằng, dù Mẹ đã sống một cuộc đời hoàn toàn quên mình, tỏa sáng một niềm vui thánh thiện và tinh tuyền, nhưng đồng thời, Mẹ cũng phải chịu đựng một nỗi đau sâu thẳm trong 50 năm "đêm tối đức tin". Dù niềm vui của Chúa Giêsu chiếu sáng qua Mẹ, nhưng điều đó không có nghĩa là Mẹ không đau đớn. Sự thống khổ sâu xa nhất của Mẹ Têrêsa chính là cảm giác bị Thiên Chúa bỏ rơi hoàn toàn. Nhưng không! Niềm vui bừng sáng từ Mẹ vẫn chói lọi như những tia nắng mặt trời!

Tôi muốn nhấn mạnh rằng: Dù Mẹ Têrêsa cảm nhận sự bỏ rơi đó, nhưng tâm hồn Mẹ vẫn vững tin vào Chúa. Mẹ không bao giờ từ bỏ Thiên Chúa. Chính Chúa Giêsu đã để Mẹ cảm nhận nỗi đau bị bỏ rơi— nỗi đau mà chính Ngài đã chịu khi bị treo trên Thánh Giá, khao khát các linh hồn và chịu chết để cứu độ chúng ta. Chúng ta có thể suy ngẫm về một sự thật: Chúa Giêsu thường để những người Ngài yêu thương được tham dự vào cuộc khổ nạn của Ngài, để họ có thể cảm nghiệm và chịu đựng một phần nỗi thống khổ mà chính Ngài đã trải qua.

Lúc này, tôi cũng nghĩ đến Thánh Faustina. Ngài cũng được ban ơn nếm trải Cuộc Thương Khó của Chúa Giêsu. Dù Thánh Faustina đã phải chịu đau khổ sâu sắc trong đời sống thiêng liêng,

trải qua hai "đêm tối đức tin", nhưng ngài đã vui vẻ dâng hiến tất cả cho Chúa Giêsu. Và theo thời gian, ngài đã hoàn toàn nên một cách huyền nhiệm với Ngài.

Có một lần, vào Ngày Thứ Sáu Tuần Thánh, Thánh Faustina đã nghe tiếng Chúa Giêsu kêu gọi từ Thánh Giá, nói về cơn khát cứu rỗi các linh hồn. Vị thần bí trẻ ấy đã dâng chính mình cho Chúa Giêsu trên Thánh Giá.

Tôi sẽ để chính Thánh Faustina nói với bạn về điều này. Ngài đã ghi lại trong Nhật Ký của mình:

> Lúc ba giờ chiều, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu chịu đóng đinh, Người nhìn tôi và nói: **"Ta khát."** Rồi tôi thấy từ cạnh sườn Người tuôn ra hai luồng sáng, giống như trong bức ảnh. Khi ấy, tôi cảm nhận trong tâm hồn mình một khao khát mãnh liệt muốn cứu các linh hồn và hiến dâng chính mình vì phần rỗi của các tội nhân khốn cùng. Tôi đã tự hiến dâng mình, cùng với Chúa Giêsu hấp hối, lên Chúa Cha hằng hữu để cứu độ toàn thế giới.[143]

Mỗi khi tôi có cơ hội ở bên Mẹ Têrêsa hoặc các Nữ tu Thừa sai Bác ái của Mẹ, tôi cảm nhận được một niềm vui sâu xa, rõ ràng và tràn đầy. Không có gì phải nghi ngờ cả—chỉ cần nhìn thấy họ làm việc là đủ để cảm nhận niềm vui vô tận trong trái tim họ. Nhưng họ không giữ hồng ân này cho riêng mình. Không! Họ vui vẻ trao ban nó trong sự phục vụ yêu thương dành cho tha nhân—thường là những người khốn khổ nhất, những hoàn cảnh bi đát nhất—

143 *Diary*, 648.

rửa vết thương, cho kẻ đói ăn, kéo những con người gần như đã chết ra khỏi rãnh nước, và còn nhiều hơn thế nữa.

Mẹ Têrêsa cũng cảm nhận sâu sắc về nạn đói ở thế giới phương Tây—không chỉ là đói khát thể xác mà còn là cơn đói của cô đơn, bị bỏ rơi và không được yêu thương. Đón nhận Chúa Giêsu trong Bí tích Thánh Thể đã ban cho họ sức mạnh tuyệt đối cần thiết, lòng can đảm và niềm vui để mỗi ngày tiến bước trong đức tin—để phục vụ Chúa Giêsu nơi những người khác.

Tạ ơn Thiên Chúa vì hồng ân cao cả của Bí tích Thánh Thể—phép lạ của Chúa Giêsu! —Người yêu thương chúng ta đến nỗi tự hạ mình để ở lại với chúng ta trong hình bánh, để nuôi dưỡng và chữa lành chúng ta bằng tình yêu của Người.

Mẹ Têrêsa, người luôn gần gũi với Đức Mẹ, đã giải thích cách Mẹ Maria cảm tạ Thiên Chúa qua bài Magnificat. Mẹ nói:

> "Bài Magnificat là lời cầu nguyện tạ ơn của Đức Mẹ. Mẹ có thể giúp chúng ta yêu mến Chúa Giêsu nhiều hơn; Mẹ chính là người có thể chỉ cho chúng ta con đường ngắn nhất đến với Người. Chính Mẹ đã chuyển cầu để Chúa Giêsu thực hiện phép lạ đầu tiên. 'Họ không còn rượu nữa,' Mẹ nói với Chúa Giêsu. 'Hãy làm theo lời Người bảo,' Mẹ dặn các gia nhân. Chúng ta hãy chạy đến với Mẹ bằng lòng yêu mến và tín thác."[144]

144 Mother Teresa and Angelo Devananda Scolozzi, *Total Surrender*, rev. ed. (Ann Arbor, Michigan, Servant Publications, 1985), 102.

Đồng hành cùng Đức Mẹ

Mẹ Têrêsa yêu thương thúc giục chúng ta tiến bước cùng Đức Maria—bước đi với lòng yêu mến và tín thác vào Mẹ. Khi điều hành hội dòng và phục vụ những người nghèo khổ nhất trên khắp thế giới, Mẹ Têrêsa mỗi ngày đều cậy trông vào Đức Mẹ. Mẹ cầu nguyện sốt sắng và hoàn toàn tín thác nơi Mẹ Maria để tâm hồn mình được biến đổi.

Mẹ Têrêsa thậm chí đã thương lượng một lệnh ngừng bắn với Đức Mẹ! Tôi đã kể chi tiết điều này trong cuốn sách *Những điều nhỏ bé với tình yêu lớn: Tuần cửu nhật 9 ngày với Mẹ Têrêsa, Vị thánh của những người bị bỏ rơi.* Sự kiện diễn ra vào năm 1982, trong cuộc chiến ở Li-băng. Một trăm trẻ em khuyết tật và đau yếu bị bỏ rơi trong một trại mồ côi tại Beirut vì nơi đó đã bị bom phá hủy. Nhưng bom đạn và chiến tranh không làm Mẹ sợ hãi. Việc những đứa trẻ bị bỏ rơi chính là một tiếng gọi thánh thiêng thúc đẩy vị Thánh khiêm nhường của những người bị bỏ rơi hành động. Như tôi đã đề cập, Mẹ thực sự đã sắp xếp một lệnh ngừng bắn nhờ sự chuyển cầu của Đức Mẹ, để có thể cứu các em nhỏ! Điều này diễn ra ngay trước ngày lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời. Mẹ Têrêsa đã đón nhận tất cả các em và đưa chúng đến một khu dân cư Công giáo ở Beirut. Chúng ta có thể tưởng tượng những cái ôm và nụ cười rạng rỡ của các em khi được ở trong vòng tay yêu thương của Mẹ!

Qua Mẹ Têrêsa, tôi học được cách Mẹ dâng lên Đức Mẹ một lời cầu cứu khẩn cấp. Khi cần thiết, Mẹ và các chị em trong dòng đọc một tuần cửu nhật đặc biệt. Tuần cửu nhật này gồm 10 lần kinh

Memorare liên tiếp—chín lần cho tuần cửu nhật và lần thứ mười để tạ ơn, bất kể kết quả ra sao. Tôi đã nhiều lần cầu nguyện theo cách này. Bạn cũng có thể làm vậy! Và nó thực sự hiệu nghiệm!

Chúng ta cũng có thể đọc lời cầu nguyện của Mẹ Têrêsa dâng lên Đức Maria:

"Lạy Mẹ Maria, con hoàn toàn cậy trông vào Mẹ như một đứa trẻ nép mình bên Mẹ, để rồi trong ân sủng của Mẹ, Mẹ có thể chiếm trọn con, bảo vệ con và biến đổi con nên giống Chúa Giêsu. Nguyện ánh sáng đức tin của Mẹ xua tan bóng tối trong tâm trí con; nguyện sự khiêm nhường sâu thẳm của Mẹ thay thế sự kiêu ngạo của con; nguyện sự chiêm niệm của Mẹ thay thế những xao lãng do trí tưởng tượng lang thang của con; và nguyện các nhân đức của Mẹ lấp đầy nơi tội lỗi của con. Xin dẫn con đi sâu hơn vào mầu nhiệm Thánh giá, để con có thể chia sẻ nỗi khát khao của Chúa Giêsu với Mẹ."[145]

Mẹ Têrêsa thường nhắc rằng niềm vui chính là một mạng lưới tình yêu linh thánh, có thể chinh phục các linh hồn. Mẹ nói đúng! Hoa trái của niềm vui lan tỏa mãnh liệt—giống như một lực hút thánh thiêng, lôi kéo chúng ta đến gần. Và chứng tá sống động đầy nhân đức của Mẹ Têrêsa cùng các chị em trong dòng đã đong đầy tâm hồn chúng ta một niềm hy vọng lớn lao.

145 Mother Teresa, *Thirsting for God: Daily Meditations* (Cincinnati, Ohio, Servant Books, 2013), 17-18.

Hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận

Tôi muốn giới thiệu với bạn một người sẽ chạm đến trái tim bạn. Bạn đã từng nghe về Hồng y Nguyễn Văn Thuận chưa? Tôi muốn kể cho bạn về ngài. Tôi cảm thấy thật quan trọng khi đưa ngài vào cuốn sách này, một cuốn sách nói về niềm hy vọng thánh thiêng. Ngài là người mà tôi vô cùng ngưỡng mộ và là nguồn cảm hứng sâu sắc đối với tôi.

Hồng y Văn Thuận sinh năm 1928 tại Việt Nam. Gia đình ngài là những người Công giáo trung kiên, đã trải qua biết bao đau khổ tưởng chừng không thể chịu đựng nổi.

Ngài bị bắt giam khi Sài Gòn thất thủ vào tay quân đội miền Bắc vào ngày 15 tháng 8 năm 1975, đúng vào lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời. Vì luôn yêu mến Đức Trinh Nữ Maria, ngài xem việc bị bắt vào ngày này là một dấu chỉ đặc biệt. Trong những năm tháng tù đày, Đức Mẹ trở thành người bạn đồng hành không rời của Hồng y Văn Thuận, nâng đỡ ngài trong những thử thách gian nan và giúp ngài tìm thấy ý nghĩa trong hoàn cảnh khắc nghiệt ấy.

Hồng y Văn Thuận đã chịu nhiều đau khổ trong 13 năm bị giam cầm, trong đó có 9 năm bị biệt giam. Tuy nhiên, hãy quay lại một chút để hiểu rõ hơn về hoàn cảnh của ngài.

Trước khi bị bắt giam một cách bất công, vào năm 1945, khi còn là chủng sinh, chú của ngài là ông Khôi và con trai đã bị xử tử. Sau đó, vào năm 1963, hai người chú khác của ngài, ông Diệm và ông Cẩn, cũng bị sát hại. Những mất mát ấy, cùng với cách mà chúng xảy ra, đã trở thành thử thách lớn lao đối với ngài. Nhưng

nhờ gương sáng thánh thiện của mẹ mình, Hồng y Văn Thuận đã học được cách tha thứ cho những kẻ đã giết hại gia đình mình.

Một yếu tố quan trọng khác trong đời sống thiêng liêng của ngài, xảy ra trước khi bị giam cầm, chính là cuộc hành hương đặc biệt mà ngài quyết định thực hiện vào năm 1957 khi đang du học tại Rôma. Ngài đã đến thăm Đền thánh Đức Mẹ Lộ Đức. Tại nơi linh thiêng này, nơi Đức Mẹ đã hiện ra với thánh nữ Bernadette, ngài đã suy niệm sâu sắc về lời Đức Trinh Nữ phán với thánh nữ: "Ta không hứa ban cho con niềm vui và sự an ủi trên thế gian này, mà là những thử thách và đau khổ."

Hồng y Văn Thuận đã ghi khắc những lời này vào lòng mình, đón nhận chúng và tin rằng Đức Mẹ cũng đang nói với chính ngài. Ngài đã được ban một ơn đặc biệt để nhận ra điều này. Khi ấy, ngài chân thành thưa với Đức Mẹ: "Nhân danh Con của Mẹ và nhân danh chính Mẹ, lạy Mẹ Maria, con xin đón nhận những thử thách và đau khổ."[146]

Hồng y Văn Thuận đã được mời gọi bước vào một đời sống đức tin sâu xa hơn, chấp nhận đau khổ và được ban những ơn lành để hiểu được ý nghĩa của những thử thách ấy. Ngài có thể phớt lờ tiếng gọi này, có thể trở nên cay đắng trước hoàn cảnh của mình, hoặc hoàn toàn từ chối kế hoạch của Thiên Chúa. Nhưng nhờ sự trung thành và sự cộng tác với ân sủng của Thiên Chúa, câu chuyện của ngài đã trở thành một chứng tá phi thường về niềm hy vọng, truyền cảm hứng cho đời sống của chúng ta.

Sau một thời gian dài bị giam cầm, Hồng y Văn Thuận cảm thấy mình trở nên vô dụng vì không thể trực tiếp chăm sóc đoàn

146 Total Surrender, 144.

chiên của mình. Ngài nói: "Trái tim tôi tan nát khi bị tách khỏi dân Chúa."[147] Bởi vì đó chính là ơn gọi của ngài. Ngài cảm thấy mình hoàn toàn bất lực.

Dù ngài không thích nhắc lại những thực tế khắc nghiệt của những năm tháng lao tù, sau này ngài đã chia sẻ: "Những năm tháng tù đày trôi qua rất chậm. Nhưng giữa bao tủi nhục và bị bỏ rơi, nguồn an ủi và hy vọng duy nhất của tôi chính là tình yêu của Đức Mẹ, Mẹ Chí Thánh của chúng ta."[148] Về sau, Hồng y Văn Thuận đã viết ra điều mà ngài gọi là "Mười Quy Tắc Sống." Một trong những quy tắc ấy là: "Tôi sẽ có một tình yêu đặc biệt: Đức Trinh Nữ Maria."

Ôm lấy Thập giá

Nhiều lúc, Hồng y Văn Thuận hầu như không thể thốt lên một lời cầu nguyện (dù những lời ấy tuôn trào từ trái tim ngài). Đôi khi, ngài thậm chí còn khó thở trong căn phòng nhỏ bé, tối tăm và ẩm thấp, nơi ngài bị biệt giam. Ngài thường quỳ xuống, áp sát mũi vào khe cửa nhỏ phía dưới để cố hít thở chút không khí.

Giữa những đau khổ ấy, khi hướng lòng mình lên Thánh Giá của Chúa Kitô, Hồng y Văn Thuận dần nhận ra rằng những năm tháng tù đày là một cơ hội đặc biệt để lãnh nhận ân sủng, một dịp

147 Bob French, "Francis Xavier Nguyễn Văn Thuận, an Apostle of Hope," *The Word Among Us*, 2024.
[https://wau.org/android_app/article/re_francis_xavier_nguyen_van_thuan_an_apostle_of_hope/?_key=8D23FA1C3FA5B6CF6494EDD83F8C5]

148 Cardinal Francis-Xavier Nguyễn Văn Thuận, "Ten Rules of Life of Cardinal Nguyễn Văn Thuận."
[www.nguyenvanthuan.com/ten-rules-of-life.html]

không thể sánh được để dâng hiến những đau khổ của mình lên Thiên Chúa vì phần rỗi các linh hồn.

Nhìn bề ngoài, Chúa Giêsu cũng có vẻ như vô dụng khi Người chịu đóng đinh trên Thập giá để cứu chuộc nhân loại. Nhưng với ân sủng Thiên Chúa và sự trợ giúp của Mẹ Maria, Hồng y Văn Thuận đã nhận ra rằng những ngày tháng tưởng chừng vô tận trong tù không phải là vô nghĩa—đó chính là con đường hy vọng, một hành trình dẫn đến niềm hy vọng. Ngài không hề vô ích. Ngài cũng nhớ đến những vị thánh có lòng sùng kính Đức Mẹ, những vị mà gương sáng của họ đã thôi thúc ngài tiếp tục tiến bước với niềm tin mạnh mẽ, và luôn nhắc nhở ngài về tình yêu và sự bảo trợ của Mẹ Maria.

Những tôi tớ trung thành của Đức Mẹ—thánh Louis de Montfort, thánh Gioan Bosco và thánh Maximilian Kolbe—trở thành những người đồng hành của ngài trên hành trình hy vọng. Chính họ đã truyền cảm hứng và củng cố niềm tín thác vững vàng của ngài vào tình yêu của Đức Mẹ, Nữ Vương các Tông đồ và các Thánh Tử đạo.

Nhờ ân sủng Thiên Chúa và sự cộng tác của Hồng y Văn Thuận với ân sủng ấy, ngài đã làm được những điều phi thường ngay cả trong những ngày đen tối nhất. Ngài quyết tâm sống trọn giây phút hiện tại, hoàn toàn tín thác vào Thiên Chúa, bất kể mình có được trả tự do hay không. Dù thế nào đi nữa, ngài chưa bao giờ từ bỏ niềm hy vọng và luôn sẵn sàng thực thi điều mà Thiên Chúa muốn nơi mình.

Ngài cũng cảm nhận được rằng dân Chúa đang cần đến mình. Hồng y Văn Thuận tìm thấy động lực để tiếp tục gắn kết với

họ, giống như cách thánh Phaolô đã làm khi bị giam cầm. Ngài quyết tâm noi gương thánh Phaolô.

Hồng y Văn Thuận đã nghĩ ra cách ghi chép những suy niệm đầy cảm hứng lên những mảnh giấy nhỏ và bí mật chuyển ra ngoài nhờ sự giúp đỡ của một cậu bé và mẹ của em. Những mẩu giấy này sau đó đã được tập hợp lại thành cuốn sách *Đường Hy Vọng*. Không những thế, ngài còn dạy một trong những lính canh hát thánh ca bằng tiếng Latinh! Sau này, một số lính canh có thiện cảm với ngài đã lén chuyển cho ngài một mẩu gỗ nhỏ và một đoạn dây thép để ngài có thể làm thành một cây thánh giá. Việc này hoàn toàn vi phạm quy định và tiềm ẩn rủi ro vô cùng lớn. Nhưng Thiên Chúa đã mở đường.

Dù tất cả những điều trên đều thật phi thường, nhưng có lẽ điều quan trọng hơn cả là cách Hồng y Văn Thuận đã cử hành Thánh lễ ngay trong thời gian bị biệt giam.

Thánh lễ trong âm thầm

Chỉ với một mẩu bánh nhỏ, ba giọt rượu và một giọt nước đặt trên lòng bàn tay, Hồng y Văn Thuận đã đọc lời Truyền phép, và nhờ ân sủng Thiên Chúa, Chúa Giêsu đã hiện diện trong căn phòng tù tăm tối. Ngài có thể bí mật truyền phép bánh và rượu, dù chỉ với số lượng rất ít, để trở thành Mình và Máu, Linh hồn và Thần tính của Chúa Kitô, thực sự hiện diện trong Bí tích Thánh Thể. Điều này quả là một nguồn cảm hứng sâu xa.

Hồng y Văn Thuận không chỉ tài trí mà còn vô cùng linh hoạt. Ngài xin được "thuốc" để chữa chứng đau dạ dày, và gia đình ngài

ngay lập tức hiểu rằng ngài đang ám chỉ rượu lễ. Họ đã chuyển cho ngài một chai nhỏ có nhãn "thuốc". Họ cũng lén chuyển những bánh lễ chưa được truyền phép bằng cách giấu trong một chiếc đèn pin. Khi có hai yếu tố này, ngài có thể cử hành Thánh lễ ngay trong căn phòng tù ngột ngạt của mình. Việc cử hành Thánh lễ và được rước Chúa trong Bí tích Thánh Thể đã nâng đỡ vị Hồng y khiêm nhường qua những thời khắc đen tối nhất. Sau một thời gian, ngài còn có thể bí mật trao Mình Thánh Chúa cho các tù nhân khác và sau đó là cả người dân trong vùng.

Ngày qua ngày, tình yêu Kitô giáo nồng nhiệt và niềm vui Thánh Thể của Hồng y Văn Thuận đã cảm hóa cả tù nhân lẫn lính canh. Vì điều này, ngài thường bị chuyển đến các trại giam khác hoặc bị biệt giam, và những người canh gác cũng liên tục bị thay đổi. Nhưng điều đó không ngăn cản Thiên Chúa tiếp tục thực hiện công trình của Ngài qua vị Hồng y thánh thiện này.

Chắc chắn rằng, Đức Mẹ vẫn luôn giúp ngài nâng đỡ những người khác và gieo rắc niềm hy vọng thánh thiêng. Người dân địa phương trở thành đồng minh của ngài, và mạng lưới chỉ điểm của cộng sản trong làng bị phá vỡ hoàn toàn. Hồng y Văn Thuận đã được Thiên Chúa sử dụng để thực hiện nhiều điều lớn lao! Tình yêu Kitô giáo của ngài đã mang lại hy vọng ngay cả trong những hoàn cảnh tuyệt vọng nhất, như khi ngài giúp một người đàn ông có ý định tự tử từ bỏ ý định đó.

Suốt những năm dài trong tù, Hồng y Văn Thuận hoàn toàn phó thác vào thánh ý Thiên Chúa, vì ngài tin rằng chỉ một mình Thiên Chúa biết điều gì là tốt nhất cho cuộc đời ngài. Ngài tín thác vào Thiên Chúa trong từng giây phút. Dù từng được báo rằng sẽ

không bao giờ được trả tự do, ngài vẫn một lòng trông cậy vào Chúa và cậy nhờ sự trợ giúp của Đức Mẹ, bằng lòng với mọi điều Chúa muốn nơi ngài.

Đức Mẹ sắp đặt phép lạ

Một ngày nọ, Hồng y Văn Thuận đã cầu nguyện với Mẹ Maria trên trời:

"Lạy Mẹ Maria, nếu Mẹ biết rằng con không còn có ích gì cho Giáo Hội nữa, xin ban cho con ơn được chết trong tù để hoàn tất hy lễ của mình. Nhưng nếu con vẫn có thể phục vụ Giáo Hội, xin ban cho con ơn được trả tự do vào một ngày lễ của Mẹ."

Bạn có thể nhớ rằng ngài đã bị bắt vào đúng một ngày lễ kính Đức Mẹ.[149]

Vào ngày 21 tháng 11 năm 1988, khi Hồng y Văn Thuận đang chuẩn bị bữa ăn, ngài nghe thấy tiếng điện thoại reo. Ngài có linh cảm mạnh mẽ rằng có điều gì đó liên quan đến mình sắp xảy ra. Ngài bị đưa đến gặp Bộ trưởng Bộ Công an, và điều bất ngờ là vị bộ trưởng hỏi ngài có điều gì muốn thỉnh cầu không.

Ngài điềm nhiên trả lời: "Tôi muốn được tự do."[150]

Viên chức nhà nước kinh ngạc và hỏi lại: "Khi nào ông muốn được thả?"

"Hôm nay." Hồng y Văn Thuận đáp một cách đơn giản.

Vị Bộ trưởng vô cùng sửng sốt trước câu trả lời thẳng thắn nhưng đầy chân thật ấy. Nhìn thấy vẻ ngạc nhiên trên khuôn mặt ông ta, Hồng y Văn Thuận bình tĩnh nói:

149 Ibid.
150 Bob French.

"Thưa ông Bộ trưởng, tôi đã bị giam suốt triều đại của ba Đức Giáo Hoàng: Phaolô VI, Gioan Phaolô I, Gioan Phaolô II. Tôi cũng đã chứng kiến bốn đời Tổng Bí thư Đảng Cộng sản: Brezhnev, Andropov, Chernenko và Gorbachev."[151]

Với câu nói ấy, yêu cầu của ngài lập tức được chấp nhận, một cách kỳ diệu! Và điều tuyệt vời hơn, ngài được trả tự do đúng vào ngày lễ Đức Mẹ Dâng Mình Trong Đền Thánh—cũng là ngày kỷ niệm 63 năm hôn phối của cha mẹ ngài!

Thánh Ý Chúa: Con Đường Hy Vọng

Sau khi được trả tự do, Hồng y Văn Thuận không ngừng dấn thân phục vụ những người bị gạt ra bên lề xã hội và những ai chịu áp bức. Ngài đến thăm các cộng đoàn người Việt, chia sẻ những trải nghiệm của mình và khích lệ họ trên hành trình đức tin. Hơn hết, cuộc đời chứng tá của ngài tràn đầy niềm hy vọng.

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã bổ nhiệm ngài vào Hội đồng Tòa Thánh về Công lý và Hòa bình. Sau này, Hồng y Văn Thuận trở thành chủ tịch của hội đồng này. Ngài luôn dạy rằng những thử thách trong cuộc sống chính là con đường dẫn đến sự thánh thiện. Ngài đã viết nhiều cuốn sách tôn giáo bán chạy nhất, trong đó có *Đường Hy Vọng*, được phổ biến rộng rãi trên khắp thế giới. Trong cuốn sách này, ngài đã viết: "Thiên Chúa dùng những thử thách và đau khổ để dạy chúng ta biết cảm thông và kiên nhẫn hơn trước nỗi đau của người khác."[152]

151 Cardinal Nguyễn Văn Thuận.
152 Bob French.

Năm 2001, ngài được vinh thăng Hồng y, trở thành một Hoàng tử của Giáo Hội. Lúc ấy, ngài đã được chẩn đoán mắc bệnh ung thư. Sau đó, ngài an nghỉ trong bình an vào ngày 16 tháng 9 năm 2002—một người lữ hành đích thực của niềm hy vọng.

Vào ngày 4 tháng 5 năm 2017, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã tuyên bố Hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận là Bậc Đáng Kính của Thiên Chúa. Như vậy, tiến trình phong chân phước cho ngài đã chính thức được mở và đang được điều tra.

Tôi muốn để lại cho bạn một lời cầu nguyện đầy cảm hứng mà Hồng y Văn Thuận đã viết khi còn trong tù:

"Con ca tụng lòng thương xót của Chúa giữa bóng tối, trong sự yếu đuối và cả khi con tưởng mình chẳng còn gì. Con đón nhận Thánh Giá của mình và tự tay trồng nó vào tận sâu trong trái tim con. Nếu Chúa để con chọn lựa, con cũng sẽ không thay đổi điều gì, vì Chúa ở cùng con! Con không còn sợ hãi nữa, con đã hiểu. Con đang bước theo Chúa trong cuộc Thương Khó và trong sự Phục Sinh của Người."[153]

THỰC HÀNH

Hãy dành thời gian suy ngẫm về cuộc đời mình. Bạn có phải là một người luôn vui tươi không? Hãy tự hỏi bản thân xem bạn có thể phát triển thêm điều này không. Nếu có thể, hãy dành một khoảng thời gian gần nhất để hiện diện với Chúa Giêsu trong Bí tích Thánh Thể, trong những giây phút chầu Thánh Thể. Hãy luôn cố gắng hiện diện với Chúa dù bạn đang ở đâu. Hãy tĩnh lặng tâm

153 Ibid.

hồn, nhắm mắt lại và cầu nguyện, suy niệm về những trải nghiệm và cuộc gặp gỡ trong đời mình.

Đã bao giờ bạn được chạm đến cách đặc biệt bởi niềm vui trong sáng của ai đó chưa? Có bao giờ bạn mang lại niềm vui cho người khác chưa? Hay đã có lần bạn có thể chọn hành động trong niềm vui nhưng lại phản ứng theo cách tiêu cực? Hãy suy ngẫm về những điều này như một cuộc xét mình. Dành thời gian để chiêm nghiệm và đưa ra quyết tâm thay đổi theo hướng tốt hơn.

Hãy cầu xin Chúa Giêsu chữa lành những vết thương trong tâm hồn bạn. Những tổn thương này có thể gây ra đau khổ, đôi khi bạn không nhận ra. Chúng có thể cản trở hành trình thiêng liêng của bạn. Hãy suy ngẫm về những lần bạn đã bị tổn thương bởi người khác. Hãy cầu xin ơn để tha thứ cho những người đã làm tổn thương bạn. Điều này không có nghĩa là bạn chấp nhận tội lỗi của họ, nhưng với ơn Chúa và sự cộng tác của bạn, bạn có thể tha thứ và cũng có thể xin được tha thứ. Khi đó, tâm hồn bạn sẽ tràn ngập sự bình an.

Hãy cầu nguyện với Chúa Thánh Thần và xin ơn vui tươi ngự trị trong tâm hồn bạn. Hãy cố gắng trở thành một người trao ban niềm vui. Hãy dâng những đau khổ của mình lên Chúa Giêsu và xin Người biến đổi chúng thành phương tiện thánh hóa cho chính bạn và những người khác.

Hãy dấn thân phục vụ, không phải với sự miễn cưỡng, nhưng với niềm vui, nhờ sự trợ giúp của Đức Mẹ, Thánh Mẹ Têrêsa Calcutta và Đấng Đáng Kính Hồng y Văn Thuận. Khi đó, bạn sẽ trở thành một nhà truyền giáo của niềm hy vọng, mang ánh sáng của Chúa đến với thế giới hôm nay.

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu, xin chữa lành con.
Lạy Chúa Thánh Thần, xin ngự đến trợ giúp con.
Xin giúp con được trổ sinh hoa trái của niềm vui trong tâm hồn.

Hãy đọc lời cầu nguyện "Lạy Chúa Thánh Thần"

Lạy Thánh Gia, Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse, xin chúc lành và cầu bầu cho con. Thánh Têrêsa Calcutta và Đấng Đáng Kính Hồng y Văn Thuận, xin cầu cho con.

Lạy Đức Maria rất thánh, Đức Mẹ Champion, xin dập tắt những "ngọn lửa" đang tìm cách tấn công con. Xin giúp con trở thành một chứng nhân sống động và một người giảng dạy Đức Tin chân thành.

Lạy Mẹ của Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng, con cảm tạ Mẹ vì đã là Mẹ của con.
Lạy Cửa Thiên Đàng, xin củng cố nơi con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.
Lạy Đấng Ngự Tòa Khôn Ngoan, xin tuôn đổ muôn ân sủng xuống trên con.
Lạy Gương Mẫu Hoàn Thiện, xin uốn nắn tâm hồn con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến như Mẹ.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ của con, con rất cần sự trợ giúp của Mẹ. Xin Mẹ hoàn thiện những lời cầu nguyện đơn sơ của con.

Xin Mẹ hướng dẫn từng bước chân con hôm nay và luôn giúp con đến gần hơn với Chúa Giêsu, Con Mẹ. Lạy Sao Hy Vọng, Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn con đến gần hơn với Vương Quốc của Con Mẹ! **Amen.**

Cùng đọc Kinh Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh, Lạy Nữ Vương, và Kinh Hãy Nhớ.

Cầu nguyện: "Lời cầu nguyện của Mẹ Têrêsa dâng lên Mẹ Maria" và "Lời cầu nguyện của Hồng y Văn Thuận dâng lên Mẹ Maria."

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

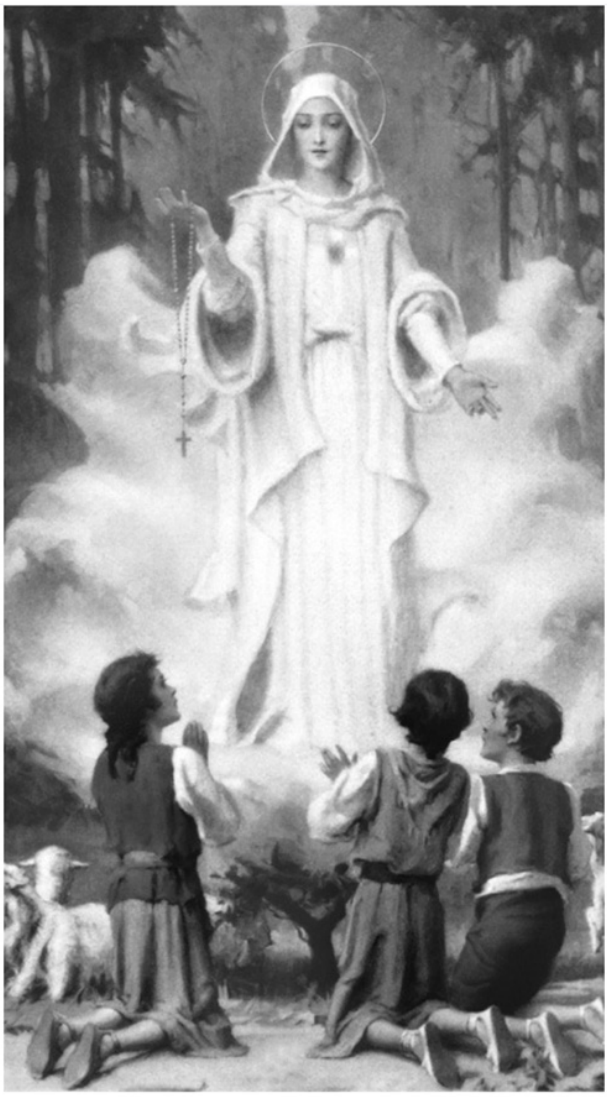

Chương 15

Hy vọng và Sám hối:
Sứ điệp của Đức Mẹ Fatima

"Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ sẽ không bao giờ bỏ rơi con."
— Đức Mẹ Fatima

Đức Mẹ vẫn không ngừng kêu gọi tâm hồn chúng ta. Mẹ có biết bao điều để dạy dỗ chúng ta. Là Người Mẹ thật của chúng ta, Mẹ yêu thương và mong muốn chúng ta được hưởng phúc Thiên Đàng. Mẹ cũng mời gọi chúng ta biết hy sinh chính mình để góp phần cứu rỗi các linh hồn khác. Hành trình lữ hành của chúng ta trong cuộc đời này không chỉ đơn thuần là để đạt đến Thiên Đàng trong gang tấc, nhưng còn là để cầu nguyện và hy sinh với lòng yêu mến, giúp đỡ tha nhân cũng đạt tới ơn cứu độ. Hãy cùng lắng nghe sứ điệp của Đức Mẹ Fatima và học hỏi từ ba trẻ nhỏ đơn sơ, trong trắng và đầy lòng tin.

SUY NIỆM

Một giọt nước mắt khẽ lăn trên khóe mắt tôi. Tôi đang ở trong nhà thờ, chờ Thánh Lễ bắt đầu vào ngày 13 tháng 5, lễ kính Đức Mẹ Fatima. Sáng hôm đó, tôi cảm thấy lòng mình được đánh động—và thật trùng hợp, đó chính là sáng nay! Đúng vậy, tôi đang viết chương này vào chính ngày lễ kính Đức Mẹ Fatima! Sáng nay,

tôi bỗng cảm thấy được thôi thúc cầm theo một cuốn sách thiếu nhi của mình, *Sứ điệp của Đức Mẹ dành cho Ba Trẻ Chăn Cừu và Thế Giới*, trước khi rời nhà để tham dự Thánh Lễ. Tôi dự định tặng nó cho các bé gái thường ngồi trên hàng ghế phía trước tôi trong nhà thờ. Tôi muốn các em biết về câu chuyện của Đức Mẹ và những trẻ chăn cừu trung thành.

Khi tôi trao cuốn sách cho một bé gái bốn tuổi (trông bé rất giống Thánh Jacinta, thật vậy!), bé vui vẻ cảm ơn tôi rồi khẽ thì thầm với giọng nói thiên thần: "Cô có thể ở lại lâu hơn một chút sau Thánh Lễ được không?" Câu hỏi ấy nghe thật quen thuộc. Tôi nói với bé rằng tôi sẽ cố gắng, nhưng tôi biết mình cần trở về nhà để viết cuốn sách này! Bé có vẻ hài lòng với câu trả lời của tôi, rồi quay người lại và tựa vào mẹ mình. Bé cầm trên tay một tấm ảnh Thánh Jacinta và chăm chú ngắm nhìn.

Chỉ vài giây sau, Thánh Lễ sắp bắt đầu, và lúc đó, một giọt nước mắt bất ngờ lăn dài trên má tôi. Tôi chợt nhận ra rằng lời mời ở lại của cô bé dường như đến từ chính Mẹ Maria, Đấng luôn kêu gọi chúng ta ở lại bên Con của Mẹ và cầu nguyện. Lòng tôi tràn ngập xúc động. Tôi biết rằng đây chính là điều mà Đức Mẹ đã từng ngỏ lời với tôi trước đây.

Khi suy ngẫm về các lần Đức Mẹ hiện ra tại Fatima hay bất cứ nơi nào khác, chúng ta nhận thấy rằng Thiên Đàng luôn hoạt động qua những tâm hồn khiêm nhường. Trong suốt lịch sử và qua mọi cuộc hiện ra của Đức Mẹ, điều này đều được minh chứng. Trên hết, chúng ta thấy rằng đỉnh cao của sự khiêm nhường chính là nơi Đức Giêsu Kitô. Và Mẹ Maria, Mẹ Chí Thánh của Người, chính

là mẫu gương khiêm nhường lớn lao tiếp theo. Mẹ được Thiên Chúa tôn vinh vì sự khiêm nhường tinh tuyền của mình.

Dù là Mẹ Thiên Chúa, là Nữ Vương Thiên Đàng và trái đất, Mẹ vẫn luôn sống trong sự khiêm nhường sâu xa suốt cuộc đời dương thế. Mẹ không ngừng phục vụ tha nhân với một tấm lòng khiêm nhường trọn hảo, để tôn vinh, chúc tụng và làm rạng rỡ sự khiêm nhường vô song của Con Mẹ. Từng suy nghĩ, lời nói, hành động và toàn thể con người Mẹ đều hướng về việc làm vinh danh Thiên Chúa.

Ước gì chúng ta cũng biết nỗ lực để trở nên giống Mẹ Maria hơn!

Ngôi Làng Nhỏ Aljustrel

Chúng ta hãy cùng quay về năm 1917, đến một ngôi làng nhỏ có tên là Aljustrel tại Bồ Đào Nha, để suy ngẫm về Đức Mẹ Fatima và lý do tại sao Mẹ lại hiện ra trên thế gian vào thời điểm ấy. Đó là thời kỳ đầy biến động và căng thẳng giữa các chính quyền. Chiến tranh thế giới thứ nhất đang diễn ra ác liệt, và Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XV đã tha thiết kêu xin Đức Mẹ chuyển cầu cho hòa bình thế giới. Vào tháng Năm năm 1917, Đức Giáo Hoàng đã khẩn cầu lên Mẹ Thiên Chúa, và Mẹ đã không trì hoãn. Chỉ khoảng một tuần sau, Mẹ đã hiện ra với ba trẻ mục đồng tại Fatima.

Qua Đức Mẹ Fatima, những biến cố siêu nhiên xảy đến trong cuộc đời của ba trẻ mục đồng đơn sơ đã để lại dấu ấn sâu sắc và làm thay đổi thế giới. Hai anh em ruột là Phanxicô và Giaxinta Marto, lần lượt 8 và 6 tuổi, cùng với người chị họ lớn hơn là Luxia

dos Santos, 9 tuổi, đã được Thiên Chúa tuyển chọn để đón nhận những sứ điệp trọng đại từ Đức Mẹ Fatima—những lời cảnh tỉnh nhưng cũng tràn đầy hy vọng.

Thực ra, các sự kiện đã bắt đầu từ năm 1916, khi Thiên Thần Hòa Bình của Bồ Đào Nha hiện ra, chuẩn bị tâm hồn của các trẻ mục đồng để đón nhận những lần Đức Mẹ viếng thăm vào năm sau.

Những Lần Thiên Thần Viếng Thăm

Vào mùa xuân năm 1916, những biến cố siêu nhiên đã xảy ra trong những ngày bình thường khi ba trẻ mục đồng đạo hạnh đang chăn giữ đàn chiên của gia đình. Mỗi lần Thiên Thần hiện ra đều mang đến những ánh sáng thiêng liêng sâu sắc. Trong lần hiện ra đầu tiên, Thiên Thần sáng láng, trắng như tuyết, đã nói với các em: "Đừng sợ! Ta là Thiên Thần Hòa Bình. Hãy cầu nguyện với ta."[154] Các trẻ vô cùng kinh ngạc nhưng đồng thời cũng cảm thấy tâm hồn hoàn toàn bình an.

Và như thế, trong những lần hiện ra vào năm 1916, Thiên Thần đã dạy các trẻ mục đồng biết cầu nguyện, tôn thờ Chúa, dâng những lời cầu thay, và hy sinh để đền tội cho các tội nhân. Có lần, Thiên Thần Hòa Bình đã nói với các em: "Hãy cầu nguyện! Hãy cầu nguyện thật nhiều! Trái Tim Chúa Giêsu và Mẹ Maria tràn đầy lòng thương xót dành cho các con. Hãy dâng lên Thiên Chúa những lời cầu nguyện và hy sinh không ngừng."[155]

154 Lucia dos Santos, *Fátima, in Lucia's Own Words: Sister Lucia's Memoirs* (Fátima Postulation Center, 1976), 62.

155 Ibid., 152.

Những trẻ nhỏ đơn sơ nhưng đầy lòng tin đã được biến đổi sâu sắc qua những lần viếng thăm này. Thiên Thần Hòa Bình còn nhắn nhủ: "Hãy cầu nguyện như thế này. Trái Tim Chúa Giêsu và Mẹ Maria luôn lắng nghe lời cầu xin của các con."[156]

Khi ấy, các em vẫn chưa hiểu hết lý do tại sao mình được tuyển chọn hay sự cần thiết của những lời dạy này để chuẩn bị cho những gì sắp diễn ra với Đức Mẹ. Tuy nhiên, những lời của Thiên Thần đã chạm đến sâu thẳm tâm hồn các em, khắc ghi trong trí nhớ của họ mãi mãi. Chúa Giêsu và Mẹ Maria thực sự "lắng nghe tiếng cầu khẩn" của các em.

Thật kỳ diệu biết bao!

Đức Mẹ Fatima Hiện Ra Với Ba Trẻ Chăn Cừu

Việc Đức Mẹ Fatima hiện ra vào năm 1917 là một điều hoàn toàn bất ngờ. Một lần nữa, biến cố ấy diễn ra giữa cánh đồng, khi ba trẻ đang chăn giữ đàn chiên.

Vào ngày 13 tháng 5 năm 1917, ba trẻ mục đồng đang chăn cừu tại Cova da Iria (nghĩa là "Thung lũng của Irene", mang ý nghĩa "bình an"). Khi đàn cừu đang gặm cỏ, bỗng nhiên bầu trời lóe sáng như một tia chớp. Các em hoảng hốt, vội vàng định đưa đàn chiên về nhà vì nghĩ rằng một cơn bão lớn sắp đến.

Một tia sáng khác! Và đột nhiên, Mẹ đã hiện ra! Một người Phụ Nữ tuyệt đẹp, toàn thân mặc áo trắng, lơ lửng phía trên một cây sồi cổ thụ.

156 Donna-Marie Cooper O'Boyle, *Our Lady's Message to Three Shepherd Children and the World* (Manchester, New Hampshire: Sophia Institute Press, 2017), 18.

Luxia kể lại rằng Mẹ sáng láng hơn cả mặt trời, và từ Mẹ tỏa ra một thứ ánh sáng trong suốt, rực rỡ như pha lê. Vị Khách từ trời cao đã trấn an các em. Tương tự như Thiên Thần Hòa Bình trước đó, Đức Mẹ (sau này các em mới biết danh tính của Người) đã âu yếm phán: "Đừng sợ! Mẹ sẽ không làm hại các con."[157]

Lời Mời Gọi của Đức Mẹ

Đức Mẹ đã mời gọi các trẻ trở lại Cova vào cùng một giờ vào ngày 13 mỗi tháng trong vòng sáu tháng tiếp theo. Sau đó, Mẹ đặt ra một câu hỏi:

"Các con có sẵn lòng dâng mình cho Thiên Chúa và chấp nhận mọi đau khổ mà Người muốn gửi đến các con như một việc đền tội cho tội nhân không?"

Các trẻ đáp rằng các em sẵn sàng và sẽ hiến dâng cả cuộc đời mình để cứu các linh hồn.

Qua sáu lần hiện ra, từ ngày 13 tháng 5 đến ngày 13 tháng 10 năm 1917, Đức Mẹ đã đến với ba trẻ chăn cừu. Sau khi Phanxicô và Giaxinta về trời, Đức Mẹ đã hiện ra với Luxia thêm hai lần nữa. Trong lần hiện ra vào tháng Bảy, Đức Mẹ hứa rằng vào ngày 13 tháng 10, Mẹ sẽ nói cho các em biết Mẹ là ai và sẽ thực hiện một phép lạ để mọi người có thể tin. Đó chính là phép lạ Mặt Trời, dấu chỉ mà Đức Mẹ Fatima đã thực hiện để minh chứng sự hiện diện của Mẹ.

Có rất nhiều điều được truyền dạy qua các lần hiện ra của Đức Mẹ Fatima. Ở đây, chỉ có thể nhắc đến những điểm chính yếu.

157 Ibid., 33.

Vào tháng Sáu, Đức Mẹ báo trước rằng Phanxicô và Giaxinta sẽ sớm được về trời, nhưng Luxia sẽ còn phải ở lại trần gian một thời gian nữa để chu toàn ý muốn của Chúa Giêsu trong việc loan truyền lòng sùng kính Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ khắp thế giới. Mẹ cũng tỏ lộ Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ đang cần được đền tạ. Đức Mẹ đã trấn an Luxia rằng Mẹ sẽ không bao giờ bỏ rơi cô, và Luxia luôn có thể tìm được nơi nương ẩn trong Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ.

Luxia đã có một sứ mạng lớn lao cần thực hiện. Thật may mắn khi cô có thể tín thác vào lời hứa của Đức Mẹ và tìm được nơi nương ẩn trong Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ. Bởi lẽ, Luxia đã ở lại trần thế rất lâu sau khi hai người anh em họ của cô được về trời. Luxia đã sống gần trọn 98 năm trước khi được Chúa gọi về!

Đức Mẹ Mạc Khải Những Bí Mật

Vào tháng Bảy, Đức Mẹ đã tiết lộ ba phần của một bí mật. Hai phần đầu tiên bao gồm thị kiến về hỏa ngục và những lời tiên tri. Khi chứng kiến hỏa ngục với tất cả sự khủng khiếp của nó, các trẻ đã vô cùng kinh hoàng. Tuy nhiên, Đức Mẹ không ngần ngại cho các em thấy sự hiện hữu của hỏa ngục và hậu quả của tội lỗi.

Thị kiến kinh hoàng này đã để lại dấu ấn sâu sắc trong tâm hồn các trẻ. Nhận thức được thực tế đau buồn này, các em đã học được ý nghĩa của sự hy sinh vì tội nhân. Với tình yêu thương, các em đã dâng hiến trọn phần đời còn lại để cầu nguyện và sám hối.

Đức Mẹ đã nói nhiều với các em. Mẹ nhấn mạnh con đường mà tội nhân có thể được cứu thoát khỏi ngọn lửa hỏa ngục đời đời.

"Các con đã thấy nơi mà các linh hồn tội nhân đáng thương phải sa vào. Để cứu họ, Thiên Chúa muốn thiết lập trên thế gian lòng sùng kính Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ."

Sau này, chị Luxia đã khẳng định: "Chúng ta thấy rằng lòng sùng kính Trái Tim Vô Nhiễm của Đức Mẹ phải được thiết lập trên thế gian qua việc tận hiến đích thực, nhờ sự hoán cải và hiến dâng bản thân."[158]

"Hãy Sám Hối, Sám Hối, Sám Hối!"

Phần thứ ba của bí mật nói về một Thiên Thần cầm gươm lửa, kêu gọi: "Hãy sám hối, sám hối, sám hối!". Lời kêu gọi này mang tính khẩn thiết và có một lịch sử sâu xa.

Thị kiến này có liên quan đến Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II. Khi ngài hồi phục sau vụ ám sát năm 1981, ngài đã nhận ra rằng mình chính là "vị Giám mục mặc áo trắng" được nhắc đến trong bí mật. Sau này, ngài đã tuyên bố rằng Fatima là cuộc hiện ra quan trọng nhất của thế kỷ 20, và có thể là của mọi thời đại.

Đức Mẹ Fatima đã ban những hướng dẫn quan trọng để ngăn chặn chiến tranh: "Để ngăn điều này, Mẹ sẽ đến để xin việc thánh hiến nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ, và việc đền tạ vào các ngày thứ Bảy đầu tháng." Mẹ cũng khẳng định: "Sau cùng, Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ sẽ thắng!"[159] Chúng ta có thể nương tựa vào những lời quý giá và đầy an ủi này.

158 Joseph Pronechen, "Sister Lucia Explains Devotion to the Immaculate Heart of Mary Is a 'Must,'" *National Catholic Register*, June 20, 2020.

159 Mark Fellows, *Sister Lucia: Apostle of Mary's Immaculate Heart* (Buffalo, New York, Immaculate Heart Publications, 2007), 66.
[https://fatima.org/wp-content/uploads/2018/05/Sister-Lucy-sm.pdf]

Trong lần hiện ra vào tháng Bảy, Đức Mẹ đã nhắn nhủ:

"Khi lần hạt Mân Côi, sau mỗi mầu nhiệm, hãy đọc: 'Lạy Chúa Giêsu, xin tha tội cho chúng con, cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục, đưa các linh hồn lên Thiên Đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn cả.'" *(Lời nguyện Fatima)*

Trong lần hiện ra vào tháng Tám, Đức Mẹ tiếp tục kêu gọi:

"Hãy cầu nguyện, cầu nguyện thật nhiều, và hy sinh để cứu các tội nhân. Biết bao linh hồn sa vào hỏa ngục vì không có ai hy sinh và cầu nguyện cho họ."

Những lời này đã khắc sâu vào tâm hồn các trẻ, thúc đẩy các em gia tăng những nỗ lực cầu nguyện và hy sinh.

Trong lần hiện ra vào tháng Chín, Đức Mẹ nhắn nhủ:

"Hãy tiếp tục lần hạt Mân Côi để cầu xin cho chiến tranh chấm dứt. Vào tháng Mười, Chúa chúng ta sẽ đến, cùng với Đức Mẹ Sầu Bi và Đức Mẹ Núi Cát Minh. Thánh Giuse cũng sẽ hiện ra cùng với Hài Nhi Giêsu để chúc lành cho thế giới. Thiên Chúa rất hài lòng với những hy sinh của các con."

Đức Mẹ Thực Hiện Phép Lạ Vĩ Đại Của Mặt Trời

Vào tháng Mười, như đã đề cập trước, **phép lạ vĩ đại của Mặt Trời** đã xảy ra. Mặt trời nhảy múa, quay cuồng và làm những điều kỳ diệu chưa từng thấy, thậm chí như thể mất kiểm soát và lao về phía trái đất. Hiện tượng này đã thu hút sự chứng kiến của 70.000 người. Đồng thời, ba trẻ mục đồng cũng nhận được những thị kiến khác.

Trong lần hiện ra này, Đức Mẹ cũng đưa ra những chỉ dẫn rất cụ thể và tiết lộ danh xưng của Mẹ: "Mẹ muốn nói với các con rằng một nguyện đường sẽ được xây dựng tại đây để tôn vinh Mẹ." Mẹ cũng khẳng định: "Ta là Đức Mẹ Mân Côi. Hãy luôn siêng năng lần hạt Mân Côi mỗi ngày. Chiến tranh sắp kết thúc, và các binh sĩ sẽ sớm trở về nhà."[160]

Nguyện đường mà Đức Mẹ yêu cầu đã được xây dựng và nay trở thành Đền Thánh Đức Mẹ Fatima, thu hút từ 4 đến 6 triệu khách hành hương mỗi năm. Điều quan trọng cần lưu ý là Đức Mẹ luôn mong muốn có một nguyện đường để tôn vinh Con của Mẹ, Chúa Giêsu Thánh Thể, Đấng vẫn luôn hiện diện và chờ đón các tín hữu hành hương.

Tôi đã có diễm phúc được dẫn một đoàn hành hương đến Fatima nhân dịp kỷ niệm 100 năm (2017). Chuyến đi đã để lại nhiều xúc động sâu sắc khi được viếng thăm nơi Đức Mẹ hiện ra với ba trẻ chăn cừu, cũng như kính viếng phần mộ của các em.

Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội của Đức Mẹ

Chị Luxia sau này đã ghi lại trong hồi ký của mình:

"Thiên Chúa đã khởi đầu công cuộc cứu độ chúng ta trong Trái Tim Đức Mẹ, vì chính nhờ lời 'xin vâng' của Mẹ mà ơn cứu độ được thực hiện."[161] Chúng ta hãy để những lời thâm sâu này thấm nhập vào lòng mình.

Về việc Đức Mẹ yêu cầu thánh hiến thế giới cho Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ, điều này đã được thực hiện theo lời Mẹ. Theo Tông đồ Fatima Thế giới (World Apostolate of Fatima USA), Đức

160 Donna-Marie Cooper O'Boyle, *Our Lady of Fátima: 100 Years of Stories, Prayers, and Devotions* (Cincinnati, Ohio, Servant Books, 2017), 83.

161 Joseph Pronechen.

Giáo Hoàng Piô XII đã thánh hiến toàn thế giới cho Trái Tim Vô Nhiễm của Đức Mẹ vào năm 1942, và vào năm 1952, ngài đã làm một nghi thức tương tự dành riêng cho nước Nga. Tuy nhiên, cả hai lần này vẫn chưa hoàn toàn đáp ứng đúng lời yêu cầu của Đức Mẹ tại Fatima. Mãi đến ngày 25 tháng 3 năm 1984, Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II mới thực hiện việc thánh hiến cách trọng thể, trong sự hiệp thông với toàn thể các Giám mục trên thế giới, như một hành động tận hiến toàn diện theo đúng yêu cầu của Đức Mẹ.[162]

Hai Chân Phước Francisco và Jacinta—Chứng Nhân Anh Hùng

Hai thị nhân trẻ nhất, Phanxicô và Giaxinta, đã được tuyên thánh nhờ đời sống nhân đức anh hùng của các em. Điều quan trọng cần nhớ là các ngài không được phong thánh chỉ vì đã nhìn thấy Đức Mẹ, Chúa Giêsu hay những cuộc hiện ra thánh thiêng khác, mà vì các ngài đã sống một cuộc đời đầy nhân đức và hy sinh.

Ngày lễ kính hai thánh Phanxicô và Giaxinta là ngày 20 tháng 2.

Riêng chị Luxia, người đã sống gần 98 năm, đã dâng trọn cuộc đời để loan truyền lòng sùng kính Trái Tim Vô Nhiễm của Đức Mẹ và sứ điệp Fatima. Hiện nay, án phong thánh cho chị đang được tiến hành. Vì chị có một cuộc đời dài, cần có thời gian để nghiên cứu và xem xét đầy đủ về đời sống của chị trước khi Giáo

162 "The Apparitions of Our Lady of Fátima," *World Apostolate of Fátima*, USA website.
[www.bluearmy.com/the-story-of-Fatima/]

Hội chính thức tuyên thánh. Nhưng không còn nghi ngờ gì nữa, ngày đó chắc chắn sẽ đến.

Đáp Lời Đức Mẹ Fatima

Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã chỉ ra cách thức để chúng ta đáp lại sứ điệp của Đức Mẹ Fatima. Ngài nói: "Để trở thành 'tông đồ' của Đức Mẹ, hãy: HỌC HỎI sứ điệp Fatima, SỐNG sứ điệp Fatima và TRUYỀN BÁ sứ điệp Fatima."[163]

Linh mục Andrew Apostoli, CFR, đã từng viết: "Chúng ta thấy thế giới đang đối diện với những nguy cơ lớn lao: bạo lực, chiến tranh hạt nhân, khủng bố, sự coi thường phẩm giá con người từ lúc thụ thai cho đến khi chết tự nhiên. Đồng thời, biết bao người đã đánh mất đức tin vào Thiên Chúa." Tám năm sau lời phát biểu của ngài, chúng ta vẫn thấy thế giới đi sai hướng.

Cha Andrew còn nhắc lại lời Đức Mẹ dạy ba trẻ mục đồng Luxia, Phanxicô và Giaxinta:"Nhiều linh hồn hư mất vì không có ai cầu nguyện và hy sinh cho họ." Vì thế, nếu muốn có hòa bình, chúng ta phải đáp lại lời mời gọi của Đức Mẹ: cầu nguyện và hy sinh để hoán cải các tội nhân.[164]

Đúng vậy, Đức Mẹ mời gọi chúng ta cầu nguyện để cứu các linh hồn. Mẹ khuyến khích chúng ta **"ở lại lâu hơn một chút"**, để kết hợp với Mẹ trong lời cầu nguyện và đền tội thay cho những tội lỗi đã phạm.

Lời khẳng định của Mẹ: **"Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ sẽ toàn thắng"**, đem lại niềm hy vọng lớn lao cho tâm hồn chúng ta.

163 Cooper O'Boyle, *Our Lady of Fátima*, vii.
164 Ibid.

Tất cả chúng ta có thể đón nhận lời kêu gọi của Đức Mẹ Fatima—sống cầu nguyện, sám hối và hoán cải—để góp phần mang lại hòa bình cho thế giới.

Những Ân Huệ Đặc Biệt Từ Đức Mẹ

Tôi muốn chia sẻ một vài trải nghiệm cá nhân, nếu có thể. Tôi đã từng nhắc đến một sự kiện trước đó trong cuốn sách. Một lần, tôi đến thăm một giáo xứ ở Louisiana để thuyết trình về Đức Mẹ Fatima. Tôi bay từ Connecticut vào ngày trước đó và đã có một trải nghiệm kinh khủng vào buổi tối hôm ấy. Tôi vô tình ăn phải hải sản tại một nhà hàng mà không hay biết, và đã bị dị ứng nghiêm trọng. Tôi phải chịu đựng cơn đau suốt đêm và không thể ngủ được. Tuy nhiên, tôi đã cầu nguyện tha thiết suốt cả đêm.

Sáng hôm sau, dù sức khỏe vẫn còn yếu, tôi đã cố gắng đến nhà thờ giáo xứ vào lúc sáng sớm. Tôi ngồi ở hàng ghế đầu, lặng lẽ cầu nguyện và chờ đợi buổi nói chuyện bắt đầu. Trong lòng tôi băn khoăn không biết liệu mình có thể hoàn thành được nhiệm vụ không. Tôi ngước nhìn lên bức tượng lớn của Đức Mẹ Fatima trước mặt với tất cả lòng yêu mến. Lúc ấy, nhà thờ đã chật kín phía sau tôi. Đột nhiên, vị linh mục chính xứ tiến đến gần tôi, lặng lẽ cúi xuống và chào đón tôi bằng một cử chỉ đầy trân trọng, trước khi ngài giới thiệu tôi với cộng đoàn. Chính trong khoảnh khắc đó, tôi cảm nhận được sự nâng đỡ đặc biệt của Đức Mẹ.

Ý thức rằng mình phải thực hiện năm bài thuyết trình trong ngày hôm đó, và vì đang cảm thấy kiệt sức dưới một bóng tối nặng

nề, tôi đã nhanh chóng nắm lấy cơ hội để thì thầm một lời cầu xin với vị linh mục bên cạnh:

"Xin cha cầu nguyện cho con, con đã không ngủ được chút nào đêm qua."

Ngài lập tức trả lời: "Đó là cám dỗ của ma quỷ!"

Tôi liền đáp lại, cũng bằng một giọng thì thầm nhưng mạnh mẽ hơn: "Con biết! Chính vì vậy mà con cần lời cầu nguyện của cha!"

Ngay lúc đó, ngài đặt mạnh bàn tay vững chắc của mình lên vai phải tôi. Và lập tức! Bóng tối biến mất ngay tức khắc!

Đúng lúc đó, tôi ngước lên và thấy Đức Mẹ Fatima đang mỉm cười với tôi từ bức tượng của Mẹ! Tôi sẽ không bao giờ quên khoảnh khắc ấy. Tôi tin chắc rằng hôm đó, Đức Mẹ đã ban muôn vàn ân sủng mạnh mẽ để nâng đỡ tôi.

Tôi xin phép chia sẻ thêm một ân huệ đặc biệt khác từ Mẹ Maria.

Đó là khi đại dịch COVID-19 bắt đầu bùng phát trên toàn thế giới. Chồng tôi và tôi đều mắc bệnh ngay khi dịch vừa lan rộng. Đó là một thời điểm đầy sợ hãi vì khi ấy chưa có phương pháp chữa trị rõ ràng, và mọi người xung quanh đều đang qua đời từng ngày.

Chồng tôi bị nặng hơn cả. Tôi sốt cao nhưng vẫn phải gọi điện cho bác sĩ vào cuối buổi chiều hôm đó. Cả ngày hôm ấy trời âm u, bao phủ bởi những đám mây dày đặc, dường như phản ánh hoàn cảnh tuyệt vọng của chúng tôi. Tôi vào phòng ngủ để không làm phiền chồng đang nằm nghỉ ngoài ghế.

Bác sĩ xác nhận qua điện thoại rằng cả hai chúng tôi đều dương tính với COVID-19.

Tuy nhiên, giữa cơn hoang mang tột độ ấy, tôi chợt cảm nhận một nguồn hy vọng thánh thiêng trào dâng trong tâm hồn, lấp đầy trái tim tôi bằng sự bình an sâu sắc!

Tôi sẽ cố gắng diễn tả điều đó.

Ngay khi chúng tôi còn đang nói chuyện, mặt trời—cả ngày chưa hề ló dạng—đột nhiên, không một dấu hiệu báo trước, xuyên thủng bức tường dày của mây mù như một luồng ánh sáng chói lòa, tràn qua cửa sổ phòng ngủ của tôi. Và khi ánh sáng ấy bừng lên, một hình ảnh tuyệt đẹp của Đức Mẹ Fatima hiện ra trên bức tường!

Bạn thấy đấy, khi ánh nắng xuyên qua cửa sổ, một bóng đổ rõ nét hiện lên trên tường – đó chính là tượng Đức Mẹ Fatima cao lớn của tôi. Hình ảnh ấy giống như được vẽ lên một cách hoàn hảo. Sự chi tiết thật phi thường. Trong khoảnh khắc đó, dường như Đức Mẹ đang sống động trước mắt tôi. Tôi cảm nhận sâu sắc rằng Mẹ đang nói với tôi rằng mọi sự rồi sẽ ổn. *Mọi sự rồi sẽ ổn.* Mẹ sẽ ở cùng chúng ta. Chúng ta có thể phải chịu đau khổ, nhưng chúng ta không được sợ hãi. Mẹ sẽ đồng hành cùng chúng ta và giúp chúng ta vượt qua.

Chúng ta không được sợ hãi.

Khi bệnh tật kéo dài đeo bám tôi, tôi không ngừng dâng lên lời nguyện mà Đức Mẹ Fatima đã dạy các trẻ chăn chiên: "Lạy Chúa Giêsu, vì yêu mến Chúa, con cầu xin cho các tội nhân được ơn hoán cải và để đền bù những tội lỗi xúc phạm đến Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội của Mẹ Maria."

Bạn không nhất thiết phải tin những điều tôi vừa kể. Tôi chia sẻ những điều này với bạn như một người bạn tâm giao. Có lẽ bạn cũng biết tôi là người dễ bộc lộ cảm xúc, nhưng ngay cả vậy, tôi hiếm khi chia sẻ những trải nghiệm thiêng liêng của mình trước công chúng. Phần lớn, tôi nghĩ rằng những điều ấy nên giữ kín giữa tôi và Thiên Chúa. Tuy nhiên, khi viết cuốn sách này, tôi đã được nhắc nhớ rất nhiều về những biến cố đó. Tôi chân thành mong muốn rằng khi đọc những dòng này, lòng bạn sẽ tìm thấy niềm hy vọng. Đức Mẹ trên trời yêu thương chúng ta biết bao.

Hãy dành thời gian để học hỏi, sống và lan tỏa sứ điệp của Đức Mẹ Fatima.

Hãy ở lại bên Mẹ, vì Mẹ luôn dẫn chúng ta đến với Chúa Giêsu. Hãy hướng mắt nhìn về Mẹ. Hãy cầu nguyện với Mẹ thường xuyên. Hãy lắng nghe lời mời gọi của Mẹ dành cho tâm hồn bạn. Hãy ở lại bên Mẹ lâu hơn.

THỰC HÀNH

Hãy thực hành việc sùng kính Năm Thứ Bảy Đầu Tháng nếu bạn chưa thực hiện. Đừng chỉ dừng lại ở năm lần, nhưng hãy tiếp tục mãi mãi. Hãy làm cho Mẹ Maria vui lòng!

Nếu bạn chưa dâng mình cho Chúa Giêsu qua Mẹ Maria, thì bây giờ là lúc thích hợp. Đây là một hành động tuyệt đẹp và đầy yêu thương, một cách sống hướng về người Mẹ đích thực của chúng ta – Đấng được chính Chúa Giêsu trao ban cho chúng ta khi Người chịu treo trên thập giá để cứu độ nhân loại. Bạn có thể

chuẩn bị trong 33 ngày để thực hiện việc dâng hiến,[165] hoặc theo cách khác. Việc dâng hiến có thể thực hiện nhiều lần, và thật tốt nếu mỗi ngày bạn có thể lặp lại sự tận hiến của mình dù chỉ bằng một lời nguyện ngắn gọn. Bạn có thể tìm thấy những lời nguyện tận hiến và thông tin về việc sùng kính Năm Thứ Bảy Đầu Tháng trong phần Phụ lục của cuốn sách này.

Còn rất nhiều điều để tìm hiểu về Đức Mẹ Fatima, những lần hiện ra của Mẹ và các sứ điệp của Mẹ. Tôi khuyến khích bạn tự nghiên cứu, nhưng hãy chắc chắn sử dụng những nguồn tài liệu đã được Giáo hội phê chuẩn. Tôi gợi ý bạn tham khảo các tài liệu từ Tông đồ Fatima Thế giới tại Hoa Kỳ. Quan trọng nhất, hãy dành thời gian hướng về Đức Mẹ, ở lại bên Mẹ, cầu xin Mẹ hướng dẫn, nâng đỡ và chở che.

Ngoài ra, tôi cũng mời gọi bạn suy ngẫm về đức tin trong sáng của ba trẻ chăn chiên, những người đã tận hiến đời mình để cứu các linh hồn. Hãy cầu nguyện để có một tâm hồn đơn sơ trong đức tin, để yêu thương và quảng đại hơn qua lời cầu nguyện cũng như sự hy sinh của bạn dành cho tha nhân. Hãy hết lòng tín thác vào Chúa Giêsu trong cuộc đời bạn.

---

165 For Marian Consecration, I highly recommend *33 Days to Morning Glory: Group Retreat and Study Guide In Preparation for Marian Consecration* by Fr. Michael Gaitley, MIC (Stockbridge, Massachusetts: Marian Press, 2023).

CẦU NGUYỆN

Lạy Thánh Gia, Giêsu, Maria và Giuse, xin chúc lành và cầu nguyện cho con.

Lạy thánh Giacinta, thánh Phanxicô và nữ tu Lucia, tôi tớ Chúa, xin cầu nguyện cho con.

Lạy Đức Maria rất thánh, Đức Mẹ Champion,xin dập tắt những "ngọn lửa" đang tìm cách tấn công con. Xin giúp con trở thành một chứng nhân sống động và một người giảng dạy Đức Tin chân thành.

Lạy Mẹ của Đấng Cứu Chuộc, Mẹ của Lòng Thương Xót và Hy Vọng, con cảm tạ Mẹ vì đã là Mẹ của con.

Lạy Cửa Thiên Đàng, xin củng cố nơi con các nhân đức đức tin, cậy trông và mến yêu.

Lạy Đấng Ngự Tòa Khôn Ngoan, xin tuôn đổ muôn ân sủng xuống trên con.

Lạy Gương Mẫu Hoàn Thiện, xin uốn nắn tâm hồn con và dạy con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến như Mẹ.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ của con, con rất cần sự trợ giúp của Mẹ. Xin Mẹ hoàn thiện những lời cầu nguyện đơn sơ của con.

Xin Mẹ hướng dẫn từng bước chân con hôm nay và luôn giúp con đến gần hơn với Chúa Giêsu, Con Mẹ. Lạy Sao Hy Vọng, Sao Biển, xin tỏa sáng trên con và dẫn con đến gần hơn với Vương Quốc của Con Mẹ!

Lạy Chúa Giêsu, xin tha tội cho chúng con, cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục. Xin đem các linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn.

Đọc Kinh Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh, Lạy Nữ Vương, Nhớ Lạy Đức Mẹ.

Cầu nguyện bằng bất kỳ kinh nguyện Fatima nào.

Amen.

Cùng đọc Kinh Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh, Lạy Nữ Vương, và Kinh Hãy Nhớ.

Cầu nguyện: "Lời cầu nguyện của Mẹ Têrêsa dâng lên Mẹ Maria" và "Lời cầu nguyện của Hồng y Văn Thuận dâng lên Mẹ Maria."

CHIÊM NGHIỆM

Một lời nguyện, một suy tư, một quyết tâm để ghi vào nhật ký của bạn:

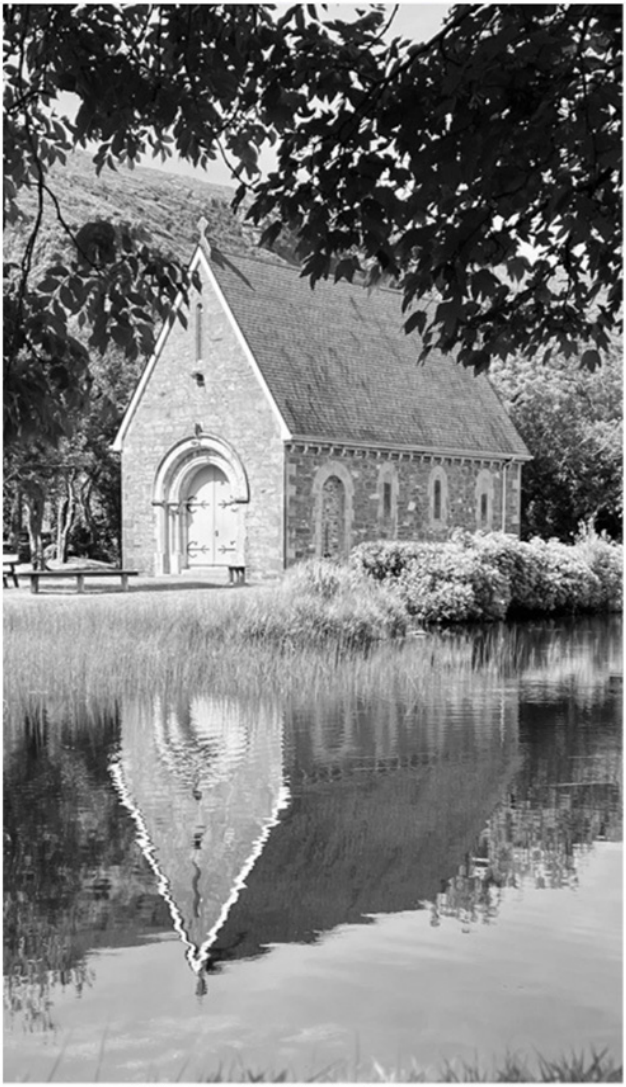

I took this photo of St. Finbarr's Church on the island of Gougane Barra in County Cork, Ireland.

Lời bạt:

Cuộc hành hương hy vọng của tôi

Niềm hy vọng Kitô giáo vẫn tồn tại ngay cả trong những thời khắc đen tối nhất. Niềm hy vọng thánh thiêng có thể nảy sinh từ giữa đau thương.

Tôi đã bắt đầu "Cuộc hành hương hy vọng" của mình sớm hơn dự định. Anh trai tôi, Gene, đã đột ngột qua đời mà tôi không kịp nói lời từ biệt.

Biết nói gì về Gene đây? Một người anh yêu dấu của bảy anh chị em, một người chồng, người cha của ba người con. Anh là một tâm hồn nhân hậu, luôn yêu mến Thiên Chúa và tha nhân. Anh sống phần lớn cuộc đời ở châu Âu, nói thành thạo tám thứ tiếng, là giáo sư thần học tại một trường đại học và cũng là một tác giả. Anh chơi violin như một nghệ sĩ tài ba trong nhiều khán phòng hòa nhạc và thậm chí ở cả dãy Alps của Thụy Sĩ. Anh từng trượt tuyết khắp châu Âu, yêu thích chơi golf, và có thời gian làm việc cho gia đình Von Trapp ở Stowe, Vermont.

Chúng tôi rất thân thiết—anh là con thứ hai, còn tôi là con thứ bảy trong tám anh chị em. Dù khoảng cách tuổi tác và đại dương ngăn cách, chúng tôi luôn chung một đức tin Công giáo sâu sắc và thấu hiểu nhau. Không chỉ vậy, Gene còn luôn là điểm tựa vững chắc cho tôi—một người anh cả tuyệt vời và thánh thiện.

Khi đang viết cuốn sách này, tôi đã lên đường sang Ireland để tham dự tang lễ của anh và hiện diện khi thi thể của anh được an táng. Cuộc hành hương của tôi cùng với Mẹ Maria, Đấng là sự ngọt ngào, là niềm hy vọng và sự sống của tôi, cũng không tránh khỏi những đau thương từ thập giá. Nhưng tôi sẽ không kể lể những điều đó—chỉ xin nói rằng tôi đã chịu những nỗi đau thắt lòng không ngờ tới, một cú sốc trước khi lên đường và còn nhiều thử thách hơn nữa khi đặt chân đến hòn đảo lục bảo này.

Thế nhưng, theo sự quan phòng kỳ diệu của Thiên Chúa, tôi lại thấy mình trên hành trình hành hương đến Đền thánh Knock trước khi đến với tang lễ của anh trai. Tôi thực sự tin rằng Đức Mẹ đã đồng hành cùng tôi trong suốt chuyến hành hương này. Thực vậy, Mẹ Maria đã dẫn dắt tôi trên hành trình đức tin suốt cả cuộc đời.

Mẹ Maria trong muôn vàn chi tiết

Mẹ tôi đặt tên tôi theo tên của Đức Mẹ, vì thế tôi có tên đầu là "Donna-Marie" (Đức Bà Maria). Mẹ gợi ý tôi chọn tên thánh là Anne khi lãnh nhận Bí tích Thêm Sức để tôn kính thân mẫu của Đức Maria. Tôi được rửa tội tại một nhà thờ mang tên Đức Mẹ Maria. Tôi cũng lãnh nhận tất cả các Bí tích, bao gồm cả Bí tích Hôn phối, tại một nhà thờ khác cũng mang tên Đức Mẹ. Dường như Mẹ Maria luôn đồng hành cùng tôi ở khắp mọi nơi!

Nhìn lại, tôi nhận ra rằng Mẹ Maria đã nắm lấy tay tôi và dẫn dắt tôi đến Đền Đức Mẹ Czestochowa ở Pennsylvania, nơi Mẹ ban tặng tôi sự bình an sâu thẳm. Mẹ Maria đã đưa tôi đến Fatima,

Bồ Đào Nha, và Ba Lan, nơi tôi có cơ hội gặp gỡ các thánh nhỏ yêu dấu như Thánh Jacinta, Thánh Phanxicô, và Nữ tu Lucia đáng kính—cũng như Thánh Faustina theo một cách sâu sắc hơn, như một người chị đồng hành trên cuộc hành hương hy vọng tiến về Thiên đàng.

Mẹ cũng ở bên tôi khi tôi tôn kính bức linh ảnh Đức Mẹ Đen tại nhà nguyện kính Đức Trinh Nữ Maria trong tu viện Dòng Phaolô ở Jasna Góra, Ba Lan. Chính Mẹ đã giúp tôi đến gần hơn với Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II (người mà tôi từng được gặp đôi lần trong các buổi tiếp kiến và chuyến hành trình của ngài) khi tôi ở Ba Lan. Mẹ cũng đưa tôi đến Đền thánh Knock và Hang đá Lộ Đức ở Pháp.

Năm tháng trôi qua, trong biết bao biến cố và muôn vàn chi tiết phi thường của cuộc đời, tôi nhận ra rằng Mẹ Maria luôn ở bên tôi. Đôi khi, tôi không nhận ra hay không hiểu hết. Nhưng có những lúc, trái tim tôi cảm nhận rõ ràng rằng Mẹ đang cầu thay cho tôi với tất cả tình yêu, che chở tôi và đưa tôi đến gần Con yêu dấu của Mẹ hơn. Có một lần, một tràng chuỗi Mân Côi bí ẩn xuất hiện cách bất ngờ đúng vào lúc tôi bị giam cầm (tôi đã kể lại tất cả trong hồi ký *Nụ hôn của Chúa Giêsu*). Sự kiện đó mang đến cho tôi một tia hy vọng rực sáng, xuyên thấu vào trái tim mình.

Có một lần trong đời, Mẹ Maria đã ở bên tôi khi tôi nhận được tin dữ (hai lần!) rằng đứa con trong bụng tôi, lúc đó mới 16 tuần tuổi, đã qua đời. Tôi vô cùng đau đớn. Tôi viết "hai lần" vì tôi không thể tin được khi nghe tin ấy lần đầu tiên. Ngày hôm sau, sau một đêm quằn quại vì xuất huyết nghiêm trọng, tôi phải làm siêu âm lần thứ hai để xác nhận thực tế này. Tôi cần chắc chắn

tuyệt đối vì tôi phải phẫu thuật ngay lập tức. Nhưng nếu con tôi còn sống, tôi sẽ không thực hiện ca mổ.

Vị bác sĩ Công giáo đầy nhân hậu của tôi đã rơi nước mắt khi xác nhận tin buồn này. Tôi lập tức được đẩy vào phòng cấp cứu vì đã mất quá nhiều máu.

Không nghi ngờ gì nữa, Mẹ Maria vẫn ở bên tôi khi tôi tỉnh lại sau gây mê, trong trạng thái vô cùng bối rối, và nhận thấy có hai đường truyền dịch (một ở mỗi cánh tay), thay vì chỉ một đường truyền như trước khi phẫu thuật. Huyết tương nhỏ giọt chậm rãi vào cánh tay tôi. Khi y tá bước vào kiểm tra, cô ấy nói tôi sẽ không thể về nhà ngay được. *Hả?* Tôi bối rối. Cô ấy bảo tôi đã mất quá nhiều máu. Nhưng theo kế hoạch ban đầu, tôi sẽ được xuất viện ngay sau ca phẫu thuật.

Dù vậy, tôi đã suýt mất mạng trên bàn mổ vì một cơn xuất huyết nghiêm trọng xảy ra ngay khi tôi vừa được gây mê. Huyết áp của tôi tụt xuống gần như bằng không. Sau này, bác sĩ nói rằng nếu tôi không ở ngay trên bàn mổ vào lúc đó, thì sẽ không có chút hy vọng nào để cứu sống tôi. Dẫu vậy, đội ngũ y tế đã phải hành động thật nhanh chóng, bao gồm cả việc đặt nội khí quản để giữ lại sự sống cho tôi. *Thật kinh ngạc!* Tôi gần như không thể tin được những gì đã xảy ra.

Tôi đã cố gắng thuyết phục bác sĩ (gần như là năn nỉ) để được về nhà sau khi truyền máu xong. Tôi không muốn các con nhỏ của mình phải lo lắng. Miễn là tôi hứa sẽ nằm nghỉ ngơi trên giường trong vài tuần, bác sĩ mới đồng ý cho tôi xuất viện. Thế là, ngày hôm sau phẫu thuật, tôi đã ở nhà, nằm trên giường, cố gắng hiểu

hết những gì bác sĩ đã giải thích qua điện thoại. Chỉ đến lúc đó tôi mới nhận ra rằng mình đã được cứu thoát khỏi lưỡi hái tử thần.

Khi suy ngẫm về nỗi đau mất đi đứa con bé bỏng chưa kịp chào đời, tôi nhận ra rằng Mẹ Maria chắc chắn đã ở bên tôi. Mẹ đã an ủi tôi giữa nỗi sầu thương sâu thẳm, và tôi tin rằng Mẹ cũng đã gìn giữ để tôi không phải chết. Vẫn còn những điều tôi cần phải thực hiện. Trong thời gian phục hồi, tôi có thật nhiều thời gian để dâng lên Mẹ Maria những lời tạ ơn trong kinh nguyện.

Trong sự quan phòng của Thiên Chúa, tôi đã có cơ hội gặp gỡ những vị thánh trong đời mình, những người đều có lòng sùng kính đặc biệt với Mẹ Maria. Như tôi đã đề cập trước đó, một trong số họ là Mẹ Têrêsa, người đã trở thành một người mẹ tinh thần, một nhà giáo dục và hướng dẫn thiêng liêng cho tôi.

Cha John Hardon, SJ, một người bạn thánh thiện khác, rất gần gũi với Đức Mẹ, đặc biệt là sau khi ngài chứng kiến phép lạ của *Mẫu Ảnh Huyền Nhiệm*, điều đã khiến ngài kinh ngạc ngay trước đôi mắt đầy hoài nghi của chính mình! Thật trùng hợp, cha Hardon có một câu nói quen thuộc: *"Vẫn còn nhiều việc phải làm!"* Ngài thường xuyên nói câu ấy. Và bạn biết rằng ngài đang nhắc đến chính bạn!

Cha Andrew Apostoli, CFR, người hết lòng yêu mến Đức Mẹ và là một chuyên gia hàng đầu về Fatima, đã ban cho tôi những phép lành tuyệt vời nhất. Dù gặp trực tiếp hay qua điện thoại, cha Andrew luôn khẩn cầu Đức Mẹ che chở tôi dưới tà áo từ mẫu của Mẹ. Tôi có thể cảm nhận được điều ấy! Mỗi lần như vậy, tôi đều cảm nhận được một phép lành mạnh mẽ.

Tôi cũng muốn nói với bạn, độc giả thân mến, rằng bạn đừng ngần ngại xin phép lành và lời cầu nguyện từ một linh mục thánh thiện.

Mẹ Maria Dẫn Tôi Trở Lại Knock

Cuộc hành hương dâng kính Đức Mẹ này đã đến với tôi một cách bất ngờ. Không hề có kế hoạch từ trước, nhưng Mẹ Maria đã dẫn tôi đến Đền thánh Knock trong hành trình đến dự tang lễ của anh trai tôi. Vì tôi sẽ đến Ireland, nên thật hợp lý khi tôi quay lại Knock để cầu xin ơn lành trong lúc ở đó.

Thật kỳ diệu, dù không hề chuẩn bị trước, tôi đã đến Ireland cùng một số người thân đúng vào ngày sinh nhật của anh tôi. Mãi đến vài ngày trước chuyến bay, tôi mới chợt nhận ra rằng mình sắp đặt chân đến *một phần nhỏ của Thiên Đàng* (cách mà nhiều người thường gọi Ireland) vào một dịp đặc biệt như thế, nhất là khi mục đích chính của chuyến đi này là vì Gene.

Sau khi nhận phòng khách sạn, dù rất mệt mỏi, tôi quyết định đi bộ một chút vì ngôi thánh đường với tòa tháp cao phía cuối con đường dường như đang gọi tên tôi. Tôi muốn đến gặp Chúa Giêsu, Đấng đang chờ đợi trong nhà tạm, để tạ ơn Người đã gìn giữ hành trình bình an cho tôi. Tôi cũng muốn thắp một ngọn nến cho anh Gene nhân ngày sinh nhật của anh. Tôi biết rằng làm như vậy sẽ mang lại sự bình an nào đó trong lòng tôi. Tôi cũng hiểu rằng mình cần cố gắng để đến đó, bởi lẽ sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu tôi chỉ đơn giản nằm xuống và ngủ một giấc.

Bức tượng Đức Mẹ cao lớn và rất cổ kính chào đón tôi bên ngoài ngôi thánh đường. Tôi dừng lại đôi chút để thưa chào Mẹ. Bước vào bên trong, tôi nhìn thấy một tấm bảng với dòng chữ ghi rằng nhà thờ được xây dựng từ năm 1858, từng hai lần bị bão tàn phá và được tái thiết. Tôi thắp hai ngọn nến – một cho Gene và một cho gia đình – rồi quỳ xuống trước bức tượng Đức Mẹ đang bồng Chúa Hài Đồng và bắt đầu lần chuỗi Mân Côi. Chồng tôi, Dave, cùng hiệp nguyện với tôi. Đó là một buổi lần chuỗi thật cảm động, với những giọt nước mắt lặng lẽ rơi xuống khi tôi quỳ trên đôi đầu gối mỏi mệt. Đó là những giọt nước mắt tri ân và cũng là những giọt nước mắt của nỗi nhớ thương. Dù rất kiệt sức, tôi vẫn tràn ngập tâm tình tạ ơn Thiên Chúa vì đã đưa tôi đến đây an toàn, và cầu nguyện cho linh hồn Gene. Đây quả là một khởi đầu tuyệt vời cho chuyến hành hương kính Đức Mẹ tại Ireland – một hành trình của hy vọng.

Ngay lúc ấy, một trong những người con gái của tôi (được đặt tên theo Đức Mẹ!) lặng lẽ bước vào nhà thờ khi chúng tôi đang cầu nguyện. Con bé thắp một ngọn nến và quỳ xuống trước tượng Đức Mẹ. Lòng tôi tràn ngập niềm vui. Chủ đề về Đức Mẹ dẫn dắt cuộc đời tôi lại một lần nữa hiện rõ trong trái tim tôi. Và thêm một phần khác của câu chuyện cũng đang dần sáng tỏ trước mắt tôi vào giây phút ấy. Người con gái này đã từng ở trong dạ tôi giữa bao lo âu về sự sống còn của cả hai mẹ con, khi Mẹ Têrêsa yêu dấu đã nói với tôi những lời này: *"Maria, Mẹ của Chúa Giêsu, xin hãy là Mẹ của con ngay lúc này."* Chắc chắn, Đức Mẹ đã gìn giữ cả hai mẹ con tôi qua giai đoạn thai kỳ đầy gian nan đó, khi tôi phải nằm nghỉ tuyệt đối.

Chắc chắn rằng, trên cuộc hành hương Hy Vọng đầy bất ngờ này, Đức Mẹ sẽ mạc khải cho tôi nhiều điều, dẫn tôi đến tâm tình tri ân, và ban bình an cùng niềm hy vọng trên suốt hành trình. Tôi xin chia sẻ một vài kỷ niệm về những trải nghiệm ấy.

Hành trình của Gene

Chỉ vài năm trước khi anh ấy về cõi vĩnh hằng, tôi đã gửi tặng Gene một bức ảnh đặc biệt. Tôi tìm thấy nó trong một chiếc hộp cũ đựng đầy những tấm ảnh xưa, và tôi biết chắc rằng anh tôi sẽ rất muốn có nó. Đó là một bức ảnh cũ chụp Gene đứng bên cha mẹ và hai anh em chúng tôi, Tim và Gary. Họ đang ở trên con tàu *Queen Elizabeth I*, chuẩn bị giương buồm đưa Gene đến Louvain, Bỉ, để tiếp tục theo học thần học. Cha mẹ và hai anh em của tôi đã có mặt ở đó để tiễn anh lên đường trong *hành trình của đời mình*.

Gene vô cùng trân quý bức ảnh đó. Khoảnh khắc trên con tàu ấy như thể một đời người đã trôi qua. Anh nhắn tin cho tôi: *"Tuyệt vời quá, Donna! Bức ảnh này giờ đã nằm trong album của tôi rồi, tôi sẽ gửi nó cho các con tôi. Cảm ơn vô cùng!"*

Sau khi Gene qua đời, khi nhắc lại bức ảnh đầy ý nghĩa ấy, con trai anh, Brian, nói với tôi: *"Đó chính là chuyến hành trình đã làm nên cuộc đời chúng ta."* Anh thấy đấy, chính trong hành trình đó, Gene đã gặp người vợ yêu dấu của mình tại châu Âu.

Lời của cháu tôi đã chạm sâu vào lòng tôi. Quả thực, điều đó hoàn toàn đúng và thật tuyệt diệu khi nhìn lại mọi thứ sau bao năm – về sự quan phòng của Thiên Chúa, về những quyết định

của chúng ta, và về cách cuộc sống diễn ra theo đường lối kỳ diệu của Người.

Knock, một lần nữa

Ngày thứ hai tại Ireland rơi vào Chúa Nhật. Thánh lễ Chúa Nhật của chúng tôi sẽ được cử hành tại Đền Thánh Knock. Thật tuyệt vời biết bao! Dù vẫn còn rất mệt vì hầu như không ngủ được chút nào, tôi vẫn vô cùng hân hoan vì được đến Knock. Quả là một phúc lành lớn lao!

Tuy nhiên, trời mưa xối xả. *Thật tiếc!* Tôi đã mong có một ngày thời tiết đẹp khi ở Knock. Thế nhưng, cơn mưa này lại khiến tôi nhớ đến buổi tối mưa rơi khi Đức Mẹ Knock hiện ra trước mặt tiền nhà thờ cho 15 nhân chứng vào ngày 21 tháng 8 năm 1879. (Thật trùng hợp, khi viết chương trước về Knock cho cuốn sách này, tôi không hề nghĩ rằng mình sẽ hành hương đến đây thêm một lần nữa và lại sớm đến vậy sau khi hoàn tất chương ấy.)

Chồng tôi và tôi bước qua cổng, tiến vào khuôn viên Đền Thánh. Ngay lập tức, tôi nhận ra những hình tượng Con Chiên, Thánh Giá, Đức Maria, Thánh Giuse, Thánh Gioan và các thiên thần – tất cả đều trắng tinh như tuyết. Tôi tiến đến gần những hình ảnh tuyệt đẹp đó trong Nguyện đường Hiện ra và tìm một chỗ để quỳ xuống cầu nguyện. Trước tiên, tôi dâng lời tạ ơn vì được có mặt nơi đây, rồi dâng lên Thiên Chúa tất cả những nhu cầu của mình, đặc biệt là cầu nguyện cho linh hồn anh trai tôi. Được hiện diện nơi đây khiến tôi lặng người trong xúc động.

Mặt trời bỗng ló rạng với tất cả vẻ huy hoàng của nó khi những đám mây dần tan biến. Như thể các thiên thần đã đẩy chúng đi xa để những tia nắng rực rỡ có thể chiếu xuống trên đoàn con cái của Mẹ Maria. Bầu trời xanh thẳm một cách tuyệt diệu tại nơi thánh thiêng này. Chúng tôi ghé vào hiệu sách, và tôi vui mừng khi thấy ở đó có bày bán những cuốn sách của mình. Sau đó, chúng tôi đến Vương Cung Thánh Đường để có thời gian cầu nguyện trước Thánh Lễ.

Chúng tôi thật may mắn khi kịp tham dự nghi thức Xức Dầu Bệnh Nhân đầy sốt sắng dành cho các tín hữu. Cả tôi và Dave đều tham dự. Hôm đó, chúng tôi đã lãnh nhận ba bí tích: Xức Dầu, Rước lễ trong Thánh Lễ, và Hòa giải sau đó. Thánh Lễ được tiếp nối bởi một giờ Chầu Thánh Thể rất sốt mến cùng cuộc rước Mình Thánh quanh bên trong Vương Cung Thánh Đường. Hào quang của Thánh Thể trong hào quang thật uy nghiêm.

Tôi đã rơi lệ khi Chúa Giêsu, ẩn mình trong Bí Tích Thánh Thể, được cung nghinh vòng quanh thánh đường, dừng lại ở nhiều nơi để ban phép lành cho cộng đoàn tín hữu. Cả tôi và Dave đều lau những giọt nước mắt xúc động. Tôi cảm nhận sâu sắc phúc lành của Chúa. Tôi thậm chí còn hình dung Chúa Giêsu đang hiện diện ngay lúc ấy, như khi Người còn đi trên dương thế. Người rảo bước quanh thánh đường, chúc lành cho mọi người – chữa lành những vết thương của họ, đặc biệt là những vết thương nơi tâm hồn – và tuôn đổ Lòng Thương Xót bao la của Người. Tôi đón nhận tất cả những điều ấy vào lòng. Thật là một trải nghiệm thiêng liêng tuyệt vời.

Sau đó, chúng tôi xưng tội. Dù trước khi lên đường hành hương, chúng tôi đã lãnh nhận Bí tích Hòa Giải, nhưng chúng tôi không muốn bỏ lỡ cơ hội đón nhận thêm ân sủng.

Rồi cũng đến lúc phải rời Đền Thánh để trở về nơi chúng tôi lưu trú. Tôi chào tạm biệt Chúa Giêsu và Đức Mẹ, lòng đầy lưu luyến nhưng cũng biết rằng mình vẫn còn nhiều điều phải tiếp tục thực hiện. Trước khi rời đi, tôi đã lấy vài chai nước thánh Knock mang theo.

Ngày hôm sau, khi chúng tôi vượt qua những con đường hẹp gập ghềnh, quanh co đến nghẹt thở, tôi bất giác dừng lại trong ngỡ ngàng. Không, tôi không dừng xe, vì tôi đâu có cầm lái. Chính tâm trí tôi chợt khựng lại. Hoàn toàn. Tâm hồn tôi tràn ngập một niềm hân hoan thiêng liêng bất chợt, như thể vừa nhận ra một điều vô cùng ý nghĩa. Đó là việc Thánh Gia Thất đã hiện ra tại Knock vào đêm mà Đức Tổng Phó Tế Cavanaugh hoàn tất 100 Thánh Lễ cầu nguyện cho các linh hồn. Khoảnh khắc ấy thực sự khiến tôi sững sờ. Đúng vậy, đó chính là Thánh Gia: Chiên Thiên Chúa, Đức Maria, và Thánh Giuse, bên cạnh Thánh Gioan Tông Đồ. Hơn thế nữa, bạn có thể nhớ rằng tôi đã bắt đầu cuốn sách này bằng việc đặt hình ảnh Thánh Gia ngay ở phần mở đầu, để hướng dẫn bạn trên Hành Trình Hy Vọng này.

Saint Brigid

Trước chuyến hành hương này, tôi đã biết về Thánh Brigid và có một bức ảnh cây thánh giá đan bằng sậy đặc trưng của ngài trong nhà mình. Ngài là một trong ba vị thánh bảo trợ yêu quý

của Ireland, cùng với Thánh Patrick và Thánh Columba. Thánh Brigid được truyền cảm hứng từ giáo huấn của Thánh Patrick và trở thành một Kitô hữu giống như mẹ ngài. Ngài có một trái tim kiên định dành cho những người nghèo khổ. Theo thời gian, Thánh Brigid đã xây dựng nhiều tu viện và thành lập một trường nghệ thuật.

Câu chuyện về cây thánh giá đặc biệt của ngài kể rằng, có lần Thánh Brigid ở bên cạnh một thủ lĩnh ngoại giáo cao niên đang hấp hối. Gia nhân của ông đã mời ngài đến để giúp ông được bình an. Ngài nhẹ nhàng trò chuyện với ông bằng tất cả lòng yêu thương và bắt đầu nhặt những cọng sậy từ sàn nhà (thường được dùng để giữ ấm trong các gia đình) rồi đan thành hình một cây thánh giá. Ngài dùng chính cây thánh giá này để kể cho ông nghe về cuộc đời của Chúa Giêsu, về mầu nhiệm vượt qua đầy yêu thương của Người. Những lời ấy đã làm rung động trái tim của người đàn ông ngoại giáo. Ông bất chợt đặt tay lên ngực, được ơn hoán cải và lãnh nhận bí tích Rửa Tội ngay trước khi trút hơi thở cuối cùng.

Các con gái tôi bắt đầu quan tâm đến Thánh Brigid, và tôi đã mua cho các con những cây thánh giá mô phỏng thánh giá của ngài khi ở Ireland. Các con thậm chí còn tự tay làm những cây thánh giá từ những cọng sậy mà chúng tìm thấy trên cánh đồng. Chúng tôi liên tục bắt gặp hình ảnh cây thánh giá của Thánh Brigid xuất hiện khắp nơi trên đất Ireland, trong các cửa hàng và quán ăn. Chúng không phải để bán, mà là biểu tượng của đức tin.

Cuộc đời và sự thánh thiện của Thánh Brigid đã giúp nhiều người hoán cải. Ngài được yêu mến trên khắp thế giới, không chỉ

riêng tại Ireland. Ngay cả Giáo hội Chính Thống Đông phương cũng đã tôn kính ngài qua nhiều thế kỷ.

Trong suốt những ngày ở Ireland, ngày nào tôi cũng cầu nguyện xin Thánh Brigid cầu thay nguyện giúp (một số lời nguyện tôi đã ghi lại ở trang 240). Sau cùng, chính ngài là người đã hết lòng yêu mến Mẹ Thiên Chúa, đến nỗi người dân Ireland đã gọi ngài là *Maria của xứ Gael*.

Gougane Barra

Tôi chỉ mới 13 tuổi khi lần đầu tiên đặt chân đến Ireland. Những ký ức về chuyến đi ấy vẫn còn in đậm trong tâm hồn tôi, đặc biệt là hình ảnh những ngôi đền nhỏ đơn sơ kính Đức Mẹ mọc lên khắp nơi – từ những nơi mộc mạc cho đến những công trình trang hoàng ở cuối mỗi con phố hay ngay trong sân vườn của người dân. Những nơi tưởng niệm này như một lời tuyên xưng đầy yêu thương dành cho Đức Maria, chạm đến trái tim tôi và chắc hẳn cũng để lại ấn tượng sâu sắc cho những ai ngang qua. Vào thời điểm đó, tôi cùng mẹ và chị gái lớn của mình đến Ireland để dự lễ cưới của Gene. Anh và cô dâu của mình đã được người bạn linh mục thân thiết làm lễ thành hôn tại nhà thờ St. Finbarr, một ngôi thánh đường nhỏ bằng đá vô cùng xinh đẹp, nằm trên một hòn đảo nhỏ ở Gougane Barra. Chốn thánh thiêng này được bao quanh bởi những rặng núi trùng điệp, gần như ẩn mình trong sự tĩnh lặng của thiên nhiên. Vẻ đẹp hùng vĩ nơi đây khiến tôi không khỏi nín thở vì kinh ngạc.

Để tỏ lòng kính nhớ người anh quá cố của mình, tôi quyết định quay trở lại thăm ngôi thánh đường này sau biết bao năm. Và tôi đã thực sự choáng ngợp! Đây quả là một nơi yên bình đến lạ thường. Ngôi thánh đường mang trong mình bề dày lịch sử, có từ thế kỷ thứ VI. Đức Hồng Y Timothy Manning từng viết: *"Những rặng núi bao quanh là phản chiếu của vẻ uy nghi Thiên Chúa; những hang đá ghi dấu cuộc đời khổ hạnh của ngài. Chính từ nơi đây, Thánh Finbarr đã xuôi dòng sông Lee để trở thành giám mục tiên khởi và là người sáng lập giáo hội cũng như thành phố Cork."*[166] Tôi dành thời gian ở đó, ngỡ ngàng khi được đặt chân trở lại chốn thiêng liêng này sau hơn 50 năm. Quả thật, thời gian trôi qua quá nhanh!

Tôi cầu nguyện bên trong thánh đường, rồi dạo bước quanh khuôn viên. Tôi nhặt được một viên đá nhỏ có hình trái tim ngay bên ngoài nhà thờ, cẩn thận bỏ vào túi và mang về Mỹ như một kỷ vật thiêng liêng. Tôi cũng ghi lại những bức ảnh tuyệt đẹp về thánh đường soi bóng xuống mặt hồ, như một hình ảnh phản chiếu đầy sống động. Thật khó để rời xa nơi thánh thiêng này, nhưng đó chỉ là một phần của hành trình đặc biệt. Tôi biết rằng mình cần phải tiếp tục lên đường.

Lễ an táng của anh tôi

Cuối cùng, chúng tôi cũng đến thị trấn nhỏ nơi anh trai tôi đã sống, và cũng là nơi tôi sẽ nói lời vĩnh biệt với Gene trong vài ngày tới. Sau khi ổn định chỗ ở, tôi và chồng tranh thủ đi tìm

166 "St. Finbarr's Oratory," Gougane Barra website. [gouganebarra.com/?page_id=80]

ngôi thánh đường của làng, nơi tôi đã từng viếng thăm hơn 30 năm trước trong chuyến đi cuối cùng đến Ireland. Vừa đến nơi, tôi vội vã bước ra khỏi xe và đi nhanh về phía cổng, bỏ lại Dave nhiều bước phía sau. Tôi không thể chờ lâu hơn để được vào trong khuôn viên thánh đường.

Tôi có cảm giác như Đức Mẹ đang đón chào tôi. Một bức tượng Đức Mẹ cao lớn với màu xanh rực rỡ đứng ngay bên ngoài nhà thờ, tôn vinh cả khuôn viên cỏ xanh. Tượng Đức Mẹ quay lưng về những ngọn đồi của Ireland và những cánh đồng bao bọc bởi những bức tường đá, điểm xuyết những đàn gia súc nhởn nhơ gặm cỏ. Khung cảnh ấy thật kỳ diệu. Tôi gần như không thể thở nổi vì xúc động. Hình ảnh Đức Mẹ giữa cánh đồng trù phú của Ireland như một lời nhắn gửi đầy yêu thương đến tâm hồn tôi. Tôi dừng lại để chào Mẹ, cảm tạ Mẹ, rồi lần chuỗi Mân Côi, xin Đức Mẹ giúp đỡ cho những ngày ở đây và cho tang lễ của anh tôi.

Ngày tiễn biệt Gene đã đến. Thánh lễ an táng diễn ra để cầu nguyện cho linh hồn anh tôi, và sau đó, thi hài anh sẽ được an táng. Tôi đã cầu xin Đức Mẹ ban sức mạnh và nâng đỡ tôi trong tang lễ của Gene. Tôi cũng được mời đọc một bài đọc trong Thánh Lễ. Tạ ơn Chúa, tôi đã có thể hoàn thành phần đọc của mình mà không rơi nước mắt.

Trước đó, tôi đã nhẹ nhàng chuẩn bị tâm lý cho các cháu trai của mình về ý nghĩa của tang lễ. Tôi muốn các cháu hiểu rằng sự an táng không phải là kết thúc, nhưng là một phúc lành, một hồng ân và phần thưởng của sự sống đời đời. Tôi đã nói với các cháu rằng, dù chúng ta biết chắc chân lý ấy, nhưng đôi khi, chúng ta vẫn không thể kìm được nước mắt khi phải từ biệt người thân

yêu. Chúng ta nhớ thương họ, ngay cả khi lòng ta hoàn toàn tín thác vào Thiên Chúa.

Cuối Thánh Lễ, khi đến lúc gia đình cùng tiễn đưa Gene ra khỏi nhà thờ, đứa cháu trai lớn nhất của tôi, chỉ mới 9 tuổi, bất ngờ chạy đến bên tôi. Không một lời, thằng bé nhẹ nhàng chen vào giữa chồng tôi và tôi, đứng cạnh bên tôi. Trái tim tôi dường như được nâng lên trong một khoảnh khắc vô cùng thiêng liêng. Tôi xúc động tột cùng khi nhận ra rằng cháu đã cảm nhận được tôi cần có nó bên cạnh, và trái tim nhỏ bé của nó có thể xoa dịu nỗi mất mát trong lòng tôi. Tôi quàng tay ôm lấy vai cháu, rồi cùng mọi người bước xuống lối đi giữa nhà thờ.

Những giọt nước mắt lặng lẽ rơi. Tôi cố gắng kìm nén, nhưng khi bài hát *"Lạy Chúa, Ngài thật vĩ đại"* vang lên, tôi bỗng cảm nhận như cửa trời mở rộng. Từ sâu thẳm tâm hồn, tôi bất giác thốt lên một tiếng than khẽ nhưng đầy đau thương. Chính tôi cũng ngỡ ngàng vì cảm xúc ấy, như thể một tiếng khóc vô hình đã thoát ra từ cõi sâu thẳm trong lòng tôi. Nhưng tôi biết rõ một điều – người anh dấu yêu của tôi, Gene, đã thực sự được an nghỉ.

Tạ ơn Chúa vì hồng ân đức tin, niềm hy vọng, tình yêu và sự sống đời đời!

Nếu không có đức tin và niềm hy vọng cao quý này, chúng ta sẽ ra sao? Thật tuyệt vời biết bao khi được sống trong ân sủng ấy!

Tôi được biết rằng *"Lạy Chúa, Ngài thật vĩ đại"* là một trong những thánh ca yêu thích nhất của anh trai tôi. Đó cũng là bài hát tôi rất yêu thích. Từ nay, mỗi khi nghe lại bài thánh ca này, lòng tôi sẽ không bao giờ còn như trước nữa.

Lạy Đức Mẹ Knock, Thánh Finbarr, Thánh Patrick và Thánh Brigid, xin cầu cho chúng con!

Một Hành Trình Thiêng Liêng Đặc Biệt

Tôi đã luôn nghĩ đến bạn và cầu nguyện cho bạn khi viết cuốn sách này. Tôi mong rằng cuốn sách sẽ là một nguồn hy vọng lớn lao dành cho bạn. Thật là một hồng ân khi tôi được viết cuốn sách này trong tháng Năm – tháng dâng kính Đức Mẹ!

Việc viết sách cũng là một hành trình thiêng liêng đặc biệt đối với tôi, vì tôi có dịp suy niệm về Mẹ Maria nhân từ và yêu dấu của chúng ta, cùng với tất cả những người hành hương của niềm hy vọng mà tôi đã gặp gỡ trên đường đi. Ngoài ra, tôi cũng đã chia sẻ rất nhiều trải nghiệm cá nhân mà trước đó tôi không hề dự định sẽ viết ra. Thế nhưng, tôi cảm thấy có một sự thúc đẩy mạnh mẽ để làm điều ấy – để quay lại và bổ sung thêm vào những gì tôi đã viết trước đó. Có lẽ, sự chia sẻ này sẽ giúp cuốn sách thêm phần chân thực.

Chắc hẳn bạn đã để ý rằng tôi có nhắc đến những con đường quanh co, nhỏ hẹp và đầy thử thách ở vùng quê Ireland. Thực ra, tôi muốn chia sẻ rằng tôi nghĩ cuộc sống cũng giống như một con đường uốn khúc như thế – đôi khi nguy hiểm, khó lường, và không tránh khỏi những biến cố bất ngờ, những trận bão giông, hay cả những trục trặc trên hành trình.

Vậy, làm sao để chúng ta đi đúng hướng? Chúng ta cần một bản đồ! Một bản đồ thiêng liêng cho cuộc đời! Và bản đồ đó là gì? Tôi tin rằng con đường thiêng liêng quan trọng nhất chính là hai

giới răn lớn nhất: yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, và yêu thương người thân cận như chính mình (x. Mt 22,34-40). Nếu chúng ta chỉ cần làm đúng hai điều ấy, thì chúng ta sẽ tiến về Thiên Đàng, tiến về Nước Trời! Nghe có vẻ đơn giản, đúng không? Tấm vé để vào Nước Trời chính là sống theo các giới răn này!

Tuy nhiên, tôi lo rằng phần thứ hai – yêu thương tha nhân – lại là điều mà chúng ta dễ vấp ngã nhất. Thiên Chúa không chỉ gửi đến chúng ta những con người tốt lành, mà đôi khi còn đặt vào cuộc đời chúng ta những người khó tính, những tâm hồn đầy tổn thương. Người muốn chúng ta yêu thương họ bằng tình yêu của Ngài, cầu nguyện cho họ và dẫn họ về với Nước Trời. Dĩ nhiên, không phải lúc nào cũng dễ dàng, đặc biệt khi chúng ta phải đối mặt với những nghịch lý, những đau khổ, thậm chí những mất mát trong cuộc sống. Tin tôi đi, tôi không nói rằng chúng ta cần mời tất cả mọi người về nhà mình dùng bữa! Nhưng chúng ta cần lưu tâm đến họ, thay vì bực bội hay khó chịu, hãy cầu nguyện cho họ và làm gương sáng khi thích hợp.

Một điều nhỏ bé nhưng tràn đầy hy vọng mà tôi muốn nhắc đến: Thánh Faustina đã được Chúa Giêsu nói với ngài vào cuối đời rằng cuối cùng ngài có thể yêu thương mọi người bằng chính tình yêu thần linh của Ngài. Đó là cả một quá trình. Từng ngày một, chúng ta sẽ trở nên tốt hơn nhờ ơn Chúa. Nhưng chúng ta phải kiên trì – không để mình bị chán nản hay bị cám dỗ bởi ma quỷ, kẻ luôn tìm cách gieo rắc sợ hãi vào lòng ta. Đức Mẹ sẽ bảo vệ chúng ta, nhưng chúng ta phải luôn giữ chặt lấy Mẹ và cầu xin sự trợ giúp của Mẹ.

Chúa Giêsu đã nói với Thánh Faustina rằng Ngài *đòi hỏi* những hành động xót thương. Ngài đã dùng từ *"đòi hỏi"*. Đây không phải là một đề nghị hay một lời khuyên, nhưng là một điều thiết yếu. Cụ thể, Chúa Giêsu đã truyền cho nữ tông đồ của Lòng Thương Xót rằng:

> Ta đòi hỏi con thực thi những hành động xót thương, xuất phát từ tình yêu dành cho Ta. Con phải luôn bày tỏ lòng thương xót với tha nhân, mọi lúc và mọi nơi. Con không được phép trốn tránh điều này, cũng không được viện cớ hay miễn chuẩn cho mình khỏi bổn phận ấy.

> Ta ban cho con ba cách để thực thi lòng thương xót đối với tha nhân: thứ nhất – bằng hành động, thứ hai – bằng lời nói, thứ ba – bằng lời cầu nguyện. Trong ba mức độ này, chứa đựng sự viên mãn của lòng thương xót, và đó là một bằng chứng không thể chối cãi về tình yêu mà con dành cho Ta. Nhờ đó, linh hồn được tôn vinh và thể hiện lòng tôn kính đối với lòng thương xót của Ta.[167]

Những hành động xót thương được thực hiện với tâm hồn yêu thương—dù là bằng việc làm, lời nói hay lời cầu nguyện—không chỉ giúp ích cho linh hồn chúng ta mà còn cho những người mà chúng ta phục vụ. Chính trong những khoảnh khắc đối diện với những điều nghịch lý, những khó chịu trong cuộc sống,

167 *Diary*, 742.

cũng như những giây phút vui mừng (đừng quên niềm vui nhé!), chúng ta mới thực sự đứng trước sự lựa chọn: hoặc là thúc đẩy ý chí mình làm điều tốt, hoặc là gạt nó sang một bên, bỏ qua cơ hội (mà cũng chính là thử thách) mà Thiên Chúa đã gửi đến để ta có thể tiến bước trên con đường nên thánh.

Có lẽ đôi khi chúng ta mong muốn một con đường ngắn hơn, dễ dàng hơn—như con đường "thang máy" mà Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu đã nói đến! Nhưng dù là leo thang, đi thang máy, hay phải băng qua những đoạn đường gập ghềnh và nguy hiểm, chúng ta cần cầu xin Đức Mẹ giúp chúng ta kiên trì đến cùng, để đạt tới Nước Trời.

Bên cạnh đó, chúng ta cũng cần nhớ rằng, đức tin không có việc làm là đức tin chết (x. Gc 2,14-17). Chúng ta được mời gọi yêu thương tha nhân và giúp họ tiến về Nước Trời—trên suốt con đường hành hương đầy thử thách này.

Vậy, bạn thân mến, để vượt qua con đường huyền nhiệm của cuộc sống, chúng ta cần thực sự lắng nghe lời dạy của Chúa Giêsu. Đôi khi, điều đó có nghĩa là ta cần rời mắt khỏi điện thoại, buông bỏ những thiết bị công nghệ để kết nối thực sự với những người mà Thiên Chúa đã đặt vào cuộc đời mình. Cuối cùng, chính trong những chi tiết nhỏ bé của đời sống hằng ngày, chúng ta mới thực sự thực hiện công cuộc cứu độ của mình. Và đó, bạn thân mến, chính là cách mà chúng ta có thể nỗ lực sống theo hai giới răn lớn nhất. Tạ ơn Thiên Chúa vì hồng ân cao trọng nhất: Đức Mẹ Maria, Đấng sẽ hướng dẫn chúng ta từng bước trên đường đời.

Tôi muốn chia sẻ với bạn điều mà tôi nghĩ sẽ rất hữu ích cho hành trình thiêng liêng của bạn, một điều mà Mẹ Têrêsa đã chia

sẻ với tôi. Những lá thư của Mẹ tràn đầy những lời hướng dẫn thiêng liêng. Mẹ luôn khuyến khích tôi lần chuỗi Mân Côi và luôn gắn bó với Mẹ Maria, vì Mẹ sẽ luôn dẫn dắt tôi đến gần Chúa Giêsu hơn. Tôi đã trích dẫn một phần trong thư của Mẹ ở phần Lời Nói Đầu, nhưng tôi xin chia sẻ thêm một lời dạy đầy khôn ngoan từ cùng bức thư ấy, vì tôi nghĩ rằng nó sẽ rất hữu ích cho bạn:

"Chúa Kitô kêu gọi chúng ta trở nên một với Ngài trong tình yêu qua sự phó thác hoàn toàn vào thánh ý Ngài dành cho chúng ta. Hãy để Chúa Giêsu sử dụng chúng ta mà không cần hỏi ý kiến, bằng cách lấy đi những gì Ngài muốn và trao ban những gì Ngài muốn."[168]

Những lời dạy đầy uy lực ấy sẽ trợ giúp chúng ta rất nhiều, và Mẹ Maria chắc chắn sẽ ban ơn giúp chúng ta phó thác cuộc đời mình theo thánh ý Thiên Chúa.

Hãy cầu xin Mẹ!

Bạn biết đấy, có rất nhiều điều chúng ta có thể học được từ Mẹ Maria, Đấng luôn dẫn dắt chúng ta đến với Chúa Giêsu. Trong cuốn sách này, tôi chỉ có thể chia sẻ một phần nhỏ về những kỳ công, phép lạ, mầu nhiệm và tình yêu bao la của Mẹ – tất cả đều dẫn chúng ta đến nguồn hy vọng lớn lao cho tâm hồn. Tuy nhiên, tôi cũng muốn nhấn mạnh rằng, chúng ta phải cộng tác với ân sủng – không chỉ đón nhận món quà hy vọng, mà còn phải cầu nguyện sốt sắng và sống một đời sống thánh thiện. Bằng cách ấy, chúng ta có thể trở thành ánh sáng hy vọng cho những ai đang gặp thử thách.

168 Saint Teresa of Calcutta, letter to the author, August 28, 1993.

Tôi khuyến khích bạn hãy tự tìm hiểu về các tước hiệu của Mẹ Maria và những lần hiện ra đã được Giáo Hội công nhận. Chắc chắn, bạn sẽ khám phá ra nhiều điều kỳ diệu làm bừng cháy ngọn lửa cầu nguyện trong tâm hồn bạn. Hơn hết, tôi hy vọng và cầu nguyện để bạn luôn gắn bó với Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ Maria. Mẹ sẽ dẫn bạn đến gần Thánh Tâm Chúa Giêsu hơn. Hãy đón nhận Mẹ vào cuộc sống, gia đình và tâm hồn bạn.

Trước khi tiếp tục bàn về hành trình phía trước trong cuộc đời, tôi rất muốn chia sẻ với bạn một câu chuyện đáng kinh ngạc.

Bạn còn nhớ Marie chứ? Tôi đã nhắc đến cô ấy ở phần đầu cuốn sách này. Cô ấy đã "tình cờ" gặp tôi tại một tiệm làm tóc. Thật trùng hợp, ngay trước khi cuốn sách này được đưa đi in, vào một ngày lễ kính Đức Mẹ, theo lời động viên của tôi, Marie đã gặp một linh mục Công giáo. Ngài đón tiếp cô với tất cả sự ấm áp và khiến cô cảm thấy rất thoải mái khi chia sẻ những điều chất chứa trong lòng—tất cả những gì đang khiến cô ưu tư. Sau đó, vị linh mục đã mời cô lãnh nhận Bí tích Hòa Giải, và cô đã vui mừng đón nhận. Nhờ đó, Bí tích cao trọng này đã đưa cô trở về với Hội Thánh Công Giáo! Tôi không hề ngạc nhiên! Tôi chỉ biết dâng lời cảm tạ Thiên Chúa!

Tạ ơn Mẹ Maria vì ân sủng và lời cầu thay đầy quyền năng của Mẹ! Tôi tin chắc rằng Mẹ đã can thiệp, đem lại niềm hy vọng lớn lao cho Marie, và ban cho cô muôn vàn ơn lành qua **Ảnh Phép Lạ**—tấm ảnh chính do Mẹ thiết kế!

Con Đường Phía Trước

Nếu có thể lựa chọn, liệu chúng ta có đi trên một con đường đầy bất trắc không? Hay chúng ta sẽ chọn con đường thẳng tắp, dễ dàng dẫn thẳng về Thiên Đàng? Rốt cuộc, ai cũng biết rằng khoảng cách ngắn nhất giữa hai điểm chính là một đường thẳng.

Nhưng điều quan trọng là: dù con đường ấy có vẻ hợp lý và ít đáng sợ hơn, liệu nó có thực sự dẫn chúng ta đến Thiên Đàng không?

Cuộc sống không diễn ra một cách ngay ngắn, gọn gàng như vậy. Đôi khi, chúng ta lại được mời gọi bước đi trên những con đường quanh co, khúc khuỷu. Chính tôi cũng đã chọn hành trình ấy! Cho đến giờ, tôi vẫn đang đi trên con đường đó. Thiên Chúa biết chính xác điều gì là cần thiết và tốt nhất cho mỗi người chúng ta. Ngài cũng có thể biến những điều không hay trong cuộc đời ta thành những điều tốt lành.

Hãy nhớ rằng, dù con đường phía trước có vẻ đáng sợ, thậm chí hoàn toàn không thể đoán trước, nhưng chúng ta có thể hoàn toàn tin tưởng vào niềm HY VỌNG chắc chắn mà Chúa Giêsu đã hứa ban cho chúng ta. Chúng ta có thể đặt trọn niềm tín thác nơi Ngài!

Trước đây, tôi đã đề cập rằng con đường phía trước có phần huyền nhiệm. Và đúng là có những điều chúng ta chưa thể hiểu hết. Tuy nhiên, con đường ấy không phải hoàn toàn bí ẩn, vì chúng ta biết chắc rằng Chúa Giêsu đã chuẩn bị một chỗ cho chúng ta! Ngài phán: *"Lòng các con đừng xao xuyến."* (x. Ga 14,1-3). Chúng ta không cần sợ hãi trước con đường chưa tỏ lộ. Chúa

Giêsu bảo đảm rằng Ngài sẽ đến với chúng ta. Và hơn nữa, Đức Mẹ đã hứa rằng Mẹ sẽ đạp dập đầu con rắn, và Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ sẽ toàn thắng! Hy vọng, hy vọng, và hy vọng! Hy vọng lớn lao cho tâm hồn chúng ta!

Mẹ Maria luôn mang đến hy vọng. Mẹ cũng ban những lời cảnh báo để giúp chúng ta được an toàn và đạt tới ơn cứu độ, đồng thời hướng dẫn chúng ta vượt qua những gian nan, thử thách. Mẹ khẳng định với chúng ta rằng Con của Mẹ chính là câu trả lời cho mọi vấn đề khó khăn trong cuộc sống, và là con đường dẫn đến ơn cứu độ.

Tuy nhiên, chúng ta cần nhớ rằng Mẹ Maria không phải lúc nào cũng xuất hiện với nụ cười rạng rỡ trong những lần hiện ra. Phần lớn thời gian, Mẹ rất nghiêm trang, thậm chí đầy ưu tư. Đúng vậy, Mẹ mang đến niềm hy vọng lớn lao, nhưng ngay cả trong những lời cảnh báo của Mẹ, chúng ta cũng có thể nhận ra sự yêu thương. Vì thế, hãy tỉnh thức và sẵn sàng trở thành những người mà Thiên Chúa kêu gọi chúng ta trở nên! Hãy cầu xin Mẹ Maria trợ giúp chúng ta.

Cũng xin nhớ rằng, bạn thân mến, Mẹ Maria không phải là phương án cuối cùng của chúng ta – không giống như một lựa chọn bất đắc dĩ khi không còn cách nào khác! Có lần, sau khi tôi khuyên một ai đó hãy cầu nguyện để giải quyết một vấn đề, người ấy bảo rằng cầu nguyện chỉ là giải pháp cuối cùng – là điều chúng ta làm khi mọi cách khác đều thất bại. Họ tin rằng như thế.

Nhưng không, bạn thân mến, cầu nguyện không phải là phương án cuối cùng! Tôi tin rằng bạn cũng biết điều này. Mẹ Maria không phải là giải pháp sau cùng của chúng ta. Mẹ chính

là niềm hy vọng của chúng ta ngay lúc này! Chúng ta cần Mẹ ngay bây giờ!

Như Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II – một chứng nhân vĩ đại của niềm hy vọng – đã nhiều lần nhắc nhở chúng ta: *"Đừng sợ!"* Ngài cũng nói: *"Không có khó khăn hay sợ hãi nào lớn đến mức có thể bóp nghẹt hy vọng mãi mãi trào dâng trong trái tim của những người trẻ... Đừng để niềm hy vọng ấy chết đi! Hãy sống vì niềm hy vọng đó!"*[169]

Như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã khuyến khích: *"Hãy nâng tâm hồn chúng ta lên với Chúa Kitô và trở thành những sứ giả của hy vọng."*[170]

Trước khi kết thúc, tôi muốn chia sẻ với bạn một điều rất cá nhân, một kinh nghiệm mà tôi đã nhận được từ người mẹ thiêng liêng của mình – Mẹ Têrêsa. Chính Mẹ đã xoa dịu nỗi sợ của tôi và hướng tôi đến với Đức Mẹ Maria. Mẹ Têrêsa nói với tôi:

> "Đừng sợ. Hãy đặt mình vào bàn tay của Đức Mẹ và để Mẹ chăm sóc con. Khi con sợ hãi, buồn bã hay lo lắng, hãy nói với Mẹ. Hãy thường xuyên cầu nguyện: 'Lạy Mẹ Maria, Mẹ của Chúa Giêsu, xin giúp con được bình an'; 'Lạy Mẹ Maria, Mẹ của Chúa Giêsu, xin hãy là Mẹ của con ngay lúc này'... Mẹ đã làm bao điều kỳ diệu cho người khác, và

169 Pope John Paul II, World Youth Day, Toronto, July 2001. [www.vatican.va/content/john-paul-ii/en/messages/youth/documents/hf_jp-ii_mes_20010731_xvii-world-youth-day.html]

170 Pope Francis, Homily, May 9, 2024. [www.vatican.va/content/francesco/en/homilies/2024/documents/20240509-indizione-giubileo.html]

> Mẹ cũng sẽ làm như thế cho con. Chỉ cần tín thác và cầu nguyện."[171]

Đừng sợ hãi! Chúa Giêsu đã không ngừng lặp lại điều này trong Kinh Thánh. Các thánh cũng đã luôn nhắc nhở chúng ta điều ấy, hết lần này đến lần khác. Và hôm nay, tôi muốn nói với bạn: Đừng sợ hãi! Đây là lời khuyên từ chính tôi, một người từng sợ hãi ngay cả cái bóng của mình khi còn nhỏ, và vẫn tiếp tục đối mặt với những lo âu khi trưởng thành trong thế giới đầy biến động này. Đức Mẹ bảo vệ chúng ta khỏi những cạm bẫy của ma quỷ, kẻ không ngừng tìm cách gieo rắc sợ hãi và nản lòng vào lòng chúng ta.

Hãy cầu xin Mẹ Maria trợ giúp. Hãy dâng những nỗi sợ hãi của bạn cho Mẹ, và Mẹ sẽ làm dịu chúng. Không chỉ vậy, Mẹ sẽ chỉ cho bạn cách đối diện với sợ hãi bằng ân sủng.

Mẹ Maria chính là hy vọng của chúng ta! Hãy ở gần bên Mẹ. Hãy nắm lấy tay Mẹ. Hãy đồng hành với Mẹ. Mẹ sẽ dẫn đường cho chúng ta!

> Thiên Chúa là nền tảng của niềm hy vọng – không phải bất kỳ vị thần nào, nhưng là Thiên Chúa hằng sống, Đấng đã mang lấy khuôn mặt con người và đã yêu thương chúng ta đến cùng. Nước của Ngài không phải là một vương quốc xa xôi, chỉ tồn tại trong tương lai vô định. Nhưng Nước Trời đã hiện diện ngay tại đây, nơi bất cứ đâu Ngài được yêu mến, và nơi nào tình yêu của Ngài chạm đến.

171 Saint Teresa of Calcutta, letter to the author, September 2, 1991.

Chính tình yêu ấy cho chúng ta khả năng bền đỗ từng ngày, tiếp tục sống với niềm hy vọng, ngay cả trong một thế giới đầy bất toàn. Tình yêu của Ngài vừa là sự bảo đảm, vừa là niềm mong đợi sâu thẳm nhất trong lòng chúng ta về một sự sống đích thực – một sự sống thực sự tròn đầy.[172]

— Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI

172 *Spe Salvi*, 31.

Tài Nguyên Trực Tuyến

ĐỨC MẸ ẢNH PHÉP LẠ:
www.chapellenotredamedelamedaillemiraculeuse.com
USA: www.miraculousmedal.org
ĐỨC MẸ GUADALUPE:
www.virgendeguadalupe.org.mx
USA: www.guadalupeshrine.org
ĐỨC MẸ LỘ ĐỨC:
www.lourdes-france.org
USA: www.nsgrotto.org
ĐỨC MẸ KIBEHO:
www.kibeho-cana.org
USA: www.immaculee.com
ĐỨC MẸ CZĘSTOCHOWA:
https://en.jasnagora.pl
USA: www.czestochowa.us
ĐỨC MẸ KNOCK:
www.knockshrine.ie
ĐỨC MẸ CHAMPION:
www.championshrine.org
ĐỨC MẸ FATIMA:
www.fatima.pt/en
USA: www.bluearmyshrine.com
THÁNH MẸ TÊRÊSA:
www.motherteresa.org

www.missionariesofcharity.org

ĐỨC HỒNG Y NGUYỄN VĂN THUẬN:

www.nguyenvanthuan.com

THÁNH TÊRÊSA HÀI ĐỒNG GIÊSU:

www.littleflower.org

THÁNH FAUSTINA VÀ LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT:

www.TheDivineMercy.org

MICHAEL O'NEILL - "THỢ SĂN PHÉP LẠ":

www.miraclehunter.com

BÀI GIẢNG VỀ CÁC CUỘC HIỆN RA CỦA ĐỨC MẸ - CHA CHRIS ALAR, MIC:

www.DivineMercyPlus.org/tags/explaining-faith

TÀI LIỆU MỚI CỦA VATICAN VỀ CÁC CUỘC HIỆN RA:

"Norms for Proceeding in the Discernment of Alleged Supernatural Phenomena," do Bộ Giáo lý Đức tin ban hành ngày **17 tháng 5, 2024**:

www.vatican.va/roman_curia/congregations/cfaith/documents/rc_ddf_doc_20240517_norme-fenomeni-soprannaturali_en.html

Phụ Lục Kinh Nguyện

"Hãy vui mừng trong hy vọng, kiên nhẫn trong đau khổ,
và bền đỗ trong cầu nguyện."
— Rôma 12,12

Kinh Lạy Nữ Vương

Lạy Nữ Vương, Mẹ nhân lành, làm cho chúng con được sống, được vui, được cậy, thân lạy Mẹ! Chúng con, con cháu E-và ở chốn khách đầy kêu đến cùng Bà, chúng con ở nơi khóc lóc than thở kêu khẩn Bà thương.

Hỡi ôi! Bà là Chủ bầu chúng con, xin ghé mắt thương xem chúng con. Đến sau khỏi đày, xin cho chúng con được thấy Đức Chúa Giêsu con lòng Bà gồm phúc lạ. Ôi khoan thay, nhân thay, dịu thay, Thánh Maria trọn đời đồng trinh. Amen.

Kinh *Lạy Nữ Vương* (*Salve Regina*) là một trong những lời cầu nguyện yêu mến nhất dành cho Đức Mẹ trong suốt hơn 900 năm qua. Kinh này diễn tả lòng tin của chúng ta vào Mẹ Thiên Chúa, Đấng ban phát tình yêu và lòng thương xót cho nhân loại. Đây là lời kinh truyền thống kết thúc Giờ Kinh Phụng Vụ, kết thúc tràng chuỗi Mân Côi, cũng như là một bài thánh ca được hát vào cuối ngày.

Theo truyền thuyết, trong chuyến hành trình đến Tân Thế Giới vào năm 1492, Christopher Columbus đã kêu gọi thủy thủ

của mình cùng hát bài *Salve Regina* mỗi tối, xin Mẹ che chở và bảo vệ. Một truyền thống cổ xưa kể rằng thánh Bernard thành Clairvaux (1090-1153) là người đã sáng tác lời kinh này. Lòng sùng kính sâu xa dành cho Đức Mẹ của ngài được phản ánh trong các trước tác của ngài. Tuy nhiên, một số học giả lại cho rằng kinh này thực ra do một tu sĩ người Đức, chân phước Herman Đui Cụt (1013-1054), còn gọi là Herman Contractus, biên soạn bằng tiếng Latinh. Hình thức hiện tại của kinh này được cho là xuất phát từ Đan viện Cluny vào thế kỷ XII. Qua nhiều thế kỷ, vô số vị thánh đã thực hành và truyền bá lời kinh này.

Kinh Hãy Nhớ

Lạy Thánh Nữ Đồng Trinh Maria, là Mẹ rất nhân từ, xin hãy nhớ xưa nay chưa từng nghe có người nào chạy đến cùng Đức Mẹ, xin bầu chữa cứu giúp mà Đức Mẹ từ bỏ chẳng nhận lời. Nhân vì sự ấy, con lấy lòng trông cậy than van chạy đến sấp mình xuống dưới chân Đức Mẹ là Nữ Đồng Trinh trên hết các kẻ đồng trinh, xin Đức Mẹ đoái đến con là kẻ tội lỗi. Lạy Mẹ là Mẹ Chúa Cứu Thế, xin chớ bỏ lời con kêu xin, một dủ lòng thương mà nhận lời con cùng. Amen.

Dâng Hiến Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Đức Mẹ

Lạy Rất Thánh Trinh Nữ Maria, Mẹ dịu hiền của nhân loại, để thực hiện những mong ước của Thánh Tâm Chúa Giêsu và theo lời mời gọi của đại diện Chúa trên trần gian, chúng con xin dâng

hiến chính mình và gia đình chúng con cho Trái Tim Đau Thương và Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ, lạy Nữ Vương Rất Thánh Mân Côi. Chúng con cũng xin dâng lên Mẹ toàn thể nhân dân đất nước chúng con và toàn thế giới.

Xin Mẹ vui lòng đón nhận sự dâng hiến này, lạy Mẹ dấu yêu, và sử dụng chúng con theo ý muốn của Mẹ để thực hiện chương trình cứu độ trong thế gian.

Lạy Trái Tim Đau Thương và Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria, Nữ Vương Rất Thánh Mân Côi, Nữ Vương của toàn thế giới, xin thống trị trên chúng con, cùng với Thánh Tâm Chúa Giêsu, Vua chúng con. Xin cứu chúng con khỏi làn sóng tà giáo và lầm lạc của thời đại này; xin thắp lên trong lòng và gia đình chúng con tình yêu tinh tuyền, đời sống đức hạnh, lòng nhiệt thành cứu các linh hồn, và lòng sốt sắng lần hạt Mân Côi.

Chúng con tín thác nơi Mẹ, lạy Đấng ngự trên ngai ân sủng và là Mẹ của Tình Yêu Diệu Kỳ. Xin Mẹ thiêu đốt chúng con bằng cùng một ngọn lửa thánh mà đã bừng cháy nơi Trái Tim Đau Thương và Vô Nhiễm Nguyên Tội của Mẹ. Xin biến đổi lòng chúng con thành đền thờ của Mẹ, và qua chúng con, xin làm cho Thánh Tâm Chúa Giêsu, cùng với sự thống trị của Mẹ, được vinh thắng trong mọi tâm hồn và gia đình. Amen.

Kinh Dâng Hiến Đức Mẹ theo Thánh Louis de Montfort

Lạy Mẹ Maria, con, _____, kẻ tội lỗi bất trung, hôm nay xin canh tân và xác nhận lại trong tay Mẹ lời khấn Rửa Tội của con. Con vĩnh viễn từ bỏ ma quỷ, những cám dỗ và việc làm của

nó; và con hoàn toàn hiến dâng chính mình cho Chúa Giêsu Kitô, Ngôi Lời Nhập Thể, để vác thập giá bước theo Người mọi ngày trong đời con, và để sống trung thành với Người hơn bao giờ hết.

Trước sự hiện diện của triều thần thiên quốc, hôm nay con chọn Mẹ làm Mẹ và Nữ Vương của con. Con xin dâng và thánh hiến cho Mẹ, như tôi tớ của Mẹ, toàn thể thân xác và linh hồn con, những tài sản nội tại và ngoại tại, cũng như giá trị của mọi việc lành con đã làm, đang làm và sẽ làm trong tương lai. Con xin để Mẹ toàn quyền sử dụng con và tất cả những gì thuộc về con, không ngoại lệ, theo ý Mẹ định liệu, vì vinh quang lớn lao hơn của Thiên Chúa trong thời gian và trong vĩnh cửu. Amen.

Hành Động Dâng Hiến Trọng Thể

Thánh Maximilian Kolbe

Lạy Nữ Vương Vô Nhiễm Nguyên Tội của trời đất, Đấng an ủi các tội nhân, và là Người Mẹ đầy yêu thương của chúng con! Thiên Chúa đã muốn trao phó toàn bộ trật tự của lòng thương xót cho Mẹ. Con, kẻ tội lỗi bất xứng, phủ phục dưới chân Mẹ, khiêm cung nài xin Mẹ đón nhận con, với tất cả những gì con là và có, hoàn toàn thuộc về Mẹ như sở hữu và tài sản riêng.

Xin Mẹ hãy làm cho con, với tất cả sức lực linh hồn và thể xác, với toàn bộ cuộc đời, cái chết, và sự vĩnh cửu của con, trở thành công cụ trong tay Mẹ, để thực hiện điều đã được tiên báo: "Mẹ sẽ đạp nát đầu nó," và "Chính Mẹ sẽ đánh bại mọi lạc giáo trên thế gian."

Xin Mẹ biến con thành khí cụ xứng đáng trong đôi tay Vô Nhiễm Nguyên Tội của Mẹ, để qua đó, Mẹ có thể đem đến sự hoán cải và cứu rỗi cho các linh hồn xa lìa Chúa, giúp mở rộng Vương Quốc của Thánh Tâm Chúa Giêsu xa rộng hết mức có thể. Vì ở nơi nào Mẹ đến, nơi đó tràn đầy ân sủng của sự hoán cải và thánh hóa, bởi vì chính nhờ tay Mẹ mà mọi ân sủng từ Thánh Tâm Chúa Giêsu tuôn đổ xuống chúng con.

Xướng: Xin cho con được ca tụng Mẹ, lạy Rất Thánh Đồng Trinh Maria!

Đáp: Lạy Chúa, xin ban cho con sức mạnh chống lại kẻ thù của Ngài.

Ave Maris Stella – Kính Chào Sao Biển

Kính chào Sao Biển huy hoàng,
Mẹ rất thánh của Thiên Chúa,
Trinh nữ luôn trong sạch,
Cửa thiên đàng an nghỉ.

Lời chào "Ave" ngọt ngào,
Từ Sứ thần Gabriel mang đến,
Bình an đã xác quyết trong lòng chúng con,
Đổi thay tên gọi của Evà.

Xin cởi trói gông cùm,
Chiếu sáng người mù lòa,
Xua tan mọi đớn đau,
Đem đến phúc lành vô tận.

Xin Mẹ tỏ ra là Mẹ,
Để Ngôi Lời Chí Thánh,
Người đã giáng sinh làm Con Mẹ,
Lắng nghe lời cầu khẩn của chúng con.
Lạy Đức Trinh Nữ siêu việt,
Mẹ dịu hiền trong muôn điều
Xin giữ chúng con tinh tuyền,
Thoát khỏi tội lỗi muôn đời.
Xin gìn giữ đời chúng con trong trắng,
Dẫn lối con đi an bình,
Để chúng con gặp được Đức Giêsu,
Vui hưởng phúc thiên thu.
Tận cõi trời cao vời,
Dâng lên Ba Ngôi Toàn Năng:
Chúa Cha, Chúa Con, Chúa Thánh Thần,
Muôn vinh hiển đời đời. Amen.

Ngôi Sao Hy Vọng

Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI

Lạy Mẹ Maria, xin dạy chúng con biết tin tưởng, hy vọng và yêu mến như Mẹ; xin chỉ cho chúng con con đường dẫn đến bình an, con đường đưa chúng con đến với Vương quốc của Đức Giêsu. Lạy Ngôi Sao Hy Vọng, Mẹ luôn trông chờ chúng con trong ánh sáng vĩnh cửu của Quê Trời, xin tỏa sáng trên chúng con và hướng dẫn chúng con qua mọi biến cố hằng ngày, bây giờ và trong giờ lâm tử. Amen!

Thánh Faustina Dâng Hiến Cho Đức Mẹ

Lạy Mẹ Maria, Mẹ con và là Nữ Vương của con, con xin dâng lên Mẹ linh hồn, thân xác, cả cuộc đời và cái chết của con, cũng như tất cả những gì sẽ đến. Con phó thác tất cả trong tay Mẹ.

Lạy Mẹ nhân lành, xin phủ kín linh hồn con bằng áo choàng trinh khiết của Mẹ và ban cho con ân sủng trong sạch nơi tâm hồn, linh hồn và thể xác. Xin Mẹ bảo vệ con bằng quyền năng của Mẹ khỏi mọi kẻ thù, nhất là những kẻ che giấu ác tâm sau lớp mặt nạ đạo đức giả.

Ôi, đoá huệ tuyệt vời! Mẹ chính là tấm gương phản chiếu cho con!

Lời Tri Ân

Tôi vô cùng biết ơn cha mẹ tôi, Eugene Joseph và Alexandra Mary Cooper, vì đã sinh thành và nuôi dưỡng tôi trong một gia đình Công giáo lớn. Thật diệu kỳ khi mẹ tôi chào đời chỉ nặng hơn nửa ký và suýt không thể sống sót. Nhưng nhờ ân sủng và lòng thương xót của Thiên Chúa, mẹ tôi đã lớn lên, trở thành một người mẹ yêu thương của tám người con và là bà ngoại của nhiều cháu.

Cảm ơn bà ngoại tôi, Alexandra Mary Uzwiak, vì luôn là tấm gương cầu nguyện đẹp đẽ. Cảm ơn mẹ đỡ đầu yêu quý của tôi, dì Bertha. Cảm ơn các anh chị em của tôi—Alice Jean, Gene, Gary, Barbara, Tim, Michael và David—vì đã là một phần tuyệt vời trong cuộc đời tôi.

Tôi xin dâng lòng biết ơn chân thành và sâu sắc đến người chồng yêu quý của tôi, Dave, và những người con yêu dấu—Justin, Chaldea, Jessica, Joseph và Mary-Catherine—vì tình yêu và sự nâng đỡ không ngừng của họ. Đặc biệt, tôi dành tình yêu lớn lao cho hai cháu nội Shepherd và Leo.

Tôi cũng biết ơn người bạn của tôi, Tôi Tớ Chúa cha John Hardon, SJ, người đã hướng dẫn và khích lệ tôi trên hành trình thiêng liêng, và chắc chắn vẫn tiếp tục làm như vậy từ Thiên Đàng! Một lời cảm tạ đặc biệt đến Mẹ Têrêsa, người đã có ảnh hưởng sâu sắc trong đời sống thiêng liêng của tôi, và tôi tin rằng Mẹ vẫn tiếp tục đồng hành với tôi cho đến hôm nay. Cảm ơn cha

Andrew Apostoli, CFR, một người bạn thân thiết và một vị linh hướng tuyệt vời, giờ đây đang trợ giúp tôi từ Thiên Đàng!

Tôi đặc biệt cảm ơn Marian Press vì đã mời tôi viết cuốn sách này cho Năm Thánh Hy Vọng 2025 và xa hơn nữa. Cảm ơn cha Chris Alar, MIC, tiến sĩ Joe McAleer, Chris Sparks, tiến sĩ Robert A. Stackpole, STD, và toàn bộ đội ngũ tuyệt vời của Marian Press, những người đã giúp tôi mang cuốn sách này đến với bạn đọc. Tôi chân thành cảm ơn tất cả!

Cuối cùng, tôi vô cùng biết ơn tất cả độc giả, thính giả và những ai đã đồng hành với tôi. Tôi cầu nguyện cho các bạn mỗi ngày. Cảm ơn vì đã trở thành một phần của hành trình kỳ diệu này cùng tôi! Xin cũng cầu nguyện cho tôi.

Hãy luôn gần gũi với Chúa Giêsu và Mẹ Maria! Xin Thiên Chúa ban muôn ơn lành cho bạn!

Totus Tuus!

Về Tác Giả

Donna-Marie Cooper O'Boyle được biết đến rộng rãi trên toàn thế giới. Bà là một người vợ, người mẹ, người bà, với tình yêu mãnh liệt dành cho trẻ em và sứ mạng giảng dạy Đức Tin, điều đã thúc đẩy bà trở thành một giáo lý viên trong hơn 30 năm. Bà là một tác giả đạt giải thưởng và là người viết sách bán chạy, với hơn 35 cuốn sách về đức tin, gia đình, các thánh và thiên thần; nhiều tác phẩm đã được dịch sang các ngôn ngữ khác và xuất bản dưới dạng chữ nổi Braille. Cuốn hồi ký của bà mang tựa đề: *The Kiss of Jesus: How Mother Teresa and the Saints Helped Me to Discover the Beauty of the Cross* (Nụ Hôn của Chúa Giêsu: Mẹ Têrêsa và Các Thánh Đã Giúp Tôi Khám Phá Vẻ Đẹp của Thập Giá Như Thế Nào).

Bà là người dẫn chương trình truyền hình của EWTN, với các chương trình như *Everyday Blessings for Catholic Moms*, *Catholic Mom's Café*, và *Feeding Your Family's Soul* – những chương trình do chính bà sáng lập để giảng dạy, khuyến khích và truyền cảm hứng cho các gia đình Công giáo.

Donna-Marie đã được Tòa Thánh Vatican mời tham dự một hội nghị quốc tế về phụ nữ. Các tác phẩm của bà được đăng trên nhiều phương tiện truyền thông quốc tế, bao gồm *L'Osservatore Romano, Magnificat, National Catholic Register, Catholic World Report, Our Sunday Visitor*, và nhiều tạp chí Công giáo khác. Bà cũng là Tổng biên tập của Kinh Thánh Công Giáo về Lòng Chúa Thương Xót (Divine Mercy Catholic Bible - 2020), đồng thời là một tác giả chuyên viết và giảng thuyết về chủ đề Lòng Chúa

Thương Xót và Bí Tích Thánh Thể. Bà được xem là một chuyên gia về cuộc đời của Thánh Maria Faustina Kowalska.

Bà thường xuyên xuất hiện trên các chương trình phát thanh và truyền hình quốc gia và quốc tế.

Donna-Marie tổ chức các khóa tĩnh tâm và thuyết giảng trên toàn thế giới về các chủ đề liên quan đến đời sống Kitô hữu và Công giáo: đời sống gia đình, Bí Tích Thánh Thể, các thánh, đặc biệt là Thánh Faustina và người bạn thân của bà – Mẹ Têrêsa. Donna-Marie đã nhận được nhiều giải thưởng cho các tác phẩm của mình và được đặc ân có một tình bạn kéo dài hàng chục năm với Mẹ Têrêsa thành Calcutta. Trong nhiều năm, linh hướng của bà là Tôi Tớ Chúa, Cha John A. Hardon, SJ, người cũng từng là một trong những linh hướng của Mẹ Têrêsa.

Ngoài ra, bà còn là một nhiếp ảnh gia, nhà thiết kế trang sức, và yêu thích nghệ thuật. Bà hiện đang sống cùng gia đình tại miền quê New England, chiêm ngắm vẻ đẹp tạo dựng của Thiên Chúa.

Bà có thể được liên hệ qua trang web cá nhân: www.donna-cooperoboyle.com và trên các nền tảng mạng xã hội.